UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG XÉT THĂNG HẠNG GIÁO VIÊN LÊN HẠNG II

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16 /TB - HĐXTH

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2020

THÔNG BÁO

Kết quả thẩm định, chấm điểm hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên trung học cơ sở làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc thành phố Hà Nội năm 2020

Căn cứ các quy định của pháp luật về thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Thông tư số 28/2017/TT- BGDĐT ngày 30/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 06/5/2020 phê duyệt Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc thành phố Hà Nội năm 2020; Công văn số 811/NGCBQLGD-CSNGCB ngày 12/6/2020 của Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thống nhất nghiệp vụ tổ chức thi, xét thăng hạng giáo viên;

Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-HĐXTH ngày 22/5/2020, Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II thông báo kết quả thẩm định, chấm điểm hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên trung học cơ sở làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc thành phố Hà Nội năm 2020.

(có danh sách chi tiết kèm theo)

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 01/7/2020, giáo viên trung học cơ sở dự xét thăng hạng có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thẩm định, chấm điểm hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II:

- Giáo viên trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC Sở Nội vụ Hà Nội để gửi đơn *(không phúc khảo đối với đơn đề nghị phúc khảo nhận được sau thời hạn quy định nêu trên).*

- Lệ phí phúc khảo: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng/01 thí sinh)

Thông báo này thay cho giấy báo kết quả và được *đăng trên Website: sonoivu.hanoi.gov.vn*, đề nghị Sở giáo dục và Đào tạo, UBND quận, huyện, thị xã niêm yết tại trụ sở và đăng công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; đồng thời thông báo đến các giáo viên dự xét thăng hạng biết và thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND Thành phố (để b/c);
- Các Thành viên HĐXTH;
- Ban Giám sát;
- Sở GDĐT, UBND cấp huyện;
- PNV cấp huyện;
- Website: *sonoivu.hanoi.gov.vn*;
- Văn phòng Sở NV;
- Lưu: VT SNV, CCVC.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

SỞ NỘI VỤ

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Vũ Thu Hà

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND QUẬN THANH XUÂN ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 1675/HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh (Nam)	Ngày tháng năm sinh (Nữ)	Chức vụ/chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
							Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
2	Đỗ Thị	Xiêm		02/08/1982	Giáo viên	THCS Hạ Đình	100	0	100
3	Đào Thị Thanh	Bình		11/8/1976	Phó Hiệu trưởng	THCS Thanh Xuân Nam	100	0	100
3	Nguyễn Thị	Hà		24/9/1982	Giáo viên Thể dục	THCS Thanh Xuân Nam	100	0	100
4	Trương Thị Thu	Hương		19/06/1983	Giáo viên Hóa - Sinh	THCS Thanh Xuân Nam	100	0	100
5	Nguyễn Thị Thu	Huyền		01/06/1983	Giáo viên Tin học	THCS Thanh Xuân Nam	100	0	100
6	Thiệu Thị	Lan		09/02/1984	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Thanh Xuân Nam	100	0	100
7	Thái Thị	Lịch		15/10/1977	Giáo viên Toán-Tin	THCS Thanh Xuân Nam	100	0	100
8	Phạm Thị An	Minh		06/07/1982	Giáo viên Văn-Địa lý	THCS Thanh Xuân Nam	100	0	100
9	Dương Thị Quỳnh	Nga		27/09/1989	Giáo viên Tổng phụ trách	THCS Thanh Xuân Nam	100	0	100
10	Nguyễn Thanh	Ngọc		10/05/1977	Giáo viên Sinh-Hóa	THCS Thanh Xuân Nam	100	1	101
11	Nguyễn Th. Bích	Ngọc		16/09/1981	Giáo viên Mỹ thuật	THCS Thanh Xuân Nam	100	0	100
12	Phạm Thị	Nhung		20/02/1977	Giáo viên Toán-Tin học	THCS Thanh Xuân Nam	100	0	100
13	Trần Thị	Phương		04/11/1980	Giáo viên Sinh - Hóa	THCS Thanh Xuân Nam	100	1	101
14	Phạm Thị Thanh	Tâm		28/05/1982	Giáo viên Văn lý	THCS Thanh Xuân Nam	100	0	100
15	Trần Thị	Thúy		08/03/1983	Giáo viên Địa lý	THCS Thanh Xuân Nam	100	0	100
16	Đinh Quang	Chiến	11/11/1988		Giáo viên Toán-Công nghệ	THCS Thanh Xuân Nam	100	1	101
17	Dương Thị	Dung		11/04/1982	Phó Hiệu trưởng	THCS Kim Giang	100	0	100
18	Nguyễn Thị Vân	Anh3		30/12/1977	TT - tổ XH2	THCS Kim Giang	100	0	100
19	Hoàng Thị	Giang		26/02/1983	Tổ phó tổ XH2	THCS Kim Giang	100	0	100
20	Nguyễn Thị Vân	Anh2		05/09/1984	TT - tổ TN2	THCS Kim Giang	100	1	101
21	Nguyễn Thúy	Dương		26/06/1981	Tổ phó tổ TN2	THCS Kim Giang	100	1	101
22	Nguyễn Đức	Quân	19/04/1982		Giáo viên	THCS Kim Giang	100	0	100
23	Nguyễn Thị Hồng	Hoa		24/10/1984	Giáo viên	THCS Kim Giang	100	0	100
24	Nguyễn Thị	Huyền		02/12/1984	Giáo viên	THCS Kim Giang	100	0	100
25	Phạm Thị Thu	Hiền		19/09/1978	TB TTHD	THCS Kim Giang	100	1	101
26	Nguyễn Thị	Xuân		12/04/1972	CT CĐoàn	THCS Kim Giang	100	0	100
27	Nguyễn Thị Ngọc	Dung		25/02/1983	Tổ phó tổ TN1	THCS Kim Giang	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
28	Nguyễn Minh	Thảo		14/05/1981	Giáo viên	THCS Kim Giang	100	0	100
29	Nguyễn Thị	Phương		03/11/1978	Giáo viên	THCS Kim Giang	100	0	100
30	Đỗ Thị	Liên		05/08/1979	TT - tổ XH1	THCS Kim Giang	100	1	101
31	Phạm Thị Thu	Khuyên		24/04/1975	Giáo viên	THCS Kim Giang	100	1	101
32	Thiều Thị	Huệ		28/08/1983	Giáo viên	THCS Kim Giang	100	1	101
33	Nguyễn Thị	Tân		26/01/1979	Giáo viên	THCS Kim Giang	100	0	100
34	Phạm Thị Thu	Huyền		20/10/1975	Giáo viên	THCS Kim Giang	100	0	100
35	Trịnh Hồng	Vân		17/07/1980	Hiệu trưởng	THCS Thanh Xuân Trung	100	0	100
36	Lê Thị	Sai		23/04/1986	Phó Hiệu trưởng	THCS Thanh Xuân Trung	100	0	100
37	Đoàn Thu	Huyền		09/02/1988	GV toán	THCS Thanh Xuân Trung	100	0	100
38	Phạm Thanh	Minh		18/04/1984	GV TPT	THCS Thanh Xuân Trung	100	0	100
39	Trần Thị Phương	Hảo		03/09/1984	GV hóa	THCS Thanh Xuân Trung	100	0	100
40	Nguyễn Thị	Thương		04/02/1985	GV Văn	THCS Thanh Xuân Trung	100	0	100
41	Nguyễn Văn	Vinh	23/01/1980		GV Thể dục	THCS Thanh Xuân Trung	100	0	100
42	Nguyễn Thế	Tuấn	05/02/1978		Phó Hiệu trưởng	THCS Khương Đình	100	0	100
43	Đinh Thị	Cúc		11/8/1977	Phó Hiệu trưởng	THCS Khương Đình	100	0	100
44	Phạm Thị Bích	Thủy		04/12/1980	Giáo viên	THCS Khương Đình	100	0	100
45	Vũ Thanh	Thủy		19/04/1977	Giáo viên	THCS Khương Đình	100	0	100
46	Nguyễn Thị	Anh		28/4/1980	Giáo viên	THCS Khương Đình	100	0	100
47	Mai Thị Kim	Nhung		28/04/1972	Giáo viên	THCS Khương Đình	100	0	100
48	Nguyễn Khánh	Huyền		14/11/1985	Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Lân	100	0	100
49	Trần Minh	Thuyết	03/12/1986		Phó Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Lân	100	0	100
50	Nguyễn Ngọc	Trâu	19/05/1978		Tổ trưởng	THCS Nguyễn Lân	100	0	100
51	Trần Thị Ánh	Hồng		30/10/1979	Tổ trưởng	THCS Nguyễn Lân	100	0	100
52	Lê Hồng	Sơn	2/9/1981		Giáo viên	THCS Nguyễn Lân	100	0	100
53	Đỗ Thúy	Nga		03/06/1984	Giáo viên	THCS Nguyễn Lân	100	0	100
54	Hà Việt	Chung	14/11/1986		Giáo viên	THCS Nhân Chính	100	1	101
55	Đỗ Thúy	Dương		12/07/1986	Giáo viên	THCS Nhân Chính	100	0	100
56	Lê Thanh	Hiền		04/05/1984	Giáo viên	THCS Nhân Chính	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
57	Dương Thu	Hạnh		10/8/1972	Giáo viên	THCS Nhân Chính	100	0	100
58	Triệu Kiều	Thơ		26/02/1974	Giáo viên	THCS Nhân Chính	100	0	100
59	Đặng Minh	Thu		23/02/1981	Giáo viên	THCS Nhân Chính	100	0	100
60	Mai Thanh	Thủy		18/10/1981	Giáo viên	THCS Nhân Chính	100	0	100
61	Phạm Quỳnh	Trang		04/12/1983	Giáo viên	THCS Nhân Chính	100	0	100
62	Phạm Thị Minh	Xuân		29/4/1977	Giáo viên	THCS Nhân Chính	100	0	100
63	Cao Hường	Yến		16/02/1981	Giáo viên	THCS Nhân Chính	100	0	100
64	Đào Khánh	Ly		13/9/1973	Phó Hiệu trưởng	THCS Thanh Xuân	100	0	100
65	Hoàng Thị Phương	Anh		15/6/1984	Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100
66	Trần Thị	Tuyết		10/4/1981	Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100
67	Thạch Thị Thanh	Quyên		05/10/1984	Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100
68	Nguyễn Minh	Thắm		11/9/1982	Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100
69	Lê Thị Lan	Anh		10/06/1982	Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	0	100
70	Nguyễn Thị Kim	Dung		02/05/1987	Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	0	100
71	Dương Thị Kim	Dư		24/02/1982	Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	1	101
72	Nguyễn Thị Minh	Giang		04/07/1984	Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	0	100
73	Trần Thị Thu	Giang		26/05/1982	Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	0	100
74	Bùi Thị Hải	Hà		15/03/1983	Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	0	100
75	Hác Thị Quỳnh	Hoa		25/12/1978	Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	0	100
76	Trịnh Thị	Hoa		15/12/1987	Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	0	100
77	Nguyễn Thị	Hường		21/09/1987	Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	0	100
78	Nguyễn Trung	Kiên	06/06/1983		Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	0	100
79	Phạm Thu	Trang		28/07/1981	Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	0	100
80	Nguyễn Thị Thanh	Thảo		04/09/1977	Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	0	100
81	Đỗ Thị Ánh	Thu		25/07/1971	Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	0	100
82	Nguyễn Thị	Thư		03/04/1982	Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	0	100
83	Lê Thị	Tuyến		08/06/1988	Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	0	100
84	Nghiêm Thị Thanh	Vân		01/05/1979	Giáo viên	THCS Việt Nam-Angiêri	100	0	100
85	Vân Thị	Tâm		02/04/1978	TTCM, giáo viên Ngữ văn	THCS Phương Liệt	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
86	Dương Thị	Khánh		18/02/1987	Giáo viên	THCS Phương Liệt	100	0	100
87	Lê Thị	Hương		16/04/1988	Giáo viên	THCS Phương Liệt	100	0	100
88	Trần Thị	Hương		22/08/1980	Giáo viên Mỹ Thuật	THCS Phương Liệt	100	0	100
89	Hoàng Thị Thu	Hương		11/07/1969	TTCM, giáo viên Tiếng Anh	THCS Phương Liệt	100	0	100
90	Võ Văn	Kiên	03/02/1990		Giáo viên Thể dục	THCS Phương Liệt	100	0	100
91	Nguyễn Tất	Lương	31/07/1977		Tổ Trưởng	THCS Khương Mai	100	0	100
92	Trần Thị	Lý		20/11/1980	Giáo viên	THCS Khương Mai	100	0	100
93	Cao Thị	Nghĩa		09/12/1982	Tổ Trưởng	THCS Khương Mai	100	0	100
94	Chu Thị Kim	Ngân		19/06/1988	Giáo viên	THCS Khương Mai	100	0	100
95	Trần Thị Lệ	Xuân		15/10/1977	Giáo viên	THCS Khương Mai	100	0	100
96	Trần Thị	An		23/12/1982	Phó Hiệu trưởng	THCS Phan Đình Giót	100	0	100
97	Bùi Việt	Anh		24/12/1976	TTCM, Giáo viên Tiếng Anh	THCS Phan Đình Giót	100	0	100
98	Đoàn Thị	Bích		20/11/1968	Giáo viên Hóa- Lý	THCS Phan Đình Giót	100	0	100
99	Kiều Ngọc	Diệp		02/08/1978	Giáo viên Văn- GDCD	THCS Phan Đình Giót	100	1	101
100	Nguyễn Thị Thùy	Dương		13/08/1985	Giáo viên Toán- Lý	THCS Phan Đình Giót	100	0	100
101	Trần Thị Thúy	Hà		12/04/1972	Giáo viên Hóa- Sinh- Địa	THCS Phan Đình Giót	100	0	100
102	Phạm Thị Thu	Hằng		26/10/1982	Giáo viên Lý	THCS Phan Đình Giót	100	1	101
103	Bùi Thị	Hoàn		12/07/1985	TTCM, Giáo viên Văn- Sử	THCS Phan Đình Giót	100	2	102
104	Đoàn Thị Bích	Huệ		19/12/1981	Giáo viên Văn- Địa lý	THCS Phan Đình Giót	100	0	100
105	Đỗ Thị	Thúy		09/02/1984	Giáo viên Văn	THCS Phan Đình Giót	100	1	101
106	Ngô Thu	Thúy		31/05/1983	Giáo viên Toán- Tin	THCS Phan Đình Giót	100	0	100
107	Vũ Thanh	Thúy		09/02/1984	Giáo viên Văn	THCS Phan Đình Giót	100	1	101
108	Nguyễn Thị	Vân		25/10/1980	Giáo viên Văn- Sử	THCS Phan Đình Giót	100	0	100
109	Bùi Đăng	Hưng		03/11/1978	Giáo viên Toán	THCS Phan Đình Giót	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND QUẬN TÂY HỒ ĐỀ NGHỊ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Kiều Văn	Anh		02/3/1981	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
2	Nguyễn Thị Thục	Anh		17/08/1981	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
3	Nguyễn Thị Hồng	Ánh		29/01/1983	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
4	Nguyễn Thị Kim	Dung		15/08/1982	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
5	Võ Thị Kim	Dung		25/10/1978	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
6	Nguyễn Thị Hương	Duyên		16/03/1969	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
7	Nghiêm Lê Châu	Giang	22/03/1981		GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
8	Lê Thị	Hà		21/08/1979	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
9	Nguyễn Thị	Hằng		18/04/1977	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
10	Đỗ Long	Hưng		23/11/1976	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
11	Đỗ Thị Mai	Hương		30/12/1976	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
12	Chử Thị Thu	Hường		31/12/1981	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
13	Nguyễn Thị	Hường		12/01/1985	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
14	Nguyễn Thanh	Huyền		25/07/1981	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	95	0	95
15	Nguyễn Thị Thu	Huyền		03/11/1987	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
16	Phan Thanh	Khánh	06/04/1983		GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
17	Trần Trung	Kiên		16/04/1977	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
18	Nguyễn Thị Hoàng	Lan		24/08/1976	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
19	Phùng Ngọc	Lan		26/07/1982	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
20	Trần Thái	Lan		04/12/1979	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
21	Nguyễn Quỳnh	Nga		15/02/1986	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
22	Nguyễn Thanh	Ngọc		14/01/1985	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
23	Lại Thị Thanh	Nhài		12/12/1975	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
24	Nguyễn Thị Xiêu	Oanh		10/10/1979	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
25	Phạm Thị Kim	Oanh		01/12/1971	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
26	Nguyễn Thị	Phúc		18/08/1984	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
27	Bùi Hải	Phương		16/12/1973	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Đơn vị công tác	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Năm	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm ưu tiên thêm	Tổng điểm
28	Nguyễn Mai	Phương		24/12/1985	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
29	Nguyễn Tú	Phương		31/01/1980	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
30	Đỗ Tuyết	Thanh		20/07/1975	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
31	Lê Thị Thái	Thanh		23/05/1974	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
32	Nguyễn Thị	Thọa		16/08/1975	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
33	Đỗ Thị Hồng	Thúy		23/08/1984	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	1	101
34	Phạm Thị Ngọc	Thúy		27/11/1977	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
35	Phạm Thị Hồng	Thủy		12/03/1981	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
36	Đinh Thị Phương	Trang		15/06/1987	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
37	Ngô Thị Thu	Trang		21/05/1978	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
38	Phạm Thị Ái	Vân		13/01/1978	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	100	0	100
39	Hoàng Thị	Uyên		24/10/1974	GV THCS hạng III	THCSChu Văn An	94	0	94
40	Lê Thúy	Trang		24/5/1980	HT/GV THCS hạng III	THCS Đông Thái	100	0	100
41	Nguyễn Thị Phương	Hảo		05/02/1986	GV THCS hạng III	THCS Đông Thái	100	1	101
42	Trần Thị Thanh	Huyền		01/06/1986	GV THCS hạng III	THCS Đông Thái	100	0	100
43	Nguyễn Thị	Oanh		05/02/1985	GV THCS hạng III	THCS Đông Thái	100	0	100
44	Nguyễn Phan	Liên	06/07/1981		GV THCS hạng III	THCS Đông Thái	100	0	100
45	Lê Thị Bích	Ngọc		30/01/1987	GV THCS hạng III	THCS Đông Thái	100	0	100
46	Nguyễn Mạnh	Trường	05/07/1989		GV THCS hạng III	THCS Đông Thái	100	0	100
47	Nguyễn Thị	Thúy		03/10/1985	GV THCS hạng III	THCS Đông Thái	100	0	100
48	Phạm Thị Kim	Huế		7/11/1983	GV THCS hạng III	THCS Đông Thái	100	0	100
49	Trần Thị Mỹ	Lâm		27/4/1974	HT/GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	0	100
50	Trần Thị	An		17/02/1977	GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	0	100
51	Nguyễn Thị Phương	Lan		6/2/1982	GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	0	100
52	Hoàng Thị	Thu		10/10/1977	GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	0	100
53	Nguyễn Thị Kiều	Oanh		4/10/1976	GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	0	100
54	Lương Thị Hương	Liên		4/9/1979	GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	1	101
55	Nguyễn Thúy	Dương		2/9/1972	GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	0	100
56	Công Thị	Ngân		14/05/1977	GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
57	Dương Thanh	Tú		29/02/1980	GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	0	100
58	Lê Thúy	Dương		3/8/1984	GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	2	102
59	Nguyễn Thị	Lan		1/11/1979	GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	1	101
60	Nguyễn Thị Lan	Hương		6/5/1978	GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	0	100
61	Nguyễn Phương	Huyền		15/05/1979	GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	1	101
62	Huỳnh Bá	Minh	16/9/1976		GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	0	100
63	Nguyễn Thị	Trang		20/3/1986	GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	0	100
64	Phạm Thành	Huế		19/12/1972	GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	3	103
65	Nguyễn Mạnh	Cường	31/10/1979		GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	0	100
66	Nguyễn Thị	Hiền		12/5/1979	GV THCS hạng III	THCS Xuân La	100	0	100
67	Âu Thị	Hiền		13/12/1985	PHT/GVTHCS hạng III	THCS Phú Thượng	100	1	101
68	Trần Thị Thu	Hồng		30/03/1982	TTCM/ GV THCS hạng III	THCS Phú Thượng	100	0	100
69	Trần Thị Ngọc	Khánh		11/04/1984	TTCM/ GV THCS hạng III	THCS Phú Thượng	100	0	100
70	Nguyễn Thị Bích	Ngọc		08/09/1980	CTCĐ/ GV THCS Hạng III	THCS Phú Thượng	100	0	100
71	Nguyễn Thu	Thủy		30/10/1981	GV THCS hạng III	THCS Phú Thượng	100	0	100
72	Trần Thị	Tâm		14/02/1980	GV THCS hạng III	THCS Phú Thượng	100	3	103
73	Cao Thị Thúy	Hằng		15/02/1982	GV THCS hạng III	THCS Phú Thượng	100	0	100
74	Vũ Thị Hoàng	Yến		24/07/1978	TTCM/ GV THCS hạng III	THCS Phú Thượng	100	0	100
75	Hoàng Thị Vân	Anh		11/04/1980	PHT/GVTHCS hạng III	THCS Nhật Tân	100	1	101
76	Nguyễn Thanh	Diệp		13/01/1978	GV THCS hạng III	THCS Nhật Tân	100	4	104
77	Nguyễn Thị Phương	Thúy		13/02/1984	GV THCS hạng III	THCS Nhật Tân	100	0	100
78	Nguyễn Thị Thúy	Châu		22/12/1986	GV THCS hạng III	THCS Nhật Tân	100	4	104
79	Hoàng Thị Hồng	Ngọc		27/12/1979	GV THCS hạng III	THCS Nhật Tân	100	0	100
80	Nguyễn Hải	Yến		31/01/1985	GV THCS hạng III	THCS Nhật Tân	100	0	100
81	Phan Thị Thúy	Liên		16/7/1979	GV THCS hạng III	THCS Nhật Tân	100	0	100
82	Thái Thị Thanh	Thủy		28/9/1986	GV THCS hạng III	THCS Nhật Tân	100	0	100
83	Nguyễn Thị Tiến	Hường		23/07/1984	GV THCS hạng III	THCS Nhật Tân	100	0	100
84	Trịnh Văn	Hậu	18/3/1982		GV THCS hạng III	THCS Nhật Tân	100	1	101
85	Nguyễn Văn	Dung		14/12/90	GV THCS hạng III	THCS Quảng An	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
86	Lê Thị	Duyên		08/11/78	GV THCS hạng II	THCS Quảng An	100	0	100
87	Nguyễn Công	Đức	06/10/87		GV THCS hạng III	THCS Quảng An	100	1	101
88	Nguyễn Thị	Hà		06/07/87	GV THCS hạng III	THCS Quảng An	100	1	101
89	Mai Thị	Hằng		01/12/82	GV THCS hạng III	THCS Quảng An	100	3	103
90	Nguyễn Thanh	Hằng		06/07/84	GV THCS hạng III	THCS Quảng An	100	0	100
91	Vũ Thị	Hương		27/08/87	GV THCS hạng III	THCS Quảng An	100	0	100
92	Đỗ Thị Tuyết	Minh		30/04/87	GV THCS hạng III	THCS Quảng An	100	0	100
93	Nguyễn Thu	Thủy		21/09/84	GV THCS hạng III	THCS Quảng An	100	0	100
94	Đặng Thị Thanh	Vân		14/02/84	GV THCS hạng III	THCS Quảng An	100	1	101
95	Hoàng Tuyết	Mai		26/9/1978	TTCM/ GV THCS hạng III	THCS Từ Liên	100	1	101
96	Trần Thu	Hương		28/8/1985	GV THCS hạng II	THCS Từ Liên	100	2	102
97	Âu Thị Vân	Huyền		27/9/1984	GV THCS hạng III	THCS Từ Liên	100	0	100
98	Phan Tới	Hà		23/02/1972	GV THCS hạng III	THCS An Dương	95	0	95
99	Nguyễn Thị Minh	Huệ		07/10/1986	TPCM/ GV THCS hạng III	THCS An Dương	100	0	100
100	Đặng Thị Thanh	Huyền		18/08/1987	GV THCS hạng III	THCS An Dương	100	0	100
101	Trần Thị Thương	Huyền		29/03/1977	GV THCS hạng III	THCS An Dương	100	0	100
102	Phạm Thị Thanh	Phương		19/01/1991	TPCM/ GV THCS hạng III	THCS An Dương	100	0	100

PHIẾU THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND QUẬN NAM TỪ LIÊM DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 1678/TB-HĐXTH ngày 01/9/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Trần Thu	Hà		08/9/1973	Phó Hiệu trưởng	THCS Mỹ Đình 2	100	1	101
2	Nguyễn Thúy	Bình		21/12/1971	Giáo viên	THCS Mỹ Đình 2	100	0	100
3	Trần Thị	Hường		31/10/1987	Giáo viên	THCS Mỹ Đình 2	100	0	100
4	Vũ Anh	Nguyệt		23/8/1982	Giáo viên	THCS Mỹ Đình 2	100	0	100
5	Hoàng	Anh		1977	giáo viên	THCS Mễ Trì	100	0	100
6	Nguyễn Thị Thanh	Hương		1979	giáo viên	THCS Mễ Trì	100	0	100
7	Nguyễn Hồng	Nhung		1980	giáo viên	THCS Mễ Trì	100	0	100
8	Nguyễn Thị	Nhung		1987	giáo viên	THCS Mễ Trì	100	0	100
9	Trần Thị	Vượng		28/12/1979	Giáo viên	THCS Phú Đô	100	0	100
10	Nguyễn Thị Phương	Thảo		20/03/1971	Giáo viên	THCS Phú Đô	100	0	100
11	Ngô Thanh	Hương		07/12/1977	Giáo viên	THCS Phú Đô	100	0	100
12	Nguyễn Thị Tố	Uyên		22/08/1972	Giáo viên	THCS Phú Đô	100	0	100
13	Phạm Thị Thu	Thủy		09/10/1985	Giáo viên	THCS Phú Đô	100	0	100
14	Nguyễn Thị	Hà		14/05/1977	Giáo viên	THCS Phú Đô	100	1	101
15	Nguyễn Thị	Lý		08/8/1981	Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Du	100	0	100
16	Đỗ Thị Lan	Anh		03/03/1980	Tổ phó	THCS Nguyễn Du	100	0	100
17	Trần Hoàng	Phương		03/10/1980	Giáo viên	THCS Phương Canh	100	0	100
18	Lê Thị	Dương		22/01/1979	Giáo viên	THCS Lý Nam Đế	100	0	100
19	Đinh Thị	Nhàn		20/05/1980	Giáo viên	THCS Lý Nam Đế	100	0	100
20	Nguyễn Minh	Trang		07/07/1986	Giáo viên	THCS Lý Nam Đế	100	0	100
21	Nguyễn Thị Thu	Loan		21/05/1980	Giáo viên	THCS Lý Nam Đế	100	1	101
22	Nguyễn Thị Thuý	Hồng		08/12/1978	Giáo viên	THCS Nam Từ Liêm	100	2	102
23	Nguyễn Thị Hồng	Nhị		10/08/1987	Giáo viên	THCS Nam Từ Liêm	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
24	Nguyễn Thị Tuyết	Dung		16/06/1981	Giáo viên	THCS Nam Từ Liêm	100	1	101
25	Hoàng Thị Lan	Hương		09/03/1977	Tổ trưởng CM	THCS Nguyễn Quý Đức	100	0	100
26	Nguyễn Thị	Thủy		15/03/1980	Giáo viên	THCS Nguyễn Quý Đức	100	0	100
27	Đỗ Thị	Liên		16/07/1978	Giáo viên	THCS Nguyễn Quý Đức	100	0	100
28	Vũ Thị	Hảo		18/01/1982	TTCM/GV Toán	THCS Mỹ Đình I	100	0	100
29	Hoàng Thị Phương	Thuy		05/07/1983	TPCM/GV Sinh	THCS Mỹ Đình I	100	0	100
30	Nguyễn Thị Hương	Giang		02/03/1976	GV Mỹ thuật	THCS Mỹ Đình I	100	0	100
31	Vũ Thị	Nam		06/08/1976	Hiệu phó	THCS Xuân Phương	100	0	100
32	Đỗ Thị	Hằng		24/08/1980	Giáo viên	THCS Xuân Phương	100	0	100
33	Đỗ Thị Thúy	Anh		16/02/1975	Giáo viên	THCS Tây Mỗ	100	0	100
34	Ngô Thị Kim	Huế		05/05/1979	Giáo viên	THCS Tây Mỗ	100	0	100
35	Nguyễn Thị Kim	Hoàn		22/04/1987	Giáo viên	THCS Tây Mỗ	100	0	100
36	Nguyễn Thị	Lê		20/09/1987	Giáo viên	THCS Tây Mỗ	100	0	100
37	Đỗ Thị Thu	Thủy		25/11/1971	Phó Hiệu trưởng	THCS Tây Mỗ	100	0	100
38	Nguyễn Thị Minh	Nga		27/10/1971	Giáo viên	THCS Tây Mỗ	100	0	100
39	Nguyễn Thuy	Hương		03/10/1984	Giáo viên	THCS Tây Mỗ	100	0	100
40	Trương Thị Kim	Thanh		04/10/1969	Giáo viên	THCS Tây Mỗ	100	0	100
41	Nguyễn Thúy	Hồng		10/06/1982	Giáo viên	THCS Tây Mỗ	100	0	100
42	Nguyễn Thị	Thơm		31/10/1989	Giáo viên	THCS Cầu Diễn	100	2	102
43	Dương Thị	Thảo		21/12/1979	Giáo viên	THCS Đại Mỗ	100	2	102

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND QUẬN HOÀNG MAI ĐỀ NGHỊ XÉT THĂNG HẠNG NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Nguyễn Thị Hương	Giang		11/07/1983	GV Hóa	THCS Tân Định	100	0	100
2	Vũ Mạnh	Cường	10/07/1979		GV Sử - Văn	THCS Tân Định	100	0	100
3	Trần Thanh	Tuyền		22/09/1984	GV Địa	THCS Tân Định	100	0	100
4	Ngô Thuy	Linh		12/12/1987	GV Sinh-Hóa	THCS Tân Định	100	0	100
5	Nguyễn Thi	Hoà		15/10/1980	GV Toán	THCS Tân Định	100	0	100
6	Nguyễn Hậu	Giang		07/10/1983	GV nhạc	THCS Tân Định	100	0	100
7	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh		13/10/1981	GV Toán	THCS Tân Định	100	0	100
8	Nguyễn Phương	Hoa		24/06/1983	GV Toán - Tin	THCS Tân Định	100	0	100
9	Mai Thị	Hòa		11/11/1977	GV Văn	THCS Tân Định	100	0	100
10	Trần Mai	Anh		06/03/1975	GV Văn	THCS Tân Định	100	0	100
11	Nguyễn Văn	Trung	13/05/1982		GV Lý Toán	THCS Tân Định	100	1	101
12	Bùi Thu	Cúc		26/02/1980	GV Sử - Văn	THCS Tân Định	100	1	101
13	Nguyễn Thúy	Quỳnh		30/06/1987	GV Sinh	THCS Tân Định	100	1	101
14	Nguyễn Lệ	Hoa		01/08/1988	GV Văn-Địa	THCS Tân Định	100	0	100
15	Đặng Thị	Hà		27/11/1990	GV Sinh	THCS Tân Định	100	0	100
16	Phạm Văn	Hà	15/01/1985		GV Thể dục	THCS Tân Định	100	0	100
17	Nguyễn Thị	Hằng		09/01/1986	GV Lý	THCS Tân Định	100	0	100
18	Nguyễn Thị	Thu		11/07/1973	GV Văn	THCS Tân Định	100	0	100
19	Vũ Thu	Phương		30/06/1985	GV Văn	THCS Tân Định	100	1	101
20	Trương Thị	An		17/02/1982	Phó Hiệu trưởng	THCS Tân Mai	100	1	101
21	Phùng Thị	Chinh		09/03/1974	GV Toán	THCS Tân Mai	100	0	100
22	Phạm Thị Thu	Trang		10/11/1980	GV văn	THCS Tân Mai	100	1	101
23	Vũ Thị	Nga		02/01/1974	GV Tiếng Anh	THCS Tân Mai	100	1	101
24	Nguyễn Thị	Hường		20/02/1976	GV Toán	THCS Tân Mai	100	0	100
25	Nguyễn Doãn	Minh	06/10/1984		GV Vật Lý	THCS Tân Mai	100	1	101
26	Nguyễn Thu	Hường		24/11/1985	GV Hóa- Sinh	THCS Tân Mai	100	0	100
27	Nguyễn Thị Minh	Hương		16/01/1976	GV Toán	THCS Tân Mai	100	0	100
28	Phạm Thị	Ngân		11/09/1986	GV Toán	THCS Tân Mai	100	0	100
29	Trần Thị Mai	Hương		28/02/1982	GV Văn	THCS Tân Mai	100	0	100
30	Phạm Thị Thu	Trang		02/09/1984	GV Vật lý	THCS Tân Mai	100	0	100
31	Đỗ Thị	Huyền		24/12/1981	GV Văn - GDCD	THCS Tân Mai	100	0	100
32	Bùi Khánh	Huyền		04/08/1984	GV Toán	THCS Tân Mai	100	0	100
33	Lê Hồng	Phương	01/09/1978		GV Thể dục	THCS Tân Mai	100	1	101
34	Cao Thị Thu	Hương		10/10/1998	GV Văn - Địa	THCS Tân Mai	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
35	Lưu Thị Thu	Huền		2/2/1980	GV Văn- GDCD	THCS Tân Mai	100	0	100
36	Đàm Thị Thúy	Hạnh		08/5/1975	Phó Hiệu trưởng	THCS Hoàng Liệt	100	3	103
37	Nguyễn Thị	Thược		16/01/1979	GV Văn	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
38	Đỗ Thị Bích	Phương		10/02/1977	GV Văn	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
39	Lê Thị Hồng	Hương		25/4/1985	GV Văn- Sử	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
40	Nguyễn Thị Thu	Hiền		01/05/1977	GV Sinh	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
41	Tạ Thị Thu	Trang		04/03/1987	GV Toán	THCS Hoàng Liệt	100	2	102
42	Phạm Thị Tuyết	Hạnh		27/11/1976	GV Tiếng anh	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
43	Lê Thu	Hiền		24/02/1979	GV Tiếng anh	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
44	Nguyễn Thị	Phu		27/4/1982	GV Văn	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
45	Nguyễn Văn	Nguyệt		05/2/1976	GV Sử	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
46	Lê Thị	Hương		26/9/1985	GV Lý- Hóa	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
47	Nguyễn Thị Thêu	Hà		02/9/1982	GV Sinh	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
48	Phạm Thị Phương	Hà		21/3/1988	GV Văn- Địa	THCS Hoàng Liệt	100	2	102
49	Nguyễn Thị	Mùi		08/3/1979	GV Sử	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
50	Vũ Thị	Thủy		26/10/1983	GV Văn	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
51	Đồng Thị	Loan		08/9/1975	GV Nhạc	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
52	Nguyễn Thu	Hằng		30/8/1986	GV Toán	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
53	Trần Thị Như	Hòa		31/01/1981	GV Văn - GDCD	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
54	Lê Vũ Tú	Anh		19/11/1968	GV Văn	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
55	Vũ Thị	Lan		28/4/1985	GV Hóa	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
56	Nguyễn Thị	Xuân		08/5/1984	GV Mỹ thuật	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
57	Đỗ Hoàng Mỹ	Linh		24/6/1980	GV Văn	THCS Hoàng Liệt	100	2	102
58	Mai Thị	Hòa		15/8/1982	GV Sinh	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
59	Nguyễn Thị Thu	Trang		14/6/1986	GV Toán	THCS Hoàng Liệt	100	0	100
60	Nguyễn Thị	Nhung		12/5/1990	GV Lý	THCS Hoàng Liệt	100	1	101
61	Đỗ Hải	Dương	02/7/1976		GV Thể dục	THCS Lĩnh Nam	100	0	100
62	Nguyễn Thị Thanh	Hà		01/4/1975	GV Văn	THCS Lĩnh Nam	100	0	100
63	Phan Thị	Huệ		14/6/1973	GV Văn	THCS Lĩnh Nam	100	0	100
64	Trần Lệ	Khanh		17/8/1977	Hiệu trưởng	THCS Lĩnh Nam	100	0	100
65	Đỗ Trọng	Kiên	30/12/1987		GV Toán	THCS Lĩnh Nam	100	0	100
66	Đỗ Ngọc	Lâm	02/02/1990		GV Hóa	THCS Lĩnh Nam	100	0	100
67	Lê Thị Hồng	Loan		20/4/1982	Gv Toán KT	THCS Lĩnh Nam	100	0	100
68	Trần Thị	Luân		28/6/1979	GV Tiếng Anh	THCS Lĩnh Nam	100	0	100
69	Nguyễn Xuân	Mai	13/6/1981		GV Văn	THCS Lĩnh Nam	100	0	100
70	Lê Văn	Mạnh	29/12/1980		GV Toán	THCS Lĩnh Nam	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm thâm niên	Tổng điểm
71	Vũ Thị Ngọc	Minh		06/05/1975	GV Âm nhạc	THCS Lĩnh Nam	100	0	100
72	Lê Thị Bình	Minh		17/6/1975	GV Văn	THCS Lĩnh Nam	100	0	100
73	Lương Thị	Phương		04/3/1976	GV Tiếng Anh	THCS Lĩnh Nam	100	0	100
74	Tạ Thị Hồng	Thúy		14/8/1981	GV Lý, Toán	THCS Lĩnh Nam	100	0	100
75	Nguyễn Hương	Trà		11/6/1980	Tổ phó CM, GV Toán	THCS Lĩnh Nam	100	0	100
76	Nguyễn Thị Hà	Thanh		26/01/1977	Hiệu trưởng	THCS Mai Động	100	0	100
77	Dương Thị Phương	Hoa		06/04/1978	Phó Hiệu trưởng	THCS Mai Động	100	1	101
78	Đỗ Hồng	Vân		31/12/1987	GV Toán	THCS Mai Động	100	0	100
79	Đào Thị	Hảo		05/03/1979	GV Văn	THCS Mai Động	100	0	100
80	Trần Minh	Phương		25/08/1980	GV Văn	THCS Mai Động	100	0	100
81	Lương Ánh	Tuyết		15/09/1980	GV Văn	THCS Mai Động	100	0	100
82	Ngô Thị Kiều	Oanh		16/07/1978	GV văn	THCS Mai Động	100	0	100
83	Lê Thanh	Thủy		20/01/1980	GV văn	THCS Mai Động	100	0	100
84	Lê Thị Thúy	Lan		13/05/1982	GV văn	THCS Mai Động	100	1	101
85	Nguyễn Thị	Thu		28/08/1987	GV Địa- Sử	THCS Mai Động	100	0	100
86	Kiều Thị	Thủy		31/07/1978	GV Thể dục	THCS Mai Động	100	0	100
87	Nguyễn Thị Minh	Xuân		18/02/1971	Hiệu trưởng	THCS Giáp Bát	100	2	102
88	Nguyễn Thị Thu	Trang		19/02/1981	GV Toán	THCS Giáp Bát	100	0	100
89	Nguyễn Thanh	Hoa		17/05/1982	GV Hóa	THCS Giáp Bát	100	1	101
90	Bùi Thị	Thận		19/02/1967	Hiệu trưởng	THCS Vĩnh Hưng	95	0	95
91	Trương Thị Mai	Hương		11/04/1977	Phó Hiệu trưởng	THCS Vĩnh Hưng	100	0	100
92	Nguyễn Thị Thúy	Quỳnh		19/09/1970	GV Thể dục	THCS Vĩnh Hưng	100	0	100
93	Cù Tiến	Đạt	10/9/1983		GV Thể dục	THCS Vĩnh Hưng	100	1	101
94	Nguyễn Thị	Dung		18/07/1983	GV Văn	THCS Vĩnh Hưng	100	0	100
95	Vũ Thị Thu	Hoài		26/08/1984	GV Toán	THCS Vĩnh Hưng	100	0	100
96	Nguyễn Đăng	Lâm	28/7/1979		GV Toán	THCS Vĩnh Hưng	100	0	100
97	Nguyễn Thị Mai	Lan		04/09/1978	GV Toán	THCS Vĩnh Hưng	100	0	100
98	Phạm Thị Thu	Hà		10/09/1977	GV Văn	THCS Vĩnh Hưng	100	0	100
99	Nguyễn Thị Thu	Hà		30/12/1977	GV Văn	THCS Vĩnh Hưng	100	0	100
100	Phạm Thúy	Nga		29/07/1976	GV Văn	THCS Vĩnh Hưng	100	0	100
101	Đào Hoa	Mận		24/01/1989	GV Địa Văn	THCS Vĩnh Hưng	100	0	100
102	Nguyễn Thị Bích	Thọ		10/03/1974	GV Toán	THCS Yên Sở	100	0	100
103	Lê Thị Quảng	Nam		16/10/1979	GV Tiếng Anh	THCS Yên Sở	100	0	100
104	Đinh Thị Hương	Lan		04/12/1979	GV Toán	THCS Yên Sở	100	0	100
105	Nguyễn Thị Thanh	Nga		09/08/1984	GV Hóa -Sinh	THCS Yên Sở	100	0	100
106	Đào Thị Hồng	Phương		04/07/1982	GV Văn	THCS Yên Sở	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
107	Nguyễn Thị Thanh	Ngà		25/01/1979	GV Thể dục	THCS Yên Sở	100	0	100
108	Phạm Thị Kim	Oanh		28/05/1968	GV Lịch Sử	THCS Thanh Trì	100	0	100
109	Vũ Thị Tuyết	Nhung		08/11/1978	GV Văn	THCS Thanh Trì	100	0	100
110	Trần Thu	Hương		16/10/1982	GV Âm nhạc	THCS Thanh Trì	100	0	100
111	Nguyễn Thị Thu	Phương		21/12/1983	GV Vật lý	THCS Thanh Trì	100	0	100
112	Đoàn Thị	Hạnh		12/01/1978	GV Mỹ thuật	THCS Thanh Trì	100	0	100
113	Lê Tú	Thắng	08/10/1981		GV Toán	THCS Thanh Trì	100	0	100
114	Nguyễn Thị Thanh	Loan		16/02/1981	GV Văn - Địa	THCS Thanh Trì	100	0	100
115	Nguyễn Thu	Huyền		28/03/1986	GV Văn	THCS Thanh Trì	100	0	100
116	Cao Tuyết	Ngần		12/12/1984	GV Hóa	THCS Thanh Trì	100	0	100
117	Nguyễn Thị Huyền	Linh		14/01/1987	GV Sinh	THCS Thanh Trì	100	0	100
118	Nguyễn Minh	Tâu		23/09/1983	GV Tin - Lý	THCS Thanh Trì	100	0	100
119	Trần Bích	Diệp		20/11/1979	GV Anh	THCS Thanh Trì	100	0	100
120	Lương Thị	Thu		03/08/1985	Toán - Lý	THCS Thanh Trì	100	0	100
121	Nguyễn Thị Bích	Nguyệt		28/09/1984	GV Văn	THCS Thanh Trì	100	0	100
122	Nguyễn Thị	Dung		18/06/1988	GV Sinh	THCS Thanh Trì	100	0	100
123	Phạm Phương	Anh		19/02/1986	GV KTCN-Vật lý	THCS Đại Kim	100	0	100
124	Nguyễn Thị Ngọc	Dung		18/07/1979	GV Văn - Lịch sử	THCS Đại Kim	100	0	100
125	Nguyễn Hồng	Hạnh		13/01/1981	GV Văn - GDCD	THCS Đại Kim	100	0	100
126	Nguyễn Thị Mai	Hoa		02/01/1977	GV Toán	THCS Đại Kim	100	0	100
127	Nguyễn Thị Thu	Hòa		25/07/1978	Phó Hiệu trưởng	THCS Đại Kim	100	1	101
128	Trần Thị	Huế		26/08/1982	GV Văn - Địa	THCS Đại Kim	100	0	100
129	Lê Nhu	Huỳnh		14/11/1983	GV Văn - GDCD	THCS Đại Kim	100	0	100
130	Nguyễn Thị Hải	Lý		17/12/1989	GV GD thể chất	THCS Đại Kim	100	0	100
131	Trần Thị	Lý		21/05/1987	GV Văn	THCS Đại Kim	100	0	100
132	Nguyễn Thị Thu	Thảo		21/12/1980	GV Văn - Lịch sử	THCS Đại Kim	100	0	100
133	Vũ Văn	Thắng	24/06/1983		GV Toán	THCS Đại Kim	100	1	101
134	Nguyễn Thị Thu	Vũ		22/12/1978	GV Văn	THCS Đại Kim	100	0	100
135	Hoàng Thị	Vượng		15/01/1987	GV Hóa - Sinh	THCS Đại Kim	100	0	100
136	Nguyễn Thị	Hà		12/01/1979	GV Lý	THCS Trần Phú	100	0	100
137	Đỗ Thị Thanh	Huyền		26/08/1979	GV Văn	THCS Trần Phú	100	0	100
138	Lê Thị Thanh	Hương		13/07/1984	GV Hóa	THCS Trần Phú	100	0	100
139	Trần Tuấn	Anh	16/12/1964		GV Anh	THCS Trần Phú	100	0	100
140	Phạm Thị	Bình		30/07/1978	GV Anh	THCS Trần Phú	100	0	100
141	Đào Thị Kim	Tuyến		26/02/1984	GV Văn	THCS Trần Phú	100	1	101
142	Trần Xuân	Cảnh		28/11/1977	GV Văn	THCS Trần Phú	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm thăng thưởng	Tổng điểm
142	Lương Dương	Ly		12/09/1984	GV Văn	THCS Trần Phú	100	0	100
144	Nguyễn Khánh	Hoàn	24/04/1975		GV Toán Tin	THCS Trần Phú	100	0	100
145	Cao Thị Phương	Thảo		24/2/1969	GV Toán	THCS Hoàng Văn Thụ	100	0	100
146	Hà Thị Thu	Hiền		22/02/1987	GV Văn	THCS Hoàng Văn Thụ	100	1	101
147	Đỗ Thị	Thảo		11/01/1984	GV Toán	THCS Thịnh Liệt	100	0	100
148	Nguyễn Hằng	Nga		10/9/1982	GV Mỹ thuật	THCS Thịnh Liệt	100	0	100
149	Nguyễn Thu	Lan		01/09/1979	GV Toán - Tin	THCS Đinh Công	100	0	100
150	Nguyễn Thái	Dương	25/10/1977		GV Toán	THCS Đinh Công	100	0	100
151	Nguyễn Thanh	Tú		05/09/1978	GV Văn - Sử	THCS Đinh Công	100	0	100
152	Đinh Thị	Mến		12/07/1980	GV Toán - Tin	THCS Đinh Công	100	0	100
153	Mai	Trâm		29/08/1980	GV Văn - Sử	THCS Đinh Công	100	0	100
154	Hoàng Thị	Vân		28/11/1986	GV Sinh - Hoá	THCS Đinh Công	100	0	100
155	Nguyễn Thị Bích	Ngọc		16/10/1978	GV sử	THCS Đinh Công	100	0	100
156	Lưu Thị Thu	Huyền		26/01/1975	GV Ngữ văn	THCS Đinh Công	100	0	100
157	Ngô Thị Thu	Phương		30/10/1988	GV môn Hóa - Lý	THCS Đinh Công	100	0	100
158	Hoàng Thị	Hiền		28/02/1972	GV - Ngữ Văn	THCS Đinh Công	100	0	100
159	Nguyễn Mai	Phương		13/04/1984	GV Lý - Tin	THCS Đền Lừ	100	0	100
160	Phạm Ngọc	Vũ	12/01/1985		GV Lý - Toán	THCS Đền Lừ	100	0	100
161	Nguyễn Khánh	Phương		23/05/1981	GV Sử	THCS Đền Lừ	100	0	100
162	Tống Thị Thúy	Mai		22/10/1976	GV Văn	THCS Đền Lừ	100	0	100
163	Nguyễn Thị Kiều	Oanh		24/10/1984	GV Toán	THCS Đền Lừ	100	1	101
164	Nguyễn Thị	Bình		26/10/1977	GV Văn	THCS Đền Lừ	100	0	100
165	Bùi Thị Thanh	Hương		30/09/1979	GV Hóa	THCS Đền Lừ	100	0	100
166	Nguyễn Thị Tuyết	Mai		17/05/1982	GV Văn	THCS Đền Lừ	100	0	100
167	Ngô Phương	Linh	09/10/1982		GV Thể dục	THCS Đền Lừ	100	0	100
168	Nguyễn Thị Thu	Huyền		19/12/1980	GV Tin - Toán	THCS Đền Lừ	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND QUẬN LONG BIÊN ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 164TB HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Nguyễn Thị Thanh	Thủy		20/02/1978	TTCM	THCS Đô Thị Việt Hưng	100	1	101
2	Nguyễn Tài	Điệp		8/5/1980	Giáo viên	THCS Đô Thị Việt Hưng	100	0	100
3	Nguyễn Thị Hường	Tươi		9/2/1978	Giáo viên	THCS Đô Thị Việt Hưng	100	1	101
4	VC Thị Thanh	Thảo		15/9/1979	Giáo viên	THCS Đô Thị Việt Hưng	100	0	100
5	Đỗ Thị Thu	Hoài		17/05/1984	Phó hiệu trưởng	THCS Thượng Thanh	100	0	100
6	Trần Thị Hương	Giang		03/07/1972	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Thượng Thanh	100	0	100
7	Phùng Thu	Thư		20/11/1983	Giáo viên TPT Đội	THCS Thượng Thanh	100	1	101
8	Nguyễn Thị	Quý		10/02/1987	Giáo viên Sinh học	THCS Thượng Thanh	100	0	100
9	Nguyễn Thị Thanh	Hòa		20/02/1982	Giáo viên Thể dục	THCS Thượng Thanh	100	1	101
10	Nguyễn Hoài	Trang		18/05/1983	Giáo viên Âm nhạc	THCS Thượng Thanh	100	0	100
11	PhamThị Thanh	Bình		11/10/1983	Giáo viên Ngữ văn	THCS Thượng Thanh	100	0	100
12	Nguyễn Thu	Hương		27/10/1983	Giáo viên	THCS Bồ Đề	100	0	100
13	Dương Thị	Tâm		12/08/1979	Hiệu Trưởng	THCS Giang Biên	100	0	100
14	Nguyễn Thị Kim	Dung		25/02/1975	Tổ phó chuyên môn	THCS Giang Biên	100	0	100
15	Đào Thị Thu	Hiền		11/05/1983	Giáo viên tổng phụ trách	THCS Giang Biên	100	0	100
16	Nguyễn Thị	Huế		23/5/1985	Giáo viên Lịch sử	THCS Giang Biên	100	0	100
17	Cung Thị Lan	Hương		29/04/1974	Phó hiệu trưởng	THCS Ngọc Thụy	100	1	101
18	Đỗ Hữu	Tuấn	06/12/1981		Giáo viên	THCS Ngọc Thụy	100	1	101
19	Dương Thị Thanh	Huyền		29/01/1990	Giáo viên	THCS Ngọc Thụy	100	0	100
20	Trần Thị	Nguyên		13/10/1973	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Ngọc Thụy	100	0	100
21	Hà Minh	Phương		15/10/1979	Giáo viên	THCS Ngọc Thụy	100	0	100
22	Cao Thị Phương	Anh		24/01/1985	Giáo viên	THCS Ngọc Thụy	100	1	101
23	Nguyễn Thị	Hồng		01/11/1981	Giáo viên	THCS Ngọc Thụy	100	0	100
24	Trần Thu Thu	Hà		25/05/1981	Giáo viên	THCS Ngọc Thụy	100	0	100
25	Trần Thị Minh	Phương		27/10/1980	Giáo viên	THCS Ngọc Thụy	100	0	100
26	Trịnh Thị	Giang		24/06/1984	Giáo viên	THCS Ngọc Thụy	100	0	100
27	Phạm Thị Tuyết	Mai		28/07/1976	Giáo viên	THCS Ngọc Thụy	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
28	Nguyễn Anh	Tuấn	15/07/1979		Giáo viên	THCS Ngọc Thụy	100	0	100
29	Trương Thị Tố	Uyên		06/06/1984	Giáo viên	THCS Ngọc Thụy	100	0	100
30	Đinh Thị Như	Quỳnh		08/12/1983	Giáo viên	THCS Phúc Lợi	100	0	100
31	Kiều Thị	Hải		23/06/1987	Giáo viên	THCS Phúc Lợi	100	0	100
32	Ngô Thị Ngọc	Bích		25/07/1982	Giáo viên	THCS Phúc Lợi	100	0	100
33	Hoàng Thu	Hiền		01/06/1985	Giáo viên	THCS Phúc Lợi	100	1	101
34	Kiều Thanh	Huyền		19/12/1982	Giáo viên	THCS Phúc Lợi	100	0	100
35	Đặng Thị Tuyết	Nhung		04/05/1971	Phó Hiệu trưởng	THCS Phúc Lợi	100	0	100
36	Võ Hương	Lan		20/08/1973	Hiệu trưởng	THCS Phúc Đồng	100	0	100
37	Nguyễn Thị Bích	Hồng		30/10/1981	Phó Hiệu trưởng	THCS Phúc Đồng	100	0	100
38	Lê Thị Ngọc	Ánh		03/01/1985	Phó Hiệu trưởng	THCS Thanh Am	100	0	100
39	Vũ Thu	Hường		25/04/1986	TTCM/ Giáo viên Sử	THCS Thanh Am	100	0	100
40	Nguyễn Thế	Mạnh	12/11/1988		TTCM/ Giáo viên Toán	THCS Thanh Am	100	0	100
41	Nguyễn Công	Ánh	04/03/1980		Giáo viên Thể dục	THCS Thanh Am	100	0	100
42	Lê Thị	Loan		27/07/1977	TTCM/ Giáo viên Hóa	THCS Ái Mộ	100	1	101
43	Đào Minh	Cảnh	12/12/1978		Giáo viên Toán	THCS Ái Mộ	100	0	100
44	Nguyễn Thị	Hòa		26/04/1978	Giáo viên Toán	THCS Ái Mộ	100	0	100
45	Hồ Mai	Thúy		12/10/1974	TTCM/ Giáo viên Toán	THCS Ái Mộ	100	0	100
46	Lưu Hiền	Trang		04/04/1983	TPCM/ Giáo viên Mỹ thuật	THCS Ái Mộ	100	0	100
47	Nguyễn Thị Kim	Tuyến		06/10/1980	Giáo viên Toán	THCS Ái Mộ	100	1	101
48	Trần Thị Thu	Hồng		24/08/1987	Giáo viên Văn	THCS Ái Mộ	100	0	100
49	Nguyễn Thị Thanh	Hòa		30/07/1983	Giáo viên Văn	THCS Ái Mộ	100	0	100
50	Nguyễn Thị Kim	Nhung		24/03/1980	Giáo viên Văn	THCS Ái Mộ	100	0	100
51	Phạm Thanh	Huyền		26/12/1985	Giáo viên Giáo dục công dân	THCS Ái Mộ	100	0	100
52	Nguyễn Thị	Hồng		12/10/1976	Giáo viên Lịch sử	THCS Ái Mộ	100	1	101
53	Phạm Thùy	Dương		21/12/1981	Giáo viên Giáo dục công dân	THCS Ái Mộ	100	1	101
54	Vũ Thị	Thanh		10/10/1978	Giáo viên Vật lý	THCS Ái Mộ	100	1	101
55	Đỗ Tuấn	Hiệp	17/11/1983		Giáo viên Công nghệ	THCS Ái Mộ	100	0	100
56	Dương Thị	Ngọc		05/12/1972	Giáo viên Toán	THCS Ái Mộ	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
57	Vũ Ninh	Hà		01/06/1968	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Ái Mộ	100	0	100
58	Nguyễn Ngọc	Chinh		12/12/1988	Giáo viên Vật lý	THCS Thạch Bàn	100	0	100
59	Nguyễn Thị	Hà		14/06/1982	Giáo viên âm nhạc	THCS Thạch Bàn	100	0	100
60	Nguyễn Thị Minh	Hiện		11/07/1980	Giáo viên Vật lý	THCS Thạch Bàn	100	0	100
61	Hoàng Thị Thanh	Hương		12/12/1988	Giáo viên Hóa học	THCS Thạch Bàn	100	0	100
62	Đỗ Thị	Khanh		25/07/1983	Giáo viên Địa lý	THCS Thạch Bàn	100	0	100
63	Nguyễn Thị Hà	Lan		14/06/1987	Giáo viên địa lý	THCS Thạch Bàn	100	0	100
64	Dương Thị	Luận		06/05/1976	Tổ phó chuyên môn	THCS Thạch Bàn	100	0	100
65	Lê Thu Hải	Lý		22/09/1988	Giáo viên Lịch Sử	THCS Thạch Bàn	100	0	100
66	Bùi Thị	Mai		05/10/1974	Giáo viên Địa lý	THCS Thạch Bàn	100	1	101
67	Lê Thị Thúy	Ngoan		01/02/1977	Giáo viên Ngữ văn	THCS Thạch Bàn	100	0	100
68	Trần Thị Khánh	Nguyệt		08/02/1984	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Thạch Bàn	100	1	101
69	Nguyễn Thị	Tuyết		26/12/1978	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Thạch Bàn	100	2	102
70	Trần Văn	Lâm	10/10/1981		Giáo viên Thể dục	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
71	Đặng Thị	Phương		29/09/1968	Giáo viên Hóa	THCS Ngô Gia Tự	100	1	101
72	Phạm Tuấn	Anh	05/04/1969		TTCM- Giáo viên Nhạc, Tin	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
73	Nguyễn Thị	Si		20/03/1985	TPTCM - Giáo viên Sinh	THCS Ngô Gia Tự	100	1	101
74	Hoàng Thị	Huệ		05/10/1966	Giáo viên Văn	THCS Sài Đồng	100	0	100
75	Nguyễn Thị Thương	Huyền		13/08/1968	TPCM -Giáo viên Văn	THCS Sài Đồng	100	0	100
76	Nguyễn Thu	Hương		03/07/1969	Giáo viên Mĩ thuật	THCS Sài Đồng	100	0	100
77	Nguyễn Thị Thanh	Bình		13/02/1973	TTCM -Giáo viên Hoá	THCS Sài Đồng	100	1	101
78	Nguyễn Thị Diệu	Thuý		17/11/1975	Hiệu trưởng	THCS Sài Đồng	100	0	100
79	Nguyễn Bá	Giáo	20/02/1975		Giáo viên Thể dục	THCS Sài Đồng	100	0	100
80	Nguyễn Thị Diệu	Thuý		16/02/1976	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Sài Đồng	100	0	100
81	Khúc Thị Thanh	Hiền		10/09/1977	Giáo viên địa	THCS Sài Đồng	100	1	101
82	Xa Thị	Vân		03/09/1978	Giáo viên Văn - Sử	THCS Sài Đồng	100	0	100
83	Nguyễn Văn	Huyền		15/01/1978	Giáo viên Hoá	THCS Sài Đồng	100	1	101
84	Nguyễn Thị	Thoa		09/02/1979	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Sài Đồng	100	0	100
85	Đỗ Thị	Chiến		20/11/1980	Giáo viên Văn	THCS Sài Đồng	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm xét hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
86	Nguyễn Thị	Dung		06/02/1979	Giáo viên Văn	THCS Sài Đồng	100	0	100
87	Dương Phương	Hảo		08/12/1980	TTCM - Giáo viên Lý	THCS Sài Đồng	100	1	101
88	Hồ Mạnh Thu	Hà		24/08/1981	Giáo viên Toán	THCS Sài Đồng	100	0	100
89	Đinh Thị Huyền	Nga		02/09/1981	Giáo viên Văn	THCS Sài Đồng	100	0	100
90	Nguyễn Thuý	Lệ		08/06/1981	Giáo viên Lý	THCS Sài Đồng	100	0	100
91	Lê Thị Lan	Anh		21/04/1982	Giáo viên Toán	THCS Sài Đồng	100	0	100
92	Nguyễn Thị Thu	Hiền		20/08/1983	Giáo viên Văn-TPT	THCS Sài Đồng	100	0	100
93	Nguyễn Thị	Tuyến		03/04/1984	Giáo viên Sinh	THCS Sài Đồng	100	0	100
94	Nguyễn Thị	Thu		16/07/1985	Giáo viên Toán	THCS Sài Đồng	100	0	100
95	Nguyễn Thị	Nhàn		19/08/1985	Giáo viên Âm nhạc	THCS Sài Đồng	100	0	100
96	Đào Thị	Huyền		05/03/1990	Giáo viên Lý	THCS Sài Đồng	100	0	100
97	Nguyễn Thị Hải	Hà		15/09/1990	Giáo viên Sinh	THCS Sài Đồng	100	0	100
98	Lê Kim	Tuyến		24/10/1975	Hiệu trưởng	THCS Việt Hưng	100	0	100
99	Tạ Thị Thanh	Hương		28/11/1970	Phó Hiệu trưởng	THCS Việt Hưng	100	0	100
100	Phạm Đình	Long	12/3/1970		Giáo viên văn	THCS Việt Hưng	100	0	100
101	Nguyễn Thị Sơn	Hường		06/7/1980	Giáo viên văn, tổ trưởng chuyên môn	THCS Việt Hưng	100	0	100
102	Kiều Thị	Tâm		23/9/1982	Giáo viên vật lý, tổ trưởng chuyên môn	THCS Việt Hưng	100	0	100
103	Ngô Thúy	Loan		06/2/1990	Giáo viên văn, Tổ phó chuyên môn	THCS Việt Hưng	100	0	100
104	Đinh Thị	Huệ		10/7/1985	Giáo viên văn, tổ ph chuyên môn	THCS Việt Hưng	100	0	100
105	Nguyễn Hồng	Huyền		18/9/1985	Giáo viên tin học	THCS Việt Hưng	100	1	101
106	Nguyễn Thị	Soan		01/08/1970	Hiệu trưởng	THCS Đức Giang	100	0	100
107	Nguyễn Thị Thanh	Huyền		02/11/1970	Phó Hiệu trưởng	THCS Đức Giang	95	0	95
108	Phùng Lan	Anh		01/06/1984	Giáo viên Địa lý	THCS Đức Giang	100	0	100
109	Thạch Thị	Trang		27/03/1990	Giáo viên Âm nhạc	THCS Đức Giang	100	0	100
110	Cao Hồng	Quân	27/11/1975		Giáo viên TPT Đội	THCS Đức Giang	100	0	100
111	Nguyễn Thị Phương	Thảo		24/06/1985	Giáo viên Sinh học	THCS Đức Giang	100	0	100
112	Phạm Thị Bích	Hồng		02/07/1988	Giáo viên Sinh học	THCS Đức Giang	100	0	100
113	Nguyễn Thị Vân	Anh		08/10/1983	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Đức Giang	100	0	100
114	Đỗ Thị Thanh	Huyền		15/5/1987	Giáo viên	THCS Gia Thuỵ	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Đơn vị	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
115	Nguyễn Thị Mai	Phương		25/9/1982	Giáo viên	THCS Gia Thụy	100	0	100
116	Mai Anh	Tú	09/3/1987		Giáo viên	THCS Gia Thụy	100	0	100
117	Đàm Thị Mai	Hương		22/5/1972	Giáo viên	THCS Gia Thụy	100	0	100
118	Đào Thị Thu	Hương		9/7/1983	Giáo viên	THCS Gia Thụy	100	0	100
119	Đỗ Thị Hồng	Nhung		10/10/1988	Giáo viên	THCS Gia Thụy	100	0	100
120	Đinh Thị Kiều	Nhung		12/7/1980	Giáo viên	THCS Gia Thụy	100	0	100
121	Trương Thị Thanh	Xuân		10/11/1976	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Gia Thụy	100	0	100
122	Nguyễn Hồng	Khánh	03/3/1976		Giáo viên	THCS Gia Thụy	100	0	100
123	Nguyễn Thị	Phương		14/11/1980	Tổ phó chuyên môn	THCS Gia Thụy	100	1	101
124	Thạch Thị Thanh	Tú		14/8/1983	Giáo viên	THCS Gia Thụy	100	0	100
125	Nguyễn Thu	Hà		04/12/1989	Giáo viên	THCS Gia Thụy	100	0	100
126	Nguyễn Thị Thanh	Vân		21/6/1982	Giáo viên	THCS Gia Thụy	100	1	101
127	Phùng Thị Ánh	Tuyết		10/5/1979	Giáo viên	THCS Gia Thụy	100	0	100
128	Nguyễn Thị Thu	Hồng		07/3/1982	TPT	THCS Gia Thụy	100	0	100
129	Phùng Thị Hồng	Thanh		28/4/1985	Giáo viên	THCS Gia Thụy	100	1	101
130	Nguyễn Thị Mạch	Chinh		08/10/1975	Giáo viên	THCS Gia Thụy	100	2	102
131	Trịnh Thị	Lan		12/3/1977	Giáo viên	THCS Gia Thụy	100	0	100
132	Trần Thị Huệ	Chi		19/10/1980	Tổ phó chuyên môn	THCS Gia Thụy	100	0	100
133	Đoàn Thị	Hồng		22/8/1977	Giáo viên	THCS Gia Thụy	100	0	100
134	Nguyễn Thị Thanh	Thủy		26/10/1984	TTCM/Giáo viên Tin	THCS Long Biên	100	0	100
135	Lê Thị Hồng	Dung		18/07/1986	TTCM/ Giáo viên Văn	THCS Long Biên	100	1	101
136	Nguyễn Hoàng	Quân	09/02/1982		TPCM/ Giáo viên Lý	THCS Long Biên	100	0	100
137	Thân Thị Minh	Phương		17/12/1981	Giáo viên Công nghệ	THCS Long Biên	100	1	101
138	Đinh Thị Thanh	Chè		15/12/1975	Giáo viên Toán	THCS Long Biên	100	0	100
139	Dương Thị Hồng	Nhung		31/01/1981	Giáo viên Văn	THCS Long Biên	100	1	101
140	Trần Kiều	Trang		17/02/1985	Giáo viên Địa lý	THCS Long Biên	100	3	103
141	Đào Thị Thanh	Mai		21/01/1979	Giáo viên Hóa	THCS Long Biên	100	1	101
142	Tô Thị Kim	Thoa		01/12/1985	Giáo viên Văn	THCS Long Biên	100	2	102
143	Phạm Thị	Hiền		11/06/1978	Giáo viên Toán	THCS Long Biên	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
144	Trần Thị	Dậu		05/04/1987	Giáo viên Thể dục	THCS Long Biên	100	1	101
145	Phùng Thị	Vui		12/10/1981	Giáo viên Giáo dục công dân	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
146	Nguyễn Thị	Nhàn		20/12/1976	Giáo viên âm nhạc	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
147	Vũ Thị Hương	Giang		03/12/1983	Giáo viên mỹ thuật	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
148	Nguyễn Thị Kim	Giang		17/08/1981	Giáo viên Địa lý	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
149	Nguyễn Thị Hồng	Hà		17/11/1982	Giáo viên Toán	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
150	Nguyễn Thị	Mai		16/09/1984	Tổ phó chuyên môn / Giáo viên Vật lý	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
151	Nguyễn Tuyết	Oanh		09/07/1974	Giáo viên Toán	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
152	Hán Thu	Huyền		08/10/1978	Giáo viên Văn	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
153	Lê Minh	Tâm		31/12/1990	Giáo viên Hóa	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
154	Đỗ Minh	Phương		06/08/1980	Tổ trưởng chuyên môn/ Giáo viên Hóa	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
155	Đặng Kim	Liên		31/10/1975	Giáo viên Văn	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
156	Lưu Hoàng	Trang		28/03/1981	Tổ trưởng chuyên môn/Giáo viên Văn	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
157	Nguyễn Thị	Nhung		05/11/1977	Giáo viên Địa	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
158	Nguyễn Ngọc	Lân		05/07/1973	Phó hiệu trưởng / Giáo viên Văn	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
159	Trần Minh	Ngọc		04/07/1983	Giáo viên Tin	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
160	Trần Phương	Thảo		21/12/1983	Tổ phó chuyên môn/ Giáo viên Văn	THCS Ngọc Lâm	100	0	100
161	Nguyễn Ngọc	Ánh	14/11/1990		Giáo viên	THCS Cự Khối	100	1	101
162	Phạm Bá	Bình	26/11/1984		Tổ phó chuyên môn	THCS Cự Khối	100	0	100
163	Đỗ Thị Thu	Hương		31/12/1976	Phó Hiệu trưởng	THCS Cự Khối	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND QUẬN HOÀN KIẾM DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nữ	Nam			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Nguyễn Ngọc	Hân		03/4/1979	Phó HT	THCS Lê Lợi	100	0	100
2	Trần Thu	Hằng		21/8/1984	TTCM - GV Văn	THCS Lê Lợi	100	0	100
3	Nghiêm Đào	Anh		11/10/1988	GV Văn	THCS Lê Lợi	100	0	100
4	Nguyễn Vũ Thu	Hằng		20/11/1987	GV Toán	THCS Lê Lợi	100	0	100
5	Nguyễn Thị	Hiền		15/9/1985	GV Toán	THCS Lê Lợi	100	0	100
6	Nguyễn Thị	Hiền		29/02/1984	TTCM - GV Mỹ thuật	THCS Lê Lợi	100	0	100
7	Vũ Thị	Khánh		26/7/1986	GV Hóa	THCS Lê Lợi	100	0	100
8	Phạm Thị Thương	Thảo		02/10/1987	TTCM - GV Văn	THCS Lê Lợi	100	0	100
9	Phạm Hoài	Thu		31/01/1988	TTCM - GV Toán	THCS Lê Lợi	100	0	100
10	Trần Quang	Huy	01/4/1995		GV Văn	THCS Lê Lợi	100	0	100
11	Nguyễn Thị Thu	Hằng		09/8/1986	GV Văn	THCS Lê Lợi	100	0	100
12	Đỗ Thị Minh	Hằng		08/5/1969	GV Văn	THCS Lê Lợi	100	0	100
13	Lê Văn	Anh		20/9/1988	GV Toán	THCS Lê Lợi	100	0	100
14	Bùi Thị Phương	Dung		26/9/1982	Phó HT	THCS N.Du	100	0	100
15	Nguyễn Thị Phương	Duyên		07/5/1983	GV Văn	THCS N.Du	100	0	100
16	Trần Dũng	Hoành	30/9/1980		GV Thể dục	THCS N.Du	100	0	100
17	Vũ Thị Thanh	Hương		06/01/1982	GV Mỹ thuật	THCS N.Du	100	0	100
18	Nguyễn Anh	Tuấn		11/4/1985	GV Thể dục	THCS N.Du	100	0	100
19	Nguyễn Thị Thanh	Thủy		15/12/1984	GV Toán	THCS N.Du	100	0	100
20	Nguyễn Thị Hòa	Hảo		23/12/1981	GV Toán	THCS N.Du	100	0	100
21	Đinh Thị Thanh	Xuân		21/3/1972	GV Âm nhạc	THCS N.Du	100	0	100
22	Nguyễn Thị Tố	Quyên		07/10/1983	GV Văn	THCS N.Du	100	0	100
23	Lê Thị	Chung		06/10/1983	GV Sinh học	THCS N.Du	100	2	102
24	Vân Thị Thanh	Hà		18/10/1984	GV Sinh học	THCS N.Du	100	1	101
25	Phan Đăng Hồng	Anh		05/9/1974	GV Văn	THCS N.Du	100	0	100
26	Vũ Bích	Ngọc		24/9/1981	GV Toán	THCS N.Du	100	0	100
27	Nguyễn Thị Minh	Huế		18/8/1977	TPCM - GV Văn	THCS N.Du	100	0	100
28	Nguyễn Thị Hà	Giang		23/10/1986	GV Toán	THCS N.Du	100	0	100
29	Triệu Thị	Trinh		10/02/1987	GV Sinh học	THCS N.Du	100	0	100
30	Đặng Lan	Hương		22/12/1983	GV Văn	THCS N.Du	100	1	101
31	Nguyễn Thị	Thủy		22/3/1975	GV Văn	THCS N.Du	100	0	100
32	Nguyễn Thị Thanh	Huyền		29/5/1982	GV Địa	THCS N.Du	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm thưởng (nếu có)	Tổng điểm
33	Nguyễn Quốc	Hoàn	23/02/1963		GV Toán	THCS H.Du	100	0	100
34	Trần Hữu	Dũng	07/12/1980		GV Thể dục	THCS N.Du	100	0	100
35	Bùi Quang	Huy	02/10/1986		GV Văn	THCS N.Du	100	0	100
36	Nông Thị	Tâm		12/5/1978	GV Vật lý	THCS N.Du	100	1	101
37	Nguyễn Thị	Lanh		12/3/1982	GV Văn	THCS N.Du	100	0	100
38	Phạm Thị	Hương		20/6/1979	GV Văn	THCS N.Du	100	0	100
39	Trần Thị Kim	Liên		04/11/1981	GV Vật	THCS N.Du	100	0	100
40	Đỗ Phương	Anh		30/01/1988	GV Mỹ thuật	THCS N.Du	100	0	100
41	Lê Minh	Phương	15/12/1982		Giáo viên hợp phần	THCS N.Du	100	2	102
42	Trịnh Thanh	Huyền		20/7/1979	GV Âm nhạc	THCS H.Kiếm	100	0	100
43	Bùi Thị	Loan		19/02/1978	GV Văn	THCS H.Kiếm	100	0	100
44	Lê Thị Minh	Hiền		25/8/1978	GV Văn	THCS H.Kiếm	100	0	100
45	Vũ Thị	Loan		03/01/1977	GV Sinh học	THCS H.Kiếm	100	0	100
46	Nguyễn Giang	Thu		02/9/1978	GV Lịch sử	THCS H.Kiếm	100	1	101
47	Trần Mạnh	Tuấn	07/7/1980		GV Toán	THCS H.Kiếm	100	0	100
48	Doãn Văn	Nhu	07/01/1981		GV Toán	THCS H.Kiếm	100	0	100
49	Phạm Văn	Anh		16/02/1982	GV Văn	THCS H.Kiếm	100	0	100
50	Trần Kim	Chi		31/8/1984	GV Tin	THCS H.Kiếm	100	0	100
51	Đỗ Thị An	Na		24/8/1984	GV Toán	THCS H.Kiếm	100	0	100
52	Đỗ Thị Thu	Hằng		06/11/1987	GV Văn	THCS H.Kiếm	100	0	100
53	Dương Hoàng	Hà		06/8/1982	GV Âm nhạc	THCS C.Dương	100	0	100
54	Phạm Thị Hà	Minh		12/7/1986	GV Toán	THCS C.Dương	100	0	100
55	Nguyễn Trí Như	Vân		10/12/1984	GV Văn	THCS C.Dương	100	0	100
56	Lê Thị Diễm	Nghiên		30/01/1985	GV Văn	THCS C.Dương	100	0	100
57	Nguyễn Thị Ngọc	Vân		06/7/1981	GV Văn	THCS C.Dương	100	0	100
58	Dương Văn	Cường	15/12/1983		GV Sinh học	THCS C.Dương	100	0	100
59	Nguyễn Khắc	Tú	19/02/1986		GV Văn	THCS C.Dương	100	2	102
60	Chu Thị	Hạnh		13/11/1986	GV Văn	THCS C.Dương	100	0	100
61	Lê Linh	Chi		06/10/1987	GV Văn	THCS C.Dương	100	0	100
62	Bùi Thị Hồng	Vận		04/11/1980	GV Văn	THCS C.Dương	100	0	100
63	Vũ Thị Hồng	Vân		17/12/1986	GV Toán	THCS C.Dương	100	0	100
64	Bùi Hồng	Hoa		20/4/1987	GV Địa	THCS C.Dương	100	0	100
65	Dương Văn	Hoài	14/10/1986		GV Hóa	THCS C.Dương	100	0	100
66	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp		03/10/1982	GV Toán	THCS C.Dương	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Đơn vị	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
67	Hoàng Kim	Nhung		09/12/1983	GV Toán	THCS C.Dương	100	0	100
68	Nguyễn Thanh	Sơn	13/10/1991		GV Thể dục	THCS C.Dương	100	0	100
69	Lê Thị Bích	Hải		10/02/1973	GV Văn	THCS C.Dương	100	0	100
70	Phạm Thúy	Hằng		04/03/1990	GV Sinh học	THCS T.Quan	100	0	100
71	Nguyễn Huy	Tấn	13/6/1979		TTCM - GV Văn	THCS T.Quan	100	0	100
72	Hồ Thị Thu	Minh		24/5/1969	GV Văn	THCS T.Quan	100	0	100
73	Võ Tiến	Thanh	17/7/1982		Phó HT	THCS N.S.Liên	100	0	100
74	Lê Thị	Hà		28/03/1978	GV Toán	THCS N.S Liên	100	0	100
75	Phạm	Hùng	02/4/1978		GV Toán	THCS N.S.Liên	100	0	100
76	Phạm Lê	Hòa		10/10/1981	GV Toán	THCS N.S.Liên	100	0	100
77	Phạm Thị Kim	Huế		15/5/1982	GV Toán	THCS N.S.Liên	100	0	100
78	Lê Thị	Lợi		02/02/1978	GV Toán	THCS N.S Liên	100	0	100
79	Ngô Thanh	Nguyệt		08/9/1990	GV Toán	THCS N.S.Liên	100	0	100
80	Nguyễn Thanh	Xuân		01/01/1984	GV Toán	THCS N.S.Liên	100	1	101
81	Đỗ Thúy	Hằng		01/4/1980	TPCM - GV Văn	THCS N.S.Liên	100	0	100
82	Phạm Thị Mai	Hương		08/11/1978	GV Văn	THCS N.S Liên	100	0	100
83	Nguyễn Thị Vân	Khánh		01/9/1978	GV Văn	THCS N.S.Liên	100	0	100
84	Võ Thị Thu	Trang		28/4/1978	GV Văn	THCS N.S.Liên	100	0	100
85	Nguyễn Thị Hồng	Ngọn		20/10/1972	TTCM - GV Mỹ thuật	THCS N.S Liên	100	0	100
86	Lê Thị	Nhung		02/10/1988	GV Âm nhạc	THCS N.S.Liên	100	0	100
87	Nguyễn Hồng	Quảng	01/7/1964		GV Thể dục	THCS N.S.Liên	100	0	100
88	Hoàng Trọng	Tình	23/03/1982		GV Thể dục	THCS N.S Liên	100	0	100
89	Nguyễn Thị Thu	Hà		15/9/1973	Phó HT	THCS T.Vương	100	0	100
90	Phan Thi	Thương		28/5/1983	GV Toán	THCS T.Vương	100	1	101
91	Nguyễn Thị Bích	Tiêm		24/7/1980	GV Văn	THCS T.Vương	100	0	100
92	Nguyễn Thị Thanh	Thủy		17/10/1978	GV Văn	THCS T.Vương	100	0	100
93	Nguyễn Linh	Giang		30/9/1984	GV Văn	THCS T.Vương	100	0	100
94	Lê Thúy	Dung		07/6/1985	GV Toán	THCS T.Vương	100	0	100
95	Đỗ Thị	Vân		19/3/1985	GV Toán	THCS T.Vương	100	1	101
96	Thế Thị Mỹ	Hạnh		13/10/1970	GV Âm nhạc	THCS T.Vương	100	0	100
97	Lê Thị Kim	Hưng		07/10/1976	GV Âm nhạc	THCS T.Vương	100	0	100
98	Nguyễn Văn	Nam	10/10/1983		TPCM - GV Hóa	THCS T.Vương	100	1	101
99	Nguyễn Thị Quỳnh	Hoa		05/11/1987	GV Hóa	THCS T.Vương	100	1	101

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND QUẬN HAI BÀ TRƯNG ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh: Nam	Ngày tháng năm sinh: Nữ	Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng: Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Hoàng Hoài			18/01/1981	PHT	THCS Nguyễn Phong Sắc	100	0	100
2	Nguyễn Thị Ngọc	Anh		28/07/1982	GV	THCS Nguyễn Phong Sắc	100	0	100
3	Hồ Thùy	Dung		11/06/1982	GV	THCS Nguyễn Phong Sắc	100	0	100
4	Lưu Thị Thu	Huyền		11/01/1988	GV	THCS Nguyễn Phong Sắc	100	0	100
5	Trần Hùng	Khánh	04/03/1985		GV	THCS Nguyễn Phong Sắc	100	0	100
6	Ngô Bích	Phương		19/2/1978	GV	THCS Đoàn Kết	100	0	100
7	Lâm Thị Ngọc	Lan		25/10/1978	GV	THCS Đoàn Kết	100	1	101
8	Chu Thị Minh	Thuần		16/01/1982	GV	THCS Đoàn Kết	100	1	101
9	Phạm Thị	Tiến		19/05/1979	GV	THCS Đoàn Kết	100	0	100
10	Phan Thị	Huyền		26/01/1978	GV	THCS Đoàn Kết	100	0	100
11	Trần Thị	Thương		12/12/1965	GV	THCS Đoàn Kết	100	1	101
12	Nguyễn Thị Phương	Anh		27/10/1978	GV	THCS Đoàn Kết	100	0	100
13	Phạm Thị Hồng	Hà		12/09/1983	GV	THCS Minh Khai	100	0	100
14	Nguyễn Thị Như	Quỳnh		04/11/1979	GV	THCS Lê Ngọc Hân	100	0	100
15	Vũ Thị Vân	Trang		27/01/1981	GV	THCS Lê Ngọc Hân	100	1	101
16	Hồ Giao	Linh		06/03/1982	GV	THCS Lê Ngọc Hân	100	1	101
17	Đỗ Thị Kim	Dung		23/09/1974	GV	THCS Lê Ngọc Hân	100	0	100
18	Nguyễn Thu	Thủy		19/10/1985	GV	THCS Lê Ngọc Hân	100	2	102
19	Nguyễn Thị	Thủy		15/5/1983	GV	THCS Lê Ngọc Hân	100	0	100
20	Hoàng Nguyễn Xuyến	Chi		18/8/1984	GV	THCS Lê Ngọc Hân	100	0	100
21	Nguyễn Quỳnh	Trang		18/7/1984	GV	THCS Lê Ngọc Hân	100	1	101
22	Nguyễn Thúy	Vinh		06/12/1980	GV	THCS Lê Ngọc Hân	100	0	100
23	Đinh Thị Diệp	Lan		16/10/1976	GV	THCS Lê Ngọc Hân	100	0	100
24	Nguyễn Thị Thanh	Thủy		04/07/1980	GV	THCS Lê Ngọc Hân	100	1	101
25	Ngô Thu Thanh	Huyền		12/06/1975	GV-TPCM	THCS Lê Ngọc Hân	100	0	100
26	Lê Thị Hoài	Thu		02/10/1972	THPT	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
27	Nguyễn Thị	Hoa		05/12/1981	GV	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
28	Đỗ Tú	Anh		02/10/1980	GV	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
29	Lê Thị Lan	Anh		25/12/1980	GV	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của tổ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
30	Lưu Quỳnh	Trang		19/02/1982	TTCM	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
31	Nguyễn Thị Thu	Hương		07/06/1982	GV	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
32	Vương Nguyên Bảo	Duy	05/08/1983		GV	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
33	Vũ Thị	Thanh		19/06/1985	TPCM	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
34	Hoàng Thị Hải	Yến		08/10/1982	GV	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
35	Đỗ Thùy	Linh		08/01/1986	GV	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
36	Phạm Tiệc	Tâm		26/10/1986	GV	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
37	Phạm Minh	Huyền		20/03/1981	GV	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
38	Nguyễn Ngọc	Linh	03/03/1985		TTCM	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
39	Dương Đức	Cường	08/09/1982		GV	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
40	Nguyễn Thị Thúy	Linh		21/09/1986	TPCM	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
41	Trịnh Thu	Phương		23/09/1985	GV	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
42	Nguyễn Văn	Hải	03/08/1982		GV	THCS Ngô Gia Tự	100	0	100
43	Dương Thị Hồng	Thúy		18/02/1976	PHT	THCS Vĩnh Tuy	100	1	101
44	Phan Minh	Chiến	12/10/1988		GV	THCS Vĩnh Tuy	100	0	100
45	Nguyễn Thị Việt	Hà		30/03/1977	Phó HT	THCS Lương Yên	100	0	100
46	Đỗ Mạnh	Cường	27/2/1980		TT tổ TN	THCS Lương Yên	100	0	100
47	Phạm Thị Hồng	Nụ		31/10/1978	TP tổ VT	THCS Lương Yên	100	0	100
48	Nguyễn Thị	Hiền		19/4/1989	GV	THCS Lương Yên	100	1	101
49	Nhan Minh	Hồng		3/7/1979	GV	THCS Lương Yên	100	0	100
50	Nguyễn Xuân	Thành	21/5/1985		GV	THCS Lương Yên	100	0	100
51	Lê Hà	Linh		26/9/1986	GV	THCS Lương Yên	100	0	100
52	Nguyễn Thu	Hiền		18/2/1980	GV	THCS Lương Yên	100	0	100
53	Nguyễn Thị Thúy	Lan		26/1/1974	GV	THCS Lương Yên	100	0	100
54	Dương Thị Kim	Thanh		4/10/1967	GV	THCS Lương Yên	100	0	100
55	Nguyễn Thanh	Hằng		01/07/1975	HT	THCS Hai Bà Trưng	100	0	100
56	Dương Hồng	Hà		15/03/1979	PHT	THCS Hai Bà Trưng	100	1	101
57	Nguyễn Thị	Nhung		09/01/1979	GV	THCS Hai Bà Trưng	100	0	100
58	Nguyễn Hương	Giang		12/01/1981	GV	THCS Hai Bà Trưng	100	0	100
59	Đinh Mỹ	Chuyên		20/02/1977	GV	THCS Tây Sơn	100	0	100
60	Đặng Thanh	Dung		04/02/1984	GV	THCS Tây Sơn	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
61	Đặng Thị Thu	Hiền		13/08/1972	GV	THCS Tây Sơn	100	0	100
62	Nguyễn Thị Thu	Hiền		24/03/1977	GV	THCS Tây Sơn	100	0	100
63	Đỗ Thị	Hiếu		16/2/1978	GV	THCS Tây Sơn	100	0	100
64	Đặng Thanh	Hoa		02/11/1980	GV	THCS Tây Sơn	100	1	101
65	Vũ Thanh	Hương		22/11/1980	GV	THCS Tây Sơn	100	0	100
66	Nguyễn Bảo	Linh		19/6/1988	GV	THCS Tây Sơn	100	0	100
67	Nguyễn Thị Kiều	Oanh		10/10/1989	GV	THCS Tây Sơn	100	0	100
68	Phạm Thị Minh	Tâm		22/12/1983	GV	THCS Tây Sơn	100	0	100
69	Nguyễn Thị Thu	Trang		29/9/1978	GV	THCS Tây Sơn	100	0	100
70	Vũ Thị Thu	Trang		19/5/1978	GV	THCS Tây Sơn	100	0	100
71	Đặng Thị Hương	Giang		01/5/1974	GV	THCS Tây Sơn	100	0	100
72	Hoàng Thị	Thanh		25/6/1977	HT	THCS Hà Huy Tập	100	0	100
73	Đào Bích	Ngân		29/10/1979	GV	THCS Hà Huy Tập	100	0	100
74	Nguyễn Thị Thanh	Huyền		13/02/1983	GV	THCS Hà Huy Tập	100	1	101
75	Nguyễn Đức	Long	30/06/1980		GV	THCS Hà Huy Tập	100	0	100
76	Bùi Thị	Tâm		20/10/1981	GV	THCS Hà Huy Tập	100	1	101
77	Quyền Thị	Sen		04/02/1989	GV	THCS Hà Huy Tập	100	1	101
78	Trần Thị Thanh	Huyền		30/04/1981	GV	THCS Hà Huy Tập	100	0	100
79	Nguyễn Tú	Anh		19/04/1985	GV	THCS Hà Huy Tập	100	0	100
80	Đỗ Danh	Vang	24/10/1979		GV	THCS Ngô Quyền	100	0	100
81	Phan Thị Thanh	Huyền		28/5/1979	GV	THCS Ngô Quyền	100	1	101
82	Nguyễn Thị	Nữm		05/11/1977	GV	THCS Ngô Quyền	100	0	100
83	Trần Thị	Hạnh		11/07/1976	GV	THCS Ngô Quyền	100	1	101
84	Lê Thị Thu	Hiền		12/02/1977	GV	THCS Ngô Quyền	100	0	100
85	Đinh Trần Thị Bích	Hợp		21/02/1975	GV	THCS Ngô Quyền	100	0	100
86	Nguyễn Thị	Loan		09/05/1975	GV	THCS Quỳnh Mai	100	1	101
87	Lê Thanh	Hải	04/11/1979		GV	THCS Quỳnh Mai	100	0	100
88	Phạm Thị Thanh	Tâm		25/07/1968	GV	THCS Quỳnh Mai	100	0	100
89	Vũ Thị	Hoa		07/03/1970	GV	THCS Quỳnh Mai	100	1	101
90	Nguyễn Thị Minh	Thư		06/03/1980	GV	THCS Quỳnh Mai	100	1	101
91	Nguyễn Thu Thu	Thảo		07/11/1979	GV	THCS Quỳnh Mai	100	0	100

Trang 6/8

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
92	Nguyễn Thị Mai	Liên		16/11/1982	GV	THCS Quỳnh Mai	100	0	100
93	Nguyễn Thị	Yến		07/08/1985	GV	THCS Quỳnh Mai	100	2	102
94	Đinh Thị	Hạnh		15/09/1980	GV	THCS Quỳnh Mai	100	0	100
95	Lê Thị	Ngà		26/02/1978	GV	THCS Quỳnh Mai	100	1	101
96	Vũ Thị Thu	Hà		31/12/1973	Hiệu trưởng	THCS Tô Hoàng	100	3	103
97	Vũ Hoài	Anh		18/12/1981	GV	THCS Tô Hoàng	100	0	100
98	Đặng Thị	Hảo		12/10/1979	GV	THCS Tô Hoàng	100	0	100
99	Nguyễn Ích	Tân	13/8/1985		GV	THCS Tô Hoàng	100	1	101
100	Trần Thị	Hiếu		14/7/1981	GV	THCS Tô Hoàng	100	0	100
101	Võ Chí	Dũng	01/02/1980		GV	THCS Tô Hoàng	100	0	100
102	Phạm Thị Lan	Anh	09/09/1977		GV	THCS Tô Hoàng	100	0	100
103	Lê Thị Thanh	Huyền		09/11/1977	GV	THCS Tô Hoàng	100	0	100
104	Bùi Thị Hòa	Bình		21/5/1985	GV	THCS Văn Hồ	100	0	100
105	Phạm Thị	Chín		16/8/1983	GV	THCS Văn Hồ	100	0	100
106	Trần Thị Thu	Hoài		03/7/1988	GV	THCS Văn Hồ	100	0	100
107	Trần Thị Đinh	Thìn		23/11/1976	GV	THCS Văn Hồ	100	0	100
108	Phạm Thị Minh	Thanh		31/01/1973	GV	THCS Văn Hồ	100	0	100
109	Nguyễn Thị	Ngọ		18/10/1979	GV	THCS Trung Nhị	100	0	100
110	Nguyễn Thị Thu	Hiền		02/03/1985	GV	THCS Trung Nhị	100	0	100
111	Nguyễn Thị Minh	Ngọc		07/10/19877	GV	THCS Trung Nhị	100	0	100
112	Đỗ Thu	Hà		10/09/1981	GV	THCS Trung Nhị	100	1	101
113	Lê Thanh	Thủy		16/12/1975	GV	THCS Trung Nhị	100	0	100
114	Nguyễn Văn	Hiếu	24/12/1979		GV	THCS Trung Nhị	100	0	100
115	Khúc Thị Thúy	Lan		26/02/1983	GV	THCS Trung Nhị	100	0	100
116	Trần Thị Hồng	Ngọc		16/12/1985	GV	THCS Trung Nhị	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND QUẬN HÀ ĐÔNG ĐỀ NGHỊ XÉT THĂNG HẠNG
DANH HIỆU GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 1678/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ, chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
				Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Trần Thị			24/12/1982	Giáo viên môn Toán	THCS Đồng Mai	100	0	100
2	Lại Hải	Yến		23/10/1987	Giáo viên môn Ngữ Văn	THCS Đồng Mai	100	0	100
3	Nguyễn Thị	Thơm		18/9/1983	Giáo viên văn, sử	THCS Đồng Mai	100	0	100
4	Hồ Thị	Hồng		12/08/1977	Giáo viên văn, sử	THCS Đồng Mai	100	0	100
5	Phạm Đình	Nghiên	09/01/1992		Giáo viên môn Thể dục	THCS Đồng Mai	100	0	100
6	Trịnh Th. Phương	Loan		17/08/1977	Giáo viên Toán Tin	THCS Đồng Mai	100	0	100
7	Ngô Thị	Hạc		02/07/1977	Giáo viên môn Sinh học	THCS Dương Nội	100	0	100
8	Bùi Thị Hồng	Toan		16/3/1982	Giáo viên môn Hóa, Địa	THCS Dương Nội	100	0	100
9	Nguyễn Thị Ngọc	Mai		18/04/1981	Giáo viên môn Mĩ thuật	THCS Dương Nội	100	0	100
10	Nguyễn Thị	Yến		01/5/1988	Giáo viên Sử, Địa	THCS Dương Nội	100	0	100
11	Trần Thị	Nga		20/11/1971	Giáo viên Thể dục	THCS Dương Nội	100	0	100
12	Đinh Thị Thanh	Tâm		20/08/1975	Giáo viên Văn	THCS Dương Nội	100	0	100
13	Nguyễn Khá	Tuấn	23/08/1978		Phó Hiệu trưởng	THCS Dương Nội	100	0	100
14	Nguyễn Thị Minh	Hằng		19/05/1969	Giáo viên	THCS Kiến Hưng	100	0	100
15	Lưu Thị	Hằng		07/06/1987	Phó Hiệu trưởng, Giáo viên Vật lý	THCS Lê Hồng Phong	100	2	102
16	Phùng Th.	Phương		12/01/1976	Giáo viên Ngữ văn	THCS Lê Hồng Phong	100	0	100
17	Lê Thị Thúy	Vân		19/12/1976	Giáo viên Ngữ văn	THCS Lê Hồng Phong	100	0	100
18	Trần Phương	Thảo		04/09/1980	Giáo viên Âm nhạc	THCS Lê Hồng Phong	100	0	100
19	Đặng Đình	Tuấn	18/02/1977		Giáo viên Toán	THCS Lê Hồng Phong	100	0	100
20	Bùi Thị Thu	Hằng		04/11/1978	Giáo viên Toán -Tin học	THCS Lê Hồng Phong	100	0	100
21	Nguyễn Thị Ngọc	Dạ		06/08/1982	Giáo viên Văn	THCS Lê Hồng Phong	100	0	100
22	Nguyễn Thị Vân	Ngân		28/05/1985	Giáo viên Toán - Tin	THCS Lê Hồng Phong	100	0	100
23	Đinh Thị	Hoài		20/11/1983	Giáo viên Mỹ thuật	THCS Lê Hồng Phong	100	0	100
24	Phạm Thị	Thanh		19/12/1977	Giáo viên Ngữ văn	THCS Lê Hồng Phong	100	0	100
25	Nguyễn Thị	Dung		23/05/1989	Giáo viên Toán - Tin	THCS Lê Hồng Phong	100	0	100
26	Nguyễn Phương	Dung		30/08/1988	Giáo viên Ngữ văn	THCS Lê Hồng Phong	100	0	100
27	Lê Thị Hồng	Mến		06/04/1976	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Lê Hồng Phong	100	0	100
28	Lê Thị Thanh	Hiền		10/05/1971	Giáo viên Toán	THCS Lê Hồng Phong	100	0	100
29	Nguyễn Thị Hợp	Lý		20/02/1981	Giáo viên Giáo dục thể chất	THCS Lê Hồng Phong	100	0	100
30	Nguyễn Thúy Hồng	Minh		16/6/1985	Giáo viên Mĩ thuật	THCS Lê Lợi	100	0	100
31	Trần Như	Biển	14/02/1983		Giáo viên Địa lí	THCS Lê Lợi	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
32	Tống Thị	Ngân		05/8/1984	Giáo viên Toán	THCS Lê Lợi	100	0	100
33	Nguyễn Thị	Trang		24/07/1985	Giáo viên Thể dục	THCS Lê Lợi	100	0	100
34	Nguyễn Thị Thanh	Thủy		06/04/1984	Giáo viên Toán	THCS Lê Lợi	100	0	100
35	Nguyễn Thị Hoa	Mỹ		28/10/1982	Giáo viên Hóa học	THCS Lê Lợi	100	1	101
36	Đinh Thị Hồng	Hạnh		01/07/1988	Giáo viên Sinh học	THCS Lê Lợi	100	1	101
37	Chu Thị Thu	Hà		20/04/1979	Giáo viên Âm nhạc	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
38	Nguyễn Thúy	Ngọc		02/07/1980	Giáo viên mỹ thuật	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
39	Nguyễn Thị	Phương		16/11/1981	Giáo viên kỹ thuật công nghiệp	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
40	Ngô Thị	Nga		05/8/1974	Giáo viên ngữ văn	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
41	Nguyễn Thị	Vinh		21/12/1975	Giáo viên toán	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
42	Nguyễn Thị Kim	Thoa		14/07/1981	Giáo viên ngữ văn	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
43	Phạm Thị Thúy	Ngọn		26/01/1979	Giáo viên ngữ văn	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
44	Nguyễn Thị Kiều	Thu		27/01/1978	Giáo viên	THCS Mậu Lương	100	0	100
45	Nguyễn Thị Kim	Duyên		26/11/1976	Giáo viên	THCS Mậu Lương	100	0	100
46	Doãn Thị	Thương		17/12/1980	Giáo viên Ngữ văn	THCS Mỗ Lao	100	1	101
47	Nguyễn Thị	Hằng		08/08/1978	Giáo viên Sinh học	THCS Mỗ Lao	100	1	101
48	Nguyễn Thị Thanh	Nga		20/03/1980	Giáo viên Lịch sử	THCS Mỗ Lao	100	1	101
49	Hà Thị	Nhung		25/02/1985	Giáo viên Địa lý	THCS Mỗ Lao	100	0	100
50	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung		08/03/1983	Giáo viên Âm nhạc	THCS Mỗ Lao	100	0	100
51	Nguyễn Thị	Thanh		12/11/1969	Giáo viên Ngữ văn	THCS Mỗ Lao	100	0	100
52	Nguyễn Hải	Vân		04/12/1976	Giáo viên Mỹ thuật	THCS Mỗ Lao	100	0	100
53	Đỗ Thị Thúy	Yến		30/03/1985	Giáo viên Ngữ văn	THCS Mỗ Lao	100	0	100
54	Nguyễn Thu	Hương		19/7/1986	Phó hiệu trưởng	THCS Nguyễn Trãi	100	1	101
55	Nguyễn Thị	Phương		6/9/1989	Giáo viên sinh học	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
56	Trần Thu	Mây		11/2/1976	Giáo viên hóa học	THCS Nguyễn Trãi	100	1	101
57	Bùi Thị Thúy	Quỳnh		22/8/1971	Giáo viên Ngữ văn	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
58	Trần Thị Thanh	Hương		22/2/1973	Giáo viên toán	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
59	Đào Tự	Bắc	2/12/1982		Giáo viên sinh học	THCS Nguyễn Trãi	100	1	101
60	Lê Thị Anh	Quyên		15/11/1979	Giáo viên mỹ thuật	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
61	Nguyễn Thị Khánh	Ny		12/10/1980	Giáo viên toán	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
62	Bùi Thị Thanh	Hà		8/8/1980	Giáo viên hóa học	THCS Nguyễn Trãi	100	1	101
63	Trần Thị Tuyết	Nhung		21/10/1970	Giáo viên tiếng anh	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
64	Nguyễn Thị Phương	Thảo		29/9/1976	Giáo viên tiếng anh	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
65	Nguyễn Mỹ	Linh		4/11/1975	Giáo viên âm nhạc	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
66	Vũ Thị Thúy	Lan		4/10/1980	Giáo viên âm nhạc	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
67	Trần Tuấn	Anh	25/10/1982		Giáo viên mỹ thuật	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
68	Phùng Thị	Ngà		19/10/1982	Giáo viên vật lý	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
69	Nguyễn Quỳnh	Nga		29/10/1985	Giáo viên vật lý	THCS Nguyễn Trãi	100	1	101
70	Lê Thị Thảo	Hiền		15/9/1977	Giáo viên tiếng anh	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
71	Ngô Thị	Hà		07/06/1978	Giáo viên tiếng anh	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
72	Hoàng Thị	Thanh		20/10/1979	Giáo viên văn	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
73	Võ Thị Phương	Chi		28/9/1975	Giáo viên âm nhạc	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
74	Kiều Thị Thanh	Huyền		07/01/1979	Giáo viên tiếng	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
75	Vi Thị Kim	Thanh		06/10/1976	Giáo viên văn	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
76	Lê Thị Bích	Liên		03/01/1976	Giáo viên Ngữ văn	THCS Phú La	100	0	100
77	Hoàng Thị	Huyền		21/11/1969	Giáo viên Ngữ văn	THCS Phú La	100	0	100
78	Lê Thanh	Huyền		01/01/1987	Giáo viên Mỹ thuật	THCS Phú La	100	0	100
79	Nguyễn Thị	Yến		08/8/1989	Giáo viên Thể dục	THCS Phú La	100	0	100
80	Nguyễn Thị	Hằng		01/4/1989	Giáo viên Thể dục	THCS Phú La	100	0	100
81	Nguyễn Thị Thuý	Hà		26/11/1981	Giáo viên Nhạc	THCS Phú La	100	0	100
82	Nguyễn Thị	Hương		06/01/1978	Giáo viên Toán	THCS Phú La	100	0	100
83	Bùi Diệu	Thúy		29/10/1982	Giáo viên Lịch sử	THCS Phú La	100	0	100
84	Cấn Thị Thanh	Hoài		09/02/1974	Giáo viên Nhạc	THCS Phú La	100	0	100
85	Nguyễn Thị	Thúy		07/7/1980	Giáo viên ngữ văn	THCS Phú La	100	0	100
86	Nguyễn Mai	Trung		10/10/1976	Giáo viên ngữ văn	THCS Phú La	100	2	102
87	Nguyễn Thị	Luận		13/5/1980	Giáo viên Toán	THCS Phú La	100	0	100
88	Nguyễn Thị Thu	Phương		15/02/1988	Giáo viên Toán	THCS Phú La	100	0	100
89	Phạm Thị Thanh	Huyền		18/11/1988	Giáo viên Toán	THCS Phú La	100	0	100
90	Vũ Thị	Nghi		21/8/1985	Giáo viên Toán	THCS Phú La	100	0	100
91	Nguyễn Phương	Ngân		05/8/1976	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Phú La	100	0	100
92	Tạ Quang	Khải	02/09/1975		Giáo viên Toán	THCS Phú La	100	0	100
93	Nguyễn Thị Thu	Hường		22/02/1981	Giáo viên Ngữ văn	THCS Phú La	100	0	100
94	Nguyễn Thị Thúy	Hương		26/10/1982	Giáo viên Ngữ văn	THCS Phú La	100	0	100
95	Hoàng Văn	Mạnh	01/10/1979		Giáo viên Toán	THCS Phú La	100	0	100
96	Nguyễn Thị Hoài	Thu		30/07/1976	Giáo viên Mỹ thuật	THCS Phú La	100	1	101
97	Phạm Thị Thu	Hiền		19/11/1982	Giáo viên Nhạc	THCS Phú La	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ, chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
98	Nguyễn Thị	Điểm		28/10/1970	Giáo viên Ngữ văn	THCS Phú Lâm	100	0	100
99	Trần Thị	Anh		30/05/1975	Giáo viên Toán	THCS Phú Lương	100	0	100
100	Phùng Thị Thu	Hồng		10/07/1985	Giáo viên Âm nhạc	THCS Phú Lương	100	0	100
101	Nguyễn Thị	Hợi		16/08/1983	Giáo viên Hóa học- Sinh học	THCS Phú Lương	100	0	100
102	Đào Thị	Nga		07/09/1984	Giáo viên Ngữ Văn	THCS Phú Lương	100	0	100
103	Nguyễn Thị	Ngân		05/01/1976	Giáo viên Toán	THCS Phú Lương	100	0	100
104	Nguyễn Thị	Nghĩa		01/05/1976	Giáo viên Ngữ Văn	THCS Phú Lương	100	0	100
105	Đỗ Thị Minh	Nguyệt		07/11/1972	Giáo viên Ngữ Văn	THCS Phú Lương	100	0	100
106	Vũ Thị Minh	Thanh		17/09/1980	Giáo viên Mỹ Thuật	THCS Phú Lương	100	0	100
107	Đỗ Thu Mai	Thi		05/11/1980	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Phú Lương	100	0	100
108	Đoàn Thị	Thoa		07/01/1976	Giáo viên tiếng Anh	THCS Phú Lương	100	0	100
109	Lương Tuyết	Thu		06/09/1982	Giáo viên Vật lý	THCS Phú Lương	100	0	100
110	Bùi Minh	Thuấn	28/01/1976		Phó Hiệu trưởng	THCS Trần Đăng Ninh	100	0	100
111	Hoàng Thị	Cầm		18/06/1984	Giáo viên Sinh	THCS Trần Đăng Ninh	100	0	100
112	Nguyễn Thu	Hằng		02/12/1987	Giáo viên Sinh	THCS Trần Đăng Ninh	100	1	101
113	Đỗ Thị	Huế		29/04/1982	Giáo viên GDCD	THCS Trần Đăng Ninh	100	0	100
114	Lê Hiếu	Lê		29/4/1982	Giáo viên Toán	THCS Trần Đăng Ninh	100	0	100
115	Nguyễn Lê	Ly		16/4/1982	Giáo viên Nhạc	THCS Trần Đăng Ninh	100	0	100
116	Trịnh Thị	Hà		21/9/1982	Giáo viên Hóa	THCS Trần Đăng Ninh	100	0	100
117	Nguyễn Thị Tuyết	Minh		30/8/1974	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Trần Đăng Ninh	100	0	100
118	Trần Hoàng	Thanh		25/5/1978	Giáo viên Hóa	THCS Trần Đăng Ninh	100	1	101
119	Nguyễn Quang	Phúc	21/01/1979		Giáo viên Toán	THCS Văn Khê	100	1	101
120	Trần Thị	Nội		23/9/1974	Giáo viên Hóa - Sinh	THCS Văn Khê	100	0	100
121	Đặng Thị	Nga		13/5/1981	Giáo viên Vật lý	THCS Văn Khê	100	1	101
122	Vũ Thị	Mai		8/4/1979	Giáo viên Toán	THCS Văn Khê	100	0	100
123	Lê Thị	Nguyệt		14/10/1981	Giáo viên Địa - Hóa	THCS Văn Khê	100	0	100
124	Trần Thị Thu	Huyền		23/2/1978	Giáo viên Văn	THCS Văn Khê	100	0	100
125	Vũ Tuấn	Đạt	17/10/1977		Giáo viên Vật lý	THCS Văn Khê	100	0	100
126	Lê Thu Mai	Hương		22/12/1977	Giáo viên Địa - Hóa	THCS Văn Khê	100	0	100
127	Trần Thị Thanh	Mai		30/10/1981	Giáo viên Âm nhạc	THCS Văn Khê	100	3	103
128	Nguyễn Thị Phương	Anh		28/6/1982	Giáo viên Âm nhạc	THCS Văn Khê	100	0	100
129	Tạ Thị Thu	Huế		22/5/1977	Giáo viên Ngữ văn	THCS Văn Khê	100	0	100
130	Nguyễn Duy	Thắng	15/08/1977		Phó hiệu trưởng	THCS Vạn Phúc	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Đơn vị	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
131	Nguyễn Thị Mai	Lan		27/03/1983	Giáo viên Sinh học	THCS Vạn Phúc	100	0	100
132	Nguyễn Thị Vân	Anh		09/02/1985	Giáo viên Toán	THCS Vạn Phúc	100	0	100
133	Nguyễn Hoàng	Anh		25/3/1981	Giáo viên Ngữ văn	THCS Vân Quán	100	0	100
134	Nguyễn Thị	Bích		12/08/1979	Giáo viên Toán	THCS Vân Quán	100	0	100
135	Vũ Thị Thu	Huyền		17/7/1976	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Vân Quán	100	0	100
136	Lê Bá Như	Ngọc		01/02/1982	Giáo viên Thể dục	THCS Vân Quán	100	2	102
137	Lê Thị Bích	Ngọc		02/9/1981	Giáo viên Ngữ văn	THCS Vân Quán	100	0	100
138	Trần Vũ Ánh	Nguyệt		22/06/1982	Giáo viên Ngữ văn	THCS Vân Quán	100	0	100
139	Phan Thị	Phương		21/02/1973	Giáo viên Lịch sử	THCS Vân Quán	100	2	102
140	Nguyễn Thị	Tạo		24/9/1974	Giáo viên Toán	THCS Vân Quán	100	1	101
141	Nguyễn Thị	Thảo		10/03/1978	Giáo viên Ngữ văn	THCS Vân Quán	100	0	100
142	Vũ Hiếu	Phương		18/07/1982	Phó Hiệu trưởng	THCS Vân Yên	100	0	100
143	Trần Thị	Huế		20/10/1971	Giáo viên Thể dục	THCS Vân Yên	100	0	100
144	Nguyễn Thị Lệ	Thu		06/12/1971	Giáo viên T. Anh	THCS Vân Yên	100	0	100
145	Lương Thị	Oánh		02/05/1970	Giáo viên Toán	THCS Vân Yên	100	0	100
146	Nguyễn Thị	Biểu		09/08/1970	Giáo viên Thể Dục	THCS Vân Yên	100	0	100
147	Lê Thị	Duyên		21/05/1979	Giáo viên Hóa	THCS Vân Yên	100	0	100
148	Lê Thị	Mai		20/04/1974	Giáo viên Toán	THCS Vân Yên	100	0	100
149	Nguyễn Thanh	Huyền		01/03/1979	Giáo viên Âm Nhạc	THCS Vân Yên	100	0	100
150	Ngô Thị	Mai		08/08/1981	Giáo viên Toán	THCS Vân Yên	100	0	100
151	Phạm Mỹ	Linh		13/11/1979	Giáo viên Âm Nhạc	THCS Vân Yên	100	0	100
152	Nguyễn Thị	Du		14/11/1981	Giáo viên Mỹ Thuật	THCS Vân Yên	100	0	100
153	Trần Th. Hồng	Mai		25/09/1980	Giáo viên Văn	THCS Vân Yên	100	3	103
154	Nguyễn Thị	Thuý		02/12/1991	Giáo viên Sinh	THCS Vân Yên	100	0	100
155	Bùi Th. Lan	Trinh		10/07/1982	Giáo viên Toán	THCS Vân Yên	100	1	101
156	Nguyễn Thị	Tâm		22/10/1982	Giáo viên Tiếng Anh	THCS Vân Yên	100	1	101
157	Nguyễn Thị Minh	Chuyên		15/10/1974	Giáo viên Toán	THCS Vân Yên	100	0	100
158	Đoàn Thị	Thoa		09/04/1978	Giáo viên Văn	THCS Vân Yên	100	0	100
159	Trần Hữu	Thụ	11/12/1982		Phó HT	THCS Yên Nghĩa	100	0	100
160	Nguyễn Thị Hải	Hồng		11/9/1978	Giáo viên Ngữ Văn	THCS Yên Nghĩa	100	0	100
161	Nguyễn Thị	Thúy		01/8/1971	Giáo viên GDCD	THCS Yên Nghĩa	100	1	101

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND QUẬN ĐỐNG ĐA ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT			Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
1	Trần Thị	Hương		07/06/1979	TTCM	THCS Quang Trung	100	1	101
2	Lê Thị Thanh	Hương		26/02/1976	Giáo viên	THCS Quang Trung	100	0	100
3	Nguyễn Thị Bích	Vân		02/12/1981	Giáo viên	THCS Quang Trung	100	0	100
4	Đặng Thị Mai	Phương		07/4/1984	Giáo viên	THCS Quang Trung	100	0	100
5	Nguyễn Thu	Huyền		13/02/1977	TPCM	THCS Cát Linh	100	1	101
6	Hoàng Thị	Đào		01/05/1975	TTCM	THCS Cát Linh	100	3	103
7	Phùng Thị Minh	Phượng		18/03/1982	Giáo viên	THCS Cát Linh	100	1	101
8	Phạm Thị	Thiết		20/05/1988	Giáo viên	THCS Cát Linh	100	1	101
9	Hồ Thị	Nhung		17/10/1981	TPT	THCS Huy Văn	100	0	100
10	Lê Ngọc	Minh	05/12/1979		TTCM	THCS Huy Văn	100	0	100
11	Lê Thị	Hồng		10/11/1984	Giáo viên	THCS Huy Văn	100	0	100
12	Nguyễn Thị	Luyến		03/03/1989	Giáo viên	THCS Huy Văn	100	1	101
13	Lê Thị Minh	Tâm		07/07/1978	Giáo viên	THCS Huy Văn	100	1	101
14	Phạm Văn	Hải	04/09/1983		Giáo viên	THCS Huy Văn	100	0	100
15	Lại Ngọc	Hưng		08/03/1978	Giáo viên	THCS Huy Văn	100	0	100
16	Trần Thị Mỹ	An		2/6/1974	Phó hiệu trưởng	THCS Thịnh Quang	100	1	101
17	Phạm Thị	Ánh		7/2/1989	Giáo viên	THCS Thịnh Quang	100	1	101
18	Nguyễn Tuấn	Hùng	5/5/1979		TTCM	THCS Thịnh Quang	100	0	100
19	Võ Thị	Oanh		31/3/1982	Giáo viên	THCS Thịnh Quang	100	0	100
20	Bùi Thị Thanh	Thúy		25/11/1986	Giáo viên	THCS Thịnh Quang	100	0	100
21	Nguyễn Thị Thu	Trang		4/9/1985	Giáo viên	THCS Thịnh Quang	100	0	100
22	Nguyễn Thị Minh	Huệ		22/7/1988	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
23	Bùi Phương	Thảo		26/10/1990	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
24	Trần Hồng	Tâm		30/8/1981	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	1	101
25	Nguyễn Thu	Trang		01/8/1990	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm căn hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
26	Lê Khánh	Linh		31/8/1981	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	1	101
27	Hoàng Thị Mỹ	Dung		23/2/1977	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
28	Cao Thị	Hiền		18/2/1983	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	1	101
29	Nguyễn Thị	Nga		04/01/1989	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	2	102
30	Nguyễn Ngọc	Ly		09/7/1966	TTCM	THCS Bế Văn Đàn	100	1	101
31	Nguyễn Thị	Thuỷ		10/8/1973	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	1	101
32	Đỗ Thị	Linh		10/8/1982	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
33	Trần Hoài	Thu		11/8/1980	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	1	101
34	Phạm Minh	Khuê		26/6/1954	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
35	Lê Mạnh	Hùng	15/01/1981		Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
36	Ngô Thị Trà	Hương		21/6/1983	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
37	Vương Nguyên	Hương		30/01/1981	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
38	Phạm Hoài	Quyên		08/12/1983	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
39	Nguyễn Minh	Hằng		21/9/1982	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
40	Nguyễn Thị	Nga		14/8/1970	TPCM	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
41	Nguyễn Thị	Hương		04/11/1975	Phó hiệu trưởng	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
42	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh		07/3/1978	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
43	Nguyễn Thị	Lan		21/10/1978	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
44	Đỗ Thị	Tú		04/5/1969	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
45	Phạm Thị Hồng	Dương		20/02/1979	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	1	101
46	Bùi Thị	Hương		15/12/1971	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	0	100
47	Đào Phương	Lan		18/11/1974	Giáo viên	THCS Bế Văn Đàn	100	2	102
48	Nguyễn Thị Thu	Thảo		15/7/1982	TTCM	THCS Tô Vĩnh Diện	100	1	101
49	Trần Thị Phương	Thảo		28/01/1974	Giáo viên	THCS Tô Vĩnh Diện	100	1	101
50	Chu Thị	Thoa		30/10/1976	Giáo viên	THCS Tô Vĩnh Diện	100	0	100
51	Nguyễn Thị	Tuyết		12/2/1978	Giáo viên	THCS Tô Vĩnh Diện	100	0	100
52	Lê Thị Kim	Yến		05/6/1975	Phó Hiệu trưởng	THCS Trung Phượng	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
53	Nguyễn Việt	Bắc	5/5/1987		TTCM	THCS Trung Phụng	100	1	101
54	Nguyễn Thị	Hương		14/10/1986	Giáo viên	THCS Trung Phụng	100	1	101
55	Đinh Thị Hồng	Châm		14/09/1974	Phó Hiệu trưởng	THCS Thái Thịnh	100	2	102
56	Nguyễn Thị Phương	Dung		24/07/1983	Giáo viên	THCS Thái Thịnh	100	2	102
57	Phạm Bá	Dũng	26/10/1986		TTCM	THCS Thái Thịnh	100	1	101
58	Nguyễn Thị Mỹ	Hà		25/5/1972	Giáo viên	THCS Thái Thịnh	100	0	100
59	Trịnh Thị	Hà		16/6/1984	Giáo viên	THCS Thái Thịnh	100	1	101
60	Đỗ Thu	Hà		13/06/1982	Giáo viên	THCS Thái Thịnh	100	0	100
61	Đặng Thị	Hương		15/05/1973	TTCM	THCS Thái Thịnh	100	1	101
62	Trần Thanh	Hương		7/3/1977	Giáo viên	THCS Thái Thịnh	100	2	102
63	Nguyễn Ngọc	Lan		2/12/1984	Giáo viên	THCS Thái Thịnh	100	1	101
64	Nguyễn Hồng	Nhung		2/4/1982	Giáo viên	THCS Thái Thịnh	100	0	100
65	Trương Thị	Phương		15/04/1988	Giáo viên	THCS Thái Thịnh	100	0	100
66	Lê Hoài	Quân	07/12/1981		Giáo viên	THCS Thái Thịnh	100	2	102
67	Hoàng Diệu	Thúy		5/7/1985	Giáo viên	THCS Thái Thịnh	100	1	101
68	Phạm Thu	Thúy		18/04/1982	Phó Hiệu trưởng	THCS Thái Thịnh	100	3	103
69	Nguyễn Thu	Hà		1/5/1981	Giáo viên	THCS Láng Thượng	100	0	100
70	Nguyễn Thị	Quyên		18/10/1988	Giáo viên	THCS Láng Thượng	100	1	101
71	Nguyễn Thị	Dung		4/2/1987	Giáo viên	THCS Láng Thượng	100	1	101
72	Bùi Thị Thu	Hà		26/2/1976	TTCM	THCS Láng Thượng	100	0	100
73	Vũ Ngọc	Thúy		12/11/1983	Giáo viên	THCS Láng Thượng	100	0	100
74	Hoàng Thị Thanh	Huyền		27/10/1986	Giáo viên	THCS Láng Thượng	100	2	102
75	Hoàng Thị	Hợp		15/10/1977	TTCM	THCS Láng Thượng	100	2	102
76	Nguyễn Thị Hà	Anh		8/1/1981	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	3	103
77	Nguyễn Thị Phương	Lan		21/6/1979	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	1	101
78	Lê Thị	Dung		20/02/1988	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	0	100
79	Nguyễn Thịnh	Hòa		5/9/1978	TTCM	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	2	102

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
80	Ngô Thị Quỳnh	Trang		9/12/1985	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	2	102
81	Hồ Thị Minh	Hiền		23/3/1984	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	2	102
82	Bùi Thu	Trang		14/11/1981	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	0	100
83	Vũ Minh	Thủy		24/5/1985	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	2	102
84	Vi Phương	Dung		10/6/1985	TPT	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	1	101
85	Nguyễn Thị	Giang		15/9/1989	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	1	101
86	Nguyễn Hương	Thảo		20/11/1984	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	0	100
87	Ngô Đức	Linh	20/12/1981		TTCM	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	1	101
88	Nguyễn Thu	Hồng		27/3/1984	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	1	101
89	Trần Thị	Hằng		8/4/1985	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	0	100
90	Nguyễn Thị Thanh	Thủy		28/4/1971	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	1	101
91	Vũ Mạnh	Dương	22/11/1981		Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	0	100
92	Cao Thị Kim	Ngân		19/12/1971	TTCM	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	1	101
93	Phạm Bá	Quỳnh	14/12/1985		Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	2	102
94	Mạc Thị	Hương		20/9/1970	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	1	101
95	Phạm Thị Lan	Dung		15/2/1978	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	0	100
96	Trương Thị	Trang		06/10/1976	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	2	102
97	Nguyễn Thị Chi	Mai		30/8/1979	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	3	103
98	Trịnh Thị	Thủy		14/7/1987	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	3	103
99	Trần Thanh	Tú		25/12/1981	Giáo viên	THCS Nguyễn Trường Tộ	100	0	100
100	Đỗ Anh	Dũng	19/05/1981		Hiệu phó	THCS Phương Mai	100	2	102
101	Lê Thị Ngọc	Bích		24/12/1970	TTCM	THCS Phương Mai	100	0	100
102	Vũ Tiến	Hưng	19/05/1982		TTCM	THCS Phương Mai	100	0	100
103	Hồ Thúy	Li		16/6/1988	Giáo viên	THCS Phương Mai	100	0	100
104	Trần Thu	Thủy		10/06/1982	TPCM	THCS Phương Mai	100	0	100
105	Trịnh Ngọc	Lan		17/11/1987	Giáo viên	THCS Phương Mai	100	0	100
106	Lê Bích	Liên		21/08/1981	TPCM	THCS Phương Mai	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
107	Nguyễn Thị	Thanh		11/06/1985	Giáo viên	THCS Phương Mai	100	1	101
108	Trần Thị Thúy	Ngân		02/11/1983	Giáo viên	THCS Phương Mai	100	1	101
109	Vũ Thị Bảo	Thoa		23/03/1989	Giáo viên	THCS Phương Mai	100	0	100
110	Lê Đình	Nguyên	24/4/1986		Giáo viên	THCS Khương Thượng	100	0	100
111	Nguyễn Huệ	Linh		23/7/1969	TPCM	THCS Khương Thượng	100	0	100
112	Đàn Thị	Lợi		13/10/1977	Giáo viên	THCS Khương Thượng	100	2	102
113	Nguyễn Thị Hải	Lý		12/6/1980	Giáo viên	THCS Khương Thượng	100	1	101
114	Lê Thị Phương	Nga		16/5/1989	Giáo viên	THCS Khương Thượng	100	0	100
115	Nguyễn Thị	Hà		15/6/1981	Giáo viên	THCS Khương Thượng	100	0	100
116	Trần Thu	Thảo		26/11/1990	Giáo viên	THCS Khương Thượng	100	1	101
117	Vũ Mạnh	Cường	04/11/1988		Giáo viên	THCS Láng Hạ	100	0	100
118	Bùi Hồng	Thắm		30/4/1982	TTCM	THCS Láng Hạ	100	1	101
119	Đào Thị	Hằng		21/01/1984	Giáo viên	THCS Lý Thường Kiệt	100	0	100
120	Nguyễn Thị Huyền	Trang		24/06/1988	Giáo viên	THCS Lý Thường Kiệt	100	0	100
121	Nguyễn Thị Bích	Thủy		24/09/1979	Giáo viên	THCS Lý Thường Kiệt	100	0	100
122	Phạm Kim	Anh		04/9/1984	Giáo viên	THCS Lý Thường Kiệt	100	0	100
123	Nguyễn Trung	Kiên	02/08/1984		TTCM	THCS Đống Đa	100	0	100
124	Đặng Quỳnh	Mai		12/9/1974	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	0	100
125	Nguyễn Mai	Phương		03/09/1981	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	0	100
126	Nguyễn Thị Bích	Hoa		11/05/1979	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	0	100
127	Nguyễn Minh	Hoài		27/11/1978	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	2	102
128	Nguyễn Thị Thiên	Hương		22/01/1976	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	0	100
129	Trịnh Sao	Mai		23/9/1986	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	1	101
130	Lâm Kiều	Ninh		26/6/1983	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	1	101
131	Nguyễn Thị	Nhiên		20/7/1978	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	1	101
132	Hoàng Lệ	Thủy		26/06/1978	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	1	101
133	Trương Thúy	Lê		23/7/1985	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
134	Vũ Thị	Huế		13/01/1988	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	0	100
135	Trần Thị	Nga		22/12/1982	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	0	100
136	Lê Thị	Thủy		29/09/1982	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	0	100
137	Hoa Thị Bích	Tươi		14/2/1979	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	0	100
138	Quang Thị	Hoài		10/10/1982	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	1	101
139	Dương Thị Lệ	Thu		05/6/1984	Giáo viên	THCS Đống Đa	100	0	100
140	Vương Thúy	Dương		04/04/1981	Giáo viên	THCS Tam Khương	100	0	100
141	Trần Văn	Bình	01/01/1980		Hiệu phó	THCS Tam Khương	100	0	100
142	Nguyễn Thanh	Hương		19/10/1974	Giáo viên	THCS Tam Khương	100	0	100
143	Nguyễn Thị Kim	Thương		25/02/1988	Giáo viên	THCS Tam Khương	100	0	100
144	Nguyễn Kim	Thoan	08/10/1981		Giáo viên	THCS Tam Khương	100	0	100
145	Nguyễn Thị	Hà		13/09/1985	Giáo viên	THCS Tam Khương	100	0	100
146	Phạm Tâm	Trang		06/07/1989	Giáo viên	THCS Tam Khương	100	1	101
147	Phạm Thị Hảo	Nga		24/01/1984	Giáo viên	THCS Tam Khương	100	0	100
148	Đỗ Thị	Trinh		21/07/1976	Giáo viên	THCS Tam Khương	100	0	100
149	Đào Ngọc	Hường		11/01/1989	Giáo viên	THCS Tam Khương	100	0	100
150	Mông Thị Kim	Chung		30/01/1988	Giáo viên	THCS Tam Khương	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND QUẬN CẦU GIẤY ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 19/TB-HĐXTTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
1	Lê Kim	Anh		15/9/1971	Hiệu Trưởng	THCS Cầu Giấy	100	4	104
2	Lê Thị Vân	Anh		10/12/1987	GV	THCS Cầu Giấy	100	3	103
3	Trịnh Ngọc	Ánh		09/01/1979	GV	THCS Cầu Giấy	100	1	101
4	Nguyễn Thị Anh	Đào		21/10/1982	GV	THCS Cầu Giấy	100	2	102
5	Phạm Thị Như	Hoa		12/12/1983	Phó Hiệu trưởng	THCS Cầu Giấy	100	4	104
6	Phạm Thị Thanh	Hồng		25/09/1986	GV	THCS Cầu Giấy	100	1	101
7	Nguyễn Thị	Hương		05/09/1984	GV	THCS Cầu Giấy	100	0	100
8	Đào Nguyễn Thanh	Hương		25/07/1984	GV	THCS Cầu Giấy	100	2	102
9	Nguyễn Thị Khánh	Lê		29/11/1976	GV	THCS Cầu Giấy	100	3	103
10	Nguyễn Thị	Mai		12/10/1980	GV	THCS Cầu Giấy	100	3	103
11	Đặng Thị	Nghĩa		05/11/1977	GV	THCS Cầu Giấy	100	1	101
12	Hoàng Thị Phương	Ngọc		25/03/1981	GV	THCS Cầu Giấy	100	4	104
13	Nguyễn Thị	Nhàn		13/11/1988	Tổ trưởng CM	THCS Cầu Giấy	100	2	102
14	Trịnh Thị Hà	Phương		26/5/198	GV	THCS Cầu Giấy	100	2	102
15	Hoàng Kim	Phượng		15/03/1989	GV	THCS Cầu Giấy	100	0	100
16	Trần Huy	Sáng	30/12/1981		Tổ phó CM	THCS Cầu Giấy	100	1	101
17	Mai Thị	Thanh		05/09/1986	GV	THCS Cầu Giấy	100	1	101
18	Nguyễn Phương	Thảo		10/11/1981	GV	THCS Cầu Giấy	100	0	100
19	Trần Thị	Thu		26/4/1987	GV	THCS Cầu Giấy	100	2	102
20	Nguyễn Thị Diệu	Thúy		10/11/1985	GV	THCS Cầu Giấy	100	1	101
21	Trần Chung	Thủy		20/5/1987	GV	THCS Cầu Giấy	100	1	101
22	Vũ Minh	Uyên		26/8/1986	GV	THCS Cầu Giấy	100	1	101
23	Tạ Quang	Vinh	26/12/1989		GV	THCS Cầu Giấy	100	0	100
24	Nguyễn Thị	Loan		29/01/1970	Hiệu trưởng	THCS Dịch Vọng Hậu	100	4	104
25	Chu Thị Như	Quỳnh		02/05/1979	Phó Hiệu trưởng	THCS Dịch Vọng Hậu	100	2	102
26	Phạm Thị Thanh	Hà		20/08/1989	GV	THCS Dịch Vọng Hậu	100	0	100
27	Nguyễn Thị	Nguyệt		21/01/1981	GV	THCS Dịch Vọng Hậu	100	1	101
28	Trịnh Thị	Quyên		03/08/1988	GV	THCS Dịch Vọng Hậu	100	3	103
29	Đỗ Quang	Thảo	13/05/1977		GV	THCS Dịch Vọng Hậu	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
30	Vũ Thuý Hoa	Vân		12/07/1982	GV	THCS Dịch Vọng Hậu	100	0	100
31	Trần Hương	Lan		27/10/1978	GV văn	THCS Dịch Vọng	100	0	100
32	Nguyễn Hải	Yến		29/12/1984	GV Toán	THCS Dịch Vọng	100	0	100
33	Phạm Thanh	Bình		01/11/1975	Phó Hiệu trưởng	THCS Dịch Vọng	100	1	101
34	Nguyễn Thu	Thủy		20/6/1984	GV Toán	THCS Dịch Vọng	100	0	100
35	Ngô Thị Phương	Thanh		29/01/1985	Tổ trưởng - GV Sinh học	THCS Dịch Vọng	100	1	101
36	Nguyễn Hồng	Hiếu		19/3/1984	GV Văn	THCS Dịch Vọng	100	0	100
37	Trần Thanh	Tuyết		27/04/1975	GV Tiếng Anh	THCS Dịch Vọng	100	0	100
38	Vũ Thị Thu	Giang		18/05/1987	GV Vật lý	THCS Dịch Vọng	100	0	100
39	Chu Thị Hồng	Dung		28/02/1984	GV Địa lý	THCS Dịch Vọng	100	2	102
40	Khắc Thị Huyền	Trang		16/01/1987	GV Hóa học	THCS Dịch Vọng	100	1	101
41	Lê Thị Lan	Dung		07/10/1983	TPCM GV Văn	THCS Dịch Vọng	100	0	100
42	Vũ Bích	Phương		24/06/1980	GV Sinh học	THCS Dịch Vọng	100	2	102
43	Dương Thị Minh	Thắm		22/7/1976	TTCM, GV tiếng Anh	THCS Dịch Vọng	100	2	102
44	Đỗ Thị	Luận		25/5/1982	GV Sinh	THCS Dịch Vọng	100	0	100
45	Chu Việt	Đức	23/01/1982		GV Hóa học	THCS Dịch Vọng	100	1	101
46	Nguyễn Thị Mỹ	Linh		10/11/1981	GV thể dục	THCS Dịch Vọng	100	0	100
47	Trịch Thị	Hương		15/12/1986	GV Tiếng Anh	THCS Dịch Vọng	100	0	100
48	Hoàng Quý	Hương		11/12/1976	Phó hiệu trưởng	THCS Lê Quý Đôn	100	4	104
49	Trần Thị	Thiệp		12/09/1980	Giáo viên	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
50	Trần Thu	Phương		08/8/1979	Giáo viên	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
51	Lại Thị Thanh	Thúy		13/8/1981	Giáo viên	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
52	Đỗ Thị Minh	Anh		17/8/1983	Giáo viên	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
53	Tường Hồng	Nhung		01/3/1988	Giáo viên	THCS Lê Quý Đôn	100	1	101
54	Nguyễn Thị	Hiền		15/9/1985	Giáo viên	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
55	Đặng Thị Thu	Hà		11/9/1980	Giáo viên	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
56	Ngô Thị Kim	Hương		16/10/1981	Giáo viên	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
57	Nguyễn Cao	Thắng		31/7/1983	Giáo viên	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
58	Nguyễn Thị Thanh	Huyền		29/8/1982	Giáo viên	THCS Lê Quý Đôn	100	0	100
59	Nguyễn Thị Lan	Hương		18/9/1984	Giáo viên	THCS Lê Quý Đôn	100	1	101
60	Đặng Văn	Quân	01/12/1978		Phó HT	THCS Mai Dịch	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
61	Đặng Thị Kim	Dung		04/09/1975	TTCM	THCS Mai Dịch	100	0	100
62	Nguyễn Thị	Phấn		02/01/1968	GV Toán, CN	THCS Mai Dịch	100	0	100
63	Lưu Thị	Thế		06/07/1980	TTCM	THCS Mai Dịch	100	0	100
64	Bùi Thị Thanh	Hòa		12/03/1984	GV Văn, GDCD	THCS Mai Dịch	100	1	101
65	Nguyễn Thị Thanh	Mai		14/02/1983	GV Văn, GDCD	THCS Mai Dịch	100	0	100
66	Nguyễn Thị Hồng	Nhung		25/12/1980	TPCM	THCS Mai Dịch	100	0	100
67	Nguyễn Thị Thanh	Trà		04/11/1985	GV Văn, GDCD	THCS Mai Dịch	100	1	101
68	Nguyễn Thị	Thơm		26/07/1976	GV ngoại ngữ	THCS Mai Dịch	100	0	100
69	Trần Thị	Nhung		24/11/1977	GV Sử	THCS Mai Dịch	100	1	101
70	Nguyễn Thị	Ngọ		01/03/1980	GV Văn, Sử	THCS Mai Dịch	100	0	100
71	Ngô Thu	Trang		12/02/1980	GV Văn	THCS Mai Dịch	100	0	100
72	Nguyễn Thị Thanh	Thảo		11/11/1985	GV Toán, Tin	THCS Mai Dịch	100	0	100
73	Nguyễn Thị Kim	Anh		10/05/1980	GV Mĩ thuật	THCS Mai Dịch	100	0	100
74	Lưu Văn	Thắng	05/09/1983		PHT	THCS Nam Trung Yên	100	4	104
75	Hoàng Kim	Anh		30/04/1985	Giáo viên	THCS Nam Trung Yên	100	4	104
76	Nguyễn Mai	Dung		02/09/1987	Giáo viên	THCS Nam Trung Yên	100	2	102
77	Nguyễn Thị Hồng	Linh		20/10/1986	Giáo viên	THCS Nam Trung Yên	100	0	100
78	Ngô Tiến	Dũng	14/03/1985		Tổ phó/GV Toán - Lí	THCS Nghĩa Tân	100	3	103
79	Nguyễn Thị Lan	Phương		23/12/1975	Tổ trưởng	THCS Nghĩa Tân	100	2	102
80	Đoàn Thị	Thủy		30/8/1982	Giáo viên	THCS Nghĩa Tân	100	1	101
81	Nguyễn Thị	Thơm		31/8/1975	Giáo viên	THCS Nghĩa Tân	100	0	100
82	Phạm Thị Bích	Hường		10/7/1979	Giáo viên	THCS Nghĩa Tân	100	0	100
83	Nguyễn Thị Thu	Thủy		26/8/1975	Giáo viên	THCS Nghĩa Tân	100	0	100
84	Nguyễn Thanh	Hồng		29/2/1982	Giáo viên	THCS Nghĩa Tân	100	2	102
85	Bùi Th.	Biển		8/6/1979	Giáo viên	THCS Nghĩa Tân	100	1	101
86	Trần Thị Phương	Anh		02/01/1977	GV Văn	THCS Nghĩa Tân	100	0	100
87	Nguyễn Bích	Tuyên		23/09/1984	GV Toán	THCS Nghĩa Tân	100	0	100
88	Phạm Hồng	Minh		26/03/1982	GV Văn - Tổ phó	THCS Nghĩa Tân	100	2	102
89	Nguyễn Thị Mai	Hiên		25/08/1978	GV Văn	THCS Nghĩa Tân	100	2	102
90	Trần Thị Bích	Vân		30/11/1982	GV - Tổ trưởng CM	THCS Nghĩa Tân	100	0	100
91	Phạm Hải	Yến		26/06/1983	GV Văn	THCS Nghĩa Tân	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chính đảm công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thông thường		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
92	Trần Thị Minh	Hải		19/02/1981	GV Địa - CD	THCS Nghĩa Tân	100	0	100
93	Lê Thị Hoài	Anh		3/1/1969	TTCM	THCS Trung Hòa	100	0	100
94	Nguyễn Thị Lan	Đài		27/4/1984	CTCĐ	THCS Trung Hòa	100	1	101
95	Đào Thị Hồng	Hạnh		3/7/1977	TBTTND	THCS Trung Hòa	100	0	100
96	Nguyễn Thị	Hạnh		15/9/1985	GV-TPT Đội	THCS Trung Hòa	100	0	100
97	Trần Tiến	Hùng	28/10/1955		TPCM	THCS Trung Hòa	100	0	100
98	Nguyễn Thị Thuý	Hương		13/4/1984	Giáo viên	THCS Trung Hòa	100	0	100
99	Vũ Thị Xuân	Khang		1/1/1987	Giáo viên	THCS Trung Hòa	100	1	101
100	Nguyễn Thị	Mai		2/6/1986	Giáo viên	THCS Trung Hòa	100	0	100
101	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga		28/11/1981	Giáo viên	THCS Trung Hòa	100	1	101
102	Nguyễn Thị	Ngân		30/6/1974	TTCM	THCS Trung Hòa	100	1	101
103	Nguyễn Thu	Thảo		21/9/1990	Giáo viên	THCS Trung Hòa	100	3	103
104	Nguyễn Hương	Thu		2/9/1979	TPCM	THCS Trung Hòa	100	2	102
105	Nguyễn Huy	Toàn	23/9/1983		Giáo viên	THCS Trung Hòa	100	0	100
106	Nguyễn Anh	Tuấn	8/3/1984		Giáo viên	THCS Trung Hòa	100	0	100
107	Nguyễn Thị	Tuyết		15/10/1976	TTCM	THCS Trung Hòa	100	0	100
108	Võ Ngọc	Huyền		21/12/1983	GV	THCS Yên Hòa	100	0	100
109	Đinh Thị Hồng	Hạnh		19/10/1982	GV - TTCM	THCS Yên Hòa	100	0	100
110	Nguyễn Thị	Thuận		19/8/1986	GV	THCS Yên Hòa	100	0	100
111	Nguyễn Bích	Ngọc		06/10/1984	GV	THCS Yên Hòa	100	1	101
112	Lê Thị Hồng	Hà		2/8/1969	GV	THCS Yên Hòa	100	1	101
113	Nguyễn Thu Hồng	Minh		7/9/1969	PHT	THCS Yên Hòa	100	0	100
114	Lê Yên	Lan		17/4/1976	GV	THCS Yên Hòa	100	0	100
115	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn		9/5/1987	GV	THCS Yên Hòa	100	1	101
116	Nguyễn Thanh	Ngọc	20/11/1974		GV	THCS Yên Hòa	100	0	100
117	Đoàn Thị	Phương		1/12/1981	GV	THCS Yên Hòa	100	0	100
118	Trần Thị Kim	Tuyến		22/08/1980	GV	THCS Yên Hòa	100	0	100
119	Nguyễn Nữ Diễm Lan	Giang		18/09/1981	GV	THCS Yên Hòa	100	0	100
120	Nguyễn Mai	Anh		17/3/1987	GV	THCS Yên Hòa	100	0	100
121	Nguyễn Phương	Lan		08/02/1987	GV	THCS Yên Hòa	100	1	101
122	Nhữ Thị Hải	Hà		8/5/1985	Giáo viên	THCS Nghĩa Tân	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND QUẬN BẮC TỪ LIÊM DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 03/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm thẩm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
1	Nguyễn Thị	Phượng		10/02/1973	Phó hiệu trưởng	THCS Cổ Nhuế 2	100	0	100
2	Kiều Quang	Thao	19/08/1979		Giáo viên	THCS Cổ Nhuế 2	100	0	100
3	Lê Thị Kim	Chung		13/08/1972	Giáo viên	THCS Đông Ngạc	100	0	100
4	Nguyễn Thị	An		05/07/1979	Giáo viên	THCS Đông Ngạc	100	0	100
5	Nguyễn Thị	Nga		01/06/1985	Giáo viên	THCS Đông Ngạc	100	0	100
6	Mai Thị Kim	Hoa		19/09/1970	Giáo viên	THCS Đông Ngạc	100	0	100
7	Nguyễn Kiên	Cường	03/11/1976		Giáo viên	THCS Đông Ngạc	100	0	100
8	Đoàn Thị	Hạnh		05/09/1971	Giáo viên	THCS Đông Ngạc	100	0	100
9	Nguyễn Thị	Đoan		30/06/1981	Giáo viên	THCS Đông Ngạc	100	0	100
10	Đỗ Thị Thanh	Hằng		04/02/1972	Giáo viên	THCS Đông Ngạc	100	0	100
11	Đỗ Thị Thu	Hương		04/09/1977	Giáo viên	THCS Đông Ngạc	100	0	100
12	Phạm Thị	Thanh		12/02/1969	Giáo viên	THCS Đông Ngạc	100	1	101
13	Lê Thị	Mơ		22/11/1973	Giáo viên	THCS Đông Ngạc	100	2	102
14	Nguyễn Thị	Thuần		01/12/1981	Giáo viên	THCS Phú Diễn	100	1	101
15	Nguyễn Thị Minh	Châu		18/9/1980	Giáo viên	THCS Phú Diễn	100	0	100
16	Nguyễn Thị	Thương		06/05/1988	Giáo viên	THCS Phú Diễn	100	0	100
17	Ngô Phương	Lê		23/01/1974	Giáo viên	THCS Phú Diễn	100	0	100
18	Phạm Thị	Chiến		05/07/1980	Giáo viên	THCS Phú Diễn	100	1	101
19	Phạm Thị	Hường		03/11/1972	Giáo viên	THCS Phú Diễn	100	0	100
20	Nguyễn Thị Dung	Hòa		17/02/1979	Giáo viên	THCS Phú Diễn	100	0	100
21	Nghiêm Xuân	Hiếu	18/10/1977		Giáo viên	THCS Phú Diễn	100	0	100
22	Nguyễn Thị Thanh	Lan		06/01/1982	Giáo viên	THCS Phú Diễn	100	0	100
23	Nguyễn Thị Kim	Dung		18/10/1978	Giáo viên	THCS Phú Diễn	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
24	Phạm Thị Phương	Liên		16/01/1983	Giáo viên	THCS Phú Diễn	100	1	101
25	Nguyễn Quỳnh	Anh		15/11/1982	Giáo viên	THCS Xuân Đỉnh	100	0	100
26	Nguyễn Văn	Du	14/11/1976		Giáo viên	THCS Xuân Đỉnh	100	0	100
27	Nguyễn Thị	Hương		28/10/1984	Giáo viên	THCS Tây Tựu	100	0	100
28	Chu Thị Hoàng	Lê		23/04/1982	TPT Đội	THCS Tây Tựu	100	0	100
29	Nguyễn Thị Thu	Lan		26/04/1981	Giáo viên	THCS Tây Tựu	100	0	100
30	Bùi Thị	Hảo		26/06/1986	Giáo viên	THCS Tây Tựu	100	0	100
31	Đặng Thị Thu	Hường		08/12/1985	Giáo viên	THCS Phúc Diễn	100	0	100
32	Trần Thị Thu	Huyền		20/08/1978	Giáo viên	THCS Phúc Diễn	100	1	101
33	Nguyễn Thị Kim	Lan		10/10/1971	Giáo viên	THCS Phúc Diễn	100	0	100
34	Bùi Thị Bích	Thủy		07/07/1976	Giáo viên	THCS Phúc Diễn	100	0	100
35	Nguyễn Thị Thu	Huyền		5/2/1980	Giáo viên	THCS Thụy Phương	100	1	101
36	Nguyễn Thị Thu	Hà		22/08/1979	Giáo viên	THCS Thụy Phương	100	0	100
37	Đặng Thị	Tuyến		8/3/1982	Giáo viên	THCS Thụy Phương	100	0	100
38	Hoàng Thị	Lan		3/5/1985	Giáo viên	THCS Thụy Phương	100	0	100
39	Nguyễn Thị	Hiếu		14/4/1978	Giáo viên	THCS Thượng Cát	100	0	100
40	Lê Thị	Lan		17/6/1980	Giáo viên	THCS Thượng Cát	100	0	100
41	Nguyễn Thị	Nhâm		10/02/1982	Giáo viên	THCS Thượng Cát	100	0	100
42	Ngô Thị Nguyệt	Nga		06/03/1971	Giáo viên	THCS Thượng Cát	100	0	100
43	Phùng Thị Thu	Huyền		26/10/1982	Phó hiệu trưởng	THCS Đức Thắng	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND QUẬN BA ĐÌNH ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTVH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Lê Thị Minh	Huệ		14/03/1977	Phó Hiệu trưởng	THCS Mạc Đĩnh Chi	100	0	100
2	Bùi Quốc	Thịnh	30/01/1976		Giáo Viên	THCS Mạc Đĩnh Chi	100	0	100
3	Trần Thị Quỳnh	Anh		31/01/1976	Tổ trưởng tổ Văn Sử	THCS Nguyễn Trãi	100	2	102
4	Nguyễn Thị Vân	Anh		12/10/1987	Tổ trưởng tổ Toán Lý	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
5	Bùi Thị Hải	Như		27/07/1978	CTCĐ, Giáo viên	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
6	Vũ Thị Lan	Hương		28/07/1979	Giáo viên	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
7	Nguyễn Hồng	Hạnh		31/12/1969	Giáo viên	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
8	Nguyễn Thị Ngọc	Lan		06/07/1982	Giáo viên	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
9	Đỗ Thị Phương	Thảo		15/02/1986	Tổ trưởng tổ Hóa Sinh Địa	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
10	Vũ Thế	Tuấn	11/08/1984		Tổ trưởng CM/ GV Hóa học	THCS Phan Chu Trinh	100	0	100
11	Nguyễn Minh	Thúy		09/10/1975	Tổ trưởng CM/ GV Mỹ thuật	THCS Phan Chu Trinh	100	0	100
12	Hồ Thúy	Trang		15/11/1982	GV Ngữ văn	THCS Phan Chu Trinh	100	0	100
13	Nguyễn Thu	Hà		14/05/1985	GV Hóa học	THCS Phan Chu Trinh	100	1	101
14	Tô Thị	Hằng		12/01/1980	Giáo viên	THCS Giảng Võ	100	1	101
15	Nguyễn Đức	Chính	15/08/1973		Giáo viên	THCS Giảng Võ	100	0	100
16	Võ Đình	Phương	26/09/1985		Giáo viên	THCS Giảng Võ	100	0	100
17	Lê Thị	Loan		26/06/1978	Giáo viên	THCS Giảng Võ	100	0	100
18	Phùng Hải	Minh		21/01/1981	Giáo viên	THCS Giảng Võ	100	2	102
19	Nguyễn Thị Mai	Thu		03/08/ 1981	Giáo viên	THCS Thống Nhất	100	0	100
20	Nguyễn Thị Mai	Phương		01/03/ 1979	GV-TTCM Toán Lý	THCS Thống Nhất	100	0	100
21	Nguyễn Thị	Hương		22/02/ 1984	GV	THCS Thống Nhất	100	0	100
22	Trần Trà	My		23/09/ 1980	GV-TPCM Toán Lý	THCS Thống Nhất	100	0	100
23	Hoàng Thị	Nga		07/11/ 1979	GV-TPCM Xã Hội	THCS Thống Nhất	100	0	100
24	Trần Thị Vân	Anh		30/04/ 1989	GV	THCS Thống Nhất	100	0	100
25	Phạm Phương	Thảo		25/01/1986	Tổ trưởng Tự nhiên 1	THCS Hoàng Hoa Thám	100	0	100
26	Trần Thị Tố	Uyên		11/01/198[illegible]	Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
27	Lê Thị Thu	Hương		04/04/1986	Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	100	0	100
28	Hoàng Cẩm	Thúy		17/05/1973	Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	100	0	100
29	Vương Thị Kim	Thoa		14/09/1982	Tổ trưởng tổ tự nhiên 2	THCS Hoàng Hoa Thám	100	0	100
30	Nguyễn Thu	Thủy		10/12/1982	Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	100	0	100
31	Hoàng Thị Ngọc	Lan		22/07/1978	Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	100	0	100
32	Hà Thị Thu	Huyền		01/01/1983	Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	100	0	100
33	Nguyễn Thị Thu	Hiền		02/08/1976	Tổ trưởng tổ xã hội	THCS Hoàng Hoa Thám	100	0	100
34	Nguyễn Thu	Lanh		05/10/1980	Chủ tịch Công Đoàn	THCS Hoàng Hoa Thám	100	0	100
35	Nguyễn Thị Thu	Hằng		24/10/1976	Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	100	0	100
36	Nguyễn Thị Lan	Anh		28/10/1981	Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	100	0	100
37	Lê Thị	Diện		01/11/1979	Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	100	0	100
38	Nguyễn Thị Thanh	Thủy		04/04/1983	Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	100	0	100
39	Đỗ Bích	Vân		20/11/1982	Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	100	0	100
40	Vũ Thị	Tuyết		08/08/1977	Giáo viên	THCS Phúc Xá	100	0	100
41	Lê Thị Kim	Ngân		20/08/1984	Giáo viên	THCS Phúc Xá	100	1	101
42	Nguyễn Thu	Hoàng		31/10/1981	Giáo viên	THCS Phúc Xá	100	0	100
43	Đinh Thị	Nhung		22/02/1981	Giáo viên	THCS Ba Đình	100	0	100
44	Trần Thị Thu	Hiền		05/10/1983	Tổ phó CM	THCS Ba Đình	100	0	100
45	Nguyễn Thị Phương	Quỳnh		27/10/1982	Giáo viên	THCS Ba Đình	100	0	100
46	Đỗ Thị Thanh	Hương		27/06/1976	Giáo viên	THCS Ba Đình	100	0	100
47	Nghiêm Tuấn	Ngọc		26/05/1976	Giáo viên	THCS Ba Đình	100	0	100
48	Mai Hồng	Ân		19/03/1983	Giáo viên	THCS Ba Đình	100	0	100
49	Phạm Lan	Hương		21/07/1980	Tổ phó CM	THCS Ba Đình	100	0	100
50	Trần Thị Bích	Huyền		09/06/1985	Giáo viên	THCS Ba Đình	100	0	100
51	Vũ Kiều	Trinh		24/08/1985	Giáo viên	THCS Ba Đình	100	0	100
52	Phùng Hồng	Thúy		09/12/1979	Giáo viên	THCS Ba Đình	100	1	101
53	Hà Khánh	Linh		13/12/1984	Giáo viên	THCS Ba Đình	100	0	100
54	Trần Thu	Hà		04/05/1980	Chủ tịch Công đoàn	THCS Ba Đình	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
55	Phạm Thanh	Huyền		10/11/1985	Tổ phó CM	THCS Ba Đình	100	0	100
56	Nguyễn Thị Mai	Anh		02/12/1978	Tổ trưởng CM	THCS Ba Đình	100	0	100
57	Nguyễn Thị Bích	Dung		08/02/1981	Tổ phó CM	THCS Ba Đình	100	1	101
58	Phạm Thị Sao	Sáng		26/11/1973	Giáo viên	THCS Ba Đình	100	0	100
59	Nguyễn Ngọc	Anh		25/08/1982	Phó Hiệu trưởng	THCS Thành Công	100	0	100
60	Trần Thị Thanh	Ngân		01/01/1980	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
61	Đỗ Thị Hồng	Tự		15/10/1984	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
62	Nguyễn Thị	Hồng		12/05/1980	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
63	Nguyễn Thị Thu	Minh		23/03/1975	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
64	Lã Minh	Phương		13/12/1984	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
65	Lê Thanh	Tuấn	06/06/1983		Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
66	Nguyễn Thu	Lâm		30/08/1980	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
67	Lê Thị Thu	Nga		07/10/1978	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
68	Nguyễn Văn	Chi		04/02/1989	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
69	Nguyễn Thu	Huyền		27/05/1986	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
70	Ngô Thi	Sơn		23/10/1986	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
71	Trần Văn	Dự	7/10/1981		Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
72	Phạm Ngọc	Lâm	28/12/1986		Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
73	Nguyễn Thị Thu	Hà		13/01/1980	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
74	Nguyễn Đức	Mạnh	11/04/1979		Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
75	Lê Thị Kim	Phương		01/12/1981	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
76	Hà Thị	Thu		09/11/1984	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
77	Thân Thị Nguyệt	Nga		02/07/1985	Giáo viên	THCS Thành Công	100	1	101
78	Lê Thu Diễm	Hồng		09/05/1978	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
79	Lê Thị Phương	Lan		10/12/1975	Giáo viên	THCS Thành Công	100	1	101
80	Võ Thúy	Linh		12/11/1981	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
81	Đỗ Thị	Thủy		04/07/1987	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
82	Lê Thị Yến	Lan		08/11/1988	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
83	Đào Thanh	Huệ		10/10/1981	Giáo viên	THCS Thành Công	100	0	100
84	Phạm Thị Mai	Hoa		02/12/1978	Phó Hiệu trưởng	THCS Thăng Long	100	0	100
85	Nghiêm Thị Mai	Chi		13/11/1978	Giáo viên	THCS Thăng Long	100	0	100
86	Trần Thị Hoài	Giang		19/12/1980	Giáo viên	THCS Thăng Long	100	0	100
87	Đào Thị Thu	Hà		14/08/1974	Giáo viên	THCS Thăng Long	100	1	101
88	Lê Thị Hồng	Hạnh		10/11/1981	Giáo viên	THCS Thăng Long	100	0	100
89	Trịnh Thanh	Huyền		15/11/1982	Giáo viên	THCS Thăng Long	100	0	100
90	Nguyễn Phúc	Long	09/09/1976		Giáo viên	THCS Thăng Long	100	0	100
91	Đỗ Thị	Ngân		27/08/1987	Giáo viên	THCS Thăng Long	100	0	100
92	Phùng Bích	Nghĩa		04/11/1981	Giáo viên	THCS Thăng Long	100	0	100
93	Nguyễn Thị Hồng	Nhung		07/09/1986	Giáo viên	THCS Thăng Long	100	0	100
94	Nguyễn Ngọc	Oanh		07/12/1979	Giáo viên	THCS Thăng Long	100	0	100
95	Nguyễn Hà Kiều	Oanh		30/03/1988	Giáo viên	THCS Thăng Long	100	0	100
96	Nguyễn Thị	Oanh		01/08/1989	Giáo viên	THCS Thăng Long	100	0	100
97	Đào Hữu	Sơn	17/10/1982		Giáo viên	THCS Thăng Long	100	0	100
98	Nguyễn Thị	Thơm		08/11/1978	Giáo viên	THCS Thăng Long	100	0	100
99	Trần Thị Thanh	Thủy		04/05/1981	Giáo viên	THCS Thăng Long	100	1	101
100	Bùi Hải	Yến		26/04/1976	Giáo viên	THCS Thăng Long	100	0	100
101	Nguyễn Ngọc	Dũng		20/12/1980	Phó Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Công Trứ	100	0	100
102	Nguyễn Thu	Hương		21/08/1976	GV Lịch sử	THCS Nguyễn Công Trứ	100	0	100
103	Mai Thị Ánh	Nguyệt		05/07/1982	GV Ngữ văn	THCS Nguyễn Công Trứ	100	0	100
104	Vũ Thị	Phương		09/10/1982	GV Thể dục	THCS Nguyễn Công Trứ	100	0	100
105	Nguyễn Thị	Thúy		21/09/1983	GV Toán	THCS Nguyễn Công Trứ	100	0	100
106	Nguyễn Thị Thu	Hằng		25/02/1983	GV Ngữ Văn	THCS Nguyễn Công Trứ	100	0	100
107	Chu Thanh	Hải	12/02/1986		GV Địa lí	THCS Nguyễn Công Trứ	100	0	100
108	Trần Thị Thúy	Hà		23/11/1981	GV Toán	THCS Nguyễn Công Trứ	100	0	100
109	Phạm Thùy	Linh		06/06/1980	GV Toán	THCS Nguyễn Công Trứ	100	0	100
110	Nguyễn Thị	Hằng		17/10/1984	GV Lí	THCS Nguyễn Công Trứ	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
111	Ngô Phương	Thuy		15/07/1988	Giáo viên Địa lí	THCS Nguyễn Công Trứ	100	0	100
112	Trịnh Phương	Hoa		08/02/1989	Giáo viên Sinh học	THCS Nguyễn Công Trứ	100	0	100
113	Đỗ Thu	Hà		01/05/1984	GV Toán	THCS Nguyễn Công Trứ	100	0	100
114	Nguyễn Thúy	Trang		08/10/1982	GV Toán	THCS Nguyễn Công Trứ	100	0	100
115	Nguyễn Thu	Hằng		05/12/1988	Giáo viên Âm nhạc	THCS Nguyễn Công Trứ	100	0	100
116	Tôn Thị Thúy	Diệu		31/05/1983	Tổ trưởng tổ TN1	THCS Nguyễn Tri Phương	100	0	100
117	Phùn Thu	Trang		21/09/1980	Tổ trưởng tổ Xã hội	THCS Nguyễn Tri Phương	100	1	101
118	Ngô Thị Lan	Anh		15/08/1982	Tổ phó tổ Xã hội	THCS Nguyễn Tri Phương	100	0	100
119	Lê Thị Hải	Hà		19/05/1984	Giáo viên	THCS Nguyễn Tri Phương	100	0	100
120	Trịnh Thị Thu	Hương		02/10/1981	Giáo viên	THCS Nguyễn Tri Phương	100	0	100
121	Ngô Thị Thanh	Huyền		30/09/1979	Giáo viên	THCS Nguyễn Tri Phương	100	0	100
122	Nguyễn Thị Bích	Hợp		25/11/1981	Giáo viên	THCS Nguyễn Tri Phương	100	0	100
123	Phạm Thị Thanh	Tâm		11/03/1981	Giáo viên	THCS Nguyễn Tri Phương	100	0	100
124	Chu Thu Thanh	Hương		15/11/1980	Tổ trưởng tổ TN2	THCS Nguyễn Tri Phương	100	0	100
125	Đỗ Thị	Hà		10/05/1984	Giáo viên	THCS Nguyễn Tri Phương	100	1	101
126	Nguyễn Thị	Phú		22/11/1978	Giáo viên	THCS Nguyễn Tri Phương	100	0	100
127	Nguyễn Thị Hồng	Minh		23/06/1969	Tổ phó tổ NN	THCS Nguyễn Tri Phương	100	0	100
128	Hoàng Thị Kim	Liên		26/07/1976	Giáo viên	THCS Nguyễn Tri Phương	100	0	100
129	Trương Châu	Giang		06/02/1976	Giáo viên	THCS Nguyễn Tri Phương	100	2	102

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND HUYỆN THANH TRÌ ĐỀ NGHỊ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT			Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm thưởng thêm	Tổng điểm
1	Chu Thanh	Minh	18/12/1981		Phó HT	THCS Thanh Liệt	100	0	100
2	Chu Thị Bích	Duyên		27/05/1984	Giáo viên	THCS Thanh Liệt	100	0	100
3	Nguyễn Thị	Bình		27/01/1973	Giáo viên	THCS Thanh Liệt	100	0	100
4	Nguyễn Thị Châu	Hà		21/08/1982	Giáo viên	THCS Thanh Liệt	100	0	100
5	Hoàn Thị Thanh	Hải		20/11/1980	Giáo viên	THCS Thanh Liệt	100	0	100
6	Nguyễn Thị Phương	Hoa		13/11/1981	Giáo viên	THCS Thanh Liệt	100	0	100
7	Hoàng Thị Thanh	Hòa		28/11/1978	Giáo viên	THCS Thanh Liệt	100	1	101
8	Phan Thị Lan	Hương		06/08/1979	Giáo viên	THCS Thanh Liệt	100	0	100
9	Nguyễn Thị Yến	Nga		28/07/1983	Giáo viên	THCS Thanh Liệt	100	0	100
10	Nguyễn Thị Thu	Trang		27/03/1985	Giáo viên	THCS Thanh Liệt	100	0	100
11	Lê Thị	Tuyết		15/12/1990	Giáo viên	THCS Thanh Liệt	100	0	100
12	Tạ Minh	Hạnh		31/03/1976	Giáo viên	THCS Thanh Liệt	100	0	100
13	Doãn Thị	Tuyến		01/09/1968	Giáo viên	THCS Thanh Liệt	100	0	100
14	Đỗ Huyền	Thơ		16/04/1974	Phó HT	THCS Tam Hiệp	100	1	101
15	Nguyễn Thị	Chuyên		10/10/1987	Giáo viên	THCS Tam Hiệp	100	0	100
16	Lê Văn	Tạo	19/10/1984		Giáo viên	THCS Tam Hiệp	100	1	101
17	Đoàn Minh	Phương		05/04/1980	Giáo viên	THCS Tam Hiệp	100	0	100
18	Nguyễn Thị Thúy	Hà		13/07/1981	Giáo viên	THCS Tam Hiệp	100	0	100
19	Trần Thị	Dung		28/07/1977	Giáo viên	THCS Tân Triều	100	0	100
20	Phan Thị	Dương		10/06/1981	Giáo viên	THCS Tân Triều	100	0	100
21	Vũ Thị Thu	Hà		07/10/1982	Giáo viên	THCS Tân Triều	100	0	100
22	Nguyễn Thị	Mai		05/02/1989	Giáo viên	THCS Tân Triều	100	0	100
23	Trần Thị Thu	Hà		12/12/1990	Giáo viên	THCS Tân Triều	100	0	100
24	Nguyễn Thị	Duyên		06/08/1974	Giáo viên	THCS Tân Triều	100	0	100
25	Nguyễn Thị Kim	Nhung		30/10/1975	Giáo viên	THCS Tứ Hiệp	100	0	100
26	Phạm Thúy	Nhung		23/11/1985	Giáo viên	THCS Tứ Hiệp	100	0	100
27	Nguyễn Thị Kim	Dung		02/06/1982	Giáo viên	THCS Tứ Hiệp	100	1	101
28	Triệu Thị	Hoa		28/12/1983	Giáo viên	THCS Tứ Hiệp	100	0	100
29	Lưu Thế	Bình	26/07/1985		Giáo viên	THCS Tứ Hiệp	100	1	101
30	Trần Thị Như	Hoa		07/02/1982	Giáo viên	THCS Tứ Hiệp	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
31	Nguyễn Thuy	Hồng		07/08/1988	Giáo viên	THCS Tứ Hiệp	100	0	300
32	Nguyễn Thị	Quyên		20/10/1987	Giáo viên	THCS Tứ Hiệp	100	0	300
33	Trần Thị Bích	Ngọc		25/10/1983	Giáo viên	THCS Tứ Hiệp	100	0	300
34	Trương Thúy	Hằng		28/9/1981	Giáo viên	THCS Tứ Hiệp	100	0	300
35	Phí Thị	Chuyên		25/2/1982	Giáo viên	THCS Tứ Hiệp	100	0	300
36	Tạ Văn	Hùng	24/03/1974		Phó HT	THCS Yên Mỹ	100	0	300
37	Trần Minh	Hằng	10/8/1978		Giáo viên Văn	THCS Yên Mỹ	100	0	300
38	Hoàng Khắc	Hiếu	4/11/1982		Giáo viên	THCS thị trấn Văn Điển	100	0	300
39	Nguyễn Thị	Hằng		04/01/1982	Giáo viên	THCS thị trấn Văn Điển	100	0	300
40	Nguyễn Thị	Xuân		19/04/1978	Tổ trưởng	THCS thị trấn Văn Điển	100	0	300
41	Phạm Thị	Hương		08/07/1986	Giáo viên	THCS thị trấn Văn Điển	100	2	302
42	Nguyễn Thị Lan	Hương		21/05/1980	Giáo viên	THCS thị trấn Văn Điển	100	0	300
43	Chu Thị Quỳnh	Trâm		02/07/1976	Giáo viên	THCS thị trấn Văn Điển	100	0	300
44	Phạm Thị Mai	Hương		02/12/1979	Giáo viên	THCS thị trấn Văn Điển	100	0	300
45	Hoàng Thị Thu	Anh		26/03/1975	giáo viên	THCS thị trấn Văn Điển	100	0	300
46	Hoàng Thị	Phương		22/11/1981	Giáo viên	THCS thị trấn Văn Điển	100	1	101
47	Đặng Thị	Bích		21/01/1978	Phó HT	THCS thị trấn Văn Điển	100	1	101
48	Nguyễn Thị Thu	Huyền		26/01/1980	Phó HT	THCS thị trấn Văn Điển	100	1	101
49	Phạm Thị Thu	Phương		07/12/1980	Giáo viên	THCS thị trấn Văn Điển	100	0	100
50	Khúc Thị Thanh	Huyền		04/09/1979	Giáo viên	THCS thị trấn Văn Điển	100	0	100
51	Nguyễn Thị	Thành		12/3/1976	Phó HT	THCS Tả Thanh Oai	100	2	102
52	Nguyễn Thị	Thiết		01/01/1980	Giáo viên	THCS Tả Thanh Oai	100	0	100
53	Triệu Văn	Anh		9/1/1985	Giáo viên	THCS Tả Thanh Oai	100	0	100
54	Nguyễn Thị Như	Hoa		18/12/1978	Giáo viên	THCS Tả Thanh Oai	100	1	101
55	Lê Đình	Thắng	22/02/1980		Giáo viên	THCS Tả Thanh Oai	100	0	100
56	Nguyễn Thị	Hà		19/06/1983	Giáo viên	THCS Tả Thanh Oai	100	0	100
57	Trần Thị	Tuyết		23/08/1988	Giáo viên	THCS Tả Thanh Oai	100	0	100
58	Nguyễn Thị Thu	Chinh		09/06/1986	Giáo viên	THCS Tả Thanh Oai	100	1	101
59	Doãn Huyền	Trang		27/12/1988	Giáo viên	THCS Tả Thanh Oai	100	0	100
60	Nguyễn Thu Hồng	Phương		09/11/1979	Giáo viên	THCS Tả Thanh Oai	100	0	100
61	Trần Thị	Hiền		13/10/1985	Giáo viên	THCS Tả Thanh Oai	100	2	102
62	Chử Thị Huyền	Trang		15/06/1989	Giáo viên	THCS Tả Thanh Oai	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
63	Nguyễn Thị Hồng	Vân		23/01/1980	Giáo viên	THCS Tế Thanh Oai	100	0	100
64	Nguyễn Thị	Hậu		01/10/1980	Giáo viên	THCS Tế Thanh Oai	100	0	100
65	Đặng Thị Minh	Ngọc		23/11/1981	Giáo viên	THCS Tế Thanh Oai	100	0	100
66	Nguyễn Thị	Khuyên		15/09/1979	Giáo viên	THCS Tế Thanh Oai	100	1	101
67	Nguyễn Thị Lan	Hương		25/08/1976	Giáo viên	THCS Tế Thanh Oai	100	0	100
68	Nguyễn Thị Anh	Hồng		25/02/1978	Giáo viên	THCS Tế Thanh Oai	100	0	100
69	Nguyễn Thị Lệ	Hằng		03/05/1978	Giáo viên	THCS Hữu Hòa	100	2	102
70	Nguyễn Thị Thu	Hằng		02/12/1985	Giáo viên	THCS Hữu Hòa	100	0	100
71	Nguyễn Thị Kim	Hoa		10/01/1978	Giáo viên	THCS Hữu Hòa	100	0	100
72	Trần Mai	Hương		23/08/1981	Hiệu trưởng	THCS Vạn Phúc	100	1	101
73	Nguyễn Thị Phương	Lan		30/12/1979	Giáo viên	THCS Vạn Phúc	100	0	100
74	Nguyễn Thị	Ngân		07/01/1975	Giáo viên	THCS Vạn Phúc	100	0	100
75	Phạm Thị Đức	Hạnh		16/06/1975	Giáo viên	THCS Vạn Phúc	100	1	101
76	Lê Thúy	Hạnh		08/05/1982	Giáo viên	THCS Vạn Phúc	100	0	100
77	Phạm Thị Hồng	Yến		25/10/1973	Phó HT	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
78	Trần Việt	Anh	09/11/1979		Phó HT	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
79	Trần Thị Thanh	Hoa		27/12/1979	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
80	Trần Thị Thanh	Huyền		01/08/1986	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
81	Nguyễn Thị Bé	Ngan		24/11/1985	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
82	Phạm Thị	Thoan		26/11/1987	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
83	Nguyễn Ngọc	Doãn		26/06/1981	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
84	Chu Thị Thúy	Hà		04/12/1984	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
85	Nguyễn Tuyết	Linh		04/07/1980	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
86	Hoàng Thị Mai	Phương		04/02/1983	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
87	Trần Thị Hải	Hà		29/06/1983	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
88	Hoàng Thị Thúy	Linh		14/04/1979	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
89	Lưu Thị	Tình		03/10/1981	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
90	Nguyễn Thị Hải	Yến		28/07/1979	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
91	Nguyễn Thị Châu	Giang		20/03/1974	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
92	Nguyễn Thị	Yến		25/05/1981	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
93	Lê Thị Mỹ	Hạnh		12/07/1982	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
94	Đỗ Thị Thanh	Quỳnh		21/03/1978	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
95	Phạm Quỳnh	Liên		28/10/1986	Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
96	Nguyễn Ngọc	Thăng	31/07/1980		Giáo viên	THCS Ngũ Hiệp	100	0	100
97	Phạm Thị	Dung		12/9/1980	Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	0	100
98	Ngô Thị	Ngọc		16/11/1979	Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	0	100
99	Vũ Đã	Long	20/05/1976		Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	0	100
100	Bùi Thúy	Huyền		30/04/1980	Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	0	100
101	Ngô Thị Thanh	Huyền		26/11/1980	Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	0	100
102	Trần Thanh	Mai		15/01/1987	Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	0	100
103	Bùi Thị Thu	Hương		21/07/1980	Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	1	101
104	Phạm Ngọc	Sơn	25/01/1983		Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	0	100
105	Lạ Hoài	Ninh		01/01/1984	Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	0	100
106	Triệu Thu Thu	Thủy		23/6/1977	Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	0	100
107	Nguyễn Thị Thu	Bình		14/9/1981	Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	0	100
108	Nguyễn Thị Thúy	Dương		03/01/1981	Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	1	101
109	Nguyễn Hữu	Hòa	06/01/1981		Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	0	100
110	Lê Thị	Huyền		04/08/1991	Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	1	101
111	Nguyễn Thị	Mến		01/09/1989	Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	0	100
112	Trần Thị Huyền	Trang		17/03/1986	Giáo viên	THCS Chu Văn An	100	1	101
113	Mai Thị Thu	Phương		04/11/1978	GV Văn	THCS Vinh Quỳnh	100	0	100
114	Nguyễn Thị Hải	Anh		19/3/1988	GV Sinh	THCS Vinh Quỳnh	100	0	100
115	Lê Đỗ Minh	Hà		08/10/1979	TPT	THCS Vinh Quỳnh	100	0	100
116	Nguyễn Thị	Hà		05/06/1978	GV Văn	THCS Vinh Quỳnh	100	0	100
117	Mai Hồng	Thanh		25/04/1979	GV Sử - Địa	THCS Vinh Quỳnh	100	0	100
118	Trần Thu	Quỳnh		05/5/1979	GV Mỹ thuật	THCS Vinh Quỳnh	100	0	100
119	Nguyễn Hoàng	Yến		20/11/1978	GV Vật lý	THCS Vinh Quỳnh	100	0	100
120	Đặng Thị Thu	Duyên		09/5/1985	GV Văn - Địa	THCS Vinh Quỳnh	100	0	100
121	Lê Thị Thu	Hằng		28/5/1980	GV Hóa học	THCS Vinh Quỳnh	100	0	100
122	Nguyễn Thị Minh	Thảo		12/10/1975	Hiệu trưởng	THCS Liên Ninh	100	0	100
123	Tạ Thị Hồng	Minh		08/05/1980	Giáo viên	THCS Liên Ninh	100	0	100
124	Nguyễn Thị	Thúy		03/08/1980	Giáo viên	THCS Liên Ninh	100	3	103
125	Nguyễn Thị Minh	Thu		12/09/1980	Giáo viên	THCS Liên Ninh	100	0	100
126	Nguyễn Mai	Lan		12/09/1985	Giáo viên	THCS Liên Ninh	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chuyên môn công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
127	Trần Thị Phương	Tình		02/08/1979	Giáo viên	THCS Liên Ninh	100	0	100
128	Hoàng Thị	Huyền		10/08/1985	Giáo viên	THCS Liên Ninh	100	1	101
129	Nguyễn Thị Tú	Hoa		16/05/1972	Giáo viên	THCS Liên Ninh	100	0	100
130	Nguyễn Thị Bích	Thuỷ		16/10/1984	Giáo viên	THCS Liên Ninh	100	0	100
131	Nguyễn Thị	Thu		20/08/1988	Giáo viên	THCS Liên Ninh	100	0	100
132	Đàm Xuân	Lập	22/10/1979		Giáo viên	THCS Liên Ninh	100	0	100
133	Hán Thị Minh	Hà		25/11/1980	Giáo viên	THCS Ngọc Hồi	100	0	100
134	Kim Thu	Hằng		21/11/1980	Giáo viên	THCS Ngọc Hồi	100	0	100
135	Trần Thị	Huệ		08/12/1980	Giáo viên	THCS Ngọc Hồi	100	0	100
136	Phạm Hữu	Hưng	18/6/1974		Giáo viên	THCS Ngọc Hồi	100	0	100
137	Hoàng Hương	Lan		12/10/1990	Giáo viên	THCS Ngọc Hồi	100	0	100
138	Vũ Thị	Thu		28/6/1981	Giáo viên	THCS Ngọc Hồi	100	0	100
139	Đào Văn	Tuấn	22/4/1984		Giáo viên	THCS Ngọc Hồi	100	3	103
140	Phạm Thị Thu	Trang		03/12/1989	Giáo viên	THCS Đông Mỹ	100	0	100
141	Nguyễn Thị Thúy	Hương		20/9/1982	Giáo viên	THCS Đông Mỹ	100	0	100
142	Nguyễn Thị Thanh	Huyền		10/10/1983	giáo viên	THCS Đông Mỹ	100	0	100
143	Phạm Thị Thanh	Huyền		24/10/1983	Giáo viên	THCS Đông Mỹ	100	2	102
144	Trần Thị	Hà		23/10/1978	Phó HT	THCS Duyên Hà	100	0	100
145	Nguyễn Thị Kim	Phượng		27/04/1984	GV hoá	THCS Duyên Hà	100	0	100
146	Nguyễn Kim	Anh		19/02/1989	GV lý	THCS Duyên Hà	100	0	100
147	Nguyễn Thị	Hoa		09/02/1978	GV Sử	THCS Duyên Hà	100	1	101
148	Nguyễn Thị Thanh	Nhung		10/09/1979	GV thể dục	THCS Duyên Hà	100	2	102
149	Phạm Thị Kim	Huế		19/11/1975	GV toán	THCS Duyên Hà	100	0	100
150	Nguyễn Thị Lan	Hương		11/11/1986	GV văn	THCS Duyên Hà	100	1	101
151	Nguyễn Thị Thanh	Loan		01/01/1986	Gv sinh	THCS Duyên Hà	100	0	100
152	Nguyễn Thị Thảo	Quyên		05/07/1983	GV nhạc	THCS Duyên Hà	100	2	102
153	Đoàn Thị	Mây		12/05/1988	GV tin	THCS Duyên Hà	100	0	100
154	Đặng Thanh	Quang	27/11/1973		Hiệu trưởng	THCS Đại Áng	100	1	101
155	Nguyễn Đình	Khang	16/02/1982		Giáo viên	THCS Đại Áng	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND HUYỆN THƯỜNG TÍN ĐỀ NGHỊ XÉT THĂNG HẠNG GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chuyên môn công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
1	Nguyễn Thị	Hòa		24/6/1980	Giáo viên	THCS Chương Dương	100	0	100
2	Hồ Thị Thanh	Hương		15/8/1987	Giáo viên	THCS Chương Dương	100	0	100
3	Nguyễn Thị Thu	Phượng		16/10/1988	Giáo viên	THCS Chương Dương	100	0	100
4	Nguyễn Thị Thúy	Lành		19/12/1970	GV Tổ trưởng tổ TN	THCS Dũng Tiến	100	0	100
5	Nguyễn Thị	Dung		25/11/1981	GV	THCS Dũng Tiến	100	0	100
6	Nguyễn Thị	Xuân		25/01/1978	GV	THCS Dũng Tiến	100	0	100
7	Nguyễn Xuân	Vạn	22/02/1977		GV	THCS Dũng Tiến	100	0	100
8	Nguyễn Thị	Mỹ		20/11/1994	GV	THCS Dũng Tiến	100	0	100
9	Lê Hoàng	Trang		22/09/1990	GV-TPT	THCS Dũng Tiến	100	0	100
10	Khuất Thị	Quyên		14/02/1975	Giáo viên	THCS Duyên Thái	100	0	100
11	Đinh Thị Bích	Liên		7/03/1974	Giáo viên	THCS Duyên Thái	100	0	100
12	Phùng Thị Minh	Xuyến		10/04/1984	Giáo viên	THCS Duyên Thái	100	0	100
13	Hoàng Thị	Lan		22/9/1975	Giáo viên	THCS Duyên Thái	100	0	100
14	Bùi Thị Khánh	Ly		21/8/1979	Giáo viên	THCS Duyên Thái	100	0	100
15	Tạ Thu	Hường		16/5/1994	Giáo viên	THCS Duyên Thái	100	1	101
16	Phùng Thị Hồng	Vinng		02/3/1986	Giáo viên	THCS Duyên Thái	100	1	101
17	Nguyễn Thị Thu	Trang		22/10/1989	Giáo viên	THCS Duyên Thái	100	1	101
18	Đỗ Thị	Khuyên		13/12/1988	Giáo viên	THCS Duyên Thái	100	0	100
19	Tạ Thị Thu	Hương		15/12/1976	Giáo viên	THCS Duyên Thái	100	1	101
20	Nguyễn Thị	Hai		25/9/1975	Giáo viên	THCS Duyên Thái	100	0	100
21	Bùi Thị	Lành		01/12/1967	Phó Hiệu trưởng	THCS Hà Hồi	100	0	100
22	Lê Thị Bích	Thủy		06/06/1972	Giáo viên	THCS Hà Hồi	100	1	101
23	Lý Thị Ngọc	Huế		30/11/1975	Giáo viên	THCS Hà Hồi	100	1	101
24	Đặng Thị Thúy	Loan		30/12/1971	Giáo viên	THCS Hà Hồi	100	0	100
25	Nguyễn Thị	Hằng		15/12/1981	Giáo viên	THCS Hà Hồi	100	1	101
26	Phạm Thị	Hằng		21/12/1977	Giáo viên	THCS Hà Hồi	100	0	100
27	Nguyễn Thu Thanh	Huyền		30/06/1976	Giáo viên	THCS Hà Hồi	100	0	100
28	Lý Thị Vân	Anh		16/09/1971	Giáo viên	THCS Hà Hồi	100	0	100
29	Nguyễn Thị Khánh	Hòa		09/6/1973	Giáo viên	THCS Hiền Giang	100	0	100
30	Nguyễn Thị	Huyền		06/11/1971	Giáo viên	THCS Hiền Giang	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
31	Trần Thị	Hợp		12/02/1984	Giáo viên	THCS Hiền Giang	100	0	100
32	Nguyễn Thị Thúy	Linh		02/12/1988	Giáo viên	THCS Hiền Giang	100	0	100
33	Lê Thị	Phương		05/12/1990	Giáo viên	THCS Hiền Giang	100	0	100
34	Lê Thị Thế	Vinh		22/9/1973	Giáo viên	THCS Hiền Giang	100	0	100
35	Từ Hải	Yến		21/05/1981	Giáo viên	THCS Hiền Giang	100	1	101
36	Nguyễn Thị Mỹ	Hảo		26/12/1975	Giáo viên	THCS Hòa Bình	100	0	100
37	Phạm Thị Thu	Hiền		14/06/1975	Giáo viên	THCS Hòa Bình	100	0	100
38	Lê Thị Thương	Huyền		29/05/1973	Giáo viên	THCS Hòa Bình	100	0	100
39	Đỗ Thị Tố	Tâm		28/07/1975	Giáo viên	THCS Hòa Bình	100	0	100
40	Đỗ Thị	Quyên		12/02/1977	Giáo viên	THCS Hòa Bình	100	0	100
41	Nguyễn Thị Kim	Thoa		02/02/1986	Giáo viên	THCS Hòa Bình	100	0	100
42	Nguyễn Thị Tú	Hiền		11/07/1970	Giáo viên	THCS Hồng Vân	100	0	100
43	Nguyễn Thị Lệ	Quyên		23/01/1988	Giáo viên	THCS Hồng Vân	100	0	100
44	Nguyễn Thị Minh	Tâm		11/09/1977	Giáo viên	THCS Khánh Hà	100	0	100
45	Đào Thị Kim	Oanh		24/08/1976	Giáo viên	THCS Khánh Hà	100	0	100
46	Trần Thị Bích	Liên		26/11/1975	Giáo viên	THCS Khánh Hà	100	0	100
47	Dương Thị Bích	Thủy		06/11/1974	Giáo viên	THCS Khánh Hà	100	0	100
48	Phan Thúy	Doãn		20/02/1984	Giáo viên	THCS Khánh Hà	100	0	100
49	Nguyễn Thị	Hương		26/09/1974	Giáo viên	THCS Khánh Hà	100	0	100
50	Phạm Thị Trâu	Hạnh		07/02/1971	Giáo viên	THCS Khánh Hà	100	0	100
51	Nguyễn Thành	Cương	25/12/1976		Giáo viên	THCS Khánh Hà	100	0	100
52	Nguyễn Thị	Hường		20/06/1985	Giáo viên	THCS Khánh Hà	100	0	100
53	Nguyễn Thị Thanh	Vân		23/5/1976	Giáo viên	THCS Lê Lợi	100	1	101
54	Lưu Tiến	Hưng	26/4/1977		Phó Hiệu trưởng	THCS Lê Lợi	100	0	100
55	Nguyễn Thị Thu	Hường		07/4/1983	Giáo viên	THCS Lê Lợi	100	0	100
56	Nguyễn Thị Phương	Thảo		31/5/1972	Hiệu trưởng	THCS Liên Phương	100	0	100
57	Vũ Thị Thúy	Hằng		05/10/1976	Phó Hiệu trưởng	THCS Minh Cường	100	0	100
58	Đào Thị Thu	Hiền		16/06/1976	Giáo viên	THCS Minh Cường	100	0	100
59	Trịnh Thị Thu	Lan		17/12/1979	Giáo viên	THCS Minh Cường	100	0	100
60	Nguyễn Thị	Phương		18/11/1978	Giáo viên	THCS Minh Cường	100	0	100
61	Nguyễn Thị	Thủy		10/10/1974	Giáo viên	THCS Minh Cường	100	0	100
62	Nguyễn Thị Hồng	Nương		22/10/1972	Hiệu trưởng	THCS Ninh Sở	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
63	Đỗ Thị Biên	Thúy		20/10/1975	Phó Hiệu trưởng	THCS Ninh Sở	100	1	101
64	Hà Thị Thúy	Hằng		14/02/1976	Giáo viên	THCS Ninh Sở	100	0	100
65	Trần Thị	Tươi		10/05/1974	Giáo viên	THCS Ninh Sở	100	0	100
66	Nguyễn Văn	Trọng	25/08/1977		Giáo viên	THCS Nghiêm Xuyên	100	1	101
67	Bùi Thị Thanh	Sáu		26/11/1975	Giáo viên	THCS Nghiêm Xuyên	100	0	100
68	Phùng Thị	Giang		26/12/1980	Giáo viên	THCS Nghiêm Xuyên	100	1	101
69	Lê Thị Vân	Anh		16/08/1988	Giáo viên	THCS Nghiêm Xuyên	100	0	100
70	Nguyễn Thanh	Dung		20/06/1981	Giáo viên	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
71	Dương Hoàng	Giang	29/12/1977		Giáo viên	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
72	Nguyễn Thị	Hạnh		12/09/1972	Giáo viên	THCS Nguyễn Trãi	100	1	101
73	Nguyễn Thị Mai	Hương		09/09/1976	Giáo viên	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
74	Dương Thị Thanh	Loan		25/05/1988	Giáo viên	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
75	Đào Thị	Thuần		05/12/1974	Giáo viên	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
76	Dương Thị	Vinh		15/11/1984	Giáo viên	THCS Nguyễn Trãi	100	0	100
77	Nguyễn Thị	Duyên		29/12/1980	Giáo viên	THCS Nguyễn Trãi A	100	0	100
78	Bùi Thị	Liên		10/06/1974	Giáo viên	THCS Nguyễn Trãi A	100	1	101
79	Nguyễn Thị	Minh		15/12/1972	Hiệu trưởng	THCS Nhị Khê	100	0	100
80	Lương Thị	Huế		27/02/1976	Giáo viên	THCS Nhị Khê	100	0	100
81	Nguyễn Hương	Giang		01/01/1976	Giáo viên	THCS Nhị Khê	100	0	100
82	Phạm Thị	Thúy		04/06/1978	Giáo viên	THCS Nhị Khê	100	0	100
83	Lê Văn	Hiếu	22/05/1985		Giáo viên	THCS Nhị Khê	100	0	100
84	Phạm Thị	Hương		23/09/1970	Giáo viên	THCS Quất Động	100	0	100
85	Đào Mai	Phương		17/08/1975	Giáo viên	THCS Quất Động	100	0	100
86	Nguyễn Thị Xuân	Thu		08/11/1984	Giáo viên	THCS Quất Động	100	0	100
87	Nguyễn Hồng	Hà		08/04/1984	Giáo viên	THCS Quất Động	100	0	100
88	Nguyễn Thị Kim	Duyên		19/03/1980	Giáo viên	THCS Quất Đông	100	0	100
89	Hoàng Thị	Lan		02/11/1967	Phó Hiệu trưởng	THCS Tân Minh	100	0	100
90	Phạm Thị Kim	Cúc		24/06/1976	Giáo viên	THCS Tân Minh	100	0	100
91	Bùi Công	Chính	25/09/1982		Giáo viên	THCS Tân Minh	100	0	100
92	Thái Thị Thanh	Huyền		14/04/1974	Giáo viên	THCS Tân Minh	100	0	100
93	Nguyễn Thị	Soan		15/03/1984	Giáo viên	THCS Tân Minh	100	0	100
94	Trần Thị Minh	Hường		13/11/1980	Giáo viên	THCS Tân Minh	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
95	Tạ Thị Thái	Hà		30/12/1974	Hiệu trưởng	THCS Tiền Phong	100	0	100
96	Trần Thị	Chiến		05/1/1976	Giáo viên	THCS Tiền Phong	100	0	100
97	Hồ Thị Thu	Hiền		05/8/1975	Giáo viên	THCS Tiền Phong	100	0	100
98	Vũ Thị Thu	Hà		29/10/1973	Giáo viên	THCS Tiền Phong	100	0	100
99	Phạm Thị	Huệ		25/12/1984	Giáo viên	THCS Tiền Phong	100	1	101
100	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh		19/10/1974	Giáo viên	THCS Tiền Phong	100	0	100
101	Nguyễn Thị	Hoa		10/11/1972	Giáo viên	THCS Tiền Phong	100	0	100
102	Nguyễn Thị	Tuyến		04/04/1988	Giáo viên	THCS Tô Hiệu	100	1	101
103	Mai Hồng	Hạnh		30/12/1987	Giáo viên	THCS Tô Hiệu	100	1	101
104	Nguyễn Thị	Hạ		01/01/1988	Giáo viên	THCS Tô Hiệu	100	1	101
105	Phạm Thị Kim	Thu		02/10/1982	Giáo viên	THCS Tô Hiệu	100	1	101
106	Hán Thị Thanh	Thủy		16/06/1974	Giáo viên	THCS Tô Hiệu	100	1	101
107	Lê Thị	Chung		26/02/1974	Giáo viên	THCS Tô Hiệu	100	0	100
108	Kiều Xuân	Cương	21/07/1971		Phó hiệu Trưởng	THCS Tô Hiệu	100	0	100
109	Nguyễn Thị	Tình		18/11/1968	Phó hiệu trưởng	THCS Tự Nhiên	100	1	101
110	Trần Thị	Thúy		29/5/1969	Giáo viên	THCS Tự Nhiên	100	0	100
111	Nguyễn Thị	Biên		03/08/1971	Giáo viên	THCS Tự Nhiên	100	0	100
112	Hàng Thị Thu	Hằng		12/03/1973	Giáo viên	THCS Tự Nhiên	100	0	100
113	Nguyễn Thị	Hương		26/01/1973	Giáo viên	THCS Tự Nhiên	100	0	100
114	Trần Thị	Ngọc		09/09/1973	Giáo viên	THCS Tự Nhiên	100	1	101
115	Nguyễn Thị Kim	Phượng		02/12/1974	Giáo viên	THCS Tự Nhiên	100	0	100
116	Nguyễn Thị Bích	Lựa		20/11/1974	Giáo viên	THCS Tự Nhiên	100	0	100
117	Nguyễn Thị	Duyên		13/10/1976	Giáo viên	THCS Tự Nhiên	100	1	101
118	Nguyễn Thị	Thảo		10/10/1980	Giáo viên	THCS Tự Nhiên	100	0	100
119	Phạm Xuân	Cường	03/9/1981		Giáo viên	THCS Tự Nhiên	100	0	100
120	Lê Thị	Hường		06/07/1985	Giáo viên	THCS Tự Nhiên	100	0	100
121	Nguyễn Thị Thanh	Hà		12/5/1974	Hiệu trưởng	THCS Thắng Lợi	100	2	102
122	Trần Thị Thanh	Thủy		27/7/1974	Phó Hiệu trưởng	THCS Thắng Lợi	100	1	101
123	Lê Thị Hồng	Diệp		19/5/1974	Giáo viên	THCS Thắng Lợi	100	1	101
124	Nguyễn Thị Kim	Anh		01/11/1976	Giáo viên	THCS Thắng Lợi	100	1	101
125	Đỗ Hồng	Chuyên		25/02/1975	Giáo viên	THCS Thắng Lợi	100	1	101
126	Vũ Trường	Sơn	13/9/1980		Giáo viên	THCS Thắng Lợi	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
127	Nguyễn Thị	Sâm		02/9/1984	Giáo viên	THCS Thắng Lợi	100	0	100
128	Đào Thị Kim	Anh		28/6/1982	Giáo viên	THCS Thắng Lợi	100	0	100
129	Nguyễn Thị Kim	Thoa		21/9/1973	Giáo viên	THCS Thắng Lợi	100	0	100
130	Huỳnh Thị	Bảo		03/03/1975	Giáo viên	THCS Thắng Lợi	100	0	100
131	Đỗ Thị	Sơi		23/10/1975	Giáo viên	THCS Thắng Lợi	100	0	100
132	Trần Xuân	Hợp	21/5/1976		Giáo viên	THCS Thị Trấn	100	0	100
133	Trịnh Đình	Ngọc	10/11/1978		Giáo viên	THCS Thị Trấn	100	0	100
134	Nguyễn Thị Thu	Huyền		07/8/1978	Giáo viên	THCS Thị Trấn	100	0	100
135	Kiều Thị Kim	Oanh		03/12/1979	Giáo viên	THCS Thị Trấn	100	0	100
136	Lê Xuân	Nam	05/11/1979		Phó Hiệu trưởng	THCS Thắng Nhất	100	0	100
137	Võ Thị	Phúc		13/07/1988	Giáo viên	THCS Thắng Nhất	100	0	100
138	Nguyễn Thị Thu	Hằng		23/6/1983	Giáo viên	THCS Thư Phú	100	0	100
139	Đỗ Danh	Lãnh	10/4/1984		Giáo viên	THCS Thư Phú	100	0	100
140	Trần Lệ	Thủy		10/9/1977	Giáo viên	THCS Thư Phú	100	0	100
141	Lê Nguyễn Mỹ	Lương		23/4/1979	Giáo viên	THCS Văn Điển	100	0	100
142	Tạ Quang	Mạnh	28/7/1986		Giáo viên	THCS Văn Điển	100	0	100
143	Lê Thúy	Hạnh		24/4/1974	Hiệu trưởng	THCS Văn Bình	100	2	102
144	Nguyễn Thị Thúy	Linh		06/02/1981	P. Hiệu trưởng	THCS Văn Bình	100	0	100
145	Nguyễn Thị Mai	Hương		01/01/1971	Giáo viên	THCS Văn Bình	100	0	100
146	Nguyễn Thị	Thúy		24/8/1984	Giáo viên	THCS Văn Bình	100	0	100
147	Nguyễn Thu	Thủy		13/10/1982	Giáo viên	THCS Văn Bình	100	0	100
148	Lê Kim Hoàn	Hảo		18/2/1981	Giáo viên	THCS Văn Bình	100	0	100
149	Nguyễn Thị Thúy	Trinh		26/1/1978	Giáo viên	THCS Văn Bình	100	0	100
150	Đỗ Thị	Nga		29/5/1979	Giáo viên	THCS Văn Bình	100	0	100
151	Nguyễn Thị	Hợp		23/9/1972	Giáo viên	THCS Văn Bình	100	0	100
152	Võ Thị	Huệ		5/9/1972	Giáo viên	THCS Văn Bình	100	0	100
153	Phạm Thị	Hạnh		10/12/1973	Giáo viên	THCS Văn Bình	100	0	100
154	Phạm Thị	Luyến		27/11/1971	Giáo viên	THCS Văn Bình	100	0	100
155	Phạm Thị	Phương		25/8/1973	Giáo viên	THCS Văn Bình	100	0	100
156	Tạ Thị Thanh	Huệ		01/02/1971	Giáo viên	THCS Văn Bình	100	0	100
157	Vũ Thị Thu	Hương		28/8/1973	Giáo viên	THCS Văn Bình	100	0	100
158	Lê Thúy	Hằng		25/5/1972	Giáo viên	THCS Văn Bình	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
159	Lê Thị	Hà		24/4/1974	Giáo viên	THCS Văn Bình	100	0	100
160	Đặng Thị Kim	Liên		11/5/1973	Giáo viên	THCS Văn Phú	100	0	100
161	Đặng Thị Thúy	Hồng		24/01/1976	Giáo viên	THCS Văn Phú	100	0	100
162	Dương Quyết	Thắng	16/6/1976		Giáo viên	THCS Văn Phú	100	0	100
163	Đinhh Thị Hải	Ngân		20/9/1974	Giáo viên	THCS Văn Phú	100	0	100
164	Trần Thị Lan	Hương		09/9/1974	Giáo viên	THCS Văn Phú	100	0	100
165	Nguyễn Thị	Thúy		17/7/1986	Giáo viên	THCS Văn Phú	100	0	100
166	Nguyễn Thị	Tình		17/01/1974	Giáo viên	THCS Văn Phú	100	0	100
167	Nguyễn Thị	Hương		12/02/1974	Giáo viên	THCS Văn Phú	100	0	100
168	Lê Thị Hồng	Thắm		03/01/1982	Phó Hiệu trưởng	THCS Văn Tự	100	0	100
169	Nguyễn Sự	Nghiệp	15/5/1980		Giáo viên	THCS Văn Tự	100	0	100
170	Lưu Thu	Hương		10/10/1967	Hiệu trưởng	THCS Văn Tảo	100	0	100
171	Nguyễn Thị	Liên		09/11/1980	Giáo viên	THCS Văn Tảo	100	0	100
172	Nguyễn Thị	Sao		9/12/1973	Giáo viên	THCS Văn Tảo	100	1	101
173	Nguyễn Thị	Thúy		15/08/1989	Giáo viên	THCS Văn Tảo	100	0	100
174	Tạ Thị Ngọc	Mai		17/10/1975	Giáo viên	THCS Văn Tảo	100	0	100
175	Trần Thị	Lý		7/10/1978	Giáo viên	THCS Văn Tảo	100	0	100
176	Nguyễn Thị	Hương		23/6/1974	Giáo viên	THCS Văn Tảo	100	0	100
177	Tạ Thị	Mỹ		27/7/1975	Giáo viên	THCS Văn Tảo	100	0	100
178	Nguyễn Thị Hoài	Thu		19/8/1976	Giáo viên	THCS Văn Tảo	100	0	100
179	Tạ Hồng	Huyền		19/5/1972	Giáo viên	THCS Văn Tảo	100	1	101
180	Đặng Thị	Hồng		20/10/1975	Giáo viên	THCS Văn Tảo	100	0	100
181	Tạ Thị Thanh	Hà		15/8/1975	Giáo viên	THCS Văn Tảo	100	0	100
182	Nguyễn Thị	Hiệp		12/02/1971	Giáo viên	THCS Văn Tảo	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC HĐND HUYỆN ỨNG HÒA ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 1230-HDXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Giáo chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Lê Hải	Đăng	19/10/1978		P. Hiệu trưởng	THCS Viên An	100	0	100
2	Nguyễn Thị Thanh	Hằng		21/02/1977	Giáo viên	THCS Viên An	100	0	100
3	Lê Thanh	Tân		22/4/1975	Giáo viên	THCS Viên An	100	0	100
4	Nguyễn Xuân	Dũng	20/06/1975		Hiệu trưởng	THCS Viên Nội	100	1	101
5	Bùi Thị	Sinh		26/09/1985	P. Hiệu trưởng	THCS Viên Nội	100	0	100
6	Hoàng Thị	Dung		13/11/1979	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Viên Nội	100	0	100
7	Trương Xuân	Thảo	21/10/1975		Tổ trưởng chuyên môn	THCS Viên Nội	100	0	100
8	Trần Thị Bích	Thu		14/11/1977	Tổ phó chuyên môn	THCS Viên Nội	100	0	100
9	Bùi Thị	Tươi		10/09/1982	Tổ phó chuyên môn	THCS Viên Nội	100	1	101
10	Đỗ Thị	Hương		27/09/1976	Giáo viên	THCS Viên Nội	100	0	100
11	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết		09/10/1979	P. Hiệu trưởng	THCS Cao Thành	100	0	100
12	Lê Văn	Biển	09/02/1980		P. Hiệu trưởng	THCS Hoa Sơn	100	0	100
13	Mai Thị	Minh		14/02/1973	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Hoa Sơn	100	0	100
14	Phạm Thu	Hà		12/01/1980	Tổ phó chuyên môn	THCS Hoa Sơn	100	0	100
15	Trọng Thị	Dung		09/01/1979	Giáo viên	THCS Hoa Sơn	100	0	100
16	Vũ Thị	Cúc		01/10/1980	Giáo viên	THCS Trường Thịnh	100	0	100
17	Nguyễn Thị	Hiền		15/07/1982	Giáo viên	THCS Trường Thịnh	100	0	100
18	Nguyễn Viết	Hiếu	12/03/1978		Giáo viên	THCS Trường Thịnh	100	0	100
19	Nguyễn Thu	Trang		18/12/1981	Giáo viên	THCS Trường Thịnh	100	0	100
20	Nguyễn Thị Kim	Lan		20/03/1977	Giáo viên	THCS Trường Thịnh	100	0	100
21	Nguyễn Thị Thúy	Vinh		28/10/1979	Giáo viên	THCS Trường Thịnh	100	3	103
22	Nguyễn Thị	Thêa		27/12/1977	Giáo viên	THCS Trường Thịnh	100	0	100
23	Nguyễn Thị	Hương		09/3/1979	Giáo viên	THCS Quảng Phú Cầu	100	0	100
24	Lê Thị Lệ	Thủy		21/11/1989	Giáo viên	THCS Quảng Phú Cầu	100	0	100
25	Đỗ Thị Quỳnh	Hoa		15/02/1975	Hiệu trưởng	THCS Liên Bạt	100	2	102

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của bộ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
26	Nguyễn Thị Mai	Phương		12/12/1976	P. Hiệu trưởng	THCS Liên Bạt	100	0	100
27	Nguyễn Thị	Nhung		29/05/1977	Giáo viên	THCS Liên Bạt	100	0	100
28	Trần Thị	Phi		28/05/1984	Giáo viên	THCS Liên Bạt	100	0	100
29	Đặng Thị	Kiểm		12/08/1975	Giáo viên	THCS Liên Bạt	100	0	100
30	Lê Văn	Toản	03/10/1991		Giáo viên	THCS Liên Bạt	100	0	100
31	Dương Thị Thu	Trang		18/10/1981	Giáo viên	THCS Liên Bạt	100	0	100
32	Phạm Thị	Hương		02/11/1974	Giáo viên	THCS Liên Bạt	100	0	100
33	Lê Thị	Thoa		21/07/1967	Giáo viên	THCS TT Văn Đình	100	0	100
34	Dương Thị	Liên		26/05/1983	Giáo viên	THCS TT Văn Đình	100	0	100
35	Nguyễn Thị	Phương		15/11/1979	Giáo viên	THCS TT Văn Đình	100	0	100
36	Nguyễn Thị Hải	Yến		26/09/1976	Giáo viên	THCS TT Văn Đình	100	0	100
37	Nguyễn Thị Thanh	Thuỷ		18/06/1978	Giáo viên	THCS TT Văn Đình	100	0	100
38	Nguyễn Thị Hải	Yến		25/02/1987	Giáo viên	THCS TT Văn Đình	100	2	102
39	Nguyễn Thị	Khuông		19/03/1979	Giáo viên	THCS TT Văn Đình	100	0	100
40	Lương Văn	Nam	23/09/1984		Giáo viên	THCS TT Văn Đình	100	0	100
41	Phạm Thị	Hương		10/8/1979	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Sơn Công	100	0	100
42	Nguyễn Thị	Thư		23/10/1977	Giáo viên	THCS Sơn Công	100	0	100
43	Đỗ Thu	Bình		30/03/1976	Giáo viên	THCS Đồng Tiến	100	0	100
44	Quản Ngọc	Duy	05/02/1986		Giáo viên	THCS Đồng Tiến	100	0	100
45	Trần Thị	Hằng		06/12/1975	Giáo viên	THCS Đồng Tiến	100	2	102
46	Nguyễn Thị Thu	Hương		01/01/1977	Giáo viên	THCS Đồng Tiến	100	0	100
47	Lê Thị	Nhật		23/02/1976	Giáo viên	THCS Đồng Tiến	100	0	100
48	Lê Tiến	Nhật	16/12/1983		Giáo viên	THCS Đồng Tiến	100	2	102
49	Nguyễn Thị Hoàng	Phương		01/05/1973	Hiệu trưởng	THCS Vạn Thái	100	0	100
50	Nguyễn Thị Thanh	Nga		19/07/1972	P. Hiệu trưởng	THCS Vạn Thái	100	0	100
51	Nguyễn Thị Tuyết	Vân		09/05/1976	Giáo viên	THCS Vạn Thái	100	0	100
52	Nguyễn Thu	Hiền		04/06/1984	Tổ phó chuyên môn	THCS Vạn Thái	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chính hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
53	Ngô Thị Thanh	Hòa		30/08/1986	Giáo viên	THCS Vạn Thắng	100	0	100
54	Phạm Thị	Hồng		20/06/1984	Giáo viên	THCS Vạn Thái	100	0	100
55	Bùi Th.	Thủy		24/11/1976	Hiệu trưởng	THCS Hòa Xá	100	0	100
56	Cao Văn	Dinh	28/07/1979		P. Hiệu trưởng	THCS Hòa Xá	100	0	100
57	Phùng Thị	Lam		14/05/1976	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Hòa Xá	100	0	100
58	Đỗ Ngọc	Lý		30/07/1977	Giáo viên	THCS Hòa Xá	100	0	100
59	Nguyễn Thị	Thu		22/12/1974	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Hòa Nam	100	0	100
60	Nguyễn Thế	Tuấn	16/11/1979		Tổ trưởng chuyên môn	THCS Hòa Nam	100	0	100
61	Nguyễn Thị	Thủy		14/11/1977	Tổ phó chuyên môn	THCS Hòa Nam	100	0	100
62	Lê Tiến	Bình	02/09/1984		Giáo viên	THCS Hòa Nam	100	0	100
63	Nguyễn Diệu	Hồng		12/04/1985	Giáo viên	THCS Hòa Nam	100	0	100
64	Đặt Thị	Lành		05/9/1989	Giáo viên	THCS Hòa Phú	100	0	100
65	Nguyễn Thị	Huyền		26/01/1989	Giáo viên	THCS Hòa Phú	100	0	100
66	Dương Đức	Hiển	14/12/1979		Hiệu trưởng	THCS Phú Lưu	100	0	100
67	Trần Thị Thanh	Lợi		24/08/1982	Giáo viên	THCS Phú Lưu	100	0	100
68	Đỗ My	Châu		25/05/1986	Giáo viên	THCS Phú Lưu	100	0	100
69	Đặng Minh	Huế		07/03/1975	Hiệu trưởng	THCS Lưu Hoàng	100	0	100
70	Lê Thị Mỹ	Hằng		10/09/1979	P. Hiệu trưởng	THCS Lưu Hoàng	100	0	100
71	Đặng Trường	Giang	04/12/1972		Tổ trưởng chuyên môn	THCS Lưu Hoàng	100	0	100
72	Trần Thị Thanh	Thủy		25/09/1979	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Lưu Hoàng	100	0	100
73	Bùi Trung	Đức	20/06/1977		Tổ phó chuyên môn	THCS Lưu Hoàng	100	0	100
74	Lê Văn	Hùng	13/07/1987		Giáo viên	THCS Lưu Hoàng	100	0	100
75	Lưu Ngọc	Tùng	23/09/1976		Hiệu trưởng	THCS Hồng Quang	100	0	100
76	Trần Văn	Đức	22/03/1982		P. Hiệu trưởng	THCS Hồng Quang	100	0	100
77	Nguyễn Văn	Hải	20/09/1975		Tổ trưởng chuyên môn	THCS Hồng Quang	100	0	100
78	Nguyễn Thị	Hải		25/07/1984	Tổ phó chuyên môn	THCS Hồng Quang	100	0	100
79	Nguyễn Thị	Huyền		22/12/1980	Tổ phó chuyên môn	THCS Hồng Quang	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
80	Đinh Thị	Hương		08/10/1980	Giáo viên	THCS Hồng Quang	100	0	100
81	Nguyễn Đức	Thuận	12/09/1981		Giáo viên	THCS Hồng Quang	100	0	100
82	Lưu Thị Vân	Trang		16/02/1981	Giáo viên	THCS Hồng Quang	100	0	100
83	Phạm Quốc	Việt	8/6/1972		Hiệu trưởng	THCS Đồi Bình	100	0	100
84	Trần Thị Thu	Nga		1/10/1976	P. Hiệu trưởng	THCS Đồi Bình	100	0	100
85	Hà Thị Thúy	Chi		14/9/1985	Giáo viên	THCS Đồi Bình	100	0	100
86	Nguyễn Thanh	Thúy	25/5/1982		Giáo viên	THCS Đồi Bình	100	0	100
87	Bùi Trung	Hưng	23/12/1976		Giáo viên	THCS Đồi Bình	100	0	100
88	Nguyễn Thị Thu	Huyền		13/5/1979	Giáo viên	THCS Đồi Bình	100	0	100
89	Nguyễn Thị	Tuyết		31/3/1977	P. Hiệu trưởng	THCS Phương Tú	100	0	100
90	Nguyễn Thị Lan	Hương		27/12/1981	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Phương Tú	100	3	103
91	Nguyễn Thị	Huyền		31/12/1984	Tổ phó chuyên môn	THCS Phương Tú	100	3	103
92	Nguyễn Thị	Lê		02/01/1977	Giáo viên	THCS Phương Tú	100	1	101
93	Nguyễn Thị	Nga		04/03/1977	Giáo viên	THCS Phương Tú	100	0	100
94	Nguyễn Thị	Nga		24/12/1981	Giáo viên	THCS Phương Tú	100	1	101
95	Vũ Thị Thanh	Tuyền		21/5/1982	Tổ phó chuyên môn	THCS Phương Tú	100	1	101
96	Nguyễn Thị	Miền		16/06/1968	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Phương Tú	100	1	101
97	Tạ Thị	Hường		30/11/1968	Giáo viên	THCS Phương Tú	100	1	101
98	Bùi Thị	Mai		21/6/1980	Giáo viên	THCS Trung Tú	100	0	100
99	Vũ Thị	Hồng		15/03/1980	Tổ phó chuyên môn	THCS Trung Tú	100	0	100
100	Hoàng Thị	Mão		15/05/1974	Giáo viên	THCS Trung Tú	100	0	100
101	Trần Thị	Thúy		19/9/1989	Giáo viên	THCS Trung Tú	100	1	101
102	Lưu Thị	Vạ		07/10/1979	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Trung Tú	100	0	100
103	Vũ Thị	Mai		01/01/1983	Giáo viên	THCS Trung Tú	100	0	100
104	Dư Thanh	Hiếu		14/06/1982	Giáo viên	THCS Đồng Tân	100	0	100
105	Nguyễn Thị	Nhung		13/08/1984	Tổ phó chuyên môn	THCS Đồng Tân	100	0	100
106	Nguyễn Thị	Êu		15/12/1975	P. Hiệu trưởng	THCS Hòa Lâm	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
107	Lê Thị	Huế		07/07/1977	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Hòa Lâm	100	0	100
108	Đỗ Thị	Hồng		04/10/1988	Giáo viên	THCS Hòa Lâm	100	0	100
109	Nguyễn Văn	Thu	28/08/1980		Giáo viên	THCS Hòa Lâm	100	0	100
110	Nguyễn Ngọc	Thanh	04/09/1976		Tổ phó chuyên môn	THCS Trần Lãng	100	0	100
111	Mai Văn	Tiến	05/09/1970		Hiệu trưởng	THCS Kim Đường	100	0	100
112	Hoàng Thị Lệ	Hằng		01/7/1976	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Kim Đường	100	0	100
113	Nguyễn Thị Minh	Thúy		20/01/1974	Giáo viên	THCS Kim Đường	100	0	100
114	Ngô Thanh	Bình	22/05/1973		Giáo viên	THCS Minh Đức	100	0	100
115	Đỗ Thị	Thanh		09/08/1981	Tổ phó chuyên môn	THCS Minh Đức	100	0	100
116	Tuấn Thị	Thanh		26/08/1978	Giáo viên	THCS Minh Đức	100	0	100
117	Nguyễn Thị	Thúy		28/04/1983	Giáo viên	THCS Minh Đức	100	0	100
118	Nguyễn Xuân	Trung	01/07/1973		Tổ trưởng chuyên môn	THCS Minh Đức	100	1	101
119	Nguyễn Đức	Hậu	01/05/1976		Tổ trưởng chuyên môn	THCS Minh Đức	100	1	101
120	Trương Thị Phương	Lý		15/06/1980	TPTD	THCS Minh Đức	100	0	100
121	Trịnh Thị	Hằng		20/06/1976	Giáo viên	THCS Minh Đức	100	0	100
122	Chu Thị	Khuyên		12/10/1976	Giáo viên	THCS Minh Đức	100	1	101
123	Nguyễn Thị	Tuyến		27/05/1983	Giáo viên	THCS Minh Đức	100	0	100
124	Đỗ Thị Kim	Khuyên		29/12/1973	Giáo viên	THCS Minh Đức	100	0	100
125	Chu Thị Ngọc	Bích		20/01/1972	Giáo viên	THCS Minh Đức	100	0	100
126	Quản Thị	Hồn		06/8/1976	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Đại Hưng	100	0	100
127	Vũ Thị Hoa	Huế		23/9/1984	Tổ phó chuyên môn	THCS Đại Hưng	100	1	101
128	Nguyễn Thị Bích	Liên		31/8/1979	Tổ phó chuyên môn	THCS Đại Hưng	100	0	100
129	Nguyễn Thị	Nghiệp		04/09/1977	Hiệu trưởng	Trường THCS Đại Cường	100	3	103
130	Ngô Thị	Thúy		16/06/1980	P. Hiệu trưởng	Trường THCS Đại Cường	100	0	100
131	Bùi Thị	Quyên		01/07/1976	Tổ trưởng chuyên môn	Trường THCS Đại Cường	100	0	100
132	Trần Thị	Hương		14/11/1976	Tổ phó chuyên môn	Trường THCS Đại Cường	100	1	101
133	Dương Thị Mai	Hoa		19/09/1979	P. Hiệu trưởng	THCS Đồng Lỗ	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
134	Khang Hồng	Hiếu		02/06/1980	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Đông Lỗ	100	1	101
135	Phạm Thị	Hương		07/09/1977	Tổ phó chuyên môn	THCS Đông Lỗ	100	0	100
136	Hoàng Thanh	Toàn	20/10/1984		TPTD	THCS Đông Lỗ	100	0	100
137	Nguyễn Thị	Chín		07/09/1978	P. Hiệu trưởng	THCS Tào Dương Văn	100	1	101
138	Nguyễn Thị	Phượng		13/05/1979	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Tào Dương Văn	100	0	100
139	Nguyễn Thị	Uyên		04/02/1978	Giáo viên	THCS Tào Dương Văn	100	0	100
140	Nguyễn Thị	Nương		25/03/1985	Giáo viên	THCS Tào Dương Văn	100	0	100
141	Nguyễn Thị Bích	Hồng		16/11/1982	Giáo viên	THCS Tào Dương Văn	100	0	100
142	Vương Thị	Chiến		02/02/1976	Tổ trưởng chuyên môn	THCS Tào Dương Văn	100	0	100
143	Đỗ Vi	Thủy		18/11/1985	Giáo viên	THCS Tào Dương Văn	100	0	100
144	Phạm Thị Ngọc	Hà		17/08/1980	Giáo viên	THCS Tào Dương Văn	100	0	100
145	Lương Thị Ngọc	Hoa		30/10/1984	Giáo viên	THCS Tào Dương Văn	100	0	100
146	Phương Thành	Đạt	30/03/1985		Giáo viên	THCS Tào Dương Văn	100	0	100
147	Tạ Đức	Luyện	05/08/1979		P. Hiệu trưởng	THCS Nguyễn Thượng Hiền	100	0	100
148	Tạ Thị Thanh	Huyền		26/08/1978	Giáo viên	THCS Nguyễn Thượng Hiền	100	0	100
149	Nguyễn Thị Hồng	Hoa		27/04/1988	Giáo viên	THCS Nguyễn Thượng Hiền	100	0	100
150	Nguyễn Thị	Huế		02/12/1981	Giáo viên	THCS Nguyễn Thượng Hiền	100	0	100
151	Trương Thị Thúy	Hồng		10/10/1976	Giáo viên	THCS Nguyễn Thượng Hiền	100	0	100
152	Dương Thu	Hương		17/09/1968	Giáo viên	THCS Nguyễn Thượng Hiền	100	0	100
153	Trịnh Xuân	Hải	11/04/1988		Giáo viên	THCS Nguyễn Thượng Hiền	100	3	103
154	Bùi Thị Bích	Dậu		12/02/1983	Giáo viên	THCS Nguyễn Thượng Hiền	100	0	100
155	Đỗ Thu	Hà		28/12/1985	Giáo viên	THCS Nguyễn Thượng Hiền	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND HUYỆN PHÚ XUYÊN ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Nguyễn Văn	Gặp	5/5/1973		GV	THCS Châu Can	100	1	101
2	Cao Thị	Định		11/01/1983	GV	THCS Châu Can	100	1	101
3	Nguyễn Thị	Chăm		5/3/1981	GV	THCS Châu Can	100	1	101
4	Nguyễn Thị	Hương		09/01/1979	GV	THCS Châu Can	100	0	100
5	Phùng Thị Ngọc	Dung		17/01/1982	GV	THCS Châu Can	100	0	100
6	Phùng Thúy	Hà		25/02/1977	GV	THCS Hồng Thái	100	0	100
7	Hoàng Thị Thúy	Hằng		18/04/1977	GV	THCS Hồng Thái	100	0	100
8	Đinh Thị	Vân		22/02/1980	GV	THCS Hồng Thái	100	0	100
9	Lê Thị	Nhanh		14/10/1981	GV	THCS Hồng Thái	100	3	103
10	Hoàng Thị	Liễu		10/05/1982	GV	THCS Hồng Thái	100	0	100
11	Lê Thị Thanh	Vân		06/08/1990	GV	THCS Hồng Thái	100	0	100
12	Vũ Thị Minh	Nguyệt		10/07/1977	PHT	THCS Tri Trung	100	0	100
13	Lương Trọng	Toàn	26/02/1980		GV	THCS Tri Trung	100	2	102
14	Đặng Thị	Phương		05/09/1982	GV	THCS Tri Trung	100	0	100
15	Lê Thị	Chinh		02/11/1984	GV	THCS Tri Trung	100	1	101
16	Nguyễn Thị	Thơm		15/12/1988	GV	THCS Tri Trung	100	0	100
17	Nguyễn Thị	Hảo		07/09/1980	GV	THCS TT Phú Xuyên	100	0	100
18	Nguyễn văn	Chuyền	03/02/1964		GV	THCS TT Phú Xuyên	100	0	100
19	Đào Thị	Linh		12/10/1983	GV	THCS TT Phú Xuyên	100	0	100
20	Vũ Thị	Thủy		28/05/1974	GV	THCS TT Phú Xuyên	100	0	100
21	Phùng Thị Kim	Dung		13/01/1986	GV	THCS TT Phú Xuyên	100	1	101
22	Dương Thị Hương	Giang		14/10/1984	GV- BTĐ	THCS TT Phú Xuyên	100	0	100
23	Lê Thị Phương	Thuý		08/08/1979	GV	THCS TT Phú Xuyên	100	0	100
24	Lê Thị Thanh	Mai		25/12/1985	GV	THCS TT Phú Minh	100	0	100
25	Nguyễn Thị	Khánh		25/04/1981	GV	THCS Sơn Hà	100	0	100
26	Nguyễn Thị	Lý		12/06/1979	GV	THCS Sơn Hà	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm căn hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
27	Bùi Thị Kim	Thoa		03/08/1973	GV	THCS Sơn Hà	100	0	100
28	Từ Tấn	Khương	01/07/1975		GV	THCS Sơn Hà	100	0	100
29	Vũ Nhật	Toàn	14/09/1981		GV	THCS Sơn Hà	100	0	100
30	Phan Thị	Thái		13/10/1978	GV	THCS Nam Triều	100	0	100
31	Phan Thị	Viện		28/9/1983	GV	THCS Nam Triều	100	0	100
32	Nguyễn Thị Kim	Oanh		06/05/1983	GV	THCS Tri Thủy	100	0	100
33	Tạ Thị	Huyền		28/02/1983	GV	THCS Tri Thủy	100	0	100
34	Tạ Thị Hồng	Hải		18/8/1978	GV	THCS Tri Thủy	100	0	100
35	Ngô Thị	Hương		21/09/1978	GV	THCS Tri Thủy	100	0	100
36	Phạm Trọng	Đại	28/05/1986		GV	THCS Tri Thủy	100	0	100
37	Phạm Thúy	Quyên		31/08/1977	GV	THCS Trần Phú	100	2	102
38	Phạm Minh	Ngọc		27/05/1979	GV	THCS Trần Phú	100	0	100
39	Vũ Thị Quỳnh	Thư		28/10/1986	GV	THCS Trần Phú	100	0	100
40	Lê Đăng	Chi	09/09/1977		GV	THCS Trần Phú	100	0	100
41	Trần Thị	Ánh		15/08/1975	GV	THCS Phú Túc	100	0	100
42	Đào Hồng	Thái	25/12/1975		GV	THCS Phú Túc	100	0	100
43	Nguyễn Văn	Khánh	18/06/1977		GV	THCS Phú Túc	100	0	100
44	Ngô Thị	Hồng		29/09/1983	GV	THCS Phú Túc	100	0	100
45	Trịnh Mai	Mi		20/04/1988	GV	THCS Phú Túc	100	0	100
46	Đinh Thị	Vân		13/6/1980	GV	THCS Phú Túc	100	0	100
47	Đào Thị	Lành		03/06/1989	GV	THCS Phúc Tiến	100	0	100
48	Hoàng Thị	Hà		08/11/1981	GV	THCS Phúc Tiến	100	0	100
49	Kiều Văn	Hiệp	28/10/1978		GV	THCS Phúc Tiến	100	0	100
50	Kiều Thị	Ngọc		04/05/1979	GV	THCS Phúc Tiến	100	0	100
51	Phạm Thị	Công		10/01/1978	GV	THCS Phúc Tiến	100	0	100
52	Đỗ Thị	Liên		3/8/1973	HT	THCS Quang Trung	100	0	100
53	Trần Thị	Hạnh		25/9/1977	GV	THCS Thụy Phú	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
54	Bùi thị Lan	Anh		22/02/1986	GV	THCS Thụy Phú	100	0	100
55	Vũ Văn	Nhạ	24/6/1975		GV	THCS Hồng Minh	100	0	100
56	Nghiêm Thanh	Tâm		14/7/1976	GV	THCS Hồng Minh	100	0	100
57	Nguyễn Hữu	Sang	16/7/1982		GV	THCS Hồng Minh	100	0	100
58	Đỗ Thị	Huệ		22/03/1983	GV	THCS Chuyên Mỹ	100	0	100
59	Lương Thị	Diệp		15/12/1981	GV	THCS Chuyên Mỹ	100	0	100
60	Nguyễn Thị	Hằng		20/05/1982	GV	THCS Đại Xuyên	100	0	100
61	Trần Thị	Hồng		21/10/1979	GV	THCS Đại Xuyên	100	0	100
62	Nguyễn Thị	Thu		19/08/1984	GV	THCS Đại Xuyên	100	0	100
63	Nguyễn Ngọc	Minh	28/08/1979		GV	THCS Đại Xuyên	100	0	100
64	Đặng Tuấn	Anh	03/09/1977		GV	THCS Đại Xuyên	100	0	100
65	Phạm Thị Hồng	Lĩnh		25/02/1976	GV	THCS Minh Tân	100	0	100
66	Ngô Thị Hương	Nhị		14/06/1976	GV	THCS Minh Tân	100	0	100
67	Phạm Chí	Công	13/10/1977		GV	THCS Minh Tân	100	0	100
68	Phương Thị	Thu		18/11/1987	GV	THCS Minh Tân	100	0	100
69	Nguyễn Thị	Rồng		13/09/1982	GV	THCS Hoàng Long	100	0	100
70	Phạm Thị	Đủ		05/11/1987	GV	THCS Hoàng Long	100	1	101
71	Nghiêm Thị Hồng	Hạnh		14/06/1985	GV	THCS Hoàng Long	100	0	100
72	Doãn Thị Lan	Hương		08/01/1978	GV	THCS Hoàng Long	100	0	100
73	Đào Thị Thu	Hương		17/09/1991	GV	THCS Hoàng Long	100	1	101
74	Phạm Nhu	Lễ	12/12/1983		GV	THCS Hoàng Long	100	0	100
75	Vũ Hùng	Phú	22/12/1980		PHT	THCS Quang Lãng	100	0	100
76	Vũ Thị	Chinh		28/7/1975	GV	THCS Văn Nhân	100	0	100
77	Trần Thị Mai	Hương		12/8/1980	GV	THCS Văn Nhân	100	0	100
78	Đinh Lê	Ngân	22/09/1987		GV	THCS Tân Dân	100	0	100
79	Nguyễn Thị Kim	Cúc		10/05/1989	GV	THCS Tân Dân	100	0	100
80	Phạm Quang	Đô	15/07/1975		GV	THCS Tân Dân	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
81	Chu Thị Thanh	Vân		21/8/1978	TTCM	THCS Phú Yên	100	0	100
82	Nguyễn Thị Hồng	Nhung		28/8/1989	GV	THCS Phú Yên	100	0	100
83	Đinh Xuân	Thắng	05/06/1969		GV	THCS Phượng Dực	100	1	101
84	Phạm Thị	Thịnh		06/12/1979	GV	THCS Phượng Dực	100	1	101
85	Phạm Thị	Phượng		01/11/1987	GV	THCS Phượng Dực	100	1	101
86	Đặng Văn	Khiêm	16/09/1976		GV	THCS Văn Hoàng	100	0	100
87	Nguyễn Thị	Hường		26/12/1979	GV	THCS Văn Hoàng	100	0	100
88	Lê Quý	Pháp	12/08/1975		GV	THCS Văn Hoàng	100	0	100
89	Ngô Thị	Hiền		02/08/1982	GV	THCS Văn Hoàng	100	0	100
90	Lê Ngọc	Sáng	12/10/1974		GV	THCS Văn Hoàng	100	0	100
91	Nguyễn Thị Vân	Anh		16/03/1976	TTCM	THCS Bạch Hạ	100	0	100
92	Phạm Thị	Oanh		18/01/1981	GV	THCS Bạch Hạ	100	0	100
93	Lê Thị Thu	Trang		19/10/1981	GV	THCS Bạch Hạ	100	0	100
94	Nguyễn Thị Phương	Oanh		12/07/1985	GV	THCS Văn Tự	100	1	101
95	Nguyễn Thị Thúy	Vân		15/04/1985	GV	THCS Văn Tự	100	1	101
96	Trịnh Thị Lan	Hương		05/08/1975	GV	THCS Đại Thắng	100	0	100
97	Nguyễn Thị	Hiền		20/01/1980	GV	THCS Khai Thái	100	0	100
98	Nguyễn Thị	Hằng		16/04/1983	GV	THCS Khai Thái	100	0	100
99	Ngô Thị	Hoàn		04/02/1989	GV	THCS Khai Thái	100	0	100
100	Nguyễn Trường	Sơn	20/02/1979		GV	THCS Khai Thái	100	1	101
101	Đỗ Hữu	Quân	06/08/1984		GV	THCS Khai Thái	100	0	100
102	Đỗ Thị	Hồng		19/07/1971	GV	THCS Nam Phong	100	0	100
103	Phạm Thị Hồng	Thúy		29/04/1976	GV	THCS Nam Phong	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND HUYỆN THẠCH THẤT DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày, tháng năm sinh		Chức vụ/chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Khương Thị Minh	Hảo		06/05/1976	Giáo viên Toán-TTCM	THCS Bình Phú	100	1	101
2	Khương Thị	Hiền		05/10/1968	Giáo viên	THCS Bình Phú	100	0	100
3	Nguyễn Thị	Tân		18/05/1968	Giáo viên Toán	THCS Bình Phú	100	0	100
4	Nguyễn Thị	Thơm		25/12/1970	Giáo viên Toán	THCS Bình Phú	100	0	100
5	Phùng Thị	Hảo		30/12/1979	Giáo viên Sinh	THCS Bình Phú	100	0	100
6	Nguyễn Thị	Nguyệt		02/7/1987	Giáo viên Địa	THCS Bình Phú	100	0	100
7	Nguyễn Thu	Phương		08/9/1986	Giáo viên Địa	THCS Bình Phú	100	1	101
8	Nguyễn Thị	Lý		13/10/1977	Giáo viên Văn	THCS Bình Phú	100	0	100
9	Nguyễn Ngọc	Trường	25/6/1977		Giáo viên Toán	THCS Bình Phú	100	0	100
10	Nguyễn Văn	Tuấn	09/6/1987		Giáo viên ÂN	THCS Bình Phú	100	0	100
11	Cấn Thị Thanh	Vân		03/08/1977	Giáo viên NN	THCS Bình Phú	100	0	100
12	Vương Thị Thúy	Hương		21/03/1972	Phó Hiệu trưởng	THCS Bình Yên	100	0	100
13	Lê Thị Thu	Hiền		09/10/1979	Giáo viên Toán	THCS Bình Yên	100	0	100
14	Trần Thị Minh	Sáu		23/01/1974	Giáo viên Văn-TPCM	THCS Bình Yên	100	0	100
15	Kiều Thị	Mai		16/09/1977	Giáo viên Văn	THCS Bình Yên	100	0	100
16	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh		17/12/1976	Giáo viên NN	THCS Bình Yên	100	0	100
17	Phùng Tiến	Huy	08/04/1978		Giáo viên Toán	THCS Bình Yên	100	0	100
18	Cấn Thị Thu	Hằng		24/03/1976	Giáo viên Lý	THCS Bình Yên	100	0	100
19	Nguyễn Thị	Hạnh		31/08/1978	Giáo viên Toán	THCS Bình Yên	100	0	100
20	Lê Văn	Thắng	07/05/1974		Giáo viên Toán	THCS Bình Yên	100	0	100
21	Trần Thị Thanh	Thúy		16/05/1979	Giáo viên Văn	THCS Bình Yên	100	0	100
22	Nguyễn Thu	Vinh		02/09/1979	Giáo viên ÂN	THCS Bình Yên	100	0	100
23	Nguyễn Thu	Hoài		24/10/1985	Giáo viên Mỹ thuật	THCS Bình Yên	100	0	100
24	Nguyễn Thị	Hồng		14/04/1978	Giáo viên Sử	THCS Bình Yên	100	0	100
25	Nguyễn Thị	Hải		12/11/1971	Giáo viên Văn	THCS Bình Yên	100	0	100
26	Phạm Thị	Dào		22/08/1973	Giáo viên Toán	THCS Bình Yên	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chuyên môn công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
27	Kiều Thị Thúy	Quỳnh		25/10/1991	Giáo viên Sinh-KTNN	THCS Bình Yên	100	0	100
28	Phạm Thị	Hiền		02/02/1980	Giáo viên ÂN	THCS Bình Yên	100	0	100
29	Nguyễn Văn	Thắng	22/04/1980		Hiệu trưởng	THCS Cần Kiệm	100	0	100
30	Đỗ Văn	Tâm	17/12/1985		Giáo viên Mỹ thuật	THCS Cần Kiệm	100	0	100
31	Kiều Thị Thu	Trang		16/02/1990	Giáo viên Hóa-Sinh	THCS Cần Kiệm	100	0	100
32	Kiều Văn	Thủy	14/08/1979		Giáo viên Toán	THCS Cần Kiệm	100	0	100
33	Nguyễn Việt	Thắng	14/12/1991		Giáo viên Địa	THCS Cần Kiệm	100	1	101
34	Cấn Đỗ Ngọc	Linh		02/01/1991	Giáo viên Sinh	THCS Cần Kiệm	100	0	100
35	Nguyễn Tuấn	Anh	15/02/1980		GV Toán-TTCM	THCS Chàng Sơn	100	0	100
36	Hoàng Thị Thanh	Hải		05/07/1977	Giáo viên Toán	THCS Chàng Sơn	100	0	100
37	Phí Thị	Nga		18/11/1976	Giáo viên Toán	THCS Chàng Sơn	100	0	100
38	Đỗ Thị	Thanh		18/08/1970	Giáo viên NN	THCS Chàng Sơn	100	0	100
39	Nguyễn Trường	Giang	05/11/1978		Giáo viên NN	THCS Chàng Sơn	100	0	100
40	Nguyễn Thị Thanh	Minh		08/02/1976	Giáo viên Văn	THCS Chàng Sơn	100	0	100
41	Lê Minh	Thùng		23/10/1984	Giáo viên Mỹ thuật	THCS Chàng Sơn	100	0	100
42	Phí Thị Ngọc	Hà		28/02/1980	Giáo viên Văn	THCS Chàng Sơn	100	0	100
43	Trần Mạnh	Hà	17.01.1979		Giáo viên GDTC	THCS Chàng Sơn	100	0	100
44	Cấp Thị Thu	Thảo		11/5/1984	Giáo viên ÂN	THCS Chàng Sơn	100	0	100
45	Nguyễn Thị	Mai		22/01/1979	Giáo viên Toán - TTCM	THCS Cẩm Yên	100	0	100
46	Khuất Thị Minh	Tâm		24/10/1985	Giáo viên Mỹ thuật	THCS Cẩm Yên	100	0	100
47	Kiều Thị Ngọc	Mai		15/12/1977	Giáo viên NN	THCS Đại Đồng	100	0	100
48	Vũ Thị	Minh		25/5/1977	Giáo viên Sinh	THCS Đại Đồng	100	1	101
49	Kiều Thị	Phương		01/3/1977	Giáo viên Toán	THCS Đại Đồng	100	0	100
50	Khuất Thị	Thủy		16/9/1974	Giáo viên Văn	THCS Đại Đồng	100	0	100
51	Nguyễn Thị Minh	Phương		19/10/1976	Giáo viên Toán	THCS Đại Đồng	100	0	100
52	Khuất Thanh	Huyền		12/4/1977	Giáo viên Văn	THCS Đại Đồng	100	0	100
53	Vũ Xuân	Đàng	13/9/1981		Giáo viên Lý	THCS Đại Đồng	100	0	100
54	Vũ Đình	Long	24/4/1978		Giáo viên Toán	THCS Đại Đồng	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
55	Khổng Thị	Hồng		18/02/1975	Giáo viên Văn	THCS Đại Đồng	100	0	100
56	Nguyễn Thị Phương	Thảo		07/03/1977	Giáo viên Văn-Sử	THCS Đại Đồng	100	0	100
57	Nguyễn Thị	Huế		27/09/1980	Phó Hiệu trưởng	THCS Dị Nậu	100	0	100
58	Cầu Thị	Quang		31/7/1977	Giáo viên Văn- TTCM	THCS Dị Nậu	100	0	100
59	Đỗ Thị Quỳnh	Như		04/11/1976	Giáo viên Văn	THCS Dị Nậu	100	0	100
60	Nguyễn Thị	Oanh		04/11/1979	Giáo viên Văn	THCS Dị Nậu	100	0	100
61	Phùng Thị Thu	Hiền		03/10/1978	Phó Hiệu trưởng	THCS Đồng Tiến	100	0	100
62	Thân Thị Tuyết	Nhung		10/11/1976	Giáo viên Văn-TTCM	THCS Đồng Tiến	100	0	100
63	Nguyễn Thị	Mai		27/09/1980	Giáo viên Toán-TTCM	THCS Đồng Tiến	100	0	100
64	Tạ Thị	Hạnh		05/05/1987	Giáo viên Hóa	THCS Đồng Tiến	100	0	100
65	Phùng Thị	Hương		06/01/1985	Giáo viên Mỹ thuật	THCS Đồng Tiến	100	0	100
66	Vũ Anh	Lâm	03/6/1974		Hiệu trưởng	THCS Hạ Bằng	100	0	100
67	Phí Thị Thúy	Đào		26/02/1987	Giáo viên Toán	THCS Hạ Bằng	100	0	100
68	Nguyễn Thị Thu	Huyền		05/03/1977	Giáo viên Sinh	THCS Hạ Bằng	100	0	100
69	Phùng Thị	Thuý		07/11/1979	Giáo viên Mỹ thuật	THCS Hạ Bằng	100	0	100
70	Nguyễn Thị	Hường		28/7/1987	Giáo viên KTNN	THCS Hạ Bằng	100	0	100
71	Nguyễn Thị Hồng	Nhan		09/08/1972	Giáo viên Văn-TPCM	THCS Hương Ngải	100	0	100
72	Nguyễn Thị	Sơn		19/7/1975	Giáo viên Văn	THCS Hương Ngải	100	0	100
73	Nguyễn Thị Thanh	Hải		07/5/1981	Giáo viên Mỹ thuật-TTCM	THCS Hương Ngải	100	0	100
74	Phùng Thị	Thủy		28/06/1977	Giáo viên Văn	THCS Hương Ngải	100	0	100
75	Nguyễn Thị Kim	Thu		20/10/1978	Giáo viên Toán-CTCĐ	THCS Hương Ngải	100	0	100
76	Đào Thị Thu	Hương		20/11/1979	Giáo viên Văn-TPT Đội	THCS Hương Ngải	100	0	100
77	Nguyễn Thị	Bắc		05/01/1978	Giáo viên NN	THCS Hương Ngải	100	0	100
78	Khuất Thị	Lanh		21/01/1974	Giáo viên Toán	THCS Hương Ngải	100	1	101
79	Nguyễn Thị Kim	Liên		16/10/1982	Giáo viên ÂN	THCS Hương Ngải	100	0	100
80	Nguyễn Thị Thúy	Vinh		01/03/1981	Giáo viên GDTC	THCS Hương Ngải	100	1	101
81	Đỗ Phương	Ngọc		28/03/1991	Giáo viên Sinh	THCS Hương Ngải	100	0	100
82	Nguyễn Xuân Thị	Sâm		25/02/1973	Phó Hiệu trưởng	THCS Hữu Bằng	100	2	102

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm thưởng thêm	Tổng điểm
83	Nguyễn Thu	Phương		31/12/1981	Giáo viên Toán-TTCM	THCS Hữu Bằng	100	0	100
84	Dương Văn	Trung	29/7/1987		Giáo viên Sinh-TPCM	THCS Hữu Bằng	100	1	101
85	Nguyễn Thế	Phương	30/9/1975		Giáo viên Văn	THCS Hữu Bằng	100	0	100
86	Nguyễn Thị	Dợn		02/01/1980	Giáo viên Toán	THCS Hữu Bằng	100	0	100
87	Đỗ Hữu	Lợi	22/10/1978		Giáo viên Toán	THCS Hữu Bằng	100	0	100
88	Phạm Thị	Huệ		23/5/1985	Giáo viên Toán	THCS Hữu Bằng	100	0	100
89	Nguyễn Thị	Hằng		10/7/1978	Giáo viên Văn	THCS Hữu Bằng	100	0	100
90	Đinh Thị	Thảo		01/6/1983	Giáo viên Toán	THCS Hữu Bằng	100	0	100
91	Nguyễn Thị	Hằng		06/8/1976	Giáo viên Sinh	THCS Hữu Bằng	100	0	100
92	Nguyễn Thị	Quế		11/8/1986	Giáo viên Hóa	THCS Hữu Bằng	100	1	101
93	Lê Thị	Tăng		13/8/1979	Giáo viên GDTC	THCS Kim Quan	100	2	102
94	Nguyễn Thị	Hà		30/10/1985	Giáo viên Sinh	THCS Kim Quan	100	0	100
95	Cấn Thị	Hạnh		13/06/1977	Giáo viên Văn	THCS Kim Quan	100	0	100
96	Đoàn Thị	Vượng		04/03/1979	Giáo viên NN	THCS Kim Quan	100	0	100
97	Phí Thị Thanh	Thủy		11/10/1976	Giáo viên Văn	THCS Kim Quan	100	0	100
98	Phương Thị Bích	Hạnh		13/11/1972	Hiệu trưởng	THCS Liên Quan	100	0	100
99	Khuất Thị Bích	Hồng		21/08/1981	Phó hiệu trưởng	THCS Liên Quan	100	0	100
100	Lê Thị	Hoa		15/9/1977	Giáo viên Văn-TP TCM	THCS Liên Quan	100	0	100
101	Khuất Thị	Vui		10/11/1978	Giáo viên NN	THCS Liên Quan	100	0	100
102	Nguyễn Thị	Quỳnh		25/9/1988	Giáo viên Sử	THCS Liên Quan	100	0	100
103	Nguyễn Tiến	Dũng	10/01/1979		Giáo viên Toán-TTCM	THCS Lại Thượng	100	0	100
104	Lê Thị Thu	Hương		22/09/1975	Giáo viên Toán	THCS Lại Thượng	100	0	100
105	Nguyễn Thị	Nga		21/08/1977	Giáo viên Văn	THCS Lại Thượng	100	0	100
106	Nguyễn Thị Hồng	Nguyên		06/07/1981	Giáo Viên Mỹ thuật	THCS Lại Thượng	100	0	100
107	Kiều Thị Tường	Vân		30/11/1974	Giáo viên Văn	THCS Lại Thượng	100	0	100
108	Kiều Thị	Yến		29/05/1981	Giáo Viên Lý	THCS Lại Thượng	100	0	100
109	Vương Thế	Thủy	03/03/1981		Giáo Viên Sử-TTCM	THCS Minh Hà	100	0	100
110	Khuất Quang	Dũng	02/12/1978		Giáo viên Sử	THCS Minh Hà	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
111	Vương Thị	Luyến		14/01/1977	Giáo viên Toán	THCS Minh Hà	100	0	100
112	Nguyễn Thanh	Ban	26/04/1977		Giáo viên Mỹ thuật	THCS Minh Hà	100	0	100
113	Nguyễn Thị Bích	Thảo		15/02/1978	Giáo viên ÂN	THCS Minh Hà	100	0	100
114	Nguyễn Thị	Đào		18/06/1979	Giáo viên Toán	THCS Minh Hà	100	0	100
115	Nguyễn Thị	Trang		07/05/1989	Giáo viên Sinh	THCS Minh Hà	100	0	100
116	Hoàng Thị	Oanh		12/12/1986	Giáo viên Sinh	THCS Minh Hà	100	0	100
117	Nguyễn Thị Thu	Phương		14/05/1984	Giáo viên Sử	THCS Minh Hà	100	0	100
118	Phan Thị Phương	Thảo		06/09/1989	Giáo viên Sinh	THCS Minh Hà	100	0	100
119	Nguyễn Thị	Nhung		10/05/1990	Giáo viên Lý	THCS Minh Hà	100	0	100
120	Lê Thị Hồng	Trang		06/01/1976	Giáo viên Toán	THCS Minh Hà	100	0	100
121	Cấn Thị	Hoa		02/09/1972	Giáo viên Toán	THCS Minh Hà	100	0	100
122	Bùi Thị	Lanh		27/05/1986	Giáo viên Địa	THCS Minh Hà	100	0	100
123	Phí Thị	Sơn		08/09/1978	Giáo viên Toán	THCS Minh Hà	100	0	100
124	Vương Thị Thúy	Mai		21/12/1973	Giáo viên NN	THCS Minh Hà	100	0	100
125	Nguyễn Thị	Thúy		18/9/1982	Giáo viên Hóa-Trưởng ban TTND	THCS Phú Kim	100	1	101
126	Đỗ Thị	Chiêm		18/3/1977	Giáo viên NN-TTCM	THCS Phú Kim	100	0	100
127	Trương Thanh	Hà		09/02/1978	Giáo viên Toán - TP KHTN	THCS Phú Kim	100	0	100
128	Kiều Tú	Sơn	20/10/1977		Giáo viên Toán	THCS Phú Kim	100	0	100
129	Vũ Ngọc	Định	09/10/1981		Giáo viên Mỹ thuật-CTCD	THCS Phú Kim	100	0	100
130	Đỗ Thưng	Hiếu	08/12/1978		Giáo viên Văn-TT CM	THCS Phúng Xá	100	0	100
131	Nguyễn Bá	Thạch	27/12/1979		Giáo viên Toán	THCS Phúng Xá	100	0	100
132	Nguyễn Thị Thu	Hương		23/3/1982	Giáo viên ÂN	THCS Phúng Xá	100	0	100
133	Lê Thị Minh	Thảo		01/11/1977	Giáo viên Văn	THCS Phúng Xá	100	0	100
134	Trần Duy	Hưng	07/1/1978		Giáo viên Văn	THCS Phúng Xá	100	0	100
135	Nguyễn Xuân	Trường	17/07/1978		Giáo viên Toán-TTCM	THCS Tân Xã	100	0	100
136	Mai Chí	Kiên	16/07/1979		Giáo viên Văn-TTCM	THCS Tân Xã	100	0	100
137	Nguyễn Thị	Dung		19/12/1989	Giáo viên Toán	THCS Tân Xã	100	0	100
138	Cấn Hải	Lý		05/12/1981	Giáo viên Toán	THCS Tân Xã	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
139	Nguyễn Thị	Bốn		10/7/1982	giáo viên Sinh	THCS Tân Xã	100	0	100
140	Kiều Thị Thanh	Bình		01/12/1981	Giáo viên ÂN	THCS Tân Xã	100	0	100
141	Chu Khắc	Linh	31/8/1978		Giáo viên NN	THCS Tân Xã	100	1	101
142	Phùng Thị Thúy	Mai		04/01/1976	Hiệu trưởng	THCS Thạch Xá	100	0	100
143	Phùng Thị Diệu	Linh		29/03/1978	Giáo viên Toán	THCS Thạch Xá	100	0	100
144	Đỗ Thị Hải	Yến		01/07/1986	Giáo viên Hóa-TTCM	THCS Thạch Xá	100	0	100
145	Nguyễn Văn	Tiến	26/12/1979		Giáo viên Tin	THCS Thạch Xá	100	0	100
146	Nguyễn Thị Thanh	Sen		15/6/1983	Giáo viên ÂN	THCS Thạch Xá	100	0	100
147	Nguyễn Xuân	Tuan		12/4/1974	Giáo viên Văn	THCS Thạch Xá	100	0	100
148	Lê Hoàng	Nam	01/9/1981		Giáo viên Lý	THCS Thạch Thất	100	0	100
149	Tạ quang	Khang	03/4/1984		Giáo viên Sử-TPT	THCS Thạch Thất	100	0	100
150	Đặng Thị Lan	Phương		19/10/1979	Giáo viên Hóa	THCS Thạch Thất	100	0	100
151	Nguyễn Thị	Ngọc		15/1/1982	Giáo viên Văn	THCS Thạch Thất	100	0	100
152	Phùng Thị	Thu		10/9/1983	Giáo viên Tin	THCS Thạch Thất	100	2	102
153	Trần Thu	Trang		15/8/1983	Giáo viên Sinh	THCS Thạch Thất	100	1	101
154	Nguyễn Văn	Trường	2/8/1970		Giáo viên GDTC	THCS Thạch Thất	100	0	100
155	Kiều Thị Thúy	Hà		03/04/1980	Giáo viên Toán	THCS Thạch Hòa	100	0	100
156	Nguyễn Mạnh	Hà	05/02/1979		Giáo viên Toán	THCS Yên Trung	100	0	100
157	Nguyễn Thị	Xuân		02/02/1980	Giáo viên Sử	THCS Lại Thượng	100	0	100
158	Phùng Thị	Bích		03/07/1980	Giáo viên Lý-TTCM	THCS Đồng Trúc	100	1	101
159	Bùi Thị Thu	Hà		28/11/1971	Giáo viên Hóa, Sinh	THCS Bình Yên	100	0	100
160	Hoàng Thị Thu	Nga		07/04/1977	Giáo viên dạy Văn và môn GDCD	THCS Chàng Sơn	100	0	100
161	Nguyễn Thị Hồng	Tuyến		11/12/1971	Giáo viên TPT	THCS Chàng Sơn	100	0	100
162	Vũ Thị	Hương		20/02/1978	Giáo viên Hóa, địa	THCS Đại Đồng	100	0	100
163	Nguyễn Thị Bích	Hà		28/12/1979	Giáo viên địa, Hóa	THCS Thạch Thất	100	0	100
164	Vũ Thị Thúy	Nga	15/5/1977		Giáo viên GDCD	THCS Tân Xã	100	1	101

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND HUYỆN MÊ LINH ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HHMTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chính đảm nhận công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Trần Thế	Anh	03/07/1977		Phó Hiệu trưởng	THCS Chi Đông	100	0	100
2	Nguyễn Thị Mai	Hiền		18/01/1978	Giáo viên	THCS Chi Đông	100	0	100
3	Nguyễn Thu	Thương		02/10/1980	Giáo viên	THCS Chi Đông	100	0	100
4	Nguyễn Quang	Hiếu	27/11/1981		Giáo viên	THCS Chu Phan	100	1	101
5	Lê Thu	Hương		09/10/1977	Giáo viên	THCS Chu Phan	100	0	100
6	Lê Bá	Lộc	10/02/1979		Giáo viên	THCS Chu Phan	100	1	101
7	Nguyễn Tiến	Bộ	10/09/1979		Giáo viên	THCS Chu Phan	100	0	100
8	Trần Thị	Hương		23/10/1990	Giáo viên	THCS Chu Phan	100	0	100
9	Nguyễn Thị	Thu		01/06/1980	Giáo viên	THCS Chu Phan	100	1	101
10	Nguyễn Văn	Khiêm	11/08/1977		Giáo viên	THCS Chu Phan	100	0	100
11	Trần Thị Kim	Thư		10/7/1977	Phó Hiệu trưởng	THCS Đại Thịnh	100	0	100
12	Phạm Thị	Hạt		22/9/1982	Giáo viên	THCS Đại Thịnh	100	0	100
13	Lê Thị	Thương		04/10/1979	Giáo viên	THCS Đại Thịnh	100	0	100
14	Nguyễn Thị Thúy	Hằng		29/9/1984	Giáo viên	THCS Đại Thịnh	100	0	100
15	Nguyễn Thị	Bắc		23/9/1978	Giáo viên	THCS Đại Thịnh	100	0	100
16	Nguyễn Thị	Phương		13/7/1977	Giáo viên	THCS Đại Thịnh	100	0	100
17	Nguyễn Thị Hoa	Hiện		11/6/1977	Giáo viên	THCS Đại Thịnh	100	0	100
18	Đặng Thị	Hà		12/09/1980	Giáo viên	THCS Đại Thịnh	100	0	100
19	Nguyễn Văn	Chung	20/03/1979		Giáo viên	THCS Hoàng Kim	100	1	101
20	Lê Thị	Hạnh		02/10/1975	Giáo viên	THCS Hoàng Kim	100	1	101
21	Chu Thị Thu	Hiền		20/06/1989	Giáo viên	THCS Hoàng Kim	100	0	100
22	Hoàng Thị	Luyến		25/12/1982	Giáo viên	THCS Hoàng Kim	100	1	101
23	Nguyễn Thị	Tác		15/01/1975	Giáo viên	THCS Hoàng Kim	100	0	100
24	Tạ Thị	Thuận		15/05/1971	Hiệu trưởng	THCS Kim Hoa	100	0	100
25	Nguyễn Thị	Hòa		16/08/1968	Giáo viên	THCS Kim Hoa	100	0	100
26	Lê Thị	Duân		04/07/1978	Giáo viên	THCS Kim Hoa	100	0	100
27	Nguyễn Tường	Vân		18/7/1977	Giáo viên	THCS Kim Hoa	100	0	100
28	Vũ Thị	Hường		10/02/1979	Giáo viên	THCS Kim Hoa	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm ưng điểm	Tổng điểm
29	Nguyễn Thị	Nguyệt		18/07/1982	Giáo viên	THCS Kim Hoa	100	0	100
30	Nguyễn Thị	Hằng		07/05/1975	Giáo viên	THCS Kim Hoa	100	0	100
31	Lưu Thị	Lên		10/09/1979	Giáo viên	THCS Kim Hoa	100	0	100
32	Nguyễn Văn	Oanh	06/12/1969		Hiệu trưởng	THCS Liên Mạc	100	0	100
33	Tạ Văn	Đại	05/09/1981		Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	0	100
34	Nguyễn Thị	Đông		16/07/1979	Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	0	100
35	Mai Thị Hồng	Thắm		24/04/1978	Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	0	100
36	Lê Thị Kim	Oanh		08/07/1984	Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	0	100
37	Bùi Thị	Nhung		17/07/1980	Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	1	101
38	Nguyễn Năm	Chính	03/10/1982		Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	1	101
39	Nguyễn Văn	Đoàn	13/07/1979		Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	1	101
40	Kiều Minh	Hồng	10/03/1982		Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	0	100
41	Nguyễn Quang	Hưng	28/05/1987		Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	0	100
42	Phạm Ngọc	Tân	20/05/1978		Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	1	101
43	Đỗ Minh	Mẫn	02/05/1978		Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	0	100
44	Nguyễn Quang	Tùng	14/01/1985		Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	0	100
45	Nguyễn Thị Minh	Thọ		28/06/1977	Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	0	100
46	Vũ Thị	Cam		07/01/1976	Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	0	100
47	Nguyễn Hữu	Lợi	15/09/1976		Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	0	100
48	Lê Minh	Thường	29/09/1980		Giáo viên	THCS Liên Mạc	100	1	101
49	Phạm Tuấn	Anh	30/01/1979		Giáo viên	THCS Mê Linh	100	0	100
50	Lê Thanh	Bình	06/11/1977		Giáo viên	THCS Mê Linh	100	1	101
51	Lê Thị Kim	Cúc		25/10/1981	Giáo viên	THCS Mê Linh	100	0	100
52	Ngô Thu	Diên		25/10/1979	Giáo viên	THCS Mê Linh	100	0	100
53	Trần Minh	Huế		26/09/1978	Giáo viên	THCS Mê Linh	100	0	100
54	Phan Thị	Hiền		29/11/1980	Giáo viên	THCS Mê Linh	100	0	100
55	Đoàn Thị Thanh	Loan		03/02/1978	Giáo viên	THCS Mê Linh	100	0	100
56	Trần Hồng	Kỳ		03/10/1982	Giáo viên	THCS Mê Linh	100	0	100
57	Nguyễn Thị	Thư		17/10/1978	Giáo viên	THCS Mê Linh	100	0	100
58	Nguyễn Thị Bích	Thủy		14/10/1981	Giáo viên	THCS Mê Linh	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm thưởng thêm	Tổng điểm
59	Phạm Đăng	Thành	25/05/1979		Giáo viên	THCS Mê Linh	100	0	100
60	Nguyễn Nhâm	Thịnh	25/10/1975		Giáo viên	THCS Mê Linh	100	0	100
61	Hà Thị Thanh	Xuân		10/01/1976	Giáo viên	THCS Mê Linh	100	0	100
62	Nguyễn Thị	Phấn		18/6/1973	Giáo viên	THCS Phạm Hồng Thái	100	0	100
63	Nguyễn Thị Thanh	Minh		06/11/1978	Giáo viên	THCS Phạm Hồng Thái	100	0	100
64	Nguyễn Thị	Nhung		02/12/1977	Giáo viên	THCS Phạm Hồng Thái	100	0	100
65	Nguyễn Thị Thu	Hà		12/11/1978	Giáo viên	THCS Phạm Hồng Thái	100	0	100
66	Nguyễn Thị Thu	Hường		07/12/1976	Giáo viên	THCS Phạm Hồng Thái	100	0	100
67	Phạm Đức	Thuận	14/9/1983		Giáo viên	THCS Phạm Hồng Thái	100	0	100
68	Nguyễn Đình	Phương	24/8/1980		Giáo viên	THCS Phạm Hồng Thái	100	0	100
69	Dương Thị	Nhung		11/4/1982	Giáo viên	THCS Phạm Hồng Thái	100	1	101
70	Tạ Thị Hồng	Nhung		03/5/1981	Giáo viên	THCS Phạm Hồng Thái	100	0	100
71	Lục Văn	Hưng	17/5/1983		Giáo viên	THCS Phạm Hồng Thái	100	0	100
72	Tạ Quang	Dẫn	03/8/1986		Giáo viên	THCS Phạm Hồng Thái	100	1	101
73	Lê Thị Hải	Như		26/11/1988	Giáo viên	THCS Phạm Hồng Thái	100	0	100
74	Đỗ Thị Thuý	Hường		19/7/1978	Giáo viên	THCS Quang Minh	100	0	100
75	Ngô Đình	Hưng	20/11/1977		Giáo viên	THCS Quang Minh	100	0	100
76	Nguyễn Thị	Hằng		19/3/1975	Giáo viên	THCS Quang Minh	100	0	100
77	Đỗ Văn	Nam	15/5/1975		Giáo viên	THCS Quang Minh	100	0	100
78	Ngô Thị	Dương		04/7/1980	Giáo viên	THCS Quang Minh	100	0	100
79	Ngô Thị	Lành		06/9/1979	Giáo viên	THCS Quang Minh	100	0	100
80	Ngô Thị	Luyến		04/7/1978	Giáo viên	THCS Quang Minh	100	0	100
81	Lê Thị	Tươi		23/6/1975	Giáo viên	THCS Quang Minh	100	0	100
82	Lê Thị Thanh	Huế		16/10/1980	Giáo viên	THCS Quang Minh	100	0	100
83	Nguyễn Thị Ngọc	Thúy		11/7/1977	Giáo viên	THCS Quang Minh	100	0	100
84	Dương Thúy	Trang		20/4/1981	Giáo viên	THCS Quang Minh	100	0	100
85	Đỗ Thị	Thanh		26/02/1987	Giáo viên	THCS Quang Minh	100	0	100
86	Trần Thị Bích	Hiếc		10/01/1979	Giáo viên	Trường THCS Tam Đồng	100	0	100
87	Nguyễn Thị	Lý		02/08/1973	Giáo viên	Trường THCS Tam Đồng	100	0	100
88	Nguyễn Thị	Thái		24/01/1985	Giáo viên	Trường THCS Tam Đồng	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
89	Hồ Thị	Thanh		08/07/1988	Giáo viên	Trường THCS Tam Đồng	100	0	100
90	Lê Thu Thanh	Thảo		10/12/1981	Giáo viên	Trường THCS Tam Đồng	100	0	100
91	Nguyễn Thị Bích	Diệp		01/5/1976	Giáo viên	THCS Thanh Lâm A	100	0	100
92	Lê Thị Thu	Nga		15/12/1979	Giáo viên	THCS Thanh Lâm A	100	0	100
93	Nguyễn Thị	Duyên		14/12/1976	Giáo viên	THCS Thanh Lâm A	100	0	100
94	Nguyễn Thị	Thiết		06/10/1979	Giáo viên	THCS Thanh Lâm A	100	0	100
95	Đỗ Thị Xuân	Đinh		09/10/1977	Giáo viên	THCS Thanh Lâm A	100	0	100
96	Nguyễn Thị Ánh	Hồng		25/12/1974	Giáo viên	THCS Thanh Lâm A	100	0	100
97	Nguyễn Ngọc	Thu	01/8/1983		Giáo viên	THCS Thanh Lâm A	100	1	101
98	Nguyễn Trường	Sơn	13/04/1974		Hiệu trưởng	THCS Thanh Lâm B	100	0	100
99	Nguyễn Thị	Duyên		29/03/1980	Giáo viên	THCS Thanh Lâm B	100	0	100
100	Lê Thị	Hường		10/10/1980	Giáo viên	THCS Thanh Lâm B	100	0	100
101	Lưu Thị	Lan		10/11/1979	Giáo viên	THCS Thanh Lâm B	100	0	100
102	Đặng Thu	Hà		15/10/1981	Giáo viên	THCS Tiền Phong	100	0	100
103	Nguyễn Thị Xim	Phương		26/07/1979	Giáo viên	THCS Tiền Phong	100	0	100
104	Nguyễn Thị Phương	Hoa		23/06/1976	Giáo viên	THCS Tiền Phong	100	0	100
105	Hồ Thị	Sen		28/09/1984	Giáo viên	THCS Tiền Phong	100	0	100
106	Hồ Thị Hồng	Lịch		25/08/1980	Giáo viên	THCS Tiền Phong	100	0	100
107	Hoàng Thị Bích	Ngọc		28/09/1987	Giáo viên	THCS Tiền Phong	100	0	100
108	Võ Thị Hoàng	Hạnh		14/04/1979	Giáo viên	THCS Tiền Phong	100	0	100
109	Trịnh Thị Thanh	Nga		15/12/1978	Giáo viên	THCS Tiền Phong	100	0	100
110	Trịnh Thị	Ái		07/07/1980	Giáo viên	THCS Tiền Thắng	100	0	100
111	Hồ Thị Phi	Nga		14/12/1981	Giáo viên	THCS Tiền Thắng	100	0	100
112	Nguyễn Thị Bích	Ngọc		22/01/1981	Giáo viên	THCS Tiền Thắng	100	0	100
113	Hoàng Thị	Thắm		11/9/1981	Giáo viên	THCS Tiền Thắng	100	0	100
114	Phạm Thị Minh	Thủy		07/03/1979	Giáo viên	THCS Tiền Thắng	100	0	100
115	Nguyễn Thị	Trung		01/02/1979	Giáo viên	THCS Tiền Thắng	100	0	100
116	Nguyễn Thị Ngọc	Liên		27/12/1981	Giáo viên	THCS Tiền Thịnh	100	0	100
117	Nguyễn Hữu	Hồng	20/05/1981		Giáo viên	THCS Tiền Thịnh	100	1	101
118	Nguyễn Văn	Cử	30/01/1980		Giáo viên	THCS Tiền Thịnh	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
119	Nguyễn Văn	Dũng	28/12/1979		Giáo viên	THCS Tiên Thịnh	100	0	100
120	Nguyễn Thu Mai	Hương		12/8/1980	Giáo viên	THCS Tiên Thịnh	100	0	100
121	Nguyễn Thị	Mai		13/01/1979	Giáo viên	THCS Tiên Thịnh	100	0	100
122	Nguyễn Thị Kim	Loan		25/08/1979	Giáo viên	THCS Tiên Thịnh	100	0	100
123	Đặng Văn	Nguyên	26/05/1981		Giáo viên	THCS Tiên Thịnh	100	0	100
124	Nguyễn Thị Hồng	Thắm		20/10/1977	Giáo viên	THCS Tiên Thịnh	100	0	100
125	Hoàng Thị Hồng	Thu		16/12/1978	Giáo viên	THCS Tiên Thịnh	100	0	100
126	Vũ Khánh	Tùng	14/12/1980		Giáo viên	THCS Tiên Thịnh	100	0	100
127	Nguyễn Thị	Lan		17/07/1978	Giáo viên	THCS Tiên Thịnh	100	0	100
128	Đỗ Văn	Xuân	02/07/1980		Giáo viên	THCS Tiên Thịnh	100	0	100
129	Hà Thị Kim	Chung		16/7/1979	Phó Hiệu trưởng	THCS Trảng Việt	100	0	100
130	Nguyễn Thị	Thêu		13/12/1977	Giáo viên	THCS Trảng Việt	100	0	100
131	Nguyễn Thị	Thu		26/10/1978	Giáo viên	THCS Trảng Việt	100	0	100
132	Lê Thị	Hạnh		21/5/1978	Giáo viên	THCS Trảng Việt	100	0	100
133	Nguyễn Thanh	Long	07/7/1981		Giáo viên	THCS Trảng Việt	100	0	100
134	Tạ Huy	Thanh	29/10/1977		Giáo viên	THCS Trảng Việt	100	0	100
135	Trần Thị	Ngà		18/02/1983	Giáo viên	THCS Trảng Việt	95	0	95
136	Nguyễn Văn	Giang	08/11/1980		Giáo viên	THCS Trưng Vương	100	1	101
137	Phạm Thị Thu	Hương		26/12/1978	Giáo viên	THCS Trưng Vương	100	1	101
138	Ngô Thị	Nhàn		02/05/1988	Giáo viên	THCS Trưng Vương	100	0	100
139	Nguyễn Thị	Hoa		09/12/1982	Giáo viên	THCS Trưng Vương	100	0	100
140	Đỗ Thị Thanh	Thúy		10/07/1983	Giáo viên	THCS Trưng Vương	100	0	100
141	Đào Thị Hương	Sen		11/06/1988	Giáo viên	THCS Trưng Vương	100	0	100
142	Nguyễn Thị	Thoan		28/10/1978	Giáo viên	THCS Trưng Vương	100	1	101
143	Trần Ngọc	Tiến	10/05/1981		Giáo viên	THCS Trưng Vương	100	1	101
144	Lê Thị Kim	Khuyên		11/05/1980	Giáo viên	THCS Trưng Vương	100	1	101
145	Đoàn Thị	Thoan		09/11/1981	Giáo viên	THCS Trưng Vương	100	3	103
146	Lưu Văn	Sơn	11/12/1988		Giáo viên	THCS Trưng Vương	100	1	101
147	Nguyễn Thị	Mộc		26/12/1985	Giáo viên	THCS Tự Lập	100	0	100
148	Vũ Thị Thanh	Thủy		12/04/1979	Giáo viên	THCS Tự Lập	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
149	Phó Thị	Tâm		09/11/1979	Giáo viên	THCS Tự Lập	100	1	101
150	Lê Thị	Thư		17/02/1979	Giáo viên	THCS Tự Lập	100	1	101
151	Lê Thạch	Kiểm	02/04/1979		Giáo viên	THCS Văn Khê	100	0	100
152	Nguyễn Thị	Lan		28/3/1977	Giáo viên	THCS Văn Khê	100	0	100
153	Nguyễn Thị Mai	Lan		20/02/1986	Giáo viên	THCS Văn Khê	100	0	100
154	Đoàn Thị Thanh	Minh		24/5/1979	Giáo viên	THCS Văn Khê	100	0	100
155	Nguyễn Thị	Thúy		19/12/1979	Giáo viên	THCS Văn Khê	100	0	100
156	Nguyễn Văn	Hưng	28/10/1983		Giáo viên	THCS Văn Khê	100	0	100
157	Nguyễn Xuân	Chín	23/6/1975		Giáo viên	THCS Văn Khê	100	0	100
158	Nguyễn Thị	Tuyết		26/11/1981	Giáo viên	THCS Văn Khê	100	0	100
159	Nguyễn Thu	Hường		23/5/1982	Giáo viên	THCS Văn Khê	100	0	100
160	Lưu Văn	Sỹ	20/02/1979		Giáo viên	THCS Văn Khê	100	0	100
161	Khổng Thị	Trang		27/5/1985	Giáo viên	THCS Văn Khê	100	0	100
162	Phan Thị Thu	Hiền		26/12/1982	Giáo viên	THCS Văn Khê	100	2	102
163	Lê Thị Thúy	Hằng		10/12/1976	Giáo viên	THCS Văn Khê	100	0	100
164	Nguyễn Thị	Quý		06/10/1978	Giáo viên	THCS Văn Khê	100	0	100
165	Nguyễn Trọng	Vinh	07/5/1979		Giáo viên	THCS Văn Khê	100	0	100
166	Đương Bình	Uyên	17/7/1979		Giáo viên	THCS Vạn Yên	100	1	101
167	Nguyễn Trọng	Bình	09/12/1982		Giáo viên	THCS Vạn Yên	100	0	100
168	Hà Văn	Thanh	28/7/1980		Giáo viên	THCS Vạn Yên	100	0	100
169	Trần Thị	Phương		28/10/1979	Giáo viên	THCS Vạn Yên	100	0	100
170	Vũ Thị	Liên		04/5/1977	Giáo viên	THCS Vạn Yên	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND THỊ XÃ SƠN TÂY DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Đỗ Thị Minh	Anh		07/02/1981	Giáo viên	THCS Sơn Đông	100	0	100
2	Lưu Thị	Giang		03/08/1980	Giáo viên	THCS Sơn Đông	100	0	100
3	Trần Thị	Giang		08/01/1980	Giáo viên	THCS Sơn Đông	100	0	100
4	Nguyễn Thị Hồng	Hà		06/04/1986	Giáo viên	THCS Sơn Đông	100	0	100
5	Nguyễn Thị Thanh	Hải		12/08/1981	Giáo viên	THCS Sơn Đông	100	0	100
6	Nguyễn Thị	Hải		06/08/1984	Giáo viên	THCS Sơn Đông	100	0	100
7	Nguyễn Thái	Học	03/01/1988		Giáo viên	THCS Sơn Đông	100	0	100
8	Phạm Thị	Hường		18/10/1977	Giáo viên	THCS Sơn Đông	100	0	100
9	Nguyễn Thị	Luyến		20/7/1978	Giáo viên	THCS Sơn Đông	100	0	100
10	Nguyễn Thế	Tài	27/08/1978		Giáo viên	THCS Sơn Đông	100	0	100
11	Lý Thị	Thuần		12/08/1985	Giáo viên	THCS Sơn Đông	100	0	100
12	Trịnh Thị Thanh	Tú		17/4/1978	Giáo viên	THCS Sơn Đông	100	0	100
13	Phạm Thị	Thương		20/3/1977	Giáo viên	THCS Sơn Đông	100	0	100
14	Lê Thị	Diệp		31/10/1984	Giáo viên	THCS Sơn Đông	100	1	101
15	Nguyễn Thị	Yến		07/4/1979	Giáo viên	THCS Sơn Đông	100	0	100
16	Nguyễn Thị Thu	Huyền		04/9/1975	Giáo viên	THCS Hồng Hà	100	0	100
17	Đoàn Thị	Sơn		06/12/1977	Giáo viên	THCS Hồng Hà	100	0	100
18	Nguyễn Văn	Thanh	29/01/1987		Giáo viên	THCS Hồng Hà	100	0	100
19	Giang Văn	Tường	22/6/1976		Phó Hiệu trưởng	THCS Xuân Sơn	100	0	100
20	Đinh Thị	Tình		13/8/1974	Giáo viên	THCS Xuân Sơn	100	0	100
21	Phùng Thị	Huyền		19/8/1978	Giáo viên	THCS Xuân Sơn	100	0	100
22	Nguyễn Bích	Diệp		14/01/1973	Giáo viên	THCS Trung Hưng	100	0	100
23	Bùi Thị Thu	Hiền		19/06/1975	Giáo viên	THCS Trung Hưng	100	0	100
24	Nguyễn Đức	Hà	25/12/1980		Giáo viên	THCS Trung Hưng	100	0	100
25	Khuất Thị Mỹ	Dung		20/02/1977	Giáo viên	THCS Trung Hưng	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
26	Nguyễn Thị Thúy	Hằng		03/02/1977	Giáo viên	THCS Trung Hưng	100	0	100
27	Vũ Thanh	Uy		23/01/1977	Giáo viên	THCS Trung Hưng	100	0	100
28	Phùng Thị	Huyền		10/03/1977	Giáo viên	THCS Trung Hưng	100	0	100
29	Lê Thị Thu	Trang		30/08/1983	Giáo viên	THCS Trung Hưng	100	0	100
30	Phùng Thị	Luật		14/7/1986	Giáo viên	THCS Xuân Khanh	100	1	101
31	Trần Thị	Luận		02/4/1971	Giáo viên	THCS Xuân Khanh	100	0	100
32	Hà Thị Kim	Oanh		06/01/1980	Giáo viên	THCS Xuân Khanh	100	0	100
33	Nguyễn Thị Phương	Thảo		15/10/1982	Giáo viên	THCS Xuân Khanh	100	0	100
34	Nguyễn Thị Thanh	Thủy		09/9/1976	Giáo viên	THCS Xuân Khanh	100	0	100
35	Hà Trung	Kiên	31/8/1973		Phó Hiệu trưởng	THCS Cổ Đông	100	0	100
36	Phùng Thị Thu	Hà		28/01/1975	Giáo viên	THCS Cổ Đông	100	0	100
37	Lê Thị Ngọc	Hà		17/01/1977	Giáo viên	THCS Cổ Đông	100	0	100
38	Vương Thị Kim	Anh		25/6/1987	Giáo viên	THCS Cổ Đông	100	0	100
39	Nguyễn Thị Thanh	Xuân		30/10/1978	Giáo viên	THCS Cổ Đông	100	0	100
40	Nguyễn Minh	Ngọc		10/7/1977	Giáo viên	THCS Cổ Đông	100	0	100
41	Nguyễn Thi Thu	Thanh		23/10/1973	Giáo viên	THCS Cổ Đông	100	0	100
42	Lưu Thị Hồng	Thúy		06/10/1988	Giáo viên	THCS Cổ Đông	100	0	100
43	Nguyễn Thị	Dung		01/01/1978	Giáo viên	THCS Cổ Đông	100	0	100
44	Đặng Thị Tâm	Tình		14/5/1976	Giáo viên	THCS Cổ Đông	100	0	100
45	Vương Văn	Chiến	18/11/1975		Giáo viên	THCS Cổ Đông	100	0	100
46	Phạm Đăng	Hùng	29/9/1987		Giáo viên	THCS Cổ Đông	100	0	100
47	Phan Thị Yến	Nga		14/8/1981	Hiệu trưởng	THCS Sơn Lộc	100	1	101
48	Ngô Thị	Hường		08/8/1976	Giáo viên	THCS Sơn Lộc	100	0	100
49	Vũ Thị	Phượng		06/01/1983	Giáo viên	THCS Sơn Lộc	100	0	100
50	Nguyễn Trung	Kiên	16/11/1980		PHT	THCS Phùng Hưng	100	0	100
51	Nguyễn Thị	Liễu		7/6/1973	Giáo viên	THCS Phùng Hưng	100	0	100
52	Vũ Thị	Tâm		14/8/1981	Giáo viên	THCS Phùng Hưng	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
53	Nguyễn Thúy	Linh		8/3/1983	Giáo viên	THCS Phùng Hưng	100	0	100
54	Trần Thị	Thúy		20/6/1978	Giáo viên	THCS Phùng Hưng	100	0	100
55	Nguyễn Thị Kim	Oanh		11/10/1976	Giáo viên	THCS Phùng Hưng	100	0	100
56	Nguyễn Thị Lan	Hương		11/8/1975	Giáo viên	THCS Phùng Hưng	100	0	100
57	Ngô Thị	Bình		22/4/1981	Giáo viên	THCS Phùng Hưng	100	0	100
58	Đỗ Thị Thanh	Vân		17/1/1976	Giáo viên	THCS Phùng Hưng	100	0	100
59	Phùng Thị	Thoa		17/6/1984	Giáo viên	THCS Phùng Hưng	100	0	100
60	Phương Thị	Thủy		10/9/1982	Giáo viên	THCS Phùng Hưng	100	0	100
61	Nguyễn Thị Bích	Châm		22/9/1975	Giáo viên	THCS Sơn Tây	100	0	100
62	Nguyễn Thị Bích	Hạnh		18/6/1979	Phó hiệu trưởng	THCS Sơn Tây	100	0	100
63	Nguyễn Thị	Thủy		26/3/1988	Giáo viên	THCS Sơn Tây	100	0	100
64	Khuất Thị Diệu	Thúy		2/9/1981	Giáo viên	THCS Sơn Tây	100	0	100
65	Vũ Thị Nguyệt	Anh		16/1/1979	Giáo viên	THCS Sơn Tây	100	0	100
66	Nguyễn Văn	Huân	22/8/1973		Giáo viên	THCS Sơn Tây	100	0	100
67	Nguyễn Xuân	Đăng	02/11/1979		Giáo viên	THCS Trung Sơn Trầm	100	0	100
68	Khuất Thị Thu	Hà		12/07/1981	PHT	THCS Trung Sơn Trầm	100	0	100
69	Lê Thị Thu	Hà		27/11/1978	Giáo viên	THCS Trung Sơn Trầm	100	0	100
70	Tăng Thị Thu	Hằng		22/07/1978	Giáo viên	THCS Trung Sơn Trầm	100	0	100
71	Lâm Thị	Huế		15/09/1972	Giáo viên	THCS Trung Sơn Trầm	100	0	100
72	Hoàng Thị	Huệ		27/03/1982	Giáo viên	THCS Trung Sơn Trầm	100	0	100
73	Lê Thanh	Minh		20/10/1977	Giáo viên	THCS Trung Sơn Trầm	100	0	100
74	Nguyễn Thị Thu	Trang		26/06/1987	Giáo viên	THCS Trung Sơn Trầm	100	0	100
75	Vương Anh	Tuyết		05/07/1975	Giáo viên	THCS Trung Sơn Trầm	100	0	100
76	Phạm Thị	Tú		27/9/1976	Giáo viên	THCS Đường Lâm	100	0	100
77	Phan Thị Thu	Huyền		19/11/1979	Giáo viên	THCS Đường Lâm	100	0	100
78	Kiều Văn	Lợi	09/08/1986		Giáo viên	THCS Đường Lâm	100	0	100
79	Nguyễn Thị Kim	Duyên		28/11/1973	Giáo viên	THCS Kim Sơn	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
80	Phùng Thị	Hồng		05/03/1974	Giáo viên	THCS Kim Sơn	100	0	100
81	Nguyễn Thị Minh	Hồng		04/01/1977	Giáo viên	THCS Kim Sơn	100	0	100
82	Nguyễn Thị	Hường		07/07/1977	Giáo viên	THCS Kim Sơn	100	0	100
83	Trần Thị Thúy	Hoàng		19/09/1980	Giáo viên	THCS Kim Sơn	100	0	100
84	Nguyễn Thị	Phúc		13/05/1976	Giáo viên	THCS Kim Sơn	100	0	100
85	Nguyễn Thị	Thanh		27/10/1978	Giáo viên	THCS Kim Sơn	100	0	100
86	Vũ Thị Phương	Anh		13/02/1975	Giáo viên	THCS Viên Sơn	100	0	100
87	Đỗ Thị Lan	Khánh		24/05/1978	Giáo viên	THCS Viên Sơn	100	0	100
88	Vũ Thị	Nguyệt		29/12/1975	Giáo viên	THCS Thanh Mỹ	100	0	100
89	Trần Thanh	Thủy		30/11/1981	Giáo viên	THCS Thanh Mỹ	100	0	100
90	Nguyễn Thị Thu	Hà		10/08/1979	Giáo viên	THCS Thanh Mỹ	100	0	100
91	Hà Thị Thanh	Vân		18/06/1975	Giáo viên	THCS Thanh Mỹ	100	0	100
92	Lê Thị	Nhung		04/11/1976	Giáo viên	THCS Thanh Mỹ	100	0	100
93	Chu Thị	Hường		12/12/1980	Giáo viên	THCS Thanh Mỹ	100	0	100
94	Chu Thị Minh	Thia		30/03/1976	Giáo viên	THCS Thanh Mỹ	100	0	100
95	Nguyễn Thị Thúy	Linh		06/08/1986	Giáo viên	THCS Thanh Mỹ	100	0	100
96	Đỗ Thị	Thoa		10/08/1982	Giáo viên	THCS Thanh Mỹ	100	0	100
97	Phạm Thị Thanh	Nga		06/07/1984	Giáo viên	THCS Thanh Mỹ	100	0	100
98	Trần Thị Hồng	Nhung		27/09/1978	Giáo viên	THCS Thanh Mỹ	100	0	100
99	Nguyễn Thị	Dung		12/06/1982	Giáo viên	THCS Thanh Mỹ	100	0	100
100	Đinh Thị	Thúy		24/02/1988	Giáo viên	THCS Thanh Mỹ	100	0	100
101	Tào Thị	Cúc		24/8/1983	Giáo viên	THCS Ngô Quyền	100	0	100
102	Phùng Hồng	Điệp		25/5/1978	Giáo viên	THCS Ngô Quyền	100	0	100
103	Nguyễn Hồng	Kiên		04/01/1979	Giáo viên	THCS Ngô Quyền	100	0	100
104	Nguyễn Thị	Minh		20/3/1984	Giáo viên	THCS Ngô Quyền	100	0	100
105	Đỗ Thị Xuân	Thúy		22/02/1975	Giáo viên	THCS Ngô Quyền	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND HUYỆN ĐAN PHƯỢNG ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nữ	Nam			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Nguyễn Thị	Dung		29/5/1986	Giáo viên	THCS Lương Thế Vinh	100	0	100
2	Phạm Thị Hồng	Hạ		26/5/1982	Giáo viên	THCS Lương Thế Vinh	100	0	100
3	Nguyễn Thị	Ngọc		17/12/1981	Giáo viên	THCS Lương Thế Vinh	100	0	100
4	Nguyễn Duy	Anh	02/10/1983		Giáo viên	THCS Lương Thế Vinh	100	0	100
5	Nguyễn Thị Thu	Hiền		16/7/1985	Giáo viên	THCS Lương Thế Vinh	100	0	100
6	Nguyễn Thị Thanh	Bình		05/12/1981	Giáo viên	THCS Đan Phượng	100	0	100
7	Trần Thị Kim	Ngân		22/04/1979	Giáo viên	THCS Đan Phượng	100	0	100
8	Nguyễn Thị	Quyên		04/12/1976	Giáo viên	THCS Đan Phượng	100	0	100
9	Tạ Thị Thanh	Thủy		05/09/1981	Giáo viên	THCS Đan Phượng	100	2	102
10	Nguyễn Thị	Nhu		23/03/1984	Giáo viên	THCS Đan Phượng	100	0	100
11	Đoàn Thị Mai	Anh		04/04/1981	Giáo viên	THCS Đan Phượng	100	1	101
12	Tạ Thị Thu	Hương		19/09/1979	Giáo viên	THCS Đan Phượng	100	0	100
13	Trần Thu	Dư		30/11/1984	Tổ phó tổ KHTN	THCS Song Phượng	100	0	100
14	Nguyễn Thị	Tuyết		25/04/1976	Giáo viên	THCS Đồng Tháp	100	1	101
15	Đào Thị Hồng	Khánh		19/04/1979	Giáo viên	THCS Đồng Tháp	100	0	100
16	Phan Thị Mỹ	Quyên		02/03/1979	Giáo viên	THCS Đồng Tháp	100	0	100
17	Nguyễn Thu Thuỷ	Bình		30/03/1980	Giáo viên	THCS Đồng Tháp	100	0	100
18	Nguyễn Kim	Thoa		07/11/1980	Giáo viên	THCS Đồng Tháp	100	0	100
19	Tạ Thị	Khuyến		30/10/1981	Giáo viên	THCS Đồng Tháp	100	0	100
20	Đỗ Thị	Dự		28/02/1981	Tổ phó - Giáo viên	THCS Đồng Tháp	100	0	100
21	Sái Thu	Vân		17/08/1985	Giáo viên	THCS Đồng Tháp	100	0	100
22	Bùi Đức	Huy	15/12/1985		Phó Hiệu trưởng	THCS Phương Đình	100	0	100
23	Nguyễn Thị Thu	Hà		21/9/1983	Giáo viên	THCS Phương Đình	100	0	100
24	Đinh Thị	Hải		25/11/1981	Giáo viên	THCS Phương Đình	100	0	100
25	Nguyễn Thị	Loan		16/7/1988	Giáo viên	THCS Phương Đình	100	0	100
26	Nguyễn Thị Anh	Tú		01/10/1978	Giáo viên	THCS Thọ Xuân	100	0	100
27	Nguyễn Thị Thu	Huyền		28/09/1977	Giáo viên	THCS Thọ Xuân	100	0	100
28	Lương Xuân	Huy	26/12/1976		TTCM	THCS Thọ An	100	0	100
29	Dương Thị	Hằng		27/05/1981	TPT	THCS Thọ An	100	0	100
30	Lê Văn	Lam	23/02/1978		GV	THCS Thọ An	100	2	102

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
31	Phan Thị	Hiền		03/10/1976	GV	THCS Thọ An	100	0	100
32	Đặng Thị Ngọc	Yến		02/09/1979	GV	THCS Thọ An	100	1	101
33	Trần Thị Lệ	Quyên		19/12/1976	GV	THCS Thọ An	100	0	100
34	Lê Thị Dịch	Huệ		05/12/1980	Tổ phó	THCS Trung Châu	100	1	101
35	Phùng Thị Thanh	Huyền		18/12/1981	Phó HT	THCS Trung Châu	100	0	100
36	Trần Thị Thanh	Huyền		21/08/1979	GV	THCS Trung Châu	100	0	100
37	Bùi Thị Bích	Vân		01/02/1976	Tổ trưởng	THCS Trung Châu	100	2	102
38	Khuất Thị Thúy	Dịu		12/12/1981	GV	THCS Trung Châu	100	2	102
39	Đoàn Thị Ban	Mai		03/03/1985	Giáo viên Toán-Tin	THCS Hồng Hà	100	0	100
40	Nguyễn Thị	Thúy		06/05/1978	Giáo viên Ngữ văn	THCS Hồng Hà	100	0	100
41	Hoàng Thị Thu	Hằng		15/08/1983	Giáo viên Toán-Tin	THCS Hồng Hà	100	0	100
42	Nguyễn Văn	Đức	07/03/1985		Giáo viên Toán-Tin	THCS Hồng Hà	100	1	101
43	Thiều Thị	Cần		29/07/1977	Giáo viên Ngữ văn	THCS Hồng Hà	100	0	100
44	Nguyễn Thị Hải	Hà		17/09/1979	Giáo viên Hóa	THCS Hồng Hà	100	1	101
45	Vũ Ngọc	Tiến	7/02/1976		Giáo viên Tiếng Anh	THCS Hồng Hà	100	0	100
46	Nguyễn Hữu	Sáng	11/10/1986		Giáo viên Địa	THCS Hồng Hà	100	1	101
47	Khắc Thị Xuân	Hương		13/08/1979	Giáo viên Sinh	THCS Hồng Hà	100	1	101
48	Lê Văn	Quyền	10/10/1980		Giáo viên Mỹ thuật	THCS Hồng Hà	100	0	100
49	Đinh Thị Phương	Biên		21/07/1980	Giáo viên Ngữ văn	THCS Hồng Hà	100	0	100
50	Nguyễn Văn	Luyến	07/10/1980		Giáo viên Địa	THCS Hồng Hà	100	0	100
51	Nguyễn Thị	Nguyệt		30/05/1975	Giáo viên Toán	THCS Hồng Hà	100	0	100
52	Nguyễn Thị	Hải		05/10/1985	Giáo viên Ngữ văn	THCS Hồng Hà	100	0	100
53	Nguyễn Văn	Hậu	16/05/1978		Giáo viên môn Hoá	THCS Liên Hồng	100	0	100
54	Nguyễn Thị Thanh	Vân		08/12/1983	Giáo viên Toán	THCS Liên Hồng	100	1	101
55	Ngô Thị Hà	Yên		09/10/1981	Giáo viên môn Toán	THCS Liên Hồng	100	0	100
56	Tạ Thị	Huyền		22/02/1986	Giáo viên Vật Lí	THCS Liên Hồng	100	1	101
57	Nguyễn Thu	Thuỷ		16/06/1988	Giáo viên môn Văn	THCS Liên Hồng	100	0	100
58	Nguyễn Thị	Loại		29/05/1982	Giáo viên môn Toán	THCS Liên Hồng	100	0	100
59	Nguyễn Thuý	Dung		05/09/1968	Giáo viên môn Hoá	THCS Liên Hồng	100	0	100
60	Bùi Thị Chi	Yến		09/05/1974	Giáo viên môn Văn	THCS Liên Hồng	100	0	100
61	Nguyễn Hữu	Hiếu	27/03/1978		Tổ trưởng	THCS Liên Hà	100	1	101
62	Lê Thị	Hoan		01/12/1990	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của bộ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
63	Quách Thị	Hương		10/10/1980	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100
64	Nguyễn Tuấn	Anh	28/12/1977		Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100
65	Nguyễn Tin	Bình		19/02/1976	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100
66	Nguyễn Thị Khánh	Vân		26/11/1978	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	1	101
67	Trần Thị	Nga		13/10/1978	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100
68	Nguyễn Kiều	Hương	30/03/1978		Tổ phó	THCS Liên Hà	100	0	100
69	Trần Ngọc	Thiệp		14/11/1978	Giáo viên	THCS Liên Trung	100	0	100
70	Hà Văn	Nam	18/8/1977		Giáo viên	THCS Liên Trung	100	0	100
71	Nguyễn Thị	Sáu		27/03/1977	Giáo viên	THCS Liên Trung	100	0	100
72	Nguyễn Gia	Hùng	04/06/1978		TTCM	THCS Liên Trung	100	0	100
73	Bùi Ngọc	Hoàn	28/08/1977		TPCM	THCS Liên Trung	100	0	100
74	Đỗ Thị	Nguyệt		22/07/1984	TTCM	THCS Liên Trung	100	0	100
75	Nguyễn Thị	An		19/11/1983	Giáo viên	THCS Liên Trung	100	0	100
76	Nguyễn Thị	Phương		21/03/1982	Giáo viên	THCS Liên Trung	100	0	100
77	Nguyễn Thị	Huyền		18/11/1980	Giáo viên	THCS Liên Trung	100	0	100
78	Nguyễn Thị	Thảo		15/02/1980	P.Hiệu trưởng	THCS Thượng Mỗ	100	0	100
79	Bùi Thị	Hà		30/09/1976	TTCM	THCS Thượng Mỗ	100	1	101
80	Hoàng Thị	Đăng		14/05/1981	TPCM	THCS Thượng Mỗ	100	0	100
81	Đỗ Thị Thu	Hạnh		04/07/1987	Giáo viên	THCS Thượng Mỗ	100	1	101
82	Nguyễn Thị Hồng	Nga		27/08/1977	Giáo viên	THCS Thượng Mỗ	100	0	100
83	Nguyễn Thị	Ngọc		25/02/1981	Giáo viên	THCS Thượng Mỗ	100	0	100
84	Nguyễn Văn	Mạnh		21/07/1974	Giáo viên	THCS Thượng Mỗ	100	1	101
85	Trần Thị	Thư		01/01/1972	Giáo viên	THCS Thượng Mỗ	100	0	100
86	Lê Thị	Luận		14/07/1979	GV âm nhạc	THCS Tô Hiến Thành	100	2	102
87	Doãn Thị	Huyền		14/09/1980	GV Toán	THCS Tô Hiến Thành	100	0	100
88	Nguyễn Thị	Nhung		23/11/1975	GV Ngữ văn	THCS Tô Hiến Thành	100	0	100
89	Nguyễn Thị	Thu		28/12/1982	GV Toán	THCS Tô Hiến Thành	100	0	100
90	Phạm Thị	Đức		01/07/1988	GV Sinh	THCS Tô Hiến Thành	100	0	100
91	Nguyễn Thu Như	Ngọc		06/07/1989	GV Địa	THCS Tô Hiến Thành	100	0	100
92	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh		30/05/1971	Hiệu phó	THCS Tân Lập	100	3	103
93	Đỗ Thị Hồng	Ngân		11/01/1976	TTCM - GV môn Ngữ Văn	THCS Tân Lập	100	0	100
94	Nguyễn Thị Thanh	Thuỷ		18/04/1978	TPCM-GV môn Toán	THCS Tân Lập	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
95	Nguyễn Thị Hà	Nội		12/04/1981	GV môn Ngữ Văn	THCS Tân Lập	100	0	100
96	Nguyễn Thu	Thương		19/03/1911	GV môn Ngữ Văn	THCS Tân Lập	100	0	100
97	Nguyễn Thị Kim	Huyền		17/12/1977	GV môn Hóa - Lý	THCS Tân Lập	100	2	102
98	Nguyễn Thị Thu	Ngân		07/07/1978	Giáo viên	THCS Tân Lập	100	0	100
99	Đỗ Thị Kim	Oanh		29/10/1975	GV Ngữ Văn	THCS Tân Lập	100	0	100
100	Nguyễn Thị	Thanh		07/05/1984	Giáo viên	THCS Tân Lập	100	1	101
101	Thế Thị	Hồng		19/09/1980	GV môn Toán	THCS Tân Lập	100	0	100
102	Nguyễn Thị Thanh	Hằng		14/08/1972	GV môn Văn - Sử	THCS Tân Lập	100	0	100
103	Bùi Kim	Dung		31/08/1980	GV môn Toán - Lý	THCS Tân Lập	100	0	100
104	Thơm Thuý	Ngà		15/05/1974	GV Hóa -Sinh - Địa	THCS Tân Lập	100	0	100
105	Phạm Thị Kim	Thanh		12/11/1976	GV Tiếng Anh	THCS Tân Lập	100	0	100
106	Bá Thị	Huế		08/03/1977	GV môn Hóa - Địa	THCS Tân Lập	100	0	100
107	Nguyễn Thị Lan	Hương		03/04/1974	GV Tiếng Anh	THCS Tân Lập	100	0	100
108	Nguyễn Thị	Hồng		04/04/1979	GV môn Toán	THCS Tân Lập	100	1	101
109	Nguyễn Thị	Phương		25/05/1979	GV môn Toán	THCS Tân Lập	100	0	100
110	Bùi Thị Ngọc	Liên		18/01/1988	GV môn Sinh học	THCS Tân Lập	100	0	100
111	Nguyễn Xuân	Cư	08/03/1983		GV Môn Toán -Tin	THCS Tân Lập	100	0	100
112	Trần Thị Vân	Vân		12/10/1988	GV môn Sinh học	THCS Tân Lập	100	0	100
113	Trần Thu	Luyến		26/10/1985	Giáo viên	THCS Tân Hội	100	0	100
114	Bùi Thị Xim	Thơm		10/01/1983	Giáo viên	THCS Tân Hội	100	0	100
115	Bùi Bạch	Dương		25/02/1979	Giáo viên	THCS Tân Hội	100	0	100
116	Lê Thị	Mai		15/06/1987	Giáo viên	THCS Tân Hội	100	0	100
117	Trần Thị Thu	Cúc		01/09/1974	Giáo viên	THCS Tân Hội	100	3	103
118	Nguyễn Thị	Doãn		15/03/1980	Giáo viên	THCS Tân Hội	100	2	102
119	Cảnh Thị	Thanh		03/11/1984	Giáo viên	THCS Tân Hội	100	0	100
120	Công Thị	Tình		06/02/1978	Giáo viên	Tân Hội	100	0	100
121	Bùi Mai	Phương		08/10/1979	Giáo viên	Tân Hội	100	0	100
122	Kim Thị Minh	Huyền		21/10/1989	Giáo viên	Tân Hội	100	0	100
123	Nguyễn Xuân	Lương	09/08/1977		Giáo viên	THCS Tân Hội	100	0	100
124	Nguyễn Thị Thanh	Huyền		29/04/1984	Giáo viên	THCS Tân Hội	100	0	100
125	Phạm Ngọc	Lương		26/12/1984	Giáo viên	THCS Tân Hội	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, KIỂM TRA HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND HUYỆN HOÀI ĐỨC ĐỀ NGHỊ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 1209-TBXT/H ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Đỗ Thị Thanh	Tuyến		18/10/1982	Tổ trưởng	THCS An Khánh	100	0	100
2	Hoàng Thị Thuý	Hoa		08/9/1974	Tổ trưởng	THCS An Khánh	100	0	100
3	Nguyễn Thị Thu	Thủy		19/02/1979	Giáo viên	THCS An Khánh	100	0	100
4	Trần Thị Hương	Thảo		15/9/1979	Giáo viên	THCS An Khánh	100	0	100
5	Nguyễn Thị Vân	Anh		6/1/1978	Tổ phó	THCS An Khánh	100	0	100
6	Đàm Thanh	Mai		10/11/1973	Tổ phó	THCS An Khánh	100	0	100
7	Phi Thị	Bình		25/10/1979	Giáo viên	THCS An Khánh	100	0	100
8	Hoàng Thị	Nhó		2/8/1980	Giáo viên	THCS An Khánh	100	0	100
9	Nguyễn Hữu	Chí	04/01/1978		Giáo viên	THCS An Khánh	100	0	100
10	Phó Thị Minh	Hảo		10/3/1979	Giáo viên	THCS An Khánh	100	0	100
11	Nguyễn Mạnh	Cường	20/10/1975		Giáo viên	THCS An Khánh	100	0	100
12	Bùi Lệ Dương	Thủy		25/10/1984	Giáo viên	THCS An Khánh	100	0	100
13	Nguyễn Đức	Thịnh	07/11/1977		PHT	THCS An Thượng	100	0	100
14	Trần Thị	Hương		04/11/1976	Giáo viên	THCS An Thượng	100	0	100
15	Nguyễn Thị	Thinh		20/01/1976	Giáo viên	THCS An Thượng	100	0	100
16	Nguyễn Thị	Lý		03/12/1975	Giáo viên	THCS An Thượng	100	0	100
17	Nguyễn Thu	Nhi		29/09/1975	Giáo viên	THCS An Thượng	100	0	100
18	Nguyễn Thị	Yến		25/12/1976	Giáo viên	THCS An Thượng	100	0	100
19	Nguyễn Thu Thu	Hằng		28/02/1983	Giáo viên	THCS An Thượng	100	0	100
20	Nguyễn Thị	Huyền		21/11/1986	Giáo viên	THCS An Thượng	100	0	100
21	Tạ Hữu	Mạnh	20/11/1979		PHT	THCS Cát Quế A	100	0	100
22	Tạ Thị Thúy	Dung		09/09/1976	Giáo viên	THCS Cát Quế A	100	0	100
23	Ngô Thành	Minh		17/09/1977	Tổ phó	THCS Cát Quế A	100	0	100
24	Lê Thị Minh	Thúy		12/04/1978	Giáo viên	THCS Cát Quế A	100	0	100
25	Bùi Minh	Trang		28/09/1979	Giáo viên	THCS Cát Quế A	100	0	100
26	Nguyễn Đắc	Hải	19/06/1979		Giáo viên	THCS Cát Quế A	100	0	100
27	Cao Thanh	Tùng	01/5/1979		Hiệu trưởng	THCS Cát Quế B	100	0	100
28	Nguyễn Thị Lê	Thịnh		28/5/1978	Tổ phó	THCS Cát Quế B	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
29	Nguyễn Thị Mai	Duyên		22/12/1976	Giáo viên	THCS Cát Quế B	100	0	100
30	Nguyễn Thị	Thúy		27/01/1981	Giáo viên	THCS Cát Quế B	100	0	100
31	Văn công	Thụ	10/01/1975		PHT	THCS Đắc Sở	100	0	100
32	Nguyễn Thị Hải	Âu		07/09/1978	Tổ phó	THCS Đắc Sở	100	0	100
33	Lý Bá	Đinh	11/11/1977		Tổ phó	THCS Đắc Sở	100	0	100
34	Nguyễn Thị	Sâu		26/9/1983	Giáo viên	THCS Đắc Sở	100	0	100
35	Nguyễn Thu	Dung		21/06/1982	Giáo viên	THCS Di Trạch	100	0	100
36	Đỗ Thị	Đầu		05/10/1980	Tổ phó	THCS Di Trạch	100	0	100
37	Trần Thị	Thu		08/10/1974	Tổ phó	THCS Di Trạch	100	0	100
38	Chu Thị Thiều	Mai		01/01/1970	Giáo viên	THCS Di Trạch	100	0	100
39	Nguyễn Thị Thanh	Mai		18/08/1982	Giáo viên	THCS Di Trạch	100	0	100
40	Đinh Thị	Nga		07/09/1986	Giáo viên	THCS Di Trạch	100	0	100
41	Nguyễn Đăng	Hà	26/07/1980		PHT	THCS Đông La	100	0	100
42	Nguyễn Thị	Hoa		07/09/1972	Tổ phó	THCS Đông La	100	0	100
43	Nguyễn Văn	Thanh	20/11/1977		Tổ trưởng	THCS Đông La	100	0	100
44	Nguyễn Thị	Bình		26/02/1983	Giáo viên	THCS Đông La	100	0	100
45	Trần Thị	Duyên		15/03/1974	Giáo viên	THCS Đông La	100	0	100
46	Lê Thị	Hường		08/01/1977	Giáo viên	THCS Đông La	100	0	100
47	Trần Thị Thanh	My		22/04/1974	Giáo viên	THCS Đông La	100	0	100
48	Chi Trị	Huế		26/06/1974	Giáo viên	THCS Đức Giang	100	0	100
49	Trần Thị Thu	Hiền		16/12/1982	Tổ phó	THCS Đức Giang	100	0	100
50	Hà Thị Trường	Phương		04/08/1976	Giáo viên	THCS Đức Giang	100	0	100
51	Nguyễn Thị	Tâm		13/01/1983	Giáo viên	THCS Đức Giang	100	0	100
52	Đức Thị Ngân	Giang		22/03/1986	Giáo viên	THCS Đức Thượng	100	0	100
53	Phí Thị	Nụ		27/07/1989	Giáo viên	THCS Đức Thượng	100	0	100
54	Nguyễn Thị	Minh	26/06/1975		Giáo viên	THCS Đức Thượng	100	0	100
55	Nguyễn Thị Hải	Yến		25/08/1985	Tổ trưởng	THCS Đức Thượng	100	0	100
56	Nguyễn Thị Ngọc	Mỹ		15/06/1977	Giáo viên	THCS Đức Thượng	100	0	100
57	Ngô Thị	Nội		06/08/1968	PHT	THCS Dương Liễu	100	0	100
58	Nguyễn Thị Thúy	Vân		24/05/1981	Tổ trưởng	THCS Dương Liễu	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
59	Doãn Thị	Lên		10/11/1980	Giáo viên	THCS Dương Liễu	100	0	100
60	Đỗ Thị	Dung		10/07/1979	Giáo viên	THCS Dương Liễu	100	0	100
61	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh		12/09/1966	Giáo viên	THCS Dương Liễu	100	0	100
62	Nguyễn Thị Thu	Huyền		14/08/1980	Giáo viên	THCS Kim Chung	100	0	100
63	Lê Thị	Lý		01/12/1985	Giáo viên	THCS Kim Chung	100	0	100
64	Nguyễn Thị	Nhung		08/08/1980	Giáo viên	THCS Kim Chung	100	0	100
65	Lê Thị Bích	Thảo		28/08/1977	Giáo viên	THCS Kim Chung	100	0	100
66	Nguyễn Thị Khánh	Vân		11/03/1970	Hiệu trưởng	THCS La Phù	100	0	100
67	Nguyễn Thị Thu	Hoài		24/09/1978	Tổ phó	THCS La Phù	100	0	100
68	Nguyễn Thị	Huyền		06/02/1979	Giáo viên	THCS La Phù	100	0	100
69	Nguyễn Thị Thu	Trang		10/05/1979	Giáo viên	THCS La Phù	100	0	100
70	Đặng Thị Tuyết	Minh		13/10/1973	Giáo viên	THCS La Phù	100	0	100
71	Nguyễn Thị Thu	Thủy		06/10/1977	Giáo viên	THCS La Phù	100	0	100
72	Nguyễn Thị	Quý		09/05/1973	Tổ trưởng	THCS Lại Yên	100	0	100
73	Vũ Thị	Hạnh		11/09/1980	Giáo viên	THCS Lại Yên	100	0	100
74	Xuân Thu	Phương		15/08/1979	Giáo viên	THCS Lại Yên	100	0	100
75	Vũ Thị Ngọc	Hà		5/9/1981	Tổ phó	THCS Minh Khai	100	0	100
76	Đặng Thị	Yến		1/1/1981	Giáo viên	THCS Minh Khai	100	0	100
77	Đinh Thị	Hạnh		30/5/1991	Giáo viên	THCS Minh Khai	100	0	100
78	Phạm Thị	Vân		29/10/1978	Tổ trưởng	THCS Nguyễn Văn Huyên	100	0	100
79	Bùi Thị Mai	Nguyệt		29/01/1982	Tổ phó	THCS Nguyễn Văn Huyên	100	0	100
80	Lê Thị Như	Anh		10/12/1976	Giáo viên	THCS Nguyễn Văn Huyên	100	0	100
81	Vương Thị Ngọc	Lê		14/10/1979	Giáo viên	THCS Nguyễn Văn Huyên	100	0	100
82	Nguyễn Thị	Yến		10/09/1977	Giáo viên	THCS Nguyễn Văn Huyên	100	0	100
83	Chử Thị	Hương		14/04/1976	Giáo viên	THCS Nguyễn Văn Huyên	100	0	100
84	Nguyễn Thị Thu	Hiền		24/10/1979	Giáo viên	THCS Nguyễn Văn Huyên	100	0	100
85	Nguyễn Thị	Tuyết		01/07/1984	Giáo viên	THCS Sơn Đồng	100	0	100
86	Đỗ Hoàng	Anh		14/09/1979	Giáo viên	THCS Sơn Đồng	100	0	100
87	Phạm Thị Thu	Hường		22/12/1980	Giáo viên	THCS Song Phương	100	0	100
88	Vương Thị	Nga		05/08/1985	Giáo viên	THCS Song Phương	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
89	Nguyễn Thị	Thu		15/09/1975	Tổ trưởng	THCS Sung Phương	100	0	100
90	Nguyễn Hồng	Phương		29/07/1976	Tổ phó	THCS Sung Phương	100	0	100
91	Bùi Thị Hà	Thu		14/09/1976	PHT	THCS thị trấn Trạm Trôi	100	0	100
92	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp		18/10/1975	Giáo viên	THCS thị trấn Trạm Trôi	100	0	100
93	Nguyễn Thị Kim	Dung		29/04/1977	Tổ phó	THCS thị trấn Trạm Trôi	100	0	100
94	Nguyễn Thị	Luến		12/06/1977	Giáo viên	THCS thị trấn Trạm Trôi	100	0	100
95	Bùi Thị	Lan		10/06/1976	Giáo viên	THCS thị trấn Trạm Trôi	100	0	100
96	Nguyễn Thu	Hương		13/08/1980	Giáo viên	THCS thị trấn Trạm Trôi	100	0	100
97	Đỗ Anh	Ngọc		21/12/1982	Giáo viên	THCS thị trấn Trạm Trôi	100	0	100
98	Nguyễn Thị	Hòa		24/07/1981	Giáo viên	THCS thị trấn Trạm Trôi	100	0	100
99	Nguyễn Thị Xuân	Thu		26/06/1973	Giáo viên	THCS thị trấn Trạm Trôi	100	0	100
100	Nguyễn Thị	Duyên		25/09/1983	Giáo viên	THCS thị trấn Trạm Trôi	100	0	100
101	Trần Đăng	Lực	17/12/1975		Hiệu trưởng	THCS Tiền Yên	100	1	101
102	Đinh Thế	Việt	04/03/1980		PHT	THCS Tiền Yên	100	0	100
103	Trọng Thị	Thảo		27/10/1971	Giáo viên	THCS Tiền Yên	100	0	100
104	Nguyễn Thị	Điệp		08/9/1975	Tổ phó	THCS Tiền Yên	100	0	100
105	Nguyễn Thanh	Vân		08/11/1980	Tổ phó	THCS Tiền Yên	100	0	100
106	Nguyễn Thị	Ngư		10/11/1971	Giáo viên	THCS Vân Canh	100	0	100
107	Nguyễn Thị	Quyên		11/03/1973	Giáo viên	THCS Vân Canh	100	0	100
108	Trần Thị	Chinh		08/01/1972	Giáo viên	THCS Vân Canh	100	0	100
109	Nguyễn Thị	Hiền		15/02/1983	Giáo viên	THCS Vân Canh	100	0	100
110	Nguyễn Thị	Phúc		23/9/1980	Giáo viên	THCS Vân Côn	100	0	100
111	Phạm Văn	Tu	13/6/1979		Giáo viên	THCS Vân Côn	100	0	100
112	Trần Thị Anh	Anh		27/8/1980	Giáo viên	THCS Vân Côn	100	0	100
113	Lê Thị Mai	Chi		03/06/1975	Tổ trưởng	THCS Yên Sở	100	0	100
114	Nguyễn Thị	Hiền		08/02/1984	Giáo viên	THCS Yên Sở	100	0	100
115	Nguyễn Thị	Hằng		23/9/1983	Giáo viên	THCS Yên Sở	100	0	100
116	Trần Thị	Hằng		06/07/1975	Tổ phó	THCS Yên Sở	100	0	100
117	Lê Thị Mai	Hương		28/03/1980	Giáo viên	THCS Yên Sở	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND HUYỆN ĐÔNG ANH DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HDXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Năm	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
						Thang điểm tối đa	100		
1	Nguyễn Thị Vân	Anh		08/01/1977	GV Sinh - Hoá	THCS Cổ Loa	100	0	100
2	Nguyễn Thanh	Bình		22/7/1980	GV Địa - Văn	THCS Cổ Loa	100	0	100
3	Hoàng Thị	Bình		28/5/1978	GV Toán	THCS Cổ Loa	100	0	100
4	Nguyễn Thị	Cúc		27/7/1985	GV Hoá	THCS Cổ Loa	100	0	100
5	Lê Thị Kiên	Chinh		16/5/1974	GV Âm nhạc	THCS Cổ Loa	100	0	100
6	Đặng Hồng	Điệp	02/07/1982		GV Văn - Sử	THCS Cổ Loa	100	0	100
7	Bùi Thị Thu	Hà		30/6/1978	GV Văn -CD	THCS Cổ Loa	100	1	101
8	Nguyễn Thị	Hiền		05/05/1981	GV Hoá - Sinh	THCS Cổ Loa	100	0	100
9	Vũ Thị	Hòa		16/08/1978	GV Toán	THCS Cổ Loa	100	0	100
10	Chu Thị	Hoại		01/03/1982	GV CN- Tin	THCS Cổ Loa	100	0	100
11	Bùi Thị Thu	Huế		18/11/1982	GV Sinh-KTNN	THCS Cổ Loa	100	0	100
12	Nguyễn Thị Lan	Hương		27/03/1972	GV Anh - Nga	THCS Cổ Loa	100	0	100
13	Nguyễn Văn	Long	14/5/1980		GV Lý CN	THCS Cổ Loa	100	0	100
14	Trần Thị	Quyên		05/03/1984	GV Địa - Sinh	THCS Cổ Loa	100	1	101
15	Nguyễn Thị	Thâm		30/10/1984	GV Văn	THCS Cổ Loa	100	0	100
16	Nguyễn Thị	Nguyệt		8/11/1979	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100
17	Nguyễn Thị Thanh Kim	Huệ		16/8/1979	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100
18	Nguyễn Tư	Vinh		2/9/1977	GV NN	THCS Liên Hà	100	0	100
19	Nguyễn Thị Mỹ	Hà		20/2/1979	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100
20	Nguyễn Thị Thanh	Hương		21/10/1978	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100
21	Nguyễn Thùy	Trang		16/2/1982	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100
22	Đặng Thị Mai	Phương		9/2/1984	GV NN	THCS Liên Hà	100	0	100
23	Nguyễn Thị	Mến		20/12/1980	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100
24	Phạm Kim	Dung		21/4/1982	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100
25	Đỗ Mai	Hồng		29/8/1990	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
26	Phạm Thị Lệ	Huyền		30/5/1979	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100
27	Đỗ Thị Ngọc	Tuyến		18/1/1977	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100
28	Ngô Thị Thúy	Hằng		2/8/1980	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100
29	Cao Thị	Ngọc		5/11/1985	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100
30	Cao Thị Gái	Mây		28/03/1980	GV THCS	THCS Việt Hùng	100	0	100
31	Hoàng Thị Thu	Hương		01/09/1981	GV THCS	THCS Việt Hùng	100	0	100
32	Dương Thị Phương	Thủy		19/01/1982	GV THCS	THCS Việt Hùng	100	0	100
33	Phạm Thanh	Hương		02/03/1981	GV THCS	THCS Việt Hùng	100	0	100
34	Nguyễn Thị Hoàng	Kim		12/08/1983	GV THCS	THCS Việt Hùng	100	3	103
35	Trần Thị	Huyền		16/11/1979	GV THCS	THCS Việt Hùng	100	0	100
36	Đặng thị	Huế		02/01/1983	GV THCS	THCS Việt Hùng	100	0	100
37	Nguyễn Thị	Vy		18/01/1976	GV THCS	THCS Việt Hùng	100	0	100
38	Nguyễn Thị	Hue		17/11/1974	GV THCS	THCS Việt Hùng	100	0	100
39	Trần Ngọc	Bích		19/01/1974	Giáo viên	THCS Nguyễn Khê	100	0	100
40	Hoàng Thị	Thao		14/08/1977	Giáo viên	THCS Nguyễn Khê	100	1	101
41	Phùng Thị	Hòa		24/04/1981	Giáo viên	THCS Nguyễn Khê	100	0	100
42	Dương Thị Hải	Yến		27/08/1981	Giáo viên	THCS Nguyễn Khê	100	0	100
43	Nguyễn Văn	Nam	09/12/1973		Giáo viên	THCS Bắc Hồng	100	0	100
44	Trần Văn	Quyết	19/8/1978		Tổ phó KHXH2	THCS Bắc Hồng	100	0	100
45	Nguyễn Thị Minh	Tiến		5/2/1974	Trưởng TTND	THCS Bắc Hồng	100	0	100
46	Phạm Thị	Nga		19/12/1973	Tổ phó KHXH1	THCS Bắc Hồng	100	0	100
47	Nguyễn Văn	Dũng	21/06/1976		Giáo viên	THCS Bắc Hồng	100	0	100
48	Ngô Thị	Loan		19/01/1984	Tổ trưởng KHTN2	THCS Bắc Hồng	100	0	100
49	Đào Hồng	Vân		01/09/1975	Giáo viên	THCS Bắc Hồng	100	1	101
50	Nguyễn Thu Hằng	Viên		02/11/1984	Tổ phó KHTN1	THCS Bắc Hồng	100	0	100
51	Phạm Thúy	Liễu		27/8/1981	Giáo viên	THCS Thụy Lâm	100	0	100
52	Trương Thị	Hòa		24/8/1982	Tổ phó	THCS Thụy Lâm	100	0	100
53	Hoàng Thị	Phương		16/9/1976	Giáo viên	THCS Thụy Lâm	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
54	Ngô Thị	Mỹ		02/03/1981	Giáo viên	THCS Thuỵ Lâm	100	0	100
55	Phạm Thị Bích	Ánh		28/07/1985	Tổ phó	THCS Thuỵ Lâm	100	0	100
56	Nguyễn Thị	Nhàn		15/04/1982	Giáo viên	THCS Thuỵ Lâm	100	0	100
57	Trần Thị	Hạn		13/11/1981	Tổ phó	THCS Thuỵ Lâm	100	0	100
58	Nguyễn Thị Thanh	Bắc		24/08/1990	Giáo viên	THCS Thuỵ Lâm	100	0	100
59	Nguyễn Nam	Thắng	12/12/1981		TTCM	THCS Bùi Quang Mại	100	0	100
60	Lê Kim	Thúy		26/12/1981	TPCM	THCS Bùi Quang Mại	100	0	100
61	Vương Thị	Hường		15/4/1984	GV TPT	THCS Bùi Quang Mại	100	0	100
62	Nguyễn Thị Kiều	Thoa		23/9/1978	Giáo viên	THCS Bùi Quang Mại	100	0	100
63	Đỗ Thị	Nga		28/02/1985	Giáo viên	THCS Bùi Quang Mại	100	0	100
64	Nguyễn Thị	Châm		18/6/1983	Giáo viên	THCS Bùi Quang Mại	100	0	100
65	Hồ Thị	Anh		09/6/1979	Phó Hiệu trưởng	THCS Đọc Tú	100	3	103
66	Hồ Thị Như	Hoa		13/5/1973	Tổ phó	THCS Đọc Tú	100	0	100
67	Đào Thị	Xoan		27/12/1978	Phó CTCĐ	THCS Đọc Tú	100	0	100
68	Nguyễn Thị	Huế		15/03/1979	Tổ trưởng CM	THCS Đọc Tú	100	0	100
69	Nguyễn Thị Bích	Thuần		10/3/1978	Tổ trưởng tổ KHXH	THCS Đông Hội	100	0	100
70	Trịnh Thị Hồng	Vân		30/9/1972	Giáo viên	THCS Đông Hội	100	0	100
71	Bùi Thị Thư	Hoài		02/06/1981	Tổ phó tổ KHTN	THCS Đông Hội	100	0	100
72	Ngô Thị	Hằng		16/01/1974	Giáo viên	THCSĐông Hội	100	0	100
73	Nguyễn Thị Hải	Yến		22/08/1978	Giáo viên	THCSĐông Hội	100	0	100
74	Hoàng Thị	Phượng		29/09/1976	Giáo viên	THCS Đông Hội	100	0	100
75	Đỗ Thị	Thúy		04/12/1975	Giáo viên	THCS Đông Hội	100	0	100
76	Trịnh Quốc	Khánh	10/11/1981		Tổ trưởng tổ KHTN	THCS Đông Hội	100	0	100
77	Tạ Thị Thanh	Mai		15/08/1969	Giáo viên	THCS Đông Hội	100	0	100
78	Ngô Thị Ngọc	Loan		27/02/1976	Giáo viên	THCS Đông Hội	100	0	100
79	Ngô Văn	Định	27/03/1986		s	THCS Đông Hội	100	0	100
80	Nguyễn Văn	Đại	06/10/1985		Giáo viên	THCS Đông Hội	100	0	100
81	Đặng Thị Bích	Hường		02/11/1979	Tổ phó tổ XHNV,GV	THCS Đông Hội	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
82	Trần Thị Thu	Trang		31/10/1981	Giáo viên	THCS Đông Hải	100	0	100
83	Lê Thị	Huyền		19/09/1990	Giáo viên	THCS Hải Bối	100	0	100
84	Nguyễn Tú	Dũng	12/01/1968		GV - TD	THCS Hải Bối	100	0	100
85	Nguyễn Thị	Khương		08/12/1971	Giáo viên	THCS Hải Bối	100	0	100
86	Vương T Thu	Hà		16/08/1977	Giáo viên	THCS Hải Bối	100	0	100
87	Lê Tư	Thực	04/01/1977		Giáo viên	THCS Hải Bối	100	0	100
88	Đinh Thị	Phương		16/08/1982	Giáo viên	THCS Hải Bối	100	0	100
89	Nguyễn Thị	Hảo		21/08/1984	Giáo viên	THCS Hải Bối	100	0	100
90	Nguyễn Thị	Lan		09/02/1979	Giáo viên	THCS Hải Bối	100	0	100
91	Phạm Thị	Phương		27/03/1977	GV NN	THCS Hải Bối	100	0	100
92	Nguyễn Quốc	Doãn	10/03/1977		Giáo viên	THCS Hải Bối	100	0	100
93	Nguyễn Nguyên	Bình		19/01/1991	Giáo viên	THCS Kim Nỗ	100	0	100
94	Hoàng Thị	Miến		20/07/1990	Giáo viên	THCS Kim Nỗ	100	0	100
95	Nguyễn Thị	Tuyết		29/04/1985	Giáo viên	THCS Kim Nỗ	100	0	100
96	Nguyễn Thị	Hạnh		03/01/1974	Giáo viên	THCS Kim Nỗ	100	0	100
97	Ngô Thị Phương	Anh		21/08/1981	Giáo viên	THCS Nam Hồng	100	0	100
98	Phạm Thị	Hạnh		24/02/1983	Giáo viên	THCS Nam Hồng	100	0	100
99	Trần Thị	Phúc		10/07/1971	Giáo viên	THCS Nam Hồng	100	0	100
100	Trần Thị	Hảo		12/04/1984	GV, tổ phó CM	THCS Nam Hồng	100	0	100
101	Nguyễn Ngọc	Linh	22/07/1983		Giáo viên	THCS Nam Hồng	100	0	100
102	Nguyễn Thị	Nghĩa		01/10/1982	Giáo viên	THCS Nam Hồng	100	0	100
103	Phạm Thị	Hương		04/07/1974	Giáo viên	THCS Nam Hồng	100	0	100
104	Đàm Thị	Dung		08/03/1976	Giáo viên	THCS Nam Hồng	100	0	100
105	Trần Thị Thúy	Dung		16/01/1974	GV-NV, tổ trưởng CM	THCS Nam Hồng	100	0	100
106	Nguyễn Thu Lê	Thủy		20/12/1974	Giáo viên	THCS Nam Hồng	100	0	100
107	Nguyễn Thị	Thao		10/11/1975	GV, tổ phó CM	THCS Nam Hồng	100	1	101
108	Đoàn Thị Hồng	Vân		29/11/1985	Giáo viên	THCS Nam Hồng	100	0	100
109	Phạm Thu	Hiền		05/02/1973	Giáo viên	THCS Nam Hồng	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm ưu tiên	Tổng điểm
110	Trần Thị Nhị	Hường		21/10/1973	GV, tổ phó CM	THCS Nam Hồng	100	0	100
111	Nguyễn Thị	Lan		20/3/1987	Giáo viên	THCS Tam Xá	100	0	100
112	Nguyễn Thị Phương	Lan		07/11/1979	Giáo viên	THCS Mai Lâm	100	0	100
113	Đào Phi	Hùng	29/10/1980		Giáo viên	THCS Mai Lâm	100	0	100
114	Nguyễn Thị	Phương		03/06/1984	Giáo viên	THCS Mai Lâm	100	0	100
115	Nguyễn Thúy	Dung		28/01/1982	Giáo viên	THCS Mai Lâm	100	0	100
116	Nguyễn Xuân	Trường	22/12/1979		Giáo viên	THCS Mai Lâm	100	0	100
117	Phạm Thị Hồng	Vân		16/11/1975	Giáo viên	THCS Mai Lâm	100	0	100
118	Trần Thị	Mận		08/02/1978	Giáo viên	THCS Mai Lâm	100	0	100
119	Nguyễn Thị Thúy	Hằng		03/11/1976	Giáo viên	THCS Mai Lâm	100	0	100
120	Lê Văn	Thuần	29/9/1980		Giáo viên	THCS Tiên Dương	100	0	100
121	Phạm Thị Thanh	Thủy		26/07/1973	TTCM	THCS Tiên Dương	100	0	100
122	Trần Thị	Thủy		02/08/1986	Giáo viên	THCS Tiên Dương	100	0	100
123	Trần Thị	Thảo		13/03/1985	Giáo viên	THCS Tiên Dương	100	0	100
124	Đặng Thu	Quỳnh		21/5/1976	Giáo viên	THCS Tiên Dương	100	0	100
125	Nguyễn Thị Thu	Phương		27/05/1977	Giáo viên	THCS Tiên Dương	100	0	100
126	Phạm Thị Tuyết	Nhung		21/09/1976	Giáo viên	THCS Tiên Dương	100	0	100
127	Nguyễn Thị Hồng	Liên		18/02/1982	Giáo viên	THCS Tiên Dương	100	0	100
128	Trịnh Thị	Dịu		10/02/1980	Giáo viên	THCS Tiên Dương	100	0	100
129	Nguyễn Thị Quỳnh	Hoa		28/9/1977	Giáo viên	THCS Uy Nỗ	100	0	100
130	Chử Thị Mỵ	Thủy		20/2/1974	Giáo viên	THCS Uy Nỗ	100	0	100
131	Trần Thị	An		8/7/1974	Giáo viên	THCS Uy Nỗ	100	0	100
132	Nguyễn Thị Thu	Lương		14/02/1979	HP	THCS Văn Hà	100	0	100
133	Nguyễn Thị Thanh	Bình		25/05/1970	Giáo viên	THCS Văn Hà	100	0	100
134	Hoàng Văn	Vinh	18/12/1975		Giáo viên	THCS Văn Hà	100	0	100
135	Chang Thị Hải	Dương		24/08/1975	Giáo viên	THCS Văn Hà	100	0	100
136	Ngô Thị Minh	Phương		26/03/1981	Giáo viên	THCS Văn Hà	100	0	100
137	Nguyễn Thị Kim	Liêm		4/10/1964	Giáo viên	THCS Văn Hà	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
138	Đỗ Thị	Huấn		25/08/1984	Giáo viên	THCS Văn Hà	100	0	100
139	Nguyễn Thị Tuyết	Mai		21/2/1983	Giáo viên	THCS Văn Hà	100	0	100
140	Nguyễn Văn	Tâm	27/11/1976		Hiệu trưởng	THCS Xuân Canh	100	0	100
141	Đào Khắc	Đại	24/10/1975		Hiệu phó	THCS Xuân Canh	100	0	100
142	Lê Thc	Bình		14/5/1981	Giáo viên	THCS Xuân Canh	100	0	100
143	Hoàng Xuân	Giảng	20/03/1969		GV THCS	THCS Xuân Nộn	100	0	100
144	Nguyễn Thị Thu	Hà		08/06/1975	GV THCS	THCS Xuân Nộn	100	0	100
145	Phạm Thị Hồng	Lam		06/11/1980	GV THCS	THCS Xuân Nộn	100	0	100
146	Ngô Thị Tuyết	Nhung		15/09/1976	GV THCS	THCS Xuân Nộn	100	0	100
147	Lê Văn	Tuấn	30/10/1973		GV THCS	THCS Xuân Nộn	100	0	100
148	Đinh Thị	Nhung		01/10/1984	GV THCS	THCS Xuân Nộn	100	0	100
149	Phạm Thị	Hương		01/11/1981	GV THCS	THCS Xuân Nộn	100	0	100
150	Lê Thúy	Dương		10/01/1979	P.HT	THCS Xuân Nộn	100	0	100
151	Tô Thị	Hường		20/06/1972	GV THCS	THCS Xuân Nộn	100	0	100
152	Lý Thị	Hà		02/09/1985	GV THCS	THCS Xuân Nộn	100	0	100
153	Đặng Xuân	Bình		05/03/1973	GV THCS	THCS Xuân Nộn	100	0	100
154	Phương Thị Bích	Hạnh		22/08/1979	GV THCS	THCS Xuân Nộn	100	0	100
155	Dương Thị	Cẩm		20/06/1979	Giáo viên	THCS Kim Chung	100	0	100
156	Nguyễn Văn	Ân	04/12/1967		Giáo viên	THCS NHT	100	0	100
157	Nguyễn Thị Minh	Châu		01/08/1974	Giáo viên	THCS NHT	100	1	101
158	Nguyễn Đức	Cương	16/02/1977		Giáo viên	THCS NHT	100	0	100
159	Ngô Thị	Đào		08/05/1984	Giáo viên	THCS NHT	100	0	100
160	Nguyễn Minh	Giang		04/05/1976	Giáo viên	THCS NHT	100	1	101
161	Đào Thị Thanh	Hảo		14/09/1978	Giáo viên	THCS NHT	100	0	100
162	Đỗ Mai	Hiền		26/10/1979	Giáo viên	THCS NHT	100	3	103
163	Đinh Thu	Hiền		13/08/1973	GV NN	THCS NHT	100	0	100
164	Hữu Thị	Hoàn		05/03/1973	Giáo viên	THCS NHT	100	1	101
165	Nguyễn Thị Thu	Hương		13/04/1979	GV NN	THCS NHT	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
166	Đỗ Thị Thanh	Thủy		02/04/1979	Giáo viên	THCS NHT	100	0	100
167	Phan Thị Hải	Yến		12/03/1977	Giáo viên	THCS NHT	100	0	100
168	Nguyễn Hữu	Sướng	10/6/1970		HT	THCS Võng La	100	1	101
169	Vương Thị Thanh	An		14/02/1973	Giáo viên	THCS Võng La	100	0	100
170	Nguyễn Văn	Hảo	17/8/1981		Giáo viên	THCS Võng La	100	0	100
171	Nguyễn Thu	Lan		19/10/1979	GV CTCĐ	THCS Võng La	100	2	102
172	Bùi Thị	Hạnh		24/5/1979	TPCM	THCS Võng La	100	0	100
173	Phạm Thị Mai	Hương		23/10/1982	GV NN-TPCM	THCS Võng La	100	0	100
174	Nguyễn Thu	Hằng		14/02/1976	Giáo viên	THCS Võng La	100	0	100
175	Vương Thị	Vân		25/01/1977	Giáo viên	THCS Võng La	100	0	100
176	Nguyễn Hữu	Thọ	10/02/1975		Giáo viên	THCS Võng La	100	0	100
177	Lưu Thị Thanh	Huế		02/10/1989	Giáo viên	THCS Võng La	100	0	100
178	Nguyễn Thị Thanh	Nga		8/7/1983	Giáo viên	THCS Thị Trấn Đông Anh	100	0	100
179	Trần Thị Như	Hoa		27/3/1984	Giáo viên	THCS Thị Trấn Đông Anh	100	0	100
180	Hoàng Ngọc	Bảo	16/04/1975		Giáo viên	THCS Văn Nội	100	0	100
181	Võ Thị Tuyết	Nhung		18/12/1978	Giáo viên	THCS Văn Nội	100	0	100
182	Dương Thị Thanh	Hương		10/9/1976	Giáo viên	THCS Liên Hà	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND HUYỆN SÓC SƠN ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Bùi Văn	Xuyến	02/02/1969		Giáo viên	THCS Bắc Sơn	100	0	100
2	Nguyễn Mạnh	Tấn	01/09/1974		Giáo viên	THCS Bắc Sơn	100	0	100
3	Đỗ Thị Hồng	Tâm		10/11/1974	Giáo viên	THCS Bắc Sơn	100	0	100
4	Lê Thị	Mến		24/5/1975	Giáo viên	THCS Bắc Sơn	100	0	100
5	Lưu Thị Thúy	Lâm		26/5/1979	Giáo viên	THCS Bắc Sơn	100	0	100
6	Đỗ Thịnh	Anh		01/5/1980	Giáo viên	THCS Bắc Sơn	100	0	100
7	Đồng Thị	Nhàn		25/02/1989	Giáo viên	THCS Bắc Sơn	100	0	100
8	Nguyễn Thị	Phượng		03/10/1982	Phó hiệu trưởng	THCS Nam Sơn	100	2	102
9	Nguyễn Thu	Hằng		17/07/1971	Giáo viên	THCS Nam Sơn	100	0	100
10	Trần Văn	Thanh	20/08/1979		Giáo viên	THCS Nam Sơn	100	0	100
11	Nguyễn Thị	Thu		02/11/1977	Giáo viên	THCS Nam Sơn	100	1	101
12	Phạm Thị	Hiền		06/04/1985	Giáo viên	THCS Nam Sơn	100	0	100
13	Nguyễn Thị	Dung		02/07/1978	Giáo viên	THCS Nam Sơn	100	0	100
14	Nguyễn Thị Minh	Hồng		23/02/1981	Giáo viên	THCS Nam Sơn	100	3	103
15	Nguyễn Xuân	Quân	19/5/1977		Phó hiệu trưởng	THCS Hồng Kỳ	100	0	100
16	Nguyễn Thị	Huế		16/4/1985	Giáo viên	THCS Hồng Kỳ	100	0	100
17	Cù Thị Ngọc	Ánh		25/01/1985	Giáo viên	THCS Hồng Kỳ	100	0	100
18	Ngô Thị Thương	Huyền		10/9/1971	Giáo viên	THCS Hồng Kỳ	100	0	100
19	Nguyễn Thị Thu	Hương		03/10/1985	Giáo viên	THCS Hồng Kỳ	100	0	100
20	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết		07/9/1982	Giáo viên	THCS Hồng Kỳ	100	0	100
21	Nguyễn Thị	Hằng		18/10/1978	Giáo viên	THCS Hồng Kỳ	100	0	100
22	Lê Thị	Thu		29/9/1971	Giáo viên	THCS Hồng Kỳ	100	0	100
23	Ngô Thị Hải	Huyền		27/6/1980	Giáo viên	THCS Trung Giã	100	0	100
24	Trần Thị Thanh	Nga		10/12/1978	Giáo viên	THCS Trung Giã	100	4	104
25	Nguyễn Thị Ngọc	Bích		02/01/1989	Giáo viên	THCS Trung Giã	100	0	100
26	Trần Thị Thanh	Hương		26/8/1985	Giáo viên	THCS Trung Giã	100	0	100
27	Hán Thị	Mận		20/11/1982	Giáo viên	THCS Trung Giã	100	1	101
28	Nguyễn Thị Hồng	Nhung		01/02/1978	Giáo viên	THCS Trung Giã	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
29	Nguyễn Thị	Hường		26/06/1975	Giáo viên	THCS Trung Giã	100	0	100
30	Nguyễn Thị Mai	Hoa		02/12/1976	Giáo viên	THCS Trung Giã	100	0	100
31	Đỗ Xuân	Long	22/11/1976		Giáo viên	THCS Tân Hưng	100	0	100
32	Nguyễn Văn	Dũng	10/07/1975		Giáo viên	THCS Tân Hưng	100	0	100
33	Nguyễn Văn	Thắng	22/03/1979		Giáo viên	THCS Tân Hưng	100	0	100
34	Lê Huy	Dương	12/09/1981		Giáo viên	THCS Tân Hưng	100	0	100
35	Vương Thị	Lan		16/7/1974	Giáo viên	THCS Tân Hưng	100	0	100
36	Vũ Thị	Tuyến		11/08/1977	Giáo viên	THCS Tân Hưng	100	0	100
37	Trần Tuyết	Lê		15/08/1974	Giáo viên	THCS Tân Hưng	100	0	100
38	Nghiêm Anh	Toàn	02/12/1977		Giáo viên	THCS Tân Hưng	100	0	100
39	Vương Thị	Chức		20/03/1981	Giáo viên	THCS Tân Hưng	100	0	100
40	Vương Thị Thanh	Vân		07/09/1981	Giáo viên	THCS Tân Hưng	100	0	100
41	Ngô Thị Ngọc	Thái		22/08/1984	Giáo viên	THCS Tân Hưng	100	0	100
42	Lê Thị	Thúy		14/12/1990	Giáo viên	THCS Tân Hưng	100	0	100
43	Phạm Thị	Hải		25/8/1969	Hiệu trưởng	THCS Bắc Phú	100	0	100
44	Ngô Thị	Hoa		15/9/1971	Phó hiệu trưởng	THCS Bắc Phú	100	0	100
45	Nguyễn Thị	Nhật		06/10/1977	Giáo viên	THCS Bắc Phú	100	0	100
46	Nguyễn Thị Thanh	Tú		10/10/1976	Giáo viên	THCS Bắc Phú	100	0	100
47	Trần Thị	Hiền		20/11/1988	Giáo viên	THCS Bắc Phú	100	0	100
48	Nguyễn Thị Kim	Hoài		12/09/1984	Giáo viên	THCS Bắc Phú	100	0	100
49	Triệu Thị Hồng	Thúy		18/7/1979	Giáo viên	THCS Bắc Phú	100	0	100
50	Nguyễn Thị	Kim		06/08/1975	Giáo viên	THCS Bắc Phú	100	0	100
51	Nguyễn Thị Kim	Loan		04/01/1977	Giáo viên	THCS Bắc Phú	100	1	101
52	Nguyễn Thị Giang	Loan		04/02/1982	Giáo viên	THCS Tân Minh A	100	0	100
53	Ngô Việt	Hà		26/06/1976	Giáo viên	THCS Tân Minh A	100	0	100
54	Cù Thị Thanh	Hoa		19/10/1979	Giáo viên	THCS Tân Minh A	100	0	100
55	Đào Hồng	Thúy		10/04/1989	Giáo viên	THCS Tân Minh A	100	0	100
56	Trần Bình	Định	10/09/1974		Giáo viên	THCS Tân Minh A	100	0	100
57	Đào Thị Lệ	Thủy		03/02/1974	Giáo viên	THCS Tân Minh A	100	0	100
58	Nguyễn Lâm	Hồng		03/05/1988	Giáo viên	THCS Tân Minh A	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm thưởng thêm	Tổng điểm
59	Đàn Thị Lan	Anh		02/9/1981	Giáo viên	THCS Tân Minh B	100	0	100
60	Phan Thị	Bình		07/9/1976	Giáo viên	THCS Tân Minh B	100	0	100
61	Nguyễn Thị	Hiền		23/7/1976	Giáo viên	THCS Tân Minh B	100	0	100
62	Nguyễn Thị	Phương		05/01/1978	Giáo viên	THCS Tân Minh B	100	0	100
63	Hoàng Thị Hải	Yến		10/6/1972	Giáo viên	THCS Tân Minh B	100	0	100
64	Nguyễn Thị	Nhiều		22/3/1972	Giáo viên	THCS Phú Linh	100	0	100
65	Phạm Thị Thu	Thủy		1/4/1975	Giáo viên	THCS Phú Linh	100	0	100
66	Nguyễn Thị Thu	Hà		07/9/1989	Giáo viên	THCS Phú Linh	100	0	100
67	Trần Lê	Thái	08/8/1979		Giáo viên	THCS Phú Linh	100	2	102
68	Đỗ Thị Kim	Hoa		02/4/1981	Giáo viên	THCS Phú Linh	100	1	101
69	Nguyễn Thị	Thanh		06/9/1976	Giáo viên	THCS Phú Linh	100	0	100
70	Nguyễn Thị Lan	Anh		26/3/1977	Giáo viên	THCS Phú Linh	100	0	100
71	Đào Xuân	Lương	27/05/1979		Giáo viên	THCS Phú Linh	100	0	100
72	Nguyễn Thị Hương	Giang		30/01/1981	Giáo viên	THCS Phú Linh	100	0	100
73	Lương Minh	Loan		01/08/1984	Giáo viên	THCS Phú Linh	100	0	100
74	Ngô Thị	Thủy		19/9/1984	Giáo viên	THCS Phú Linh	100	0	100
75	Nguyễn Thị	Lý		11/01/1975	Giáo viên	THCS Phú Linh	100	1	101
76	Lê Thị Kim	Dung		10/08/1970	Giáo viên	THCS Thị Trấn	100	0	100
77	Trương Thị Thanh	Hà		14/08/1985	Giáo viên	THCS Thị Trấn	100	0	100
78	Nguyễn Thị	Hiền		10/08/1982	Giáo viên	THCS Thị Trấn	100	0	100
79	Đoàn Thị Thanh	Hương		10/06/1981	Giáo viên	THCS Thị Trấn	100	0	100
80	Nguyễn Thị Tuyết	Minh		09/10/1977	Giáo viên	THCS Thị Trấn	100	0	100
81	Phan Thị	Nhung		15/05/1976	Giáo viên	THCS Thị Trấn	100	0	100
82	Bùi Thị	Tuyết		23/05/1990	Giáo viên	THCS Thị Trấn	100	0	100
83	Trần Thị	Toàn		23/05/1990	Giáo viên	THCS Thị Trấn	100	0	100
84	Đỗ Thị	Vân		07/03/1981	Giáo viên	THCS Thị Trấn	100	0	100
85	Nguyễn Văn	Tuấn	17/02/1979		Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
86	Nguyễn Thị Thu	Hiền		17/01/1981	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
87	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung		16/03/1976	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	2	102
88	Nguyễn Thị Tuyết	Phượng		23/12/1979	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
89	Nguyễn Thị Thu	Trang		04/09/1978	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
90	Trần Thị Việt	Hoa		12/09/1968	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
91	Nguyễn Thị	Thảo		04/11/1978	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
92	Lê Thị	Huyền		08/12/1976	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
93	Trần Thị Thu	Hà		01/10/1979	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
94	Nguyễn Thị Thanh	Linh		22/12/1981	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
95	Nguyễn Thị	Diễn		17/12/1977	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
96	Le Thị Thúy	Hằng		27/09/1983	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
97	Ngô Thị Tuyết	Minh		30/12/1981	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
98	Nguyễn Thị Thu	Thảm		30/07/1981	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
99	Nguyễn Thị Thanh	Hương		28/07/1985	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
100	Khổng Thị	Đàn		11/02/1980	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
101	Nguyễn Thu	Trang		10/4/1984	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
102	Nguyễn Quốc	Việt	29/8/1974		Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
103	Hà Thị Lê	Phương		23/11/1969	Giáo viên	THCS Tiên Dược	100	0	100
104	Nguyễn Kiên	Cường	23/8/1976		Phó hiệu trưởng	THCS Việt Long	100	0	100
105	Lê Thị Vân	Anh		24/12/1973	Giáo viên	THCS Việt Long	100	0	100
106	Nguyễn Thị Minh	Tâm		12/08/1966	Giáo viên	THCS Xuân Giang	100	1	101
107	Nguyễn Thị	Hoa		13/09/1965	Giáo viên	THCS Xuân Giang	100	0	100
108	Nguyễn Đào	Hoa		08/08/1973	Giáo viên	THCS Xuân Giang	100	0	100
109	Nguyễn Văn	Hòa	15/01/1974		Giáo viên	THCS Xuân Giang	100	0	100
110	Nguyễn Anh	Dương	06/06/1983		Giáo viên	THCS Xuân Giang	100	0	100
111	Trần Thị	Lương		30/01/1976	Giáo viên	THCS Xuân Giang	100	0	100
112	Nguyễn Lan	Anh		09/07/1979	Giáo viên	THCS Xuân Giang	100	0	100
113	Đỗ Anh	Tuấn	07/03/1988		Giáo viên	THCS Xuân Giang	100	0	100
114	Nguyễn Thị	Lý		20/09/1990	Giáo viên	THCS Xuân Giang	100	0	100
115	Nguyễn Thị	Mai		20/12/1991	Giáo viên	THCS Xuân Giang	100	0	100
116	Nguyễn Thị	Nga		10/04/1981	Giáo viên	THCS Xuân Giang	100	0	100
117	Nguyễn Ngọc	Thìn	16/02/1976		Giáo viên	THCS Xuân Giang	100	0	100
118	Nguyễn Văn	Hương	17/7/1974		Phó hiệu trưởng	THCS Xuân Thu	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
119	Đỗ Thị	Phú		17/04/1969	Giáo viên	THCS Xuân Thu	100	0	100
120	Nguyễn Thị	Hà		09/7/1975	Giáo viên	THCS Xuân Thu	100	0	100
121	Bùi Thị	Loan		10/11/1976	Giáo viên	THCS Xuân Thu	100	0	100
122	Dương Thị	Mai		16/12/1975	Giáo viên	THCS Xuân Thu	100	0	100
123	Trịnh Văn	Cam	11/9/1969		Giáo viên	THCS Xuân Thu	100	0	100
124	Phạm Văn	Chung	30/7/1982		Giáo viên	THCS Xuân Thu	100	0	100
125	Bùi Xuân	Trường	05/02/1986		Giáo viên	THCS Xuân Thu	100	0	100
126	Nguyễn Văn	Tề	18/9/1985		Giáo viên	THCS Xuân Thu	100	0	100
127	Nguyễn Thị Lan	Anh		29/08/1990	Giáo viên	THCS Xuân Thu	100	0	100
128	Bùi Thị Bích	Nhuần		20/05/1978	Giáo viên	THCS Kim Lũ	100	0	100
129	Phí Thị	Huyền		28/12/1980	Giáo viên	THCS Kim Lũ	100	0	100
130	Phạm Thị	Luyến		08/04/1985	Giáo viên	THCS Kim Lũ	100	0	100
131	Hoàng Thị Thanh	Hiền		27/01/1979	Giáo viên	THCS Kim Lũ	100	0	100
132	Nguyễn Thanh	Vân		15/01/1980	Giáo viên	THCS Đông Xuân	100	0	100
133	Nguyễn Thị	Huệ		15/9/1983	Giáo viên	THCS Đông Xuân	100	0	100
134	Nguyễn Văn	Huy	19/10/1980		Giáo viên	THCS Đông Xuân	100	0	100
135	Cao Thanh	Hường		23/5/1983	Giáo viên	THCS Đông Xuân	100	0	100
136	Doãn Thị	Lợi		16/02/1979	Giáo viên	THCS Đông Xuân	100	0	100
137	Bùi Tiến	Đại	29/10/1980		Giáo viên	THCS Đông Xuân	100	0	100
138	Hoa Kim	Loan		18/5/1980	Giáo viên	THCS Đông Xuân	100	0	100
139	Cao Thị	Phương		27/12/1977	Giáo viên	THCS Đông Xuân	100	0	100
140	Hoàng Thị Hồng	Cà		13/01/1969	Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
141	Trần Thị Thu	Hiền		05/08/1981	Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
142	Nguyễn Thị Thúy	Hằng		13/11/1979	Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
143	Vũ Thu	Huyền		07/02/1977	Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
144	Nguyễn Thị	Thảo		04/04/1984	Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
145	Hồ Thị Mai	Anh		09/02/1986	Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
146	Lê Thị Thu	Nhung		04/10/1983	Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
147	Trần Kim	Oanh		23/6/1978	Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
148	Trần Thị	Thúy		26/05/1980	Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	NỮ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
149	Nguyễn Thị Kim	Liên		14/08/1985	Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
150	Phan Thị	Nhung		15/10/1988	Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
151	Nguyễn Thu Bích	Thu		16/05/1980	Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
152	Nguyễn Thị Kim	Liên		12/11/1978	Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
153	Lê Thị Hương	Lan		05/01/1977	Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
154	Bùi Thị	Tâm		21/04/1978	Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
155	Phạm Hải	Thanh	11/09/1982		Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
156	Đường Văn	Chắt	05/07/1980		Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	0	100
157	Nguyễn Văn	Đồng	01/10/1980		Giáo viên	THCS Nguyễn Du	100	1	101
158	Lê Văn	Đức	18/09/1981		Phó hiệu trưởng	THCS Phú Minh	100	0	100
159	Đỗ Văn	Nam	17/02/1974		Giáo viên	THCS Phú Minh	100	0	100
160	Dương Thị Thu	Hường		07/04/1982	Giáo viên	THCS Phú Minh	100	0	100
161	Vi Thị	Nga		02/03/1981	Giáo viên	THCS Phú Minh	100	0	100
162	Nguyễn Thị Thúy	Loan		12/07/1978	Giáo viên	THCS Phú Minh	100	1	101
163	Lại Tr[illegible] Kiều	Anh		28/08/1980	Giáo viên	THCS Phú Minh	100	0	100
164	Nguyễn Thị Kim	Chung		14/09/1981	Giáo viên	THCS Phú Minh	100	0	100
165	Nguyễn Thanh	Vân		14/10/1979	Giáo viên	THCS Phú Minh	100	0	100
166	Nguyễn Kim	Đề	17/03/1975		Giáo viên	THCS Phú Minh	100	0	100
167	Hoàng Thị	Oanh		23/08/1976	Giáo viên	THCS Phú Minh	100	0	100
168	Vương Thị Thu	Ánh		10/12/1977	Giáo viên	THCS Phú Minh	100	0	100
169	Nguyễn Thị	Tuyến		03/02/1982	Giáo viên	THCS Phú Minh	100	0	100
170	Trần Thị Lệ	Phương		09/03/1982	Giáo viên	THCS Phú Minh	100	0	100
171	Trần Thị	Phương		06/02/1975	Giáo viên	THCS Phú Cường	100	0	100
172	Nguyễn Thị Thanh	Hằng		24/8/1975	Giáo viên	THCS Phú Cường	100	0	100
173	Ngô Thị	Thắm		30/4/1976	Giáo viên	THCS Phú Cường	100	0	100
174	Lê Thị Kim	Oanh		02/12/1980	Giáo viên	THCS Phú Cường	100	0	100
175	Nguyễn Thị Thanh	Loan		07/7/1980	Giáo viên	THCS Phú Cường	100	0	100
176	Bùi Thị Kim	Hoa		04/01/1981	Phó hiệu trưởng	THCS Thanh Xuân	100	0	100
177	Đỗ Thị	Khuyến		09/7/1979	Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100
178	Phạm Thị	Tuyến		30/12/1973	Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
179	Nguyễn Thị Thu	Hà		19/10/1979	Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100
180	Dương Thị	Tuyết		13/11/1977	Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100
181	Nguyễn Trung	Kiên	08/10/1982		Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100
182	Trịnh Thị Phương	Thảo		26/9/1973	Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100
183	Đỗ Thị	Xuyến		15/9/1974	Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100
184	Đỗ Thị	Hệ		25/6/1984	Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100
185	Trịnh Hùng	Hảnh	22/10/1979		Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100
186	Nguyễn Thị	Khơi		16/8/1977	Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100
187	Nguyễn Thị	Luyến		12/3/1988	Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100
188	Bùi Thị	Huế		25/9/1977	Giáo viên	THCS Thanh Xuân	100	0	100
189	Nguyễn Tuấn	Anh	24/06/1972		Phó hiệu trưởng	THCS Tân Dân	100	0	100
190	Phạm Thị Thanh	Nhàn		12/09/1988	Giáo viên	THCS Tân Dân	100	1	101
191	Phạm Thị Thu	Hà		03/11/1974	Giáo viên	THCS Tân Dân	100	1	101
192	Cao Thị	Lý		01/06/1983	Giáo viên	THCS Tân Dân	100	0	100
193	Bùi Thu	Hiền		30/4/1978	Giáo viên	THCS Tân Dân	100	0	100
194	Nguyễn Thị Mai	Loan		18/01/1982	Giáo viên	THCS Tân Dân	100	0	100
195	Nguyễn Thị Minh	Loan		11/02/1973	Giáo viên	THCS Tân Dân	100	0	100
196	Mạc Thị	Huyền		01/09/1974	Giáo viên	THCS Tân Dân	100	0	100
197	Nguyễn Thị Thanh	Hoa		10/06/1975	Giáo viên	THCS Tân Dân	100	0	100
198	Nguyễn Thị	Vê		19/01/1974	Giáo viên	THCS Tân Dân	100	0	100
199	Tạ Thị	Bích		03/10/1983	Giáo viên	THCS Tân Dân	100	0	100
200	Tạ Thị	Dinh		10/05/1979	Giáo viên	THCS Minh Phú	100	0	100
201	Nguyễn Thị	Diệp		20/09/1980	Giáo viên	THCS Minh Phú	100	0	100
202	Hoàng Thị	Hà		21/10/1976	Giáo viên	THCS Minh Phú	100	0	100
203	Nguyễn Thị Thanh	Hoa		05/10/1974	Giáo viên	THCS Minh Phú	100	0	100
204	Phạm Thị	Liên		21/05/1977	Giáo viên	THCS Minh Phú	100	0	100
205	Nguyễn Thị Phúc	Tinh		04/08/1972	Giáo viên	THCS Minh Phú	100	0	100
206	Hà Văn	Thăng	26/10/1978		Giáo viên	THCS Minh Phú	100	0	100
207	Lê Thị Hồng	Vân		28/03/1977	Giáo viên	THCS Minh Phú	100	0	100
208	Lê Đức	Hạnh	24/03/1977		Giáo viên	THCS Minh Phú	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
209	Cao Thị Kim	Cúc		13/10/1975	Giáo viên	THCS Minh Trí	100	0	100
210	Lý Thu	Hương		09/8/1976	Giáo viên	THCS Minh Trí	100	0	100
211	Chu Thị	Hương		13/11/1976	Giáo viên	THCS Minh Trí	100	0	100
212	Dương Văn	Bình	05/08/0968		Giáo viên	THCS Minh Trí	100	0	100
213	Nguyễn Đức	Cường	24/01/1982		Giáo viên	THCS Minh Trí	100	0	100
214	Nguyễn Thị Minh	Hải		01/11/1982	Giáo viên	THCS Minh Trí	100	0	100
215	Nguyễn Minh	Trí	05/05/1972		Giáo viên	THCS Minh Trí	100	0	100
216	Lê Thị	Hồng		22/07/1976	Giáo viên	THCS Minh Trí	100	0	100
217	Nguyễn Thị	Thúy		10/11/1980	Giáo viên	THCS Minh Trí	100	0	100
218	Trần Thị	Hương		20/8/1975	Giáo viên	THCS Hiển Ninh	100	0	100
219	Lê Văn	Lộc	11/9/1980		Giáo viên	THCS Hiển Ninh	100	0	100
220	Ngô Văn	Thành	17/08/1980		Giáo viên	THCS Quang Tiến	100	0	100
221	Lê Thị Hoàng	Diệp		04/05/1980	Giáo viên	THCS Quang Tiến	100	0	100
222	Lê Thị Thu	Trang		27/04/1988	Giáo viên	THCS Quang Tiến	100	0	100
223	Hoàng Thị Bội	Quyên		10/9/1982	Giáo viên	THCS Mai Đình	100	0	100
224	Dương Văn	Đính	02/10/1971		Giáo viên	THCS Mai Đình	100	0	100
225	Hoàng Thị	Hường		27/7/1975	Giáo viên	THCS Mai Đình	100	0	100
226	Trần Thị Thu	Hiền		02/09/1975	Giáo viên	THCS Mai Đình	100	0	100
227	Nguyễn Văn	Cư	26/03/1971		Giáo viên	THCS Mai Đình	100	0	100
228	Khuất Thị Thanh	Huyền		10/07/1973	Giáo viên	THCS Mai Đình	100	0	100
229	Nguyễn Thị Minh	Huệ		20/02/1975	Giáo viên	THCS Mai Đình	100	0	100
230	Nguyễn Thị	Hà		16/11/1975	Giáo viên	THCS Mai Đình	100	0	100
231	Đàm Thị Tú	Uyên		20/9/1978	Giáo viên	THCS Mai Đình	100	0	100
232	Ngô Thị	Bích		25/12/1974	Giáo viên	THCS Mai Đình	100	0	100
233	Nguyễn Tiến	Sơn	13/7/1976		Giáo viên	THCS Mai Đình	100	0	100
234	Nguyễn Xuân	Thành	06/01/1977		Giáo viên	THCS Mai Đình	100	0	100
235	Nguyễn Thị Thúy	Lan		02/11/1963	Giáo viên	THCS Mai Đình	100	0	100
236	Trần Thị Phương	Lan		16/8/1977	Phó Hiệu trưởng	THCS Mai Đình	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC HĐND HUYỆN BA VÌ ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Nguyễn Thị			04/05/1976	TT	PTCS Hợp Nhất	100	0	100
2	Quách Danh	Tuyến	03/06/1974		HT	THCS Cam Thượng	100	0	100
3	Nguyễn Văn	Dương	20/8/1975		PHT	THCS Cam Thượng	100	0	100
4	Nguyễn Thị Hoa	Vinh		06/12/1976	TT	THCS Cam Thượng	100	0	100
5	Nguyễn Thị Thanh	Thủy		20/12/1976	TT	THCS Cam Thượng	100	0	100
6	Nguyễn Thị Minh	Hà		25/6/1979	TP KHTN	THCS Cam Thượng	100	0	100
7	Trần Chí	Công	09/09/1979		GV	THCS Cam Thượng	100	0	100
8	Nguyễn Thị Thanh	Xuân		02/3/1977	GV	THCS Cam Thượng	100	0	100
9	Quách Minh	Hùng	09/9/1980		GV	THCS Cam Thượng	100	0	100
10	Phùng Thanh	Thiện		21/01/1968	CTCĐ, TPT Đội	THCS Cam Thượng	100	0	100
11	Nguyễn Thị Phương	Loan		28/02/1974	GV	THCS Cam Thượng	100	0	100
12	Trần Trọng	Bằng	20/7/1981		GV	THCS Cam Thượng	100	0	100
13	Lê Thị Bích	Hường		23/11/1977	GV	THCS TTNC Bồ & ĐC	100	0	100
14	Hạch Anh	Đào		22/01/1981	GV	THCS TTNC Bồ & ĐC	100	0	100
15	Quách Tại Thanh	Nhàn		09/07/1977	GV	THCS TTNC Bồ & ĐC	100	0	100
16	Nguyễn Như	Nguyệt		22/06/1981	TPT	THCS TTNC Bồ & ĐC	100	0	100
17	Bùi Thị Xuân	Thu		08/07/1988	GV	THCS TTNC Bồ & ĐC	100	1	101
18	Tạ Thị Tuyết	Hạnh		22/12/1983	GV	THCS TTNC Bồ & ĐC	100	0	100
19	Nguyễn Thị	Thúy		18/12/1983	GV	THCS TTNC Bồ & ĐC	100	0	100
20	Phùng Thị Thu	Huyền		16/06/1983	GV	THCS TTNC Bồ & ĐC	100	0	100
21	Vương Huy	Hoàng	22/04/1981		TP tổ CM	THCS TTNC Bồ & ĐC	100	0	100
22	Phương Thị	Nga		02/12/1978	HT	THCS Châu Sơn	100	0	100
23	Lê Thị Tố	Uyên		17/12/1979	PHT	THCS Châu Sơn	100	0	100
24	Phùng Thị	Hồng		16/11/1979	GV	THCS Châu Sơn	100	0	100
25	Nguyễn Thị	Hậu		01/05/1985	TT	THCS Châu Sơn	100	0	100
26	Phùng Thị Thúy	Nga		20/11/1976	GV	THCS Châu Sơn	100	0	100
27	Đỗ Hồng	Thúy		21/02/1983	GV	THCS Châu Sơn	100	0	100
28	Lê Thị Kim	Anh		28/10/1982	GV	THCS Châu Sơn	100	0	100
29	Nguyễn Duy	Hùng	22/07/1980		HT	THCS Chu Minh	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
30	Chu Thị Minh	Tú		25/02/1979	PHT	THCS Chu Minh	100	0	100
31	Đoàn Thị Thanh	Huyền		12/09/1980	GV	THCS Chu Minh	100	0	100
32	Nguyễn Xuân	Hùng	02/06/1976		GV	THCS Chu Minh	100	0	100
33	Nguyễn Thị	Oanh		17/04/1985	GV	THCS Chu Minh	100	0	100
34	Trần Thị	Đông		30/05/1974	GV	THCS Chu Minh	100	0	100
35	Nguyễn Thị	Hương		22/10/1977	GV	THCS Chu Minh	100	0	100
36	Nguyễn Hoàng	Phương	25/01/1985		GV	THCS Chu Minh	100	0	100
37	Nguyễn Thị	Na		29/10/1977	TT	THCS Cổ Đô	100	0	100
38	Nguyễn Thị	Tuyến		05/09/1976	GV	THCS Cổ Đô	100	0	100
39	Phùng Thị	Thu		28/04/1976	GV	THCS Cổ Đô	100	0	100
40	Phan Thúy	Vân		27/06/1978	GV	THCS Cổ Đô	100	1	101
41	Nguyễn Thị	Hòa		21/01/1976	GV	THCS Cổ Đô	100	0	100
42	Phan Thị	Hảo		06/07/1983	GV/TPT	THCS Cổ Đô	100	0	100
43	Nguyễn Thành	Hưng	09/06/1976		HT	THCS Đông Quang	100	0	100
44	Trần Thị Thanh	Hương		07/05/1978	Tổ phó	THCS Đông Quang	100	0	100
45	Nguyễn Thị Kim	Cúc		01/11/1967	TPT	THCS Đông Quang	100	0	100
46	Nguyễn Đức	Bình	09/11/1976		HT	THCS Khánh Thượng	100	0	100
47	Nguyễn Đức	Chính	14/10/1981		PHT	THCS Khánh Thượng	100	0	100
48	Nguyễn Thị Hoa	Thơm		23/09/1981	Tổ phó	THCS Khánh Thượng	100	0	100
49	Lê Tú	Anh		06/10/1970	Tổ phó	THCS Khánh Thượng	100	0	100
50	Đinh Thị Ánh	Tuyết		06/01/1978	GV	THCS Khánh Thượng	100	0	100
51	Nguyễn Thị Thu	Hương		09/11/1978	GV	THCS Khánh Thượng	100	0	100
52	Nguyễn Ngọc	Cảnh	15/04/1979		GV	THCS Khánh Thượng	100	0	100
53	Đinh Thị	Dậu		17/10/1981	GV	THCS Khánh Thượng	100	0	100
54	Nguyễn Văn	Thường	13/08/1982		GV	THCS Khánh Thượng	100	0	100
55	Phùng Thị	Ninh		20/09/1975	GV	THCS Phong Vân	100	0	100
56	Ngô Nguyệt	Ánh		21/02/1975	GV	THCS Phong Vân	100	0	100
57	Đào Thị	Nghiệp		09/10/1978	GV	THCS Phong Vân	100	0	100
58	Lê Thị Thanh	Xuân		21/03/1979	TP	THCS Phong Vân	100	1	101
59	Đỗ Thị Thu	Lan		18/10/1977	GV	THCS Phong Vân	100	0	100
60	Lê Thị Khánh	Trâm		17/08/1982	GV	THCS Phong Vân	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
61	Nguyễn Thanh	Hưế		03/01/1986	GV	THCS Phong Vân	100	0	100
62	Lê Minh	Nhâm		15/11/1975	GV	THCS Phong Vân	100	0	100
63	Tạ Thị Hương	Hòa		20/06/1979	TT	THCS Phú Châu	100	0	100
64	Hà Thị	Hiền		23/01/1977	TTND, Giáo viên	THCS Phú Châu	100	0	100
65	Phan Thị Minh	Tú		27/11/1977	TT	THCS Phú Châu	100	0	100
66	Lê Thị	Liên		27/10/1977	TKHĐ, EPXH, Giáo viên	THCS Phú Châu	100	1	101
67	Phan Thị Mai	Liên		23/02/1978	GV	THCS Phú Châu	100	0	100
68	Nguyễn Thị	Tuất		19/02/1990	GV	THCS Phú Châu	100	0	100
69	Mai Thị	Yến		25/06/1980	GV	THCS Phú Châu	100	0	100
70	Đinh Tiến	Sỹ	28/05/1974		GV	THCS Phú Châu	100	0	100
71	Đỗ Thị	Hoàn		19/10/1977	TPT Đội, GV	THCS Phú Châu	100	0	100
72	Bùi Đức	Phú	28/02/1974		GV	THCS Phú Châu	100	0	100
73	Ngô Thị Phương	Trang		05/10/1975	GV	THCS Phú Châu	100	0	100
74	Nguyễn Thị Đức	Lập		07/07/1978	GV	THCS Phú Châu	100	0	100
75	Đỗ Thị Ngọc	Việt		26/10/1980	GV	THCS Phú Châu	100	2	102
76	Nguyễn Đức	Khải	24/12/1979		GV	THCS Phú Châu	100	0	100
77	Nguyễn Thị Hải	Hằng		24/10/1975	PHT	THCS Phú Cường	100	0	100
78	Trần Việt	Cường	14/11/1978		TT TĐ TN	THCS Phú Cường	100	0	100
79	Đào Phương	Thuý		02/09/1977	GV	THCS Phú Đông	100	1	101
80	Ngô Tiến	Luân	28/06/1980		GV	THCS Phú Đông	100	0	100
81	Nguyễn Văn	Đức	25/12/1984		GV	THCS Phú Đông	100	2	102
82	Lưu Thị Vân	Thu		03/07/1980	GV	THCS Phú Đông	100	0	100
83	Nguyễn Văn	Hải		28/08/1976	GV	THCS Phú Đông	100	0	100
84	Phùng Thị Kim	Thư		14/10/1976	GV	THCS Phú Đông	100	0	100
85	Chu Thị Bích	Ngọc		09/04/1974	PHT	THCS Phú Đông	100	0	100
86	Chu Thị	Lý		08/09/1978	GV	THCS Phú Đông	100	0	100
87	Chu Thị	Hòa		01/11/1975	GV	THCS Phú Đông	100	0	100
88	Ngô Thị	Lương		06/08/1972	GV	THCS Phú Đông	100	0	100
89	Đỗ Văn	Khải	27/11/1976		HT	THCS Phú Phương	100	0	100
90	Đỗ Xuân	Khương	10/08/1978		PHT	THCS Phú Phương	100	1	101
91	Đỗ Thị Thu	Thuỷ		11/06/1988	GV	THCS Phú Phương	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nữ	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
92	Ngô Tiến	Thành	23/11/1979		TTTN	THCS Phú Phương	100	0	100
93	Lê Thị Anh	Vân		31/08/1976	GV	THCS Phú Phương	100	0	100
94	Nguyễn Thị Thu	Huyền		02/07/1980	GV	THCS Phú Phương	100	1	101
95	Phương Công	Giang	21/11/1982		GV	THCS Phú Phương	100	1	101
96	Nguyễn Thị Thu	Cúc		31/05/1979	GV	THCS Phú Phương	100	0	100
97	Ma Thị Hoa	Hậu		08/07/1986	GV	THCS Phú Phương	100	0	100
98	Chu Thị Minh	Hiền		22/01/1979	GV	THCS Phú Phương	100	0	100
99	Nguyễn Thị	Hằng		21/09/1977	GV	THCS Phú Phương	100	0	100
100	Nguyễn Thị Thu	Hương		05/12/1976	GV	THCS Sơn Đà	100	0	100
101	Nguyễn Quang	Hiển	12/12/1971		PHT	THCS Sơn Đà	100	0	100
102	Nguyễn Thị Kim	Dung		24/10/1967	GV	THCS Sơn Đà	100	0	100
103	Dương Thị Kim	Liên		24/07/1977	GV	THCS Sơn Đà	100	0	100
104	Nguyễn Đức	Huy	11/04/1979		Tổ Phó	THCS Tản Hồng	100	0	100
105	Nguyễn Mạnh	Hùng	14/07/1979		TT	THCS Tản Hồng	100	0	100
106	Đỗ Thị	Hải		13/10/1976	GV	THCS Tản Hồng	100	0	100
107	Nguyễn Hải	Yến		10/10/1977	GV	THCS Tản Hồng	100	1	101
108	Vũ Thị Kim	Thúy		02/01/1981	GV	THCS Tản Hồng	100	0	100
109	Lê Thị	Thảo		15/10/1978	GV	THCS Tản Hồng	100	0	100
110	Lê Thị	Lan		08/12/1975	GV	THCS Tản Hồng	100	0	100
111	Nguyễn Thị	Huệ		09/11/1975	GV	THCS Tản Hồng	100	1	101
112	Nguyễn Thị Thanh	Bình		17/04/1979	GV	THCS Tản Hồng	100	0	100
113	Phương Thị	Hòa		31/05/1977	Tổ Phó	THCS Tản Hồng	100	0	100
114	Nguyễn Thị Thúy	Quyên		05/04/1977	GV	THCS Tản Hồng	100	0	100
115	Nguyễn Thị	Chung		31/12/1974	GV	THCS Tản Hồng	100	0	100
116	Công Thị	Hiền		24/07/1978	GV	THCS Tản Hồng	100	0	100
117	Nguyễn Thị	Lựa		25/02/1975	GV	THCS Tản Lĩnh	100	0	100
118	Vũ Thọ	Hiếu		03/13/1977	GV	THCS Tản Lĩnh	100	1	101
119	Trần Thị	Nhung		02/13/1973	GV	THCS Tản Lĩnh	100	0	100
120	Trần Thị Thúy	Vân		02/03/1974	GV- Phó CTCĐ	THCS Tản Lĩnh	100	0	100
121	Nguyễn Thị	Đới		02/11/1976	GV	THCS Tản Lĩnh	100	0	100
122	Phương Thị Phan	Chung		29/03/1977	GV	THCS Tản Lĩnh	100	0	100

TT	Họ và đệm		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm thưởng thêm	Tổng điểm
123	Nguyễn Thị Mỹ	Hảo		05/02/1978	GV	THCS Tân Lĩnh	100	0	100
124	Nguyễn Thị Hoài	Giang		18/01/1978	GV	THCS Tân Lĩnh	100	1	101
125	Nguyễn Thị Bích	Ngọc		14/04/1981	GV	THCS Tân Lĩnh	100	0	100
126	Phùng Thị Thu	Trang		17/07/1982	GV	THCS Tân Lĩnh	100	0	100
127	Nguyễn Văn	Trọng	11/05/1979		GV	THCS Tân Lĩnh	100	0	100
128	Nguyễn Thị Đinh	Quỳ		26/2/1976	GV	THCS Tân Lĩnh	100	0	100
129	Nguyễn Văn	Chiến	28/10/1979		GV	THCS Tân Lĩnh	100	0	100
130	Vương Thị	Hằng		03/05/1976	GV	THCS Tân Lĩnh	100	0	100
131	Nguyễn Thị Thu	Hà		24/09/1976	GV	THCS Tân Lĩnh	100	0	100
132	Nguyễn Thị Kiều	Hoa		12/08/1977	GV	THCS Tây Đằng	100	0	100
133	Đỗ Thị	Nga		20/09/1978	GV	THCS Tây Đằng	100	0	100
134	Cao Thị Hải	Anh		15/02/1979	GV	THCS Tây Đằng	100	0	100
135	Nguyễn Hà	Thanh	17/04/1982		GV	THCS Tây Đằng	100	0	100
136	Nguyễn Thị	Thảo		09/01/1978	GV	THCS Tây Đằng	100	0	100
137	Nguyễn Thị	Chung		27/05/1981	GV	THCS Tây Đằng	100	0	100
138	Phùng Thị Thanh	Nhàn		06/07/1977	GV	THCS Tây Đằng	100	0	100
139	Nguyễn Thị	Hạnh		12/05/1970	GV	THCS Tây Đằng	100	0	100
140	Nguyễn Thị Hồng	Thoa		30/09/1978	GV	THCS Tây Đằng	100	0	100
141	Nguyễn Thị	Huyền		23/01/1976	GV	THCS Tây Đằng	100	1	101
142	Nguyễn Thị Tuyết	Thanh		18/11/1978	GV	THCS Tây Đằng	100	0	100
143	Nguyễn Thị	Bình		05/08/1979	GV	THCS Tây Đằng	100	0	100
144	Vũ Trung	An	13/07/1978		PHT	THCS Thuần Mỹ	100	0	100
145	Hoàng Công	Phong	07/05/1980		TT	THCS Thuần Mỹ	100	0	100
146	Bạch Thị	Lớp		26/06/1977	Tổ phó	THCS Thuần Mỹ	100	1	101
147	Đào Minh	Đức	24/01/1978		GV	THCS Thuần Mỹ	100	0	100
148	Phạm Thị	Tâm		12/07/1986	GV	THCS Thuần Mỹ	100	0	100
149	Nguyễn Thị Minh	Tâm		24/7/1970	PHT	THCS Tiến Phong	100	0	100
150	Trần Thị	Diễn		13/3/1968	GV	THCS Tiến Phong	100	0	100
151	Nguyễn Thị vân	Khánh		02/9/1974	GV	THCS Tiến Phong	100	0	100
152	Kiều Thị	Mười		26/10/1975	GV	THCS Tiến Phong	100	0	100
153	Nguyễn Thị Thúy	Hà		10/10/1979	GV	THCS Tiến Phong	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
154	Hoàng Thị	Hạnh		05/3/1984	GV	THCS Tiên Phong	100	0	100
155	Nguyễn Thị	Hoa		11/05/1969	TT	THCS Tòng Bạt	100	1	101
156	Nguyễn Văn	Tuấn	02/10/1980		Tổ Phó	THCS Tòng Bạt	100	0	100
157	Chu Thị Hải	Lý		24/03/1977	GV	THCS Tòng Bạt	100	0	100
158	Phùng Thị	Hằng		18/09/1981	GV	THCS Tòng Bạt	100	0	100
159	Nguyễn Thị Thái	Tâm		10/10/1982	GV	THCS Tòng Bạt	100	1	101
160	Diệp Thị	Việt		18/07/1980	GV	THCS Tòng Bạt	100	1	101
161	Phùng Thị	Huệ		06/07/1984	GV	THCS Tòng Bạt	100	0	100
162	Trương Thị Kim	Thoa		25/8/1973	PHT	THCS Văn Hóa	100	0	100
163	Phùng Hoàng	Anh	02/07/1976		TT	THCS Văn Hóa	100	0	100
164	Bùi Thị Thu	Hằng		10/11/1980	GV	THCS Văn Hóa	100	0	100
165	Nguyễn Thị	Nhung		25/6/1977	GV	THCS Văn Hóa	100	0	100
166	Lê Thị	Liên		24/6/1977	GV	THCS Văn Hóa	100	0	100
167	Khuất Thị	Lực		02/07/1974	GV	THCS Văn Hóa	100	0	100
168	Nguyễn Văn	Hường	02/07/1974		GV	THCS Văn Hóa	100	0	100
169	Hà Văn	Vương	29/08/1982		Tổ phó CM	THCS Văn Hóa	100	0	100
170	Hà Thị	Vân		22/9/1980	GV	THCS Văn Hóa	100	0	100
171	Vũ Thị	Thêm		18/4/1977	TT	THCS Văn Hóa	100	0	100
172	Hà Văn	Tiếp	10/6/1981		Tổ phó CM	THCS Văn Hóa	100	0	100
173	Phạm văn	Thanh	30/09/1984		GV	THCS Văn Hóa	100	2	102
174	Lê Mạnh	Thắng	29/10/1977		PHT	THCS Vạn Thắng	100	0	100
175	Phương Thị	Lực		12/05/1977	GV	THCS Vạn Thắng	100	1	101
176	Nguyễn Thị Thu	Huyền		30/09/1979	TPCM	THCS Vạn Thắng	100	0	100
177	Nguyễn Thị Phương	Thảo		19/09/1981	GV	THCS Vạn Thắng	100	0	100
178	Hoàng Thị Thanh	Hà		19/09/1973	GV	THCS Vạn Thắng	100	0	100
179	Hà Thị Tuấn	Anh		14/07/1971	GV	THCS Vạn Thắng	100	1	101
180	Nguyễn Việt	Cường	22/02/1979		GV	THCS Vạn Thắng	100	0	100
181	Dương Thị	Thanh		14/04/1976	GV	THCS Vạn Thắng	100	0	100
182	Nguyễn Thành	Luân	15/02/1983		GV	THCS Vạn Thắng	100	0	100
183	Trần Thị Hương	Giang		20/06/1983	GV	THCS Vạn Thắng	100	0	100
184	Nguyễn Thị Thúy	Hằng		20/09/1988	GV	THCS Vạn Thắng	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
185	Nguyễn Thị	Oanh		23/10/1986	TPCM	THCS Vạn Thắng	100	1	101
186	Nguyễn Thị	Duyệt		10/9/1977	GV	THCS Vạn Thắng	100	0	100
187	Lê Thị Khánh	Linh		31/5/1982	GV	THCS Vạn Thắng	100	0	100
188	Hoàng Thị	Đạt		24/08/1978	TT	THCS Yên Bái A	100	0	100
189	Nguyễn Thị Minh	Thơ		02/03/1977	Tổ phó, giáo viên	THCS Yên Bái A	100	0	100
190	Vũ Thị Hiền	Hường		18/02/1983	Tổ phó, giáo viên	THCS Yên Bái A	100	0	100
191	Nguyễn Thị Thu	Thủy		02/02/1978	Tổng phụ trách, giáo viên	THCS Yên Bái A	100	0	100
192	Nguyễn Thị Thúy	Dương		03/11/1981	GV	THCS Yên Bái A	100	0	100
193	Nguyễn Thị	Lan		10/03/1978	GV	THCS Yên Bái A	100	0	100
194	Nguyễn Hoàng	Hải	02/03/1977		GV	THCS Yên Bái A	100	1	101
195	Nguyễn Thị	Như		30/01/1986	GV	THCS Yên Bái A	100	0	100
196	Chu Quyết	Thắng	04/11/1972		PHT	THCS Cẩm Lĩnh	100	0	100
197	Hàng Thị Phương	Thu		09/02/1977	GV	THCS Cẩm Lĩnh	100	0	100
198	Phan Thị Tiến	Hằng		25/04/1976	GV	THCS Cẩm Lĩnh	100	0	100
199	Ngô Thị	Thắm		19/08/1990	GV	THCS Cẩm Lĩnh	100	0	100
200	Lê Văn	Duy	23/02/1976		GV	THCS Cẩm Lĩnh	100	0	100
201	Bùi Thị Thu	Hương		13/04/1978	GV	THCS Cẩm Lĩnh	100	0	100
202	Trần Thị	Thu		04/07/1982	GV	THCS Cẩm Lĩnh	100	0	100
203	Phùng Công Trên	Định	25/08/1983		GV	THCS Cẩm Lĩnh	100	0	100
204	Phùng Thị Hồng	Nhung		20/08/1977	GV	THCS Cẩm Lĩnh	100	0	100
205	Nguyễn Thị Ngọc	Minh		16/10/1982	GV	THCS Cẩm Lĩnh	100	0	100
206	Trần Thị	Hương		28/08/1976	GV	THCS Cẩm Lĩnh	100	0	100
207	Phương Văn	Hạnh	16/02/1983		CTCĐ, tổ phó tổ KHTN	THCS Đồng Thái	100	0	100
208	Lê Công	Định	23/12/1983		GV	THCS Đồng Thái	100	0	100
209	Chu Thị Hồng	Hà		24/02/1980	GV	THCS Đồng Thái	100	0	100
210	Nguyễn Thị	Chín		04/08/1976	GV	THCS Đồng Thái	100	0	100
211	Lê Thị Hằng	Nga		20/10/1988	GV	THCS Đồng Thái	100	0	100
212	Nguyễn Tất	Luận	23/03/1977		HT	THCS Minh Châu	100	0	100
213	Nguyễn Công	Hoàng	10/07/1977		TT	THCS Minh Châu	100	0	100
214	Nguyễn Danh	Dũng	25/05/1978		P. tổ trưởng	THCS Minh Châu	100	0	100
215	Trần Thị Như	Quỳnh		11/12/1977	PHT	THCS Thụy An	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
216	Kiều Thị	Thủy		07/10/1979	TT tổ TN	THCS Thụy An	100	0	100
217	Nguyễn Thị	Hân		08/12/1977	TT tổ XH	THCS Thụy An	100	0	100
218	Phạm Thị	Rạng		07/8/1976	TP tổ XH	THCS Thụy An	100	0	100
219	Chu Thị	Tươi		03/1/1976	GV	THCS Thụy An	100	0	100
220	Lê Thị	Sinh		10/5/1973	GV	THCS Thụy An	100	0	100
221	Trần Thị kim	Liên		17/9/1968	GV	THCS Thụy An	100	0	100
222	Nguyễn Thị	Phương		02/3/1974	GV	THCS Thụy An	100	0	100
223	Đỗ Thu Thư	Đào		17/10/1970	GV	THCS Thụy An	100	0	100
224	Nhữ Thị Hồng	Vân		17/9/1978	GV	THCS Thụy An	100	0	100
225	Đinh Thị Hải	Yến		13/08/1978	PHT	THCS Vật lại	100	0	100
226	Phùng Thị	Nguyệt		11/04/1979	GV	THCS Vật Lại	100	0	100
227	Phan Thu Thu	Hằng		26/05/1983	Tổ phó KHTN	THCS Vật lại	100	0	100
228	Nguyễn Thị	Vi		27/05/1977	TT	THCS Vật Lại	100	0	100
229	Phùng Công	Quyền	22/07/1979		GV	THCS Vật lại	100	0	100
230	Đỗ Thị	Thủy		01/05/1977	GV	THCS Vật Lại	100	0	100
231	Lê Ngọc	Thắng	26/11/1980		GV	THCS Vật lại	100	0	100
232	Phùng Thị	Mai		07/02/1985	GV	THCS Vật Lại	100	0	100
233	Nguyễn Thị Phương	Lan		28/07/1977	GV	THCS Vật lại	100	0	100
234	Nguyễn Tiến	Thiêm	19/11/1986		GV	THCS Vật Lại	100	0	100
235	Lê Thúy	Hoa		19/09/1983	GV	THCS Vật lại	100	0	100
236	Phạm Thị	Xuân		11/12/1968	PHT	THCS Yên Bài B	100	0	100
237	Đỗ Thị Minh	Tâm		11/10/1977	TT	THCS Yên Bài B	100	1	101
238	Nguyễn Thị	Loan		03/11/1976	TT	THCS Yên Bài B	100	0	100
239	Mai Thúy	Nga		29/10/1979	GV	THCS Yên Bài B	100	0	100
240	Lê Thị Hương	Sơn		07/7/1976	GV	THCS Yên Bài B	100	0	100
241	Dương Thúy	Linh		29/10/1983	TPT	THCS Yên Bài B	100	0	100
242	Hoàng Thị	Hồng		01/01/1973	GV	THCS Yên Bài B	100	0	100
243	Trịnh Vũ	Điệp		02/05/1976	GV	THCS Thái Hòa	100	0	100
244	Chu Thị	Yến		09/11/1978	GV	THCS Thái Hòa	100	0	100
245	Phùng Quang	Hưng	22/03/1980		GV	THCS Thái Hòa	100	0	100
246	Trần Thị	Mai		12/10/1977	GV	THCS Thái Hòa	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
247	Chu Thị Phương	Thúy		26/02/1979	GV	THCS Thái Hòa	100	2	102
248	Nguyễn Thị	Thủy		14/01/1971	GV	THCS Thọ Hòn	100	0	100
249	Nguyễn Thị Hoàng	Yến		24/11/1969	PHT	THCS Tân Đà	100	1	101
250	Nguyễn Thị	Trang		11/10/1976	GV	THCS Tân Đà	100	0	100
251	Bùi Thị Tuyết	Mai		23/08/1983	GV	THCS Tân Đà	100	0	100
252	Khuất Thị Thanh	Dung		27/05/1985	GV	THCS Tân Đà	100	0	100
253	Lã Thị	Tên		16/06/1984	GV	THCS Tân Đà	100	0	100
254	Phùng Thị	Xuân		20/01/1982	GV	THCS Tân Đà	100	0	100
255	Bùi Thọ	Hằng		28/08/1981	GV	THCS Tân Đà	100	0	100
256	Vũ Thị	Loan		14/01/1980	GV	THCS Tân Đà	100	0	100
257	Trần Thu	Phương		25/10/1978	GV	THCS Tân Đà	100	0	100
258	Trương Thế	Vinh	08/12/1981		GV	THCS Tân Đà	100	0	100
259	Tạ Thị Tuyết	Bình		07/8/1980	Tổ phó	THCS Tân Đà	100	1	101
260	Đặng Thúy	Hường		06/2/1983	GV	THCS Tân Đà	100	0	100
261	Nguyễn Thị Thu	Diễm		25/08/1966	TT tổ XH	THCS Ba Trại	100	0	100
262	Ngô Thu Minh	Huền		11/01/1968	GV	THCS Ba Trại	100	1	101
263	Nguyễn Thị	Thơm		06/07/1979	GV	THCS Ba Trại	100	0	100
264	Đinh Tiến	Hưng	16/01/1978		TT tổ toán Tin	THCS Ba Trại	100	0	100
265	Đinh Thúy	Phương		13/04/1975	GV	THCS Ba Trại	100	0	100
266	Phan Thị	Loan		24/04/1976	GV	THCS Ba Trại	100	0	100
267	Trần Thị	Phúc		02/09/1976	GV	THCS Ba Trại	100	1	101
268	Nguyễn Thị Thúy	Nga		20/01/1978	GV	THCS Ba Trại	100	0	100
269	Lê Thị	Thu		28/01/1977	Tổ phó	THCS Ba Trại	100	1	101
270	Đỗ Thị Hồng	Xuân		18/02/1985	GV	THCS Ba Trại	100	0	100
271	Nguyễn Thị	Thanh		30/10/1979	GV	THCS Ba Trại	100	0	100
272	Phạm Thị Trang	Nguyệt		02/06/1982	GV	THCS Ba Trại	100	1	101
273	Khuất Thị Mai	Hương		08/03/1983	GV	THCS Ba Trại	100	0	100
274	Đinh Văn	Việt	18/09/1983		GV	THCS Ba Trại	100	1	101
275	Đoàn Thị	Thái		28/12/1978	TK, Tổ phó	THCS Ba Trại	100	0	100
276	Nguyễn Thu Bích	Ngọc		14/05/1987	GV.BTCD	THCS Ba Trại	100	0	100
277	Nguyễn Thị	Phương		23/07/1984	GV	THCS Ba Trại	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Năm	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
278	Đinh Công	Vượng	29/11/1981		GV	THCS Ba Trại	100	0	100
279	Bùi Minh	Châu	02/12/1981		GV	THCS Ba Trại	100	0	100
280	Bạch Thị Thanh	Tuyền		09/01/1979	GV	THCS Ba Trại	100	0	100
281	Nguyễn Thị Lệ	Hằng		22/01/1979	GV	THCS Ba Trại	100	0	100
282	Nguyễn Thu	Hằng		14/05/1977	GV,TPT	THCS Ba Trại	100	3	103
283	Đinh Thị	Khuyến		05/11/1972	Gv	THCS Ba Trại	100	0	100
284	Nguyễn Thị Thu	Phương		12/02/1976	Gv,TP tổ XH	THCS Ba Trại	100	0	100
285	Chu Tùng	Lâm	20/10/1984		GV	THCS Phú Sơn	100	0	100
286	Ngô Thị Thanh	Thủy		10.4.1974	GV	THCS Phú Sơn	100	0	100
287	Chu Ngọc	Đức	20/12/1974		GV	THCS Phú Sơn	100	0	100
288	Phùng Thị	Liên		29/4/1975	GV	THCS Phú Sơn	100	0	100
289	Chu Thị	Hương		12/11/1976	GV	THCS Phú Sơn	100	1	101
290	Chu Thị	Nga		25/12/1977	GV	THCS Phú Sơn	100	0	100
291	Chu Thị Kim	Liên		03/08/1977	GV	THCS Phú Sơn	100	0	100
292	Chu Thị	Sen		22/09/1979	GV	THCS Phú Sơn	100	0	100
293	Vũ Thị	Hoàn		29/05/75	TT	THCS Phú Sơn	100	0	100
294	Quách Thu Minh	Hạnh		26/8/1979	GV	THCS Phú Sơn	100	0	100
295	Phùng Văn	Hợn	09/10/1979		GV	THCS Phú Sơn	100	1	101
296	Nguyễn Thị Thanh	Minh		07/10/1985	GV	THCS Phú Sơn	100	0	100
297	Nguyễn Mạnh	Hường	10/10/1975		HT	THCS Minh Quang	100	0	100
298	Dương Thị	Chiến		01/08/1977	GV	THCS Minh Quang	100	0	100
299	Nguyễn Thị Mai	Phương		21/08/1979	GV	THCS Minh Quang	100	0	100
300	Nguyễn Thị Bích	Đào		26/08/1984	GV	THCS Minh Quang	100	0	100
101	Nguyễn Thị	Hương		14/02/1988	GV	THCS Minh Quang	100	0	100
302	Nguyễn Ngọc	Đại	02/11/1975		HT	PTCS Yên Sơn	100	0	100
303	Lăng Thị Kim	Tuyến		31/03/1979	Tổ phó	PTCS Yên Sơn	100	0	100
304	Lê Thị Thu	Thủy		06/09/1978	TPT	PTCS Yên Sơn	100	0	100
305	Triệu Thị Ánh	Thu		27/05/1975	GV	PTCS Yên Sơn	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC HĐND HUYỆN CHƯƠNG MỸ ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 76/TB-HĐXTTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nữ	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Lê Thanh	Hà		02/08/1979	GV Hóa	THCS Bê Tông	100	0	100
2	Lê Thị	Hương		15/7/1978	GV Toán	THCS Bê Tông	100	0	100
3	Bùi Thị Diệu	Hương		23/4/1984	GV Âm nhạc	THCS Bê Tông	100	0	100
4	Nguyễn Tất Minh	Hằng		17/4/1979	GV Lịch sử	THCS Bê Tông	100	0	100
5	Nguyễn Thị Phương	Nhung		07/02/1981	GV Âm nhạc	THCS Bê Tông	100	0	100
6	Ngô Thị Thu	Hà		23/6/1978	GV Toán	THCS Bê Tông	100	0	100
7	Nguyễn Thị Thanh	Hà		01/02/1968	GV Sinh - GDCD	THCS Bê Tông	100	0	100
8	Đặng Thị	Luyến		21/09/1981	GV Toán	THCS Bê Tông	100	0	100
9	Lê Thị Huyền	Phương		06/7/1974	GV Tiếng Anh	THCS Bê Tông	100	0	100
10	Nguyễn Thị Thúy	Dương		01/09/1980	GV Toán	THCS Bê Tông	100	0	100
11	Ngô Thị Thu	Hòa		15/8/1986	GV GDCD	THCS Bê Tông	100	0	100
12	Trịnh Văn	Chương	15/10/1980		GV Mỹ thuật	THCS Bê Tông	100	0	100
13	Đỗ Xuân	Thủy	07/11/1975		GV Văn	THCS Đông Phương Yên	100	0	100
14	Nguyễn Thị	Lê		14/08/1977	GV Ngữ văn	THCS Đông Phương Yên	100	0	100
15	Nguyễn Thị Thu	Hạnh		03/06/1974	GV GDCD	THCS Đông Phương Yên	100	1	101
16	Trần Thị	Lan		21/11/1971	GV Tiếng Anh	THCS Đông Phương Yên	100	1	101
17	Dương Xuân	Kết	29/10/1982		GV Sinh	THCS Đông Phương Yên	100	1	101
18	Nguyễn Quốc	Khánh	02/06/1980		GV Toán	THCS Đông Phương Yên	100	0	100
19	Lê Xuân	Thủy	21/08/1971		GV Thể dục	THCS Đông Phương Yên	100	1	101
20	Trần Thị	Tuyết		29/7/1976	GV Ngữ văn	THCS Đồng Sơn	100	1	101
21	Nguyễn Thị	Hằng		15/11/1977	GV Ngữ văn	THCS Đồng Sơn	100	0	100
22	Bùi Văn	Tuấn	16/12/1978		GV GDCD	THCS Đồng Sơn	100	0	100
23	Nguyễn Thị	Ngọ		28/03/1978	GV Ngữ văn	THCS Đồng Sơn	100	2	102
24	Trương Thị	Huyền		02/2/1982	GV Tiếng Anh	THCS Đồng Sơn	100	0	100
25	Lâm Chí	Đồng	27/06/1977		GV Toán	THCS Đồng Phú	100	0	100
26	Cao Thị	Hòa		18/06/1978	GV Sinh	THCS Đồng Phú	100	0	100
27	Vũ Thị	Hạnh		09/06/1975	GV Ngữ văn	THCS Hòa Chính	100	0	100
28	Trần Văn	Quân	22/10/1986		GV Vật lý	THCS Hòa Chính	100	0	100
29	Đoàn Thị Thúy	Dung		12/11/1984	GV Địa lý	THCS Hòa Chính	100	0	100
30	Phạm Ngọc	Huy	11/12/1998		GV Mỹ thuật	THCS Hòa Chính	100	0	100
31	Nguyễn Thị	Hà		03/12/1980	GV Mỹ thuật	THCS Hòa Chính	100	0	100
32	Vũ Thị	Tươi		20/08/1987	GV Vật lý	THCS Hòa Chính	100	0	100
33	Phùng Đăng Thu	Huyền		21/08/1982	GV Toán	THCS Hoàng Diệu	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
34	Đỗ Thị	Huyền		12/11/1980	GV Toán	THCS Hoàng Diệu	100	0	100
35	Nguyễn Thế	Thiệu	20/03/1979		GV Thể dục	THCS Hoàng Diệu	100	0	100
36	Nguyễn Thị Thúy	Nga		05/06/1977	GV Hóa	THCS Hoàng Diệu	100	0	100
37	Nguyễn Thị	Hiền		13/09/1980	GV Thể dục	THCS Hoàng Diệu	100	0	100
38	Phạm Văn	Tĩnh	22/10/1978		GV Toán	THCS Hoàng Diệu	100	0	100
39	Lê Thị	Duyên		18/02/1989	GV Sinh	THCS Hoàng Diệu	100	2	102
40	Đới Thị	Hậu		03/12/1976	GV Thể dục	THCS Hoàng Diệu	100	0	100
41	Nguyễn Đình	Thi	05/06/1985		GV Âm nhạc	THCS Hoàng Diệu	100	0	100
42	Nguyễn Thị	Hiền		02/10/1977	Phó Hiệu trưởng	THCS Hoàng Văn Thụ	100	0	100
43	Phùng Xuân	Thanh	03/10/1981		GV Toán	THCS Hoàng Văn Thụ	100	0	100
44	Phùng Thị Thu	Hà		05/11/1979	GV Ngữ văn	THCS Hoàng Văn Thụ	100	0	100
45	Nguyễn Thị Thu	Hằng		08/04/1982	GV Ngữ văn	THCS Hoàng Văn Thụ	100	0	100
46	Mai Thị	Hương		11/01/1978	GV Tiếng Anh	THCS Hoàng Văn Thụ	100	0	100
47	Đoàn Đình	Thuần	14/6/1976		GV Vật lý	THCS Hoàng Văn Thụ	100	0	100
48	Lê Trung	Kiên	11/02/1976		GV Thể dục	THCS Hoàng Văn Thụ	100	0	100
49	Nguyễn Quang	Tuyến	10/09/1972		GV Toán	THCS Hồng Phong	100	0	100
50	Dương Văn	Tha	22/01/1976		GV Thể dục	THCS Hồng Phong	100	0	100
51	Nguyễn Thị	Hợi		19/06/1983	GV Sinh	THCS Hồng Phong	100	0	100
52	Trịnh Thị Thanh	Thủy		08/01/1982	Phó Hiệu trưởng	THCS Hợp Đồng	100	0	100
53	Bùi Thị	Hiền		03/01/1975	GV Tiếng Anh	THCS Hợp Đồng	100	0	100
54	Nguyễn Thị	Hải		03/12/1973	GV Thể dục	THCS Hợp Đồng	100	0	100
55	Lê Trường	Giang	15/09/1981		GV Mỹ thuật	THCS Hợp Đồng	100	0	100
56	Nguyễn Thị	Trang		03/04/1983	GV Toán	THCS Hợp Đồng	100	0	100
57	Lê Hoài	Lê		23/02/1984	GV Âm nhạc	THCS Hợp Đồng	100	0	100
58	Bùi Văn	Duẩn	05/04/1976		GV Toán	THCS Hữu Văn	100	0	100
59	Trần Thị	Năm		24/04/1974	GV Tiếng Anh	THCS Hữu Văn	100	0	100
60	Nguyễn Giang	Nam		05/03/1977	GV Vật lý	THCS Hữu Văn	100	0	100
61	Lê Thị	Huế		20/10/1978	GV Ngữ văn	THCS Hữu Văn	100	0	100
62	Đặng Thị	Thúy		21/05/1972	GV Thể dục	THCS Hữu Văn	100	0	100
63	Lương Thị Minh	Tuyết		21/01/1976	GV Tiếng Anh	THCS Hữu Văn	100	0	100
64	Phùng Thị	Thái		08/02/1981	GV GDCD	THCS Hữu Văn	100	0	100
65	Lê Thị Hoài	Phương		11/08/1981	GV Toán	THCS Hữu Văn	100	0	100
66	Nguyễn Thị	Tâm		12/02/1981	GV Âm nhạc	THCS Hữu Văn	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Đơn vị công tác	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
67	Đặng Trần	Cường	06/04/1985		GV Toán	THCS Hữu Văn	100	0	100
68	Tuyết Thị	Nga		19/11/1971	GV Ngữ văn	THCS Hữu Văn	100	0	100
69	Vũ Thu	Liên		26/01/1969	GV Sinh	THCS Hữu Văn	100	0	100
70	Trần Thị	Thuỷ		01/07/1980	GV Hóa	THCS Hữu Văn	100	0	100
71	Nguyễn Tài	Thuyên		05/09/1984	GV Địa lý	THCS Lam Điền	100	0	100
72	Bùi Thị	Ánh		02/08/1978	GV Lịch sử	THCS Lam Điền	100	0	100
73	Nguyễn Thị Thu	Huyền		08/06/1986	GV Toán	THCS Lam Điền	100	0	100
74	Lê Thị	Thanh		09/08/1980	Phó Hiệu trưởng	THCS Lam Điền	100	0	100
75	Nguyễn thị	Cúc		16/08/1968	GV Thể dục	THCS Lam Điền	100	0	100
76	Bùi Thị	Hoa		24/11/1980	GV Ngữ văn	THCS Lam Điền	100	0	100
77	Nguyễn Thị	Hoan		20/10/1981	GV Mỹ thuật	THCS Lam Điền	100	0	100
78	Nguyễn Thị Thu	Hiền		20/8/1974	GV Âm nhạc	THCS Lam Điền	100	0	100
79	Nguyễn Thị Thu	Thủy		05/02/1976	GV Thể dục	THCS Lam Điền	100	0	100
80	Cao Xuân	Phong	10/04/1982		GV Toán	THCS Lương Mỹ	100	0	100
81	Hoàng Thị	Thu		03/12/1984	GV Toán	THCS Lương Mỹ	100	0	100
82	Đặng Thị	Liên		29/07/1975	GV Thể dục	THCS Lương Mỹ	100	0	100
83	Đỗ Hữu	Thành	07/07/1980		Phó Hiệu trưởng	THCS Nam Phương Tiến A	100	0	100
84	Trần Quốc	Doanh	06/02/1980		Phó Hiệu trưởng	THCS Nam Phương Tiến B	100	0	100
85	Nguyễn Thị	Lý		24/03/1980	GV Hóa	THCS Nam Phương Tiến B	100	0	100
86	Nguyễn Thị Vân	Anh		06/07/1978	GV Lịch sử	THCS Nam Phương Tiến B	100	0	100
87	Nguyễn Thị	Hằng		15/09/1980	GV Toán	THCS Nam Phương Tiến B	100	0	100
88	Trần Duy	Hưởng	30/10/1978		Phó Hiệu trưởng	THCS Ngọc Hòa	100	0	100
89	Bạch Th. Thanh	Hòa		05/09/1977	GV Toán	THCS Ngọc Hòa	100	0	100
90	Bùi Thu	Phương		09/04/1976	GV Ngữ văn	THCS Ngọc Hòa	100	0	100
91	Trịnh Thị Tuyết	Vân		10/01/1982	GV Vật lý	THCS Ngọc Hòa	100	0	100
92	Vũ Thị	Xuân		06/03/1984	GV Sinh	THCS Ngọc Hòa	100	0	100
93	Đặng Thị	Thân		29/08/1982	GV Địa lý	THCS Ngọc Hòa	100	0	100
94	Hà Thị	Tâm		20/02/1973	GV Toán	THCS Ngọc Hòa	100	0	100
95	Đặng Thị	Hiền		14/06/1977	Phó Hiệu trưởng	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100
96	Đỗ Quế	Lâm		30/12/1976	GV Tiếng Anh	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100
97	Hà Thị	Thoa		24/12/1985	GV Ngữ văn	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100
98	Nguyễn Thị	Thanh		20/12/1977	GV Ngữ văn	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100
99	Nguyễn Thị Hương	Sen		02/09/1979	GV Ngữ văn	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Đơn vị	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng, chấm	Tổng điểm
100	Dương Thị Phương	Thảo		05/03/1979	GV Âm nhạc	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100
101	Lê Thị Thu	Thảo		13/01/1978	GV Thể dục	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100
102	Nguyễn Thị	Nguyệt		20/08/1977	GV Ngữ văn	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100
103	Nguyễn Chí	Tuyến	01/03/1967		GV Lịch sử	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100
104	Hồng Thị	Lý		03/02/1979	GV Ngữ văn	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100
105	Nguyễn Xuân	Mạnh	21/12/1979		GV Toán	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100
106	Đặng Việt Tiến	Quảng	25/04/1978		GV Vật lý	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100
107	Bùi Thị Phương	Thảo		15/03/1981	GV Toán	THCS Ngô Sỹ Liên	100	3	103
108	Vũ Thị	Ngọc		11/09/1985	GV Hóa	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100
109	Nguyễn Thị Minh	Thúy		05/09/1982	GV Toán	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100
110	Trương Thị	Cẩm		08/08/1977	GV Toán	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100
111	Bùi Phương	Nhung		15/06/1984	GV Toán	THCS Ngô Sỹ Liên	100	0	100
112	Vũ Thị Thanh	An		01/10/1985	GV Toán	THCS Phú Nam An	100	0	100
113	Nguyễn Hồng	Sơn	13/10/1980		Phó Hiệu trưởng	THCS Phú Nam An	100	2	102
114	Nguyễn Thị	Tình		25/09/1982	GV Ngữ văn	THCS Phú Nam An	100	0	100
115	Quách Thu	Hà		16/10/1981	GV Thể dục	THCS Phú Nghĩa	100	0	100
116	Nguyễn Thu	Huyền		20/01/1976	GV GDCD	THCS Phú Nghĩa	100	1	101
117	Mai Quang	Ngọc	14/01/1975		GV TD - GDCD	THCS Phú Nghĩa	100	0	100
118	Đỗ Duy	Dương	11/03/1976		GV Sinh - GDCD	THCS Phú Nghĩa	100	0	100
119	Nguyễn Thị	Ngọc		11/12/1978	GV Âm nhạc	THCS Phú Nghĩa	100	0	100
120	Hoàng Thị	Nhung		02/09/1978	GV Toán	THCS Phú Nghĩa	100	1	101
121	Hoàng Kim	Oanh		15/10/1976	GV Ngữ văn	THCS Phú Nghĩa	100	0	100
122	Nguyễn Hải	Yến		10/09/1982	GV Toán	THCS Phú Nghĩa	100	0	100
123	Nguyễn Thị	Chung		22/12/1976	GV Ngữ văn	THCS Phú Nghĩa	100	0	100
124	Nguyễn Thị	Lan Anh		13/01/1976	GV Ngữ văn	THCS Phú Nghĩa	100	0	100
125	Hoàng Thị	Trang		02/09/1978	GV Ngữ văn	THCS Phú Nghĩa	100	0	100
126	Vũ Thị	Mây		01/5/1978	GV Ngữ văn	THCS Phú Nghĩa	100	0	100
127	Nguyễn Kim	Hoàng	24/10/1977		GV Vật lý	THCS Phụng Châu	100	0	100
128	Vũ Anh	Tuấn	10/08/1976		GV Sinh - GDCD	THCS Phụng Châu	100	0	100
129	Nguyễn Tuyết	Trinh		24/01/1977	GV Ngữ văn	THCS Phụng Châu	100	0	100
130	Nguyễn Thị Thu	Hường		18/05/1980	GV GDCD	THCS Phụng Châu	100	0	100
131	Đặng Quang	Tình	16/08/1982		GV Mỹ thuật	THCS Phụng Châu	100	0	100
132	Bùi Thị	Thúy		12/09/1981	GV Hóa	THCS Phụng Châu	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
133	Nguyễn Ngọc	Điện		02/11/1978	GV Toán	THCS Phụng Châu	100	0	100
134	Đỗ Công	Lăng	10/12/1979		GV Vật lý	THCS Phụng Châu	100	0	100
135	Nguyễn Thị	Thu		01/05/1980	GV Thể dục	THCS Phụng Châu	100	0	100
136	Đỗ Thị	Thúy		15/04/1987	GV Địa lý	THCS Phụng Châu	100	0	100
137	Lê Thị	Tuyết		25/08/1988	GV Sinh	THCS Phụng Châu	100	0	100
138	Đinh Thị Kim	Anh		17/06/1976	GV Vật lý	THCS Quảng Bị	100	1	101
139	Nguyễn Thị	Duyên		09/01/1980	GV Âm nhạc	THCS Quảng Bị	100	0	100
140	Đào Tuấn	Tú		01/03/1980	GV Mỹ thuật	THCS Quảng Bị	100	0	100
141	Trần Thị	Chúc		22/11/1983	GV Toán	THCS Quảng Bị	100	0	100
142	Nguyễn Thị	Thắm		24/04/1975	GV Ngữ văn	THCS Quảng Bị	100	0	100
143	Lê Thị	Thúy		01/11/1976	GV Ngữ văn	THCS Tân Tiến	100	0	100
144	Trịnh Thị	Dung		09/06/1975	GV Tiếng Anh	THCS Tân Tiến	100	0	100
145	Dương Thị	Hương		22/08/1975	GV Tiếng Anh	THCS Tân Tiến	100	0	100
146	Nguyễn Việt	Đoàn	21/05/1975		GV Sinh - GDCD	THCS Thanh Bình	100	0	100
147	Dặng Đức	Mạnh	24/09/1976		GV Toán	THCS Thanh Bình	100	0	100
148	Lưu Hữu	Hùng	24/08/1978		GV Toán	THCS Thanh Bình	100	0	100
149	Lưu Công	Cường	20/09/1978		GV Âm nhạc	THCS Thanh Bình	100	0	100
150	Lê Thị	Hà		17/05/1975	Phó Hiệu trưởng	THCS Thượng Vực	100	0	100
151	Bùi Thị	Giang		01/05/1983	GV Mỹ thuật	THCS Thượng Vực	100	0	100
152	Đặng Thị	Lan		30/08/1974	GV Sinh	THCS Thượng Vực	100	0	100
153	Tạ Thị	Tình		29/11/1982	GV Toán	THCS Thượng Vực	100	0	100
154	Nguyễn Thị	Hòa		15/05/1975	GV Tiếng Anh	THCS Thượng Vực	100	0	100
155	Nguyễn Văn	Tới	16/09/1983		GV Thể dục	THCS Thượng Vực	100	0	100
156	Nguyễn Thị Hồng	Thúy		11/5/1971	Hiệu trưởng	THCS Thủy Xuân Tiên	100	0	100
157	Đặng Minh	Hồng		5/5/1975	GV Tiếng Anh	THCS Thủy Xuân Tiên	100	0	100
158	Vũ Thị Hồng	Hải		8/10/1973	GV Tiếng Anh	THCS Thủy Xuân Tiên	100	0	100
159	Trần Thị	Thơm		8/7/1981	GV Thể dục	THCS Thủy Xuân Tiên	100	0	100
160	Đào Thị	Hằng		21/9/1980	GV Lịch sử	THCS Thủy Xuân Tiên	100	0	100
161	Nguyễn Tiến	Việt	29/12/1980		GV Thể dục	THCS Thủy Xuân Tiên	100	0	100
162	Lý Hải	Hưa		11/3/1981	GV Toán	THCS Thủy Xuân Tiên	100	0	100
163	Nguyễn Yên	Bình		19/12/1971	GV Ngữ văn	THCS Thụy Hương	100	0	100
164	Phạm Thị Thanh	Bình		14/12/1976	GV Lịch sử	THCS Thụy Hương	100	0	100
165	Đoàn Đình	Giang	10/05/1976		GV Vật lý	THCS Thụy Hương	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
166	Đặng Thị	Hà		26/03/1975	GV Thể dục	THCS Thụy Hương	100	0	100
167	Đỗ Mạnh Thu	Hồng		11/10/1977	Phó Hiệu trưởng	THCS Thụy Hương	100	0	100
168	Đào Văn	Ngọc	26/03/1979		GV Mỹ thuật	THCS Thụy Hương	100	0	100
169	Bùi Thị	Sáu		09/09/1970	GV Lịch sử	THCS Thụy Hương	100	0	100
170	Tống Thị	Tuyết		08/10/1987	GV Lịch sử	THCS Tiên Phương	100	0	100
171	Đỗ Thị	Thu		21/11/1983	GV Vật lý	THCS Tiên Phương	100	0	100
172	Nguyễn Thùy	Linh		28/9/1981	GV Thể dục	THCS Tiên Phương	100	0	100
173	Nguyễn Thị	Mến		10/12/1977	TPT Đội	THCS Tiên Phương	100	0	100
174	Vũ Thị Phương	Hạnh		22/8/1978	GV Hóa	THCS Tiên Phương	100	0	100
175	Đỗ Thị Kim	Dung		26/2/1977	GV Ngữ văn	THCS Tiên Phương	100	0	100
176	Nguyễn Thu	Tuyến		20/7/1978	GV Ngữ văn	THCS Tiên Phương	100	0	100
177	Lê Chi	Vương	10/09/1974		Hiệu trưởng	THCS Tội Động	100	0	100
178	Vũ Thị	Tình		23/04/1985	GV Toán	THCS Tội Động	100	0	100
179	Vũ Thị	Dung		23/10/1978	GV Toán	THCS Tội Động	100	0	100
180	Hoàng Lê	Thủy		05/10/1978	GV Ngữ văn	THCS Tội Động	100	0	100
181	Lại Thị	Hằng		10/08/1981	GV Mỹ thuật	THCS Trần Phú	100	0	100
182	Ngô Thị	Thu		06/01/1984	GV Địa lý	THCS Trần Phú	100	0	100
183	Dương Thị	Huế		18/10/1985	GV Địa lý	THCS Trần Phú	100	0	100
184	Lê Thị Thanh	Nhàn		01/4/1975	Hiệu trưởng	THCS Trung Hòa	100	0	100
185	Trần Thị Kim	Thanh		07/02/1977	Phó Hiệu trưởng	THCS Trung Hòa	100	0	100
186	Nguyễn Văn	Bền	16/4/1981		GV Sinh học	THCS Trung Hòa	100	0	100
187	Trịnh Thị	Hằng		19/01/1971	GV Tiếng Anh	THCS Trung Hòa	100	0	100
188	Lê Thị	Thu		06/4/1981	GV Âm nhạc	THCS Trung Hòa	100	0	100
189	Nguyễn Thị	Dung		15/02/1976	GV Thể dục	THCS Trung Hòa	100	0	100
190	Trần Thị Hồng	Hạnh		10/8/1978	GV Tiếng Anh	THCS Trung Hòa	100	0	100
191	Trần Thị	Chi		07/8/1976	GV Ngữ văn	THCS Trường Yên	100	0	100
192	Nguyễn Thị	Thúy		04/06/1982	GV Ngữ văn	THCS Trường Yên	100	0	100
193	Nguyễn Thị	Mai		11/11/1982	GV Sinh	THCS Trường Yên	100	0	100
194	Đỗ Thị Thanh	Nhàn		08/02/1979	GV Toán	THCS Trường Yên	100	0	100
195	Lại Quốc	Khánh	01/4/1973		GV GDCD	THCS Trường Yên	100	0	100
196	Nguyễn Thị	Luyến		27/01/1976	GV Toán	THCS Trường Yên	100	0	100
197	Nguyễn Duy	Đô	27/12/1975		GV GDCD	THCS Trường Yên	100	0	100
198	Nguyễn Thị	Hằng		26/07/1982	GV Mỹ thuật	THCS Trường Yên	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Đơn vị	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng chấm	Tổng điểm
199	Đặng Thị Thu	Hà		01/12/1974	GV Âm nhạc	THCS TT Chúc Sơn	100	0	100
200	Nguyễn Hồng	Kiều	19/02/1977		GV Ngữ văn	THCS TT Chúc Sơn	100	0	100
201	Nguyễn Thị	Ánh Hồng		24/11/1980	GV Toán	THCS TT Chúc Sơn	100	0	100
202	Nguyễn Thị	Quý		19/10/1979	GV Toán	THCS TT Chúc Sơn	100	0	100
203	Lê Thị	The		09/10/1979	GV Toán	THCS TT Chúc Sơn	100	0	100
204	Hồ Văn	Thắn	27/07/1981		GV Toán	THCS TT Chúc Sơn	100	0	100
205	Lê Thị	Hương		13/01/1981	GV Hóa	THCS TT Chúc Sơn	100	0	100
206	Nguyễn Thị	Giang		22/05/1981	GV Hóa	THCS TT Chúc Sơn	100	0	100
207	Nguyễn Đỗ Văn	Ê Phin	21/04/1981		GV Toán	THCS Văn Võ	100	0	100
208	Nguyễn Duy	Hiện	01/02/1983		GV Mỹ thuật	THCS Văn Võ	100	0	100
209	Lê Học	Nghĩa	26/11/1981		GV Thể dục	THCS Văn Võ	100	0	100
210	Nguyễn Thị	Xuyến		16/08/1981	GV Ngữ văn	THCS Xuân Mai A	100	0	100
211	Nguyễn Đỗ Thị	Hường		01/04/1974	GV Tiếng Anh	THCS Xuân Mai A	100	1	101
212	Nguyễn Thị Thu	Thủy		09/02/1980	GV Toán	THCS Xuân Mai A	100	0	100
213	Nguyễn Thị Thu	Huyền		01/12/1975	GV Tiếng Anh	THCS Xuân Mai A	100	1	101
214	Nguyễn Văn	Đại	08/11/1979		GV Toán	THCS Xuân Mai A	100	0	100
215	Phùng Thị	Hoa		18/06/1979	GV Vật lý	THCS Xuân Mai A	100	0	100
216	Nguyễn Thị Hồng	Lý		07/01/1979	GV Ngữ văn	THCS Xuân Mai A	100	0	100
217	Đỗ Thị Hoa	Hồng		22/11/1981	GV Âm nhạc	THCS Xuân Mai A	100	0	100
218	Trần Thị	Na		11/01/1981	GV Vật lý	THCS Xuân Mai A	100	0	100
219	Dương Thị	Nụ		15/08/1970	GV Tiếng Anh	THCS Xuân Mai A	100	0	100
220	Mai Thanh	Huệ		20/12/1979	GV Ngữ văn	THCS Xuân Mai A	100	0	100
221	Hoàng Thị Như	Hoa		01/05/1977	GV Thể dục	THCS Xuân Mai A	100	0	100
222	Nguyễn Trọng	Thành	12/07/1978		Phó Hiệu trưởng	THCS Xuân Mai B	100	0	100
223	Phạm Lương	Giang		03/10/1983	GV Mỹ thuật	THCS Xuân Mai B	100	1	101
224	Hà Thị Phương	Huệ		01/10/1983	GV Thể dục	THCS Xuân Mai B	100	0	100
225	Nguyễn Thị Ngọc	Lan		10/02/1977	GV Tiếng Anh	THCS Xuân Mai B	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND HUYỆN MỸ ĐỨC DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 1[illegible]-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Bùi Trung	Tuấn	25/12/1978		Phó hiệu trưởng	THCS An Mỹ	100	0	100
2	Nguyễn Hữu	Quang	10/3/1979		Tổ trưởng CM	THCS An Mỹ	100	0	100
3	Nguyễn Viết	Tiến	15/07/1980		Tổ phó	THCS An Mỹ	100	0	100
4	Trương Thị	Diệp		29/01/1978	Giáo viên	THCS An Mỹ	100	0	100
5	Lê Thị	Hường		15/02/1986	Giáo viên	THCS An Mỹ	100	0	100
6	Hoàng Thị	Xuân		19/11/1985	Giáo viên	THCS An Mỹ	100	0	100
7	Lê Thị	Hòa		17/05/1976	Giáo viên	THCS An Mỹ	100	0	100
8	Phạm Thị Bình	An		20/10/1983	Giáo viên	THCS An Phú	100	2	102
9	Trần Thị Thúy	Nga		19/8/1987	Giáo viên	THCS An Phú	100	0	100
10	Trần Lan	Hương		15/7/1979	Giáo viên	THCS An Phú	100	0	100
11	Trần Ngọc	Du	12/11/1976		Giáo viên	THCS An Phú	100	0	100
12	Bùi Văn	Phước	02/8/1976		Giáo viên	THCS An Phú	100	0	100
13	Trần Quyết	Thắng	20/8/1979		Phó hiệu trưởng	THCS An Tiến	100	0	100
14	Tống Bá	Phương	26/5/1985		TP tổ KHXH	THCS An Tiến	100	0	100
15	Nguyễn Tiến	Đoàn	25/11/1980		Giáo viên	THCS An Tiến	100	0	100
16	Dương Thị	Phương		17/6/1977	Giáo viên	THCS An Tiến	100	0	100
17	Dương Hồng	Liên		20/10/1977	Giáo viên	THCS An Tiến	100	0	100
18	Võ Thị Minh	Hạnh		10/11/1980	Giáo viên	THCS An Tiến	100	0	100
19	Kim Văn	Phú	05/4/1975		Giáo viên	THCS Bột Xuyên	100	0	100
20	Trịnh Viết	Sơn	07/9/1985		Giáo viên	THCS Bột Xuyên	100	1	101
21	Nguyễn Quốc	Hưng	10/02/1981		Giáo viên	THCS Bột Xuyên	100	0	100
22	Vũ Thị	Phúc		21/8/1981	Giáo viên	THCS Bột Xuyên	100	1	101
23	Nguyễn Hương	Lan		08/3/1976	Giáo viên	THCS Bột Xuyên	100	0	100
24	Bùi Xuân	Tùng	25/9/1976		Giáo viên	THCS Bột Xuyên	100	0	100
25	Bùi Thị	Chinh		08/3/1979	Giáo viên	THCS Bột Xuyên	100	1	101
26	Nguyễn Thị	Hằng		29/7/1976	Tổ phó	THCS Bột Xuyên	100	3	103
27	Đỗ Anh	Tuấn	06/01/1979		Giáo viên	THCS Đại Hưng	100	0	100
28	Nguyễn Thị	Phương		12/12/1982	Tổ trưởng, giáo viên	THCS Đại Hưng	100	0	100

TT	Họ và đến		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	NĐ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
29	Bùi Thị	Nga		03/5/1978	Giáo viên T.A	THCS Đại Hưng	100	0	100
30	Tạ Thị	Bình		7/10/1976	Tổ trưởng	THCS Đại Nghĩa	100	0	100
31	Phạm Thị	Nụ		19/01/1985	Giáo viên	THCS Đại Nghĩa	100	0	100
32	Vũ Thị	Huế		5/11/1990	Giáo viên	THCS Đại Nghĩa	100	1	101
33	Lê Thị	Phương		19/01/1985	Giáo viên	THCS Đại Nghĩa	100	0	100
34	Lê Thị Huyền	Trang		29/3/1986	GV Tin	THCS Đại Nghĩa	100	0	100
35	Đỗ Thị	Nhung		14/01/1979	Giáo viên	THCS Đại Nghĩa	100	0	100
36	Đặng Bá	Vân	25/09/1978		Hiệu trưởng	THCS Đốc Tín	100	1	101
37	Phạm Văn	Chiến	29/03/1975		P. Hiệu trưởng/ GV T. Anh	THCS Đốc Tín	100	2	102
38	Trần Thị Thanh	Nga		13/04/1980	Giáo viên	THCS Đốc Tín	100	0	100
39	Nguyễn Văn	Nghiên	29/11/1985		Giáo viên	THCS Đốc Tín	100	0	100
40	Phạm Thị Ngọc	Phương		24/02/1981	Giáo viên	THCS Đốc Tín	100	0	100
41	Lê Văn	Tuệ	14/08/1982		Tổ phó/GV	THCS Đốc Tín	100	0	100
42	Trương Thị	Dương		07/10/1978	TT tổ KHTN	THCS Đồng Tâm	100	0	100
43	Nguyễn Thị	Trà		17/02/1988	TP tổ KHTN	THCS Đồng Tâm	100	0	100
44	Lê Thị	Huế		01/10/1984	Giáo viên	THCS Đồng Tâm	100	0	100
45	Bùi Thị	Xuân		09/02/1990	Giáo viên	THCS Đồng Tâm	100	0	100
46	Nguyễn Hữu	Thịnh	10/02/1981		Phó hiệu trưởng	THCS Hồng Sơn	100	2	102
47	Đặng Việt	Đức	19/5/1978		Giáo viên	THCS Hồng Sơn	100	0	100
48	Nguyễn Thị	Hường		19/8/1976	Giáo viên	THCS Hồng Sơn	100	0	100
49	Nguyễn Thị	Thế		10/01/1972	Giáo viên	THCS Hồng Sơn	100	0	100
50	Hoàng Thu	Hân		06/10/1975	Giáo viên T.A	THCS Hồng Sơn	100	0	100
51	Nguyễn Thị	Viễn		7/8/1980	Giáo viên T.A	THCS Hồng Sơn	100	0	100
52	Nguyễn Thị Bích	Ngọc		23/12/1982	Giáo viên	THCS Hồng Sơn	100	0	100
53	Trần Văn	Oánh	02/12/1975		Giáo viên	THCS Hồng Sơn	100	0	100
54	Nguyễn Anh	Đào	3/9/1981		Giáo viên	THCS Hồng Sơn	100	0	100
55	Vũ Thị Thu	Hồng		14/11/1987	Giáo viên	THCS Hồng Sơn	100	0	100
56	Nguyễn Thị	Lịch		26/01/1977	Giáo viên	THCS Hợp Tiến	100	0	100
57	Nguyễn Thị	Thư		24/11/1979	Giáo viên	THCS Hợp Tiến	100	0	100
58	Nguyễn Thị	Lam		04/8/1977	Giáo viên	THCS Hợp Tiến	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
59	Nguyễn Thị	Lụn		01/02/1971	Giáo viên T.A	THCS Hợp Tiến	100	0	100
60	Nguyễn Như	Quảng	16/9/1978		Phó hiệu trưởng	THCS Hợp Thanh	100	0	100
61	Nguyễn Thị Thu	Phương		23/11/1984	Giáo viên	THCS Hợp Thanh	100	0	100
62	Hoàng Thị Thanh	Tân		09/4/1981	Giáo viên	THCS Hợp Thanh	100	0	100
63	Nguyễn Văn	Dần	12/12/1980		Giáo viên	THCS Hợp Thanh	100	0	100
64	Nguyễn Thị	Phượng		20/10/1981	TTCM	THCS Hợp Thanh	100	0	100
65	Nguyễn Thị	Thúy		01/10/1986	Giáo viên	THCS Hợp Thanh	100	0	100
66	Nguyễn Thanh	Xuân		01/02/1987	Giáo viên	THCS Hợp Thanh	100	0	100
67	Chu Thu	Dương		01/04/1984	Giáo viên	THCS Hợp Thanh	100	0	100
68	Nguyễn Thị	Diện		10/5/1985	TPCM	THCS Hợp Thanh	100	0	100
69	Trịnh Thị	Hích		20/12/1980	Giáo viên	THCS Hợp Thanh	100	1	101
70	Lê Thị	Hoàng		15/02/1984	Giáo viên	THCS Hợp Thanh	100	0	100
71	Lê Anh	Tuấn	23/10/1983		Tổ trưởng tổ KHTN	THCS Hùng Tiến	100	0	100
72	Lê Thị	Cúc		20/08/1976	Tổ trưởng tổ KHXH	THCS Hùng Tiến	100	0	100
73	Phạm Văn	Khoa	16/10/1987		Tổ phó tổ KHTN	THCS Hùng Tiến	100	0	100
74	Đào Hoa Mỹ	Danh		05/08/1979	Giáo viên	THCS Hùng Tiến	100	0	100
75	Bùi Thăng	Thực	03/12/1981		Giáo viên	THCS Hùng Tiến	100	0	100
76	Nguyễn Việt	Long	12/08/1976		Hiệu trưởng	THCS Hương Sơn	100	3	103
77	Phạm Thị	Loan		16/08/1972	CTCĐ	THCS Hương Sơn	100	0	100
78	Lê Mai	Hương		04/12/1975	Giáo viên	THCS Hương Sơn	100	0	100
79	Phạm Thu Thanh	Huyền		16/12/1975	Giáo viên T.A	THCS Hương Sơn	100	0	100
80	Nguyễn Thị Tung	Loan		15/01/1975	Giáo viên T.A	THCS Hương Sơn	100	0	100
81	Lương Thị Thu	Hà		15/05/1977	Giáo viên	THCS Hương Sơn	100	0	100
82	Đỗ Thị Thanh	Tân		27/09/1977	Giáo viên	THCS Hương Sơn	100	0	100
83	Phạm Kiều	Hưng	29/09/1978		Tổ trưởng KHTN	THCS Hương Sơn	100	0	100
84	Lương Thị Thu	Thủy		15/08/1979	Giáo viên	THCS Hương Sơn	100	0	100
85	Tạ Thị	Lương		18/04/1978	Tổ phó KHXH	THCS Hương Sơn	100	0	100
86	Đinh Văn	Phương	06/10/1978		Giáo viên	THCS Hương Sơn	100	0	100
87	Đồng sơn	Tùng	16/04/1983		Tổng PT Đội	THCS Hương Sơn	100	0	100
88	Đồng Triệu	Hải		02/12/1981	Giáo viên	THCS Hương Sơn	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
89	Phạm Thị	Liệu		08/11/1977	Giáo viên	THCS Hương Sơn	100	0	100
90	Nguyễn Thị Thanh	Huệ		11/10/1981	Giáo viên	THCS Hương Sơn	100	1	101
91	Nguyễn Thị Kim	Huệ		14/02/1983	Giáo viên	THCS Hương Sơn	100	0	100
92	Bùi Lan	Ngọc		15/02/1988	Giáo viên	THCS Hương Sơn	100	0	100
93	Phạm Văn	Toàn	26/05/1985		Giáo viên	THCS Hương Sơn	100	0	100
94	Nguyễn Mạnh	Hà	01/01/1980		Tổ phó KHTN	THCS Hương Sơn	100	0	100
95	Đào Thị	Thu		23/11/1980	Giáo viên	THCS Hương Sơn	100	0	100
96	Nguyễn Anh	Tuấn	22/10/1985		Giáo viên	THCS Hương Sơn	100	0	100
97	Nguyễn Thị	Dịu		19/09/1979	Giáo viên	THCS Hương Sơn	100	0	100
98	Bùi Thị Minh	Loan		14/08/1977	Giáo viên	THCS Hương Sơn	100	0	100
99	Phạm Trung	Bình	14/01/1980		Giáo viên	THCS Lê Thanh	100	0	100
100	Hoàng Văn	Sang	15/8/1975		Giáo viên	THCS Lê Thanh	100	0	100
101	Nguyễn Thị Mai	Nhật		18/2/1976	Giáo viên	THCS Lê Thanh	100	0	100
102	Hoàng Đức	Mạnh	22/7/1976		Giáo viên	THCS Lê Thanh	100	1	101
103	Bùi Diễm	Liên		07/12/1978	Giáo viên	THCS Lê Thanh	100	0	100
104	Đỗ Đức	Diêm	13/4/1974		Giáo viên	THCS Lê Thanh	100	0	100
105	Đặng Thị Thu	Hằng		28/12/1982	Giáo viên	THCS Lê Thanh	100	1	101
106	Hồng Thị	Hiền		16/6/1978	Giáo viên T.A	THCS Lê Thanh	100	0	100
107	Nguyễn Ngọc	Quang	16/12/1982		Giáo viên	THCS Lê Thanh	100	0	100
108	Nguyễn Văn	Thắng	16/10/1980		Giáo viên	THCS Lê Thanh	100	0	100
109	Bùi Thị Mỹ	Kiều		27/11/1979	Giáo viên	THCS Lê Thanh	100	0	100
110	Dương Thị	Hồng		14/7/1982	Giáo viên	THCS Lê Thanh	100	1	101
111	Phạm Thành	Trung	24/5/1978		Giáo viên	THCS Lê Thanh	100	0	100
112	Nguyễn Thị	Thanh		17/1/1979	Giáo viên	THCS Lê Thanh	100	0	100
113	Lê Quang	Lương	20/08/1979		Giáo viên	THCS Mỹ Thành	100	0	100
114	Văn Lệ	Thủy		12/08/1981	Giáo viên, tổ phó tổ KHXH	THCS Mỹ Thành	100	1	101
115	Đoàn Thùng	Trang	09/11/1987		GV, TPT đội	THCS Mỹ Thành	100	0	100
116	Nguyễn Hữu	Phấn	05/02/1977		Phó hiệu trưởng	THCS Phù Lưu Tế	100	1	101
117	Đỗ Thị	Hạnh		26/03/1984	GV/ BTCĐ	THCS Phù Lưu Tế	100	0	100
118	Nguyễn Thị Xuân	Thương		19/08/1983	GV/ TPT	THCS Phù Lưu Tế	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
119	Võ Thị Kim	Dung		05/09/1990	Giáo viên	THCS Phú Lưu Tế	100	0	100
120	Vương Danh	Dũng	26/06/1984		GV TDN	THCS Phu Lưu Tế	100	0	100
121	Đỗ Thị	Chính		11/08/1978	Giáo viên	THCS Phú Lưu Tế	100	0	100
122	Tạ Ngọc	Anh		27/02/1976	GV TPCM	THCS Phú Lưu Tế	100	1	101
123	Lã Thị	Thủy		10/12/1984	Giáo viên	THCS Phú Lưu Tế	100	0	100
124	Trịnh Thc	Sâu		16/03/1980	GV TPCM	THCS Phú Lưu Tế	100	0	100
125	Cao Thị	Thanh		03/10/1975	Giáo viên T.A	THCS Phú Lưu Tế	100	0	100
126	Nguyễn Tuấn	Đạt	16/01/1982		Giáo viên	THCS Phú Lưu Tế	100	0	100
127	Nguyễn Thị	Hiền		15/02/1989	Giáo viên	THCS Phú Lưu Tế	100	1	101
128	Phạm Tiến	Lợi	03/07/1983		Giáo viên	THCS Phú Lưu Tế	100	0	100
129	Phạm Quý	Minh	20/11/1975		Giáo viên T.A	THCS Phúc Lâm	100	1	101
130	Kim Ngọc	Hải	19/02/1979		TT KHTN	THCS Phúc Lâm	100	1	101
131	Trần Thị	Lương		16/08/1976	Giáo viên	THCS Phúc Lâm	100	0	100
132	Kim Ngọc	Khánh	03/11/1988		Giáo viên	THCS Phúc Lâm	100	1	101
133	Trần Thị	Liên		04/10/1983	Giáo viên	THCS Phúc Lâm	100	1	101
134	Nguyễn Thc	Hoài		28/10/1981	Giáo viên	THCS Phúc Lâm	100	0	100
135	Nguyễn Thị Mai	Anh		24/05/1986	Giáo viên	THCS Phúc Lâm	100	0	100
136	Nguyễn Thị Hoàng	Điệp		09/11/1981	Phó hiệu trưởng	THCS Phùng Xá	100	0	100
137	Đoàn Thị	Mai		15/01/1978	Giáo viên	THCS Phùng Xá	100	1	101
138	Đỗ Hữu	Tiến	12/12/1982		Giáo viên	THCS Phùng Xá	100	0	100
139	Phạm Thị	Miền		20/01/1980	Giáo viên	THCS Phùng Xá	100	0	100
140	Nguyễn Đức	Phú	05/03/1980		Giáo viên	THCS Phùng Xá	100	0	100
141	Nguyễn Thị	Thơm		26/08/0980	Giáo viên	THCS Phùng Xá	100	0	100
142	Nguyễn Thị	Phương		05/04/1987	Giáo viên	THCS Phùng Xá	100	1	101
143	Nguyễn Thị	Huệ		06/04/1986	Giáo viên	THCS Phùng Xá	100	0	100
144	Trần Thị	Hảy		11/01/1990	Giáo viên	THCS Phùng Xá	100	0	100
145	Nguyễn Dũng	Thủy	17/03/1981		Giáo viên	THCS Phùng Xá	100	0	100
146	Nguyễn Thị	Sáng		23/12/1976	Giáo viên	THCS Phùng Xá	100	1	101
147	Lê Thị	Hiệu		27/03/1987	Giáo viên	THCS Phùng Xá	100	1	101
148	Nguyễn Thị	Tuyến		26/06/1979	Giáo viên	THCS Phùng Xá	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
149	Nguyễn Thị	Ánh		16/03/1987	Giáo viên	THCS Phùng Xá	100	0	100
150	Nguyễn Thị	Lý		04/12/1985	Giáo viên	THCS Phùng Xá	100	0	100
151	Đặng Thị Mai	Hương		14/10/1985	Giáo viên	THCS Tế Tiêu	100	0	100
152	Đỗ Thị	Hạnh		02/12/1975	Giáo viên T.A	THCS Tế Tiêu	100	0	100
153	Lê Thị Thuý	Hằng		07/10/1975	Giáo viên	THCS Tế Tiêu	100	1	101
154	Nguyễn Thị	Mai		20/10/1973	Giáo viên T.A	THCS Tế Tiêu	100	0	100
155	Lê Văn	Hưng	10/05/1979		Giáo viên T.A	THCS Tế Tiêu	100	0	100
156	Lê Thúy	Hương		05/10/1981	Giáo viên	THCS Tế Tiêu	100	0	100
157	Lê Duy	Hiển	19/07/1976		Giáo viên	THCS Tế Tiêu	100	0	100
158	Nguyễn Thị	Hằng		20/02/1981	Giáo viên T.A	THCS Tế Tiêu	100	0	100
159	Phạm Thị	Hoàn		12/12/1976	Giáo viên	THCS Tế Tiêu	100	0	100
160	Nguyễn Thị Thanh	Huệ		21/06/1979	Giáo viên	THCS Tế Tiêu	100	0	100
161	Nguyễn Thị	Hồng		28/10/1981	Giáo viên	THCS Tế Tiêu	100	0	100
162	Bùi Thị	Dung		16/05/1978	Giáo viên	THCS Tuy Lai	100	1	101
163	Tạ Thị	Quyên		24/01/1981	Giáo viên	THCS Tuy Lai	100	0	100
164	Nguyễn Thị	Yến		29/01/1974	Giáo viên	THCS Tuy Lai	100	0	100
165	Đào Thị Lệ	Thủy		21/10/1983	THCM	THCS Tuy Lai	100	0	100
166	Nguyễn Văn	Thi	28/10/1983		Giáo viên	THCS Tuy Lai	100	0	100
167	Nguyễn Văn	Giáp	10/03/1985		GV Tin	THCS Tuy Lai	100	0	100
168	Nguyễn Thị	Hiền		20/11/1981	Giáo viên	THCS Tuy Lai	100	0	100
169	Đạch Đăng	Thủy	02/07/1979		Giáo viên	THCS Tuy Lai	100	0	100
170	Phùng Thị	Huyền		01/01/1987	Giáo viên	THCS Tuy Lai	100	0	100
171	Đinh Thị	Bưởi		08/05/1977	Giáo viên	THCS Tuy Lai	100	1	101
172	Phùng Xuân	Thịnh	10/12/1977		Giáo viên	THCS Tuy Lai	100	0	100
173	Mai Thị	Nguyên		10/08/1973	Giáo viên T.A	THCS Tuy Lai	100	0	100
174	Nguyễn Văn	Quất	02/8/1975		Giáo viên	THCS Tuy Lai	100	0	100
175	Nguyễn Văn	Chung	12/10/1976		Phó hiệu trưởng	THCS Thượng Lâm	100	1	101
176	Nguyễn Hữu	Hùng	11/06/1979		Phó hiệu trưởng	THCS Thượng Lâm	100	1	101
177	Đặng Thị Bích	Nhuần		18/03/1977	Tổ trưởng KHXH	THCS Thượng Lâm	100	0	100
178	Bùi Thị	Xuyến		23/12/1975	Giáo viên T.A	THCS Thượng Lâm	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
179	Đinh Thị	Huyền		06/08/1976	Giáo viên T.A	THCS Thượng Lâm	100	1	101
180	Nguyễn Thị	Thêu		06/02/1976	Giáo viên	THCS Thượng Lâm	100	1	101
181	Đoàn Mạnh	Thắng	10/03/1976		Giáo viên	THCS Thượng Lâm	100	0	100
182	Nguyễn Thị	Nga		08/09/1983	Tổ phó KHTN	THCS Thượng Lâm	100	0	100
183	Vũ Thị Thuần	Hải		02/08/1980	Giáo viên	THCS Thượng Lâm	100	0	100
184	Phùng Lương	Hoàng	12/08/1982		Giáo viên	THCS Thượng Lâm	100	0	100
185	Nguyễn Thị	Hường		18/02/1983	Giáo viên	THCS Thượng Lâm	100	0	100
186	Cao Văn	Tập	08/12/1978		Giáo viên	THCS Thượng Lâm	100	0	100
187	Nguyễn Văn	Quang	20/6/1979		Giáo viên	THCS Vạn Kim	100	0	100
188	Đinh Thị	Thơm		02/8/1980	Giáo viên	THCS Vạn Kim	100	0	100
189	Đỗ Thị Bích	Ngọc		04/02/1979	Giáo viên	THCS Vạn Kim	100	0	100
190	Nguyễn Ngọc	Khuê	03/09/1986		Giáo viên	THCS Vạn Kim	100	0	100
191	Đỗ Văn	Thắm	21/9/1976		Hiệu trưởng	THCS Xuy Xá	100	0	100
192	Nguyễn Thị	Loan		06/8/1987	Giáo viên	THCS Xuy Xá	100	0	100
193	Nguyễn Thị	Nhượng		20/11/1971	Giáo viên T.A	THCS Xuy Xá	100	0	100
194	Nguyễn Thị	Luận		17/9/1976	Tổ phó G viên	THCS Xuy Xá	100	0	100
195	Hoàng Thị Tuyết	Anh		26/4/1988	Giáo viên	THCS Xuy Xá	100	0	100
196	Nguyễn Thị Thúy	Hằng		07/12/1980	Giáo viên	THCS Xuy Xá	100	0	100
197	Nguyễn Hữu	Hoàn	26/9/1978		TT G.Viên	THCS Xuy Xá	100	0	100
198	Phạm Thị Xuân Hòa	Lan		30/4/1977	Giáo viên	THCS Xuy Xá	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND HUYỆN GIA LÂM DỰ XÉT THĂNG HẠNG DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTTĐ ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

SỞ NỘI VỤ

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Ngô Thị Phương	Hoa		13/08/1971	Phó Hiệu trưởng	Bát Tràng	100	0	100
2	Đặng Anh	Dũng	08/11/1987		Giáo viên	Bát Tràng	100	1	101
3	Nguyễn Thị Thu	Hiền		01/01/1983	Giáo viên	Bát Tràng	100	0	100
4	Lê Thị	Hằng		05/12/1984	Giáo viên	Bát Tràng	100	0	100
5	Vũ Thị	Lộc		27/06/1974	Giáo viên	Bát Tràng	100	0	100
6	Vũ Thị Quỳnh	Trang		29/06/1980	Giáo viên	Bát Tràng	100	0	100
7	Đỗ Thị Khánh	Huyền		12/10/1974	Giáo viên	Bát Tràng	100	0	100
8	Nguyễn Thị Thúy	Nga		13/05/1977	Giáo viên	Bát Tràng	100	0	100
9	Nguyễn Hữu	Thắng	17/03/1984		Giáo viên	Bát Tràng	100	0	100
10	Trần Thị Thu	Hà		17/4/1982	Giáo viên	Bát Tràng	100	0	100
11	Phạm Công	Mạnh	12/7/1980		Giáo viên	Bát Tràng	100	0	100
12	Ngô Thị Tâu	Hương		18/9/1975	Giáo viên	Bát Tràng	100	0	100
13	Nguyễn Thị	Chinh		25/06/1989	Giáo viên	Bát Tràng	100	0	100
14	Phạm Thị Hằng	Nga		02/9/1989	Giáo viên	Bát Tràng	100	0	100
15	Hoàng Mỹ	Trinh		22/08/1983	Giáo viên	Bát Tràng	100	0	100
16	Ngô Thị Xuân	Tuyền		17/03/1984	Giáo viên	Bát Tràng	100	0	100
17	Nguyễn Tuyết	Mai		26/09/1988	Giáo viên	Cao Bá Quát	100	0	100
18	Đậu Trung	Dũng	03/02/1984		Giáo viên	Cao Bá Quát	100	0	100
19	Nguyễn Thị	Vân		01/10/1975	Giáo viên	Cao Bá Quát	100	0	100
20	Nguyễn Doãn	Thuần	05/08/1980		Giáo viên	Cao Bá Quát	100	0	100
21	Nguyễn Thị	Vân		23/05/1974	Giáo viên	Cao Bá Quát	100	0	100
22	Nguyễn Thị Huyền	Nga		14/05/1981	Giáo viên	Cao Bá Quát	100	0	100
23	Dương Hồng	Hân		24/05/1984	Tổ trưởng	Cao Bá Quát	100	0	100
24	Hoàng Tài	Quyền		04/05/1986	Giáo viên	Cao Bá Quát	100	1	101
25	Đào Thế	Hùng	29/07/1979		Giáo viên	Cao Bá Quát	100	0	100
26	Thân Thị	Hải		18/10/1986	Giáo viên	Cao Bá Quát	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
27	Phạm Bá	Quân	13/08/1989		Giáo viên	Cao Bá Quát	100	0	100
28	Nguyễn Thị Trung	Thủy		23/07/1985	Giáo viên	Cao Bá Quát	100	0	100
29	Đinh Thị Kim	Ngân		12/05/1973	Giáo viên	Cao Bá Quát	100	0	100
30	Dương Quang	Tuyến	01/02/1975		Phó HT	Cổ Bi	100	0	100
31	Nguyễn Thị Thu	Hà		30/11/1977	Giáo viên	Cổ Bi	100	0	100
32	Nguyễn Thị Bích	Diệp		22/01/1977	Giáo viên	Cổ Bi	100	0	100
33	Nguyễn Thị	Tân		19/09/1985	Giáo viên	Cổ Bi	100	0	100
34	Nguyễn Thu Lê	Vân		08/01/1982	Giáo viên	Cổ Bi	100	0	100
35	Phạm Văn	Chung	28/10/1988		Giáo viên	Cổ Bi	100	0	100
36	Phạm Thị	Huế		08/12/1984	Giáo viên	Cổ Bi	100	0	100
37	Đào Văn	Lập	15/04/1978		Giáo viên	Cổ Bi	100	0	100
38	Trần Thị Tuyết	Lan		23/05/1980	Giáo viên	Cổ Bi	100	0	100
39	Nguyễn Thị	Sao		06/12/1974	Giáo viên	Cổ Bi	100	0	100
40	Trần Thị Thúy	Hà		30/05/1977	Giáo viên THCS - TPCM	Dương Hà	100	0	100
41	Trần Thị	Huyền		11/06/1980	Giáo viên THCS	Dương Hà	100	0	100
42	Nguyễn Thị	Dụ		11/05/1966	Giáo viên THCS	Dương Hà	100	0	100
43	Nguyễn Thái	Liên		11/12/1987	Bí thư chi đoàn, GV	Dương Quang	100	0	100
44	Chu Thị Thanh	Hòa		11/11/1975	TT tổ KHXH, GV	Dương Quang	100	0	100
45	Nguyễn Thanh	Hải		25/12/1972	TT tổ Năng khiếu, GV	Dương Quang	100	0	100
46	Nguyễn Thị Lan	Anh		01/4/1974	Tổ phó Tổ KHTN, GV	Dương Quang	100	0	100
47	Hoàng Thị	Hòa		18/02/1977	GV	Dương Quang	100	0	100
48	Lưu Thị	Hằng		12/11/1973	GV	Dương Quang	100	0	100
49	Nguyễn Thị	Thanh		27/7/1982	GV	Dương Quang	100	0	100
50	Đào Thị Phương	Mai		09/5/1977	TT tổ KHTN, GV	Dương Quang	100	0	100
51	Nguyễn Thị Minh	Phương		13/9/1979	Tổ phó Tổ KHXH, GV	Dương Quang	100	1	101
52	Hoàng Thu	Diệp		06/11/1985	Thư ký HĐ, GV	Dương Quang	100	1	101
53	Phùng Đức	Nam	30/04/1979		Phó Hiệu trưởng	Dương Xá	100	0	100
54	Vũ Thị Hải	Oanh		22/01/1982	GV Văn-Địa	Dương Xá	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm thưởng thêm	Tổng điểm
55	Lê Công	Chính	22/11/1975		GV Thể dục	Dương Xá	100	0	100
56	Nguyễn Thị Minh	Hoa		25/12/1984	GV Văn-GDCD	Dương Xá	100	0	100
57	Đinh Thị	Hoài		26/04/1983	GV Toán-Tin	Dương Xá	100	0	100
58	Bùi Thị Ngọc	Khuê		16/07/1982	Tổ phó CM	Dương Xá	100	1	101
59	Nguyễn Thị	Phương		19/10/1975	GV Tiếng Anh	Dương Xá	100	0	100
60	Vũ Thị Minh	Thu		20/10/1984	GV Hóa học	Dương Xá	100	1	101
61	Nguyễn Thị Vân	Anh		06/12/1980	GV Vật lý	Dương Xá	100	1	101
62	Nguyễn Thị Thu	Trang		05/12/1984	GV Văn-Sử	Dương Xá	100	0	100
63	Nguyễn Thu	Trang		16/05/1985	GV Ngữ văn	Dương Xá	100	0	100
64	Trần Thị	Vui		16/02/1970	GV Toán	Dương Xá	100	0	100
65	Nguyễn Đình	Hưng	02/10/1978		GV Toán-Tin	Dương Xá	100	0	100
66	Trần Thu	Hải		28/11/1984	GV Sinh học	Dương Xá	100	0	100
67	Phùng Thị Bích	Phương		10/11/1983	GV Sinh học	Dương Xá	100	1	101
68	Hoàng Hải	Yến		30/08/1976	GV Thể dục	Dương Xá	100	0	100
69	Nguyễn Thu Thu	Nga		28/05/1976	GV Tiếng Anh ,Tổ phó CM	Dương Xá	100	0	100
70	Nguyễn Thị	Nhận		21/10/1970	GV Lịch sử, Tiếng Anh	Dương Xá	100	0	100
71	Nguyễn Thị Thu	Nga		20/12/1976	GV Thể dục	Dương Xá	100	0	100
72	Nguyễn Thị	Hoàn		25/04/1976	GV Vật lý	Dương Xá	100	0	100
73	Đỗ Thị	Nhất		24/10/1970	H. Phó	Đa Tốn	100	0	100
74	Nguyễn Thị	Hằng		4/9/1984	Hoa - Sinh	Đa Tốn	100	0	100
75	Lê Thị Minh	Hương		20/9/1976	Toán - Lý	Đa Tốn	100	0	100
76	Ninh Thị Thu	Trang		8/1/1984	Toán - Lý	Đa Tốn	100	0	100
77	Trần Thị Diệu	Thúy		14/5/1983	Sử - Địa	Đa Tốn	100	0	100
78	Nguyễn Thu	Huyền		30/9/1974	Hóa - Sinh	Đa Tốn	100	1	101
79	Nguyễn Thị Thu	Huyền		20/7/1980	Văn	Đa Tốn	100	0	100
80	Nguyễn Văn	Thắng	30/6/1975		Thể dục	Đa Tốn	100	0	100
81	Ngô Thị Kim	Hoa		5/2/1983	Toán	Đa Tốn	100	0	100
82	Đỗ Thị Thu	Hằng		4/6/1979	Vật Lý	Đa Tốn	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
83	Võ Thị Kiều	Trang		8/7/1978	Sinh-KTNN	Đa Tốn	100	1	101
84	Nguyễn Thị Tùng	Thiên		4/2/1981	Văn - GDCD	Đa Tốn	100	1	101
85	Lê Văn	Nghị	24/5/1968		Toán - Tin	Đa Tốn	100	0	100
86	Nguyễn Thị Thanh	Huyền		24/8/1984	Tiếng Anh	Đa Tốn	100	0	100
87	Nguyễn Anh	Tuấn	17/11/1987		Toán - KTCN	Đa Tốn	100	0	100
88	Nguyễn Văn	Thành	12/07/1988		Thể dục	Đa Tốn	100	0	100
89	Nguyễn Thị Lam	Hồng		7/10/1971	P HT	Đặng Xá	100	0	100
90	Dương Thị	Nhạn		22/6/1970	TT	Đặng Xá	100	0	100
91	Hoàng Thị Bích	Diệp		4/1/1981	TT	Đặng Xá	100	0	100
92	Lê Thị Kim	Anh		16/7/1975	GV	Đặng Xá	100	0	100
93	Dương Thị	Nguyệt		5/5/1981	GV	Đặng Xá	100	0	100
94	Nguyễn Thị	Dung		16/9/1980	GV	Đặng Xá	100	0	100
95	Phùng Thị	Hiền		11/4/1980	GV	Đặng Xá	100	0	100
96	Nguyễn Thị Phương	Chung		13/12/1976	GV	Đặng Xá	100	0	100
97	Lê Bích	Ngọc		16/11/1976	GV	Đặng Xá	100	0	100
98	Phùng Ngọc	Điệu	27/5/1979		GV	Đặng Xá	100	0	100
99	Dương Thị	Lệ		27/9/1986	GV	Đặng Xá	100	0	100
100	Nguyễn Thị Thu	Hà		30/11/1969	GV Văn	Đình Xuyên	100	0	100
101	Nguyễn Thị Minh	Hoè		18/8/1976	TTCM -GV Văn - Sử	Đình Xuyên	100	0	100
102	Hoàng Thị	Thiện		17/10/1975	GV Văn - Sử	Đình Xuyên	100	0	100
103	Nguyễn Thị	Đào		21/3/1974	GV Văn - Sử	Đình Xuyên	100	0	100
104	Lâm Văn	Tiến	22/12/1984		GV Toán - Lý	Đình Xuyên	100	0	100
105	Nguyễn Khánh	Linh		6/12/1981	GV Toán - Tin	Đình Xuyên	100	0	100
106	Nguyễn Thị Thanh	Quỳnh		17/4/1981	TPCM - GV Toán - Lý	Đình Xuyên	100	0	100
107	Lý Lý Hương	Na		28/2/1974	TPCM - GV Địa - Sinh	Đình Xuyên	100	1	101
108	Thạch Thị	Tuyến		27/2/1977	GV GDCD - Văn	Đình Xuyên	100	0	100
109	Đặng Văn	Bảo	16/09/1977		TTCM/GV	Đồng Dư	100	1	101
110	Lộ Thị	Lan		07/02/1977	TTCM/GV	Đồng Dư	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
111	Nguyễn Thị	Ngoan		05/09/1980	GV	Đông Du	100	0	100
112	Bùi Thị Kim	Thoa		08/07/1977	GV	Đông Du	100	0	100
113	Nguyễn Thị Kim	Liên		01/01/1977	TPCM/GV	Đông Du	100	0	100
114	Nguyễn Thúy	Ngà		28/08/1958	GV	Đông Du	100	0	100
115	Nguyễn Thị Thu	Hà		20/07/1975	GV	Đông Du	100	0	100
116	Trương Thị Kim	Huế		04/02/1976	Phó hiệu trưởng	Kiêu Kỵ	100	0	100
117	Đặng Vũ	Anh	06/09/1980		TTCM	Kiêu Kỵ	100	0	100
118	Trần Vân	Can	10/12/1984		Giáo viên	Kiêu Kỵ	100	0	100
119	Nguyễn Thị Thu	Hà		01/12/1976	Giáo viên	Kiêu Kỵ	100	0	100
120	Đỗ Thị Thu	Tới		30/07/1975	Giáo viên	Kiêu Kỵ	100	0	100
121	Nguyễn Thị	Hoan		30/12/1976	Giáo viên	Kiêu Kỵ	100	0	100
122	Hoàng Thị Hải	Yến		01/06/1984	CTCĐ	Kiêu Kỵ	100	0	100
123	Lê Thị Minh	Thu		02/05/1975	Giáo viên	Kiêu Kỵ	100	0	100
124	Nguyễn Thị Sơn	Lâm		23/06/1986	Giáo viên	Kiêu Kỵ	100	0	100
125	Nguyễn Xuân	Thành	10/03/1975		Giáo viên	Kiêu Kỵ	100	0	100
126	Nguyễn Thị	Hải		10/11/1971	TTCM	Kim Lan	100	0	100
127	Đặng Thị Thu	Huyền		12/09/1985	TTCM	Kim Lan	100	0	100
128	Nguyễn Thị Anh	Đào		19/08/1976	TPCM	Kim Lan	100	0	100
129	Nguyễn Thị Thanh	Hòa		19/10/1981	TPCM	Kim Lan	100	0	100
130	Phạm Thị Thu	Thủy		22/09/1988	GV	Kim Lan	100	0	100
131	Đỗ Thị Kim	Anh		16/05/1975	Giáo viên	Kim Sơn	100	0	100
132	Nguyễn Quốc	Biên	19/5/1966		Tổ trưởng	Kim Sơn	100	0	100
133	Nguyễn Thu	Hằng		24/5/1985	Giáo viên	Kim Sơn	100	1	101
134	Bùi Thị	Hiền		06/02/1975	Tổ trưởng	Kim Sơn	100	0	100
135	Nguyễn Thị Thùy	Linh		22/6/1987	Giáo viên	Kim Sơn	100	2	101
136	Nguyễn Thị Minh	Lý		30/08/1981	Giáo viên	Kim Sơn	100	0	100
137	Đặng Thị Tuyết	Mai		08/08/1981	Giáo viên	Kim Sơn	100	0	100
138	Nguyễn Thanh	Mai		09/03/1979	Giáo viên	Kim Sơn	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
139	Phạm Thị	Mai		02/01/1974	Hiệu trưởng	Kim Sơn	100	3	103
140	Nguyễn Thị	Mão		03/01/1976	Giáo viên	Kim Sơn	100	0	100
141	Đào Thị Thanh	Nhẫn		28/01/1983	Giáo viên	Kim Sơn	100	0	100
142	Bùi Thị	Ngân		24/05/1976	Tổ phó	Kim Sơn	100	0	100
143	Lê Thị Bích	Ngân		20/2/1982	Giáo viên	Kim Sơn	100	0	100
144	Hoàng Thị Ánh	Nguyệt		18/12/1989	Giáo viên	Kim Sơn	100	0	100
145	Lê Quang	Trung	19/05/1965		Giáo viên	Kim Sơn	100	0	100
146	Lưu Ngọc	Vững	25/12/1978		Giáo viên	Kim Sơn	100	0	100
147	Đặng Tiến	Sỹ	16/05/1976		Tổ trưởng	Kim Sơn	100	0	100
148	Nguyễn Văn	Dẫn	13/9/1981		Phó hiệu trưởng	Lê Chi	100	1	101
149	Nguyễn Thanh	Huyền		10/11/1975	TTCM - CTCĐ	Lệ Chi	100	0	100
150	Vũ Thị	Lý		18/8/1984	TPCM	Lệ Chi	100	0	100
151	Nguyễn Thị	Mây		01/10/1971	Giáo viên	Lệ Chi	100	0	100
152	Nguyễn Thị	Ngân		05/8/1975	Giáo viên - TPT	Lệ Chi	100	0	100
153	Đặng Thị Bích	Ngọc		15/02/1978	Giáo viên	Lệ Chi	100	0	100
154	Vũ Ngọc	Diệp		17/11/1976	TTCM	Ninh Hiệp	100	1	101
155	Nguyễn Thị Hồng	Vân		05/07/1567	GV	Ninh Hiệp	100	0	100
156	Vũ Thị Hồng	Giang		13/09/1971	GV	Ninh Hiệp	100	0	100
157	Doãn Thị Thu	Hương		16/10/1974	GV	Ninh Hiệp	100	0	100
158	Nguyễn Thị Hồng	Thắm		20/05/1975	GV	Ninh Hiệp	100	0	100
159	Nguyễn Thị Minh	Quyên		01/07/1976	GV	Ninh Hiệp	100	0	100
160	Đàm Anh	Thắng	03/02/1975		GV	Ninh Hiệp	100	0	100
161	Đinh Thị Anh	Vàng		13/06/1981	GV	Ninh Hiệp	100	0	100
162	Hồ Thị Hải	Hà		18/10/1977	GV	Ninh Hiệp	100	0	100
163	Thạch Thị Thanh	Thúy		08/05/1983	GV	Ninh Hiệp	100	0	100
164	Lý Duy	Khoa	12/05/1978		GV	Ninh Hiệp	100	0	100
165	Đào Quỳnh	Mai		18/05/1986	GV	Ninh Hiệp	100	0	100
166	Nguyễn Thị	Duyên		04/10/1991	GV	Ninh Hiệp	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm thực chấm	Tổng điểm
167	Nguyễn Ngọc	Thanh	19/04/1969		Phó Hiệu trưởng	Phú Đông	100	1	101
168	Lê Thị Ánh	Nguyệt		29/9/1979	GV	Phú Đông	100	0	100
169	Nguyễn Thị Kim	Sinh		23/10/1976	GV	Phú Đông	100	0	100
170	Đặng Thị Kim	Thuy		27/7/1975	GV	Phú Đông	100	0	100
171	Thạch Thị	Loan		20/08/1976	GV	Phú Đông	100	0	100
172	Nguyễn Thị	Nhuận		11/5/1973	GV	Phú Đông	100	0	100
173	Nguyễn Thị	Khánh		28/5/1987	GV	Phú Đông	100	0	100
174	Nguyễn Văn	Lưu	24/02/1984		GV	Phú Đông	100	0	100
175	Phùng Thị	Hương		18/4/1990	GV	Phú Đông	100	0	100
176	Nguyễn Thị Kim	Sinh		26/01/1976	Phó Hiệu trưởng	Phú Thị	100	1	101
177	Vũ Thị	Phương		14/11/1975	Giáo viên	Phú Thị	100	0	100
178	Phạm Thị Thu	Phương		28/07/1980	Giáo viên	Phú Thị	100	0	100
179	Nguyễn Thị Thúy	Hà		05/11/1981	Giáo viên	Phú Thị	100	0	100
180	Đoàn Thị Ánh	Ngọc		23/07/1981	Giáo viên	Phú Thị	100	0	100
181	Nguyễn Thị	Thuần		07/03/1985	Giáo viên	Phú Thị	100	0	100
182	Lê Thị Hà	Nội		13/05/1975	Giáo viên	Phú Thị	100	0	100
183	Nguyễn Thị Thanh	Loan		09/01/1985	Giáo viên	TT Trâu Quỳ	100	0	100
184	Đặng Thị	Thước		31/8/1979	Giáo viên	TT Trâu Quỳ	100	0	100
185	Đỗ Thị Hồng	Bích		16/02/1976	Tổ phó ,GV Chủ tịch CĐ	TT Trâu Quỳ	100	0	100
186	Nguyễn Thị Thúy	Hà		24/02/1980	Giáo viên	TT Trâu Quỳ	100	0	100
187	Nguyễn Thị	Hằng		24/02/1977	Giáo viên	TT Trâu Quỳ	100	0	100
188	Phạm Thị	Hương		31/3/1985	Giáo viên	TT Trâu Quỳ	100	0	100
189	Đỗ Thị	Hường		11/8/1982	Giáo viên	TT Trâu Quỳ	100	0	100
190	Nguyễn Thị Hải	Âu		21/4/1981	Giáo viên	TT Trâu Quỳ	100	0	100
191	Nguyễn Minh	Hạnh		08/05/1985	Giáo viên	TT Trâu Quỳ	100	1	101
192	Đinh Thị Thanh	Thủy		26/03/1976	Tổ trưởng , GVTHCS Hạng III	TT Trâu Quỳ	100	4	104
193	Nguyễn Thu Thanh	Hương		14/01/1989	Giáo viên	TT Trâu Quỳ	100	0	100
194	Tống Thanh	Hà		14/02/1984	Giáo viên	TT Trâu Quỳ	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
195	Nguyễn Minh	Quân	14/11/1989		Giáo viên	TT Trâu Quỳ	100	0	100
196	Bùi Thanh	Huyền		06/12/1968	Hiệu trưởng	TT Yên Viên	100	0	100
197	Nguyễn Bá	Thắng	28/02/1971		Phó HT	TT Yên Viên	100	0	100
198	Đới Thị Thanh	Giang		23/04/1978	Phó HT	TT Yên Viên	100	2	102
199	Nguyễn Thu	Huyền		09/10/1979	TTCM	TT Yên Viên	100	0	100
200	Mai Thị	Tuyết		04/10/1984	TTCM	TT Yên Viên	100	0	100
201	Nguyễn Thị	Hòa		14/05/1974	Giáo viên	TT Yên Viên	100	0	100
202	Nguyễn Thị Thu	Hương		04/09/1981	Giáo viên	TT Yên Viên	100	0	100
203	Lê Thị Thu	Hằng		08/09/1981	Giáo viên	TT Yên Viên	100	0	100
204	Đỗ Thị	Thắm		25/10/1982	Giáo viên	TT Yên Viên	100	0	100
205	Đặng Thị Minh	Hằng		03/05/1984	Giáo viên	TT Yên Viên	100	0	100
206	Lê Thị Trang	Nhung		08/07/1984	Giáo viên	TT Yên Viên	100	0	100
207	Đoàn Thị	Nụ		02/03/1986	Giáo viên	TT Yên Viên	100	0	100
208	Phùng Thị Thu	Thủy		15/11/1978	Giáo viên	TT Yên Viên	100	0	100
209	Ngô Thị Huyền	Trang		27/10/1986	Giáo viên	TT Yên Viên	100	0	100
210	Thạch Thị Thu	Hiền		28/08/1976	Giáo viên	TT Yên Viên	100	0	100
211	Vũ Bích	Thủy		09/09/1978	Giáo viên	TT Yên Viên	100	0	100
212	Trịnh Hồng	Minh		31/05/1980	Giáo viên	TT Yên Viên	100	0	100
213	Nguyễn Thị	Liên		17/07/1981	Giáo viên	TT Yên Viên	100	0	100
214	Tạ Đình	Thắng	02/10/1972		CTCĐ, GV	Trung Mầu	100	0	100
215	Lê Văn	Dương	16/10/1971		GV Tiếng anh	Trung Mầu	100	0	100
216	Đới Đăng	Vinh	08/02/1975		GV, Trưởng ban thanh tra nhân dân	Trung Mầu	100	1	101
217	Đặng Thị Minh	Khai		18/07/1984	PBT chi bộ, Gv Sinh	Trung Mầu	100	0	100
218	Nguyễn Văn	Vũ	24/10/1984		TTCM, GV Toán, Lý	Trung Mầu	100	0	100
219	Đặng Minh	Huy	05/12/1976		Phó Hiệu trưởng	Văn Đức	100	0	100
220	Đỗ Thị	Chiến		25/12/1976	Giáo viên	Văn Đức	100	1	101
221	Đặng Thanh	Hồng	28/08/1974		Giáo viên	Văn Đức	100	0	100
222	Nguyễn Ngọc	Tuyến	20/02/1991		Giáo viên	Văn Đức	100	3	103

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
225	Hà Thị Ngọc	Thanh		28/05/1975	Giáo viên	Vân Đức	100	0	100
226	Nguyễn Thị Thanh	Phương		18/12/1981	Giáo viên	Vân Đức	100	0	100
227	Hoàng Thu Thu	Hiền		23/04/1977	Giáo viên	Yên Thường	100	0	100
228	Nguyễn Thị	Hà		28/03/1978	Giáo viên	Yên Thường	100	0	100
229	Nguyễn Thị	Hường		23/03/1973	Giáo viên	Yên Thường	100	0	100
230	Vũ Thị	My		29/09/1987	Giáo viên	Yên Thường	100	0	100
231	Lê Thị	Hằng		19/09/1982	Giáo viên	Yên Thường	100	0	100
232	Trần Thị Kim	Khánh		31/03/1974	Giáo viên	Yên Thường	100	0	100
233	Nguyễn Thị	Hải		29/06/1990	Giáo viên	Yên Thường	100	0	100
234	Nguyễn Thị	Hậu		04/06/1981	Giáo viên	Yên Thường	100	0	100
235	Nguyễn Duy	Hưng	16/10/1975		Giáo viên	Yên Thường	100	0	100
236	Nguyễn Đức	Hồng	17/09/1971		Giáo viên	Yên Thường	100	0	100
237	Nguyễn Thu	Hải		22/10/1985	Giáo viên	Yên Thường	100	0	100
238	Nguyễn Thị	Kim		02/05/1980	Giáo viên	Yên Thường	100	0	100
239	Phạm Thị Quỳnh	Hoa		15/05/1980	TTCM+ Giáo viên	Yên Viên	100	0	100
240	Hoàng Thị	Oanh		08/12/1976	TTCM+ Giáo viên	Yên Viên	100	0	100
241	Nguyễn Thị Thanh	Đông		25/10/1983	Giáo viên	Yên Viên	100	0	100
242	Nguyễn Thị	Hà		09/08/1979	Giáo viên	Yên Viên	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND HUYỆN THANH OAI ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh nghề nghiệp	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Nguyễn Thị Bích	Liên		26/07/1983	PHT	THCS Bích Hòa	100	1	101
2	Đỗ Thị	Tới		12/02/1982	GV	THCS Bích Hòa	100	0	100
3	Vũ Thu Thanh	Thủy		24/12/1979	GV	THCS Bích Hòa	100	0	100
4	Nguyễn Thị	Phương		12/12/1974	PHT	THCS Bình Minh	100	0	100
5	Lê Thị	Kiên		26/06/1969	GV	THCS Bình Minh	100	0	100
6	Nguyễn Hải	Yến		31/10/1978	Tổ phó CM	THCS Bình Minh	100	0	100
7	Nguyễn Thị	Sen		11/09/1979	GV	THCS Bình Minh	100	0	100
8	Lã Thị	Vân		11/11/1983	GV	THCS Bình Minh	100	0	100
9	Nguyễn Ngọc	Hồng		02/ 1/1986	GV	THCS Bình Minh	100	0	100
10	Nguyễn Văn	Ninh	25/01/1987		Tổ phó CM	THCS Cao Dương	100	0	100
11	Vũ Thành	Nam	07/12/1977		GV	THCS Cao Dương	100	0	100
12	Vũ Thị Phương	Chi		25/10/1989	GV	THCS Cao Dương	100	0	100
13	Nguyễn Thị	Loan		28/09/1975	PHT	THCS Cao Viên	100	0	100
14	Nguyễn Thị Phương	Thanh		25/07/1985	Tổ trưởng CM	THCS Cao Viên	100	0	100
15	Nguyễn Thị Mai	Hương		28/08/1980	GV	THCS Cao Viên	100	0	100
16	Nguyễn Thị Mai	Phương		19/02/1981	GV	THCS Cao Viên	100	0	100
17	Nguyễn Thị	Lữ		26/04/1977	GV	THCS Cao Viên	100	0	100
18	Nguyễn Thị	Ngoan		05/09/1984	GV	THCS Cao Viên	100	0	100
19	Trần Thị Hương	Lan		19/06/1971	GV	THCS Cao Viên	100	0	100
20	Phạm Thị	Loan		01/12/1975	GV	THCS Cao Viên	100	0	100
21	Lê Thuý	Hà		18/11/1976	GV	THCS Cao Viên	100	0	100
22	Ngô Thị Hồng	Minh		30/10/1981	GV	THCS Cao Viên	100	0	100
23	Nguyễn Đức	Vọng	13/12/1978		GV	THCS Cao Viên	100	0	100
24	Lê Thị	Hoa		12/02/1979	GV	THCS Cao Viên	100	0	100
25	Nguyễn Văn	Quân	24/07/1981		GV	THCS Cao Viên	100	0	100
26	Đỗ Thị Thu	Hương		05/06/1977	GV	THCS Cao Viên	100	0	100
27	Nguyễn Thị Thanh	Hoa		18/01/1990	GV	THCS Cao Viên	100	0	100
28	Nguyễn Thị Thanh	Hải		26/09/1975	Tổ phó CM	THCS Cao Viên	100	0	100
29	Trần Thúy	Ngọ		19/03/1985	GV	THCS Cự Khê	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ, chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
30	Nguyễn Xuân	Chính	07/11/1981		PHT	THCS Dân Hòa	100	0	100
31	Nguyễn Minh	Huệ		06/07/1972	GV	THCS Đỗ Động	100	0	100
32	Lê Thị Hồng	Hạnh		02/10/1978	GV	THCS Đỗ Động	100	0	100
33	Đỗ Thị	Thúy		12/09/1982	GV	THCS Hồng Dương	100	0	100
34	Trần Thị Thanh	Huyền		28/06/1979	TTCM	THCS Hồng Dương	100	0	100
35	Hà Thị	Thuy		10/09/1977	TTCM	THCS Kim An	100	0	100
36	Nguyễn Thị	Nhất		04/03/1976	GV	THCS Kim An	100	0	100
37	Nguyễn Thị	Hinh		15/08/1976	GV	THCS Kim Thu	100	0	100
38	Ngô Thị	Huế		23/05/1981	GV	THCS Mỹ Hưng	100	0	100
39	Phạm Ngọc	Thủy		06/12/1978	GV	THCS Mỹ Hưng	100	0	100
40	Nguyễn Thị	Thủy		29/11/1984	GV	THCS Mỹ Hưng	100	0	100
41	Nguyễn Thị	Thủy		10/11/1980	GV	THCS Mỹ Hưng	100	0	100
42	Nguyễn Thị	Thu		28/08/1974	GV	THCS Mỹ Hưng	100	0	100
43	Tào Thu	Thuận		28/11/1981	GV	THCS Mỹ Hưng	100	0	100
44	Đinh Th.	Nguyệt		12/02/1982	PHT	THCS Phương Trung	100	1	101
45	Lê Thị Hích	Huế		09/12/1977	TTCM	THCS Phương Trung	100	0	100
46	Mai Thị	Năm		12/11/1980	GV	THCS Phương Trung	100	0	100
47	Nguyễn Hồng	Hạnh		22/03/1971	GV	THCS Phương Trung	100	0	100
48	Hoàng Thị	Hạnh		26/10/1972	GV	THCS Phương Trung	100	0	100
49	Hoàng Thị	Duyên		12/09/1993	GV	THCS Phương Trung	100	0	100
50	Lê Thị Phương	Thảo		19/01/1984	GV	THCS Phương Trung	100	0	100
51	Nguyễn Thị	Hằng		10/11/1977	GV	THCS Phương Trung	100	0	100
52	Lê Thị	Thúy		12/06/1981	GV	THCS Phương Trung	100	1	101
53	Nguyễn Thị Minh	Tâm		25/09/1978	GV	THCS Phương Trung	100	0	100
54	Tào Thị	Huế		23/05/1983	GV	THCS Tam Hưng	100	0	100
55	Lê Thị	Thảo		17/10/1980	GV	THCS Tam Hưng	100	0	100
56	Phạm Thanh	Tâm		14/01/1983	TTCM	THCS Tân Dân	100	0	100
57	Nguyễn Thị Mai	Phương		01/08/1974	GV	THCS Thanh Cao	100	0	100
58	Nguyễn Thị	Thơm		01/01/1983	Tổ phó CM	THCS Thanh Cao	100	2	102
59	Đỗ Thị Minh	Phương		22/05/1979	GV	THCS Thanh Cao	100	0	100
60	Lê Thị Minh	Nguyệt		16/05/1982	TTCM	THCS Thanh Cao	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
61	Nguyễn Thị	Lan		19/10/1985	GV	THCS Thanh Cao	100	0	100
62	Vũ Đình	Công	23/09/1976		PHT	THCS Thanh Mai	100	0	100
63	Đoàn Thanh	Hải	18/10/1983		TTCM	THCS Thanh Mai	100	0	100
64	Nguyễn Thị Kim	Lương		18/08/1975	GV	THCS Thanh Mai	100	0	100
65	Nguyễn Thị	Mơ		07/03/1987	GV	THCS Thanh Mai	100	0	100
66	Nguyễn Minh	Nguyệt		11/07/1980	GV	THCS Thanh Mai	100	0	100
67	Lê Thị	Tuyến		15/11/1982	Tổ phó CM	THCS Thanh Mai	100	0	100
68	Nguyễn Thị	Vân		08/04/1970	TTCM	THCS Thanh Mai	100	0	100
69	Đinh Thị Thanh	Tâm		10/04/1971	PHT	THCS Thanh Thủy	100	0	100
70	Lê Thị	Thơm		08/01/1976	PHT	THCS Thanh Thủy	100	0	100
71	Nguyễn Thị	Nhung		02/09/1977	HT	THCS Thanh Thủy	100	0	100
72	Nguyễn Thương	Lâm	08/03/1975		GV	THCS Nguyễn Trực	100	0	100
73	Đặng Thị Kim	Dung		19/10/1976	Tổ phó CM	THCS Nguyễn Trực	100	0	100
74	Hoàng Văn	Thuật	05/05/1980		GV	THCS Nguyễn Trực	100	0	100
75	Lê Thị	Hồng		29/08/1985	GV	THCS Nguyễn Trực	100	0	100
76	Nguyễn Thị	Mai		02/10/1983	GV	THCS Nguyễn Trực	100	0	100
77	Nguyễn Thu Thu	Hương		25/09/1976	GV	THCS Nguyễn Trực	100	0	100
78	Nguyễn Thị Thanh	Ngọn		20/06/1980	GV	THCS Nguyễn Trực	100	0	100
79	Nguyễn Quốc	Minh	02/10/1969		GV	THCS Nguyễn Trực	100	0	100
80	Nguyễn Việt	Hồ	18/10/1976		PHT	THCS Xuân Dương	100	0	100
81	Đặng Thị	Tâm		14/11/1976	Tổ phó CM	THCS Xuân Dương	100	0	100
82	Lê Thị Hải	Yến		12/04/1981	GV	THCS Xuân Dương	100	0	100
83	Phan Thị	Huyền		18/09/1980	Tổ phó CM	THCS Cao Viên	100	0	100
84	Lã Mạnh	Hùng	20/11/1976		GV	THCS Cao Viên	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

SỞ NỘI VỤ

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Phạm Thị Minh	Long		21/4/1976	Giáo viên	Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú	100	0	100
2	Chu Mạnh	Việt	7/7/1978		Giáo viên	Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú	100	0	100
3	Lương Thu	Hộc		03/9/1982	Phó Hiệu trưởng	Trường PTCS Nguyễn Đình Chiểu	100	1	101
4	Trần Thị	Kính		28/02/1982	Giáo viên	Trường PTCS Nguyễn Đình Chiểu	100	1	101
5	Phạm Thị Thu	Thuỷ		04/3/1985	Giáo viên	Trường PTCS Nguyễn Đình Chiểu	100	0	100
6	Hoàng Thị	Tình		11/01/1985	Giáo viên	Trường PTCS Nguyễn Đình Chiểu	100	1	101
7	Lê Thị Hương	Nhung		01/7/1984	Giáo viên	Trường PTCS Nguyễn Đình Chiểu	100	0	100
8	Phạm Thị Thanh	Hà		07/8/1978	Giáo viên	Trường PTCS Xã Đàn	100	0	100
9	Vũ Bích	Thủy		15/5/1982	Giáo viên	Trường PTCS Xã Đàn	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND HUYỆN QUỐC OAI ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số: 678/TB-HĐXTTT ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
				Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
1	Nguyễn Đình	Cù	7/3/1979		Giáo viên	THCS Sài Sơn	100	0	100
2	Nguyễn Thị	Hoàn		9/3/1975	Giáo viên	THCS Sài Sơn	100	0	100
3	Phùng Thị Thu	Huyền		25/3/1976	Giáo viên	THCS Đồng Quang	100	0	100
4	Nguyễn Thị	Thúy		19/8/1979	Giáo viên	THCS Đồng Quang	100	1	101
5	Đỗ Thị Hồng	Bạo		21/02/1978	Phó Hiệu trưởng	THCS Phú Cát	100	1	101
6	Kiều Thị	Khuyến		28/01/1976	Giáo viên	THCS Phú Cát	100	1	101
7	Khương Diệu	Tú		12/08/1976	Giáo viên	THCS Phú Cát	100	1	101
8	Kiều Đình	Phúc	02/04/1979		TTCM	THCS Phú Cát	100	1	101
9	Nguyễn Thị Thu	Hà		26/08/1978	Giáo viên	THCS Phú Cát	100	1	101
10	Nguyễn T Hồng	Mến	"	06/11/1978	Giáo viên	THCS Phú Cát	100	0	100
11	Phùng Huy	Thiện	06/11/1979		Giáo viên	THCS Phú Cát	100	1	101
12	Ngô Văn	Yến	06/07/1983		Giáo viên	THCS Phú Cát	100	1	101
13	Đào Thị	Hường		12/12/1981	TTCM	THCS Phú Cát	100	0	100
14	Kiều Văn	Thiệp	10/10/1979		Giáo viên	THCS Phú Cát	100	1	101
15	Phạm Đình	Hưng	22/09/1979		Giáo viên	THCS Phú Cát	100	0	100
16	Nguyễn Quốc	Chiến	14/09/1976		HT	THCS Tân Phú	100	0	100
17	Nguyễn Thị	Tâm		04/12/1982	Phó HT	THCS Tân Phú	100	0	100
18	Phạm Văn	Chính	01/12/1977		Giáo viên	THCS Tân Phú	100	0	100
19	Cao Thị	Thêm		09/09/1969	TTCM	THCS Tân Phú	100	0	100
20	Đỗ Thị	Thảo		23/05/1989	Giáo viên	THCS Tân Phú	100	0	100
21	Bùi Lệ	Thủy		15/11/1986	Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	0	100
22	Nguyễn Thanh	Sơn	11/5/1973		Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	0	100
23	Nguyễn Thị Thúy	Bình		16/9/1976	Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	0	100
24	Đỗ Thị	Bích		22/3/1980	Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	0	100
25	Đỗ Thị	Thắm		10/11/1979	Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
26	Dương Ánh	Lan		16/01/1978	Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	0	100
27	Nguyễn Thị Hoài	Thanh		20/12/1979	Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	0	100
28	Tạ Thị Hải	Thao		08/7/1983	Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	0	100
29	Phí Thị	Hạnh		18/01/1983	Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	0	100
30	Hà Thị Dõi	A		02/10/1978	Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	1	101
31	Nguyễn Thị	Vân		22/10/1986	Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	0	100
32	Nguyễn Thị	Tuyến		14/5/1982	Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	0	100
33	Phan Minh	Tuấn	20/6/1979		Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	1	101
34	Mạc Thị	Tuyết		25/4/1984	Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	0	100
35	Nguyễn Văn	Hòa	17/10/1973		Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	0	100
36	Trần Thị Thanh	Thủy		23/11/1979	Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	1	101
37	Nguyễn Thị Diệu	Hồng		25/5/1981	Giáo viên	THCS Hòa Thạch	100	1	101
38	Nguyễn Vũ	Khanh	20/08/1956		TTCM	THCS Hòa Thạch	100	0	100
39	Vũ chỉ	Luyến		28/02/1979	Phó hiệu trưởng	THCS Đông Yên	100	0	100
40	Nguyễn Thị Kim	Loan		04/01/1983	Giáo viên	THCS Đông Yên	100	0	100
41	Nguyễn Việt	Hà		04/12/1982	TTCM	THCS Đông Yên	100	1	101
42	Nguyễn Việt	Hải	03/02/1980		Giáo viên	THCS Đông Yên	100	0	100
43	Nguyễn Thị Tuyết	Mai		29/08/1978	TTCM	THCS Đông Yên	100	0	100
44	Bùi Thị	Huy		05/11/1979	Giáo viên	THCS Đông Yên	100	0	100
45	Cấn Thị Thanh	Lý		21/10/1981	TTCM	THCS Đông Yên	100	0	100
46	Nguyễn Thị Thanh	Thủy		17/11/1970	Giáo viên	THCS Đông Yên	100	0	100
47	Đỗ Thị Kim	Dung		22/2/1988	Giáo viên	THCS Thị Trấn Quốc Oai	100	0	100
48	Nguyễn Thị Kim	Tiến		15/1/1990	Giáo viên	THCS Thị Trấn Quốc Oai	100	0	100
49	Nguyễn Thị	Thúy		2/7/1981	Giáo viên	THCS Thị Trấn Quốc Oai	100	0	100
50	Đỗ Thị An	Diễm		23/10/1978	Giáo viên	THCS Thị Trấn Quốc Oai	100	0	100
51	Nguyễn Thị	Hương		15/9/1988	Giáo viên	THCS Thị Trấn Quốc Oai	100	0	100
52	Nguyễn Thị Nguyệt	Quế		24/2/1978	Giáo viên	THCS Thị Trấn Quốc Oai	100	0	100
53	Phùng Thị Ủi	Quỳnh		15/8/1984	Giáo viên	THCS Thị Trấn Quốc Oai	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
54	Nguyễn Thị	Thắm		8/9/1979	Giáo viên	THCS Thị Trấn Quốc Oai	100	1	101
55	Nguyễn Doãn	Tiến	19/11/1980		Hiệu trưởng	THCS Kiều Phú	100	0	100
56	Đỗ Thị Thu	Hiền		24/12/1971	GV Sử	THCS Kiều Phú	100	0	100
57	Đèn Văn	Tú	24/10/1978		GV Toán	THCS Kiều Phú	100	1	101
58	Nguyễn Thị	Nhẫn		02/08/1978	GV Văn	THCS Kiều Phú	100	0	100
59	Phan Trọng	Minh	28/10/1976		GV Nhạc	THCS Kiều Phú	100	0	100
60	Nguyễn Hữu	Phong	01/12/1982		GV Toán	THCS Kiều Phú	100	0	100
61	Nguyễn Văn	Doãn	28/08/1983		GV Lý	THCS Kiều Phú	100	0	100
62	Phùng Thị	Hương		16/07/1978	GV Toán	THCS Kiều Phú	100	0	100
63	Nguyễn Thị Ánh	Hồng		22/11/1974	GV Thể dục	THCS Kiều Phú	100	0	100
64	Nguyễn Thị Thu	Huyền		26/1/1979	Giáo viên	Trường THCS Cộng Hòa	100	0	100
65	Vương Hồng	Thụy	22/1/1974		Giáo viên	Trường THCS Cộng Hòa	100	0	100
66	Nguyễn Xuân	Hòa	28/12/1979		Phó HT	Trường THCS Cộng Hòa	100	0	100
67	Nguyễn Thị	Phương		07/12/1983	Giáo viên	Trường THCS Cộng Hòa	100	0	100
68	Nguyễn Thị Kim	Cúc		25/9/1979	Giáo viên	Trường THCS Cộng Hòa	100	0	100
69	Nguyễn Doãn	Hưng	17/09/1974		Giáo viên	THCS Ngọc Liệp	100	0	100
70	Lương Thị Thanh	Hà		02/04/1980	GV-TTCM	THCS Ngọc Liệp	100	0	100
71	Đào Thị	Giám		02/09/1982	Giáo viên	THCS Ngọc Liệp	100	0	100
72	Bùi Thị	Hợp		22/10/1978	Giáo viên	THCS Ngọc Liệp	100	0	100
73	Nguyễn Thị	Anh		02/9/1976	Giáo viên	THCS Ngọc Liệp	100	0	100
74	Dương Thị	Nhiễm		17/7/1982	Giáo viên	THCS Ngọc Liệp	100	0	100
75	Nguyễn Thị	Phụng		27/10/1978	Giáo viên	THCS Ngọc Liệp	100	0	100
76	Nguyễn Thị	Phong		11/07/1980	Giáo viên	THCS Ngọc Liệp	100	0	100
77	Nguyễn Thị Kim	Oanh		13/07/1980	Giáo viên	THCS Ngọc Liệp	100	0	100
78	Nguyễn Thị	Hòa		09/10/1979	Phó Hiệu trưởng	THCS Tuyết Nghĩa	100	0	100
79	Lê Thị	Linh		16/9/1986	Giáo viên	THCS Tuyết Nghĩa	100	0	100
80	Nguyễn Thị	Hương		01/4/1979	Giáo viên	THCS Tuyết Nghĩa	100	0	100
81	Khổng Thị	Ngân		10/9/1985	Giáo viên	THCS Tuyết Nghĩa	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
82	Nguyễn Thị	Tâm		12/06/1974	GV Văn	THCS Tân Hòa	100	0	100
83	Nguyễn Thị	Thủy		18/12/1977	GV Văn	THCS Tân Hòa	100	0	100
84	Nguyễn Thị	Minh		01/05/1979	GV Văn	THCS Tân Hòa	100	1	101
85	Đỗ Thị Minh	Nguyệt		21/08/1974	GV TD	THCS Tân Hòa	100	0	100
86	Nguyễn Thị	Thông		04/11/1984	GV Hóa	THCS Tân Hòa	100	0	100
87	Phùng Văn	Đức	23/01/1982		GV Toán	THCS Tân Hòa	100	0	100
88	Nguyễn Thị	Hồng		14/12/1977	GV Toán	THCS Tân Hòa	100	0	100
89	Nguyễn Thị	Hưng		02/02/1977	GV Toán	THCS Tân Hòa	100	0	100
90	Hà Hữu	Hùng	29/12/1983		GV Sử	THCS Tân Hòa	100	0	100
91	Nguyễn Văn	Sơn	19/08/1975		GV Lý	THCS Tân Hòa	100	0	100
92	Lê Thị	Thúy		02/07/1987	GV Hóa	THCS Tân Hòa	100	0	100
93	Bùi Văn	Quyền	07/03/1982		Giáo viên	THCS Thạch Thán	100	1	101
94	Nguyễn Thị	Hường		09/11/1975	Giáo viên	THCS Thạch Thán	100	0	100
95	Kiều Thị Kim	Xuyến		24/04/1977	Giáo viên	THCS Thạch Thán	100	0	100
96	Nguyễn Thị	Nga		30/06/1976	Giáo viên	THCS Thạch Thán	100	0	100
97	Nguyễn Thị Minh	An		02/07/1981	Giáo viên	THCS Thạch Thán	100	0	100
98	Lê Chiến	Thắng	07/06/1980		Giáo viên	THCS Thạch Thán	100	0	100
99	Phạm Thị	Liên		11/06/1977	Giáo viên	THCS Thạch Thán	100	0	100
100	Nguyễn Thị	Thiết		11/12/1977	Giáo viên	THCS Thạch Thán	100	0	100
101	Bùi Thị	Thúy		24/03/1986	Giáo viên	THCS Thạch Thán	100	0	100
102	Nguyễn Thị Hải	Yến		17/01/1978	Giáo viên	THCS Ngọc Mỹ	100	2	102
103	Lương Thị	Oanh		03/07/1977	Giáo viên	THCS Ngọc Mỹ	100	2	102
104	Nguyễn Thị Thu	Hương		09/11/1973	Giáo viên	THCS Ngọc Mỹ	100	1	101
105	Nguyễn Thị	Liên		26/08/1977	Giáo viên	THCS Ngọc Mỹ	100	0	100
106	Đỗ Thị	Thân		23/9/1980	Tổ phó CM	THCS Ngọc Mỹ	100	1	101
107	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt		11/11/1977	Giáo viên	THCS Ngọc Mỹ	100	1	101
108	Đỗ Thị	Thoa		10/05/1976	Giáo viên	THCS Ngọc Mỹ	100	0	100
109	Nguyễn Thị Bích	Ngọc		07/10/1981	Tổ phó CM	THCS Ngọc Mỹ	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
110	Nguyễn Thị Minh	Huệ		20/12/1977	Giáo viên	THCS Ngọc Mỹ	100	0	100
111	Nguyễn Văn	Chúc	22/05/1964		Giáo viên	THCS Ngọc Mỹ	100	0	100
112	Lương Thị	Xuyến		04/10/1970	Tổ trưởng CM	THCS Ngọc Mỹ	100	0	100
113	Đỗ Thị	Nga		11/01/1967	Giáo viên	THCS Ngọc Mỹ	100	0	100
114	Đỗ Thị Bích	Hiệp		16/10/1974	Tổ trưởng CM	THCS Ngọc Mỹ	100	2	102
115	Đào Thị	Quyên		23/9/1990	Giáo viên	THCS Phượng Cách	100	0	100
116	Đỗ Mạnh	Hùng	28/6/1973		GV	THCS Nghĩa Hương	100	0	100
117	Trần Anh	Thơ		14/9/1978	GV	THCS Nghĩa Hương	100	0	100
118	Nguyễn Thanh	Điệp		15/02/1984	GV-TPCM	THCS Nghĩa Hương	100	0	100
119	Bùi Thị	Hằng		07/01/1985	GV	THCS Nghĩa Hương	100	0	100
120	Đỗ Danh	Thắng	16/4/1979		GV-TPCM	THCS Nghĩa Hương	100	0	100
121	Nguyễn Thị Hồng	Sim		19/01/1985	GV	THCS Nghĩa Hương	100	0	100
122	Nguyễn Khắc	Hoài	1/12/1980		Phó H.trưởng	THCS Liệp Tuyết	100	0	100
123	Nguyễn Thị Thu	Hiền		5/2/1977	Tổ trưởng Xã hội	THCS Liệp Tuyết	100	0	100
124	Phùng Minh	Thắng	6/1/1981		Tổ trưởng tự nhiên	THCS Liệp Tuyết	100	0	100
125	Đỗ Thúy	Trang		4/2/1983	Giáo viên	THCS Liệp Tuyết	100	0	100
126	Nguyễn Thị	Hương		21/9/1978	Giáo viên	THCS Liệp Tuyết	100	0	100
127	Nguyễn Thị Bích	Hạnh		2/10/1986	Giáo viên	THCS Liệp Tuyết	100	0	100
128	Nguyễn Trí	Đông	27/11/1971		Giáo viên	THCS Liệp Tuyết	100	0	100
129	Lê Thị	Loan		3/9/1974	Giáo viên	THCS Liệp Tuyết	100	0	100
130	Nguyễn Thị	Kim		20/4/1982	Giáo viên	THCS Liệp Tuyết	100	0	100
131	Đỗ Thị	Thêm		10/09/1980	GV	THCS Yên Sơn	100	1	101
132	Bùi Thị	Luyến		05/06/1978	GV	THCS Yên Sơn	100	0	100
133	Lê Thị	Loan		29/10/1981	GV	THCS Yên Sơn	100	0	100
134	Phạm Thị	Dung		08/08/1988	GV	THCS Yên Sơn	100	0	100
135	Hồ Thị	Hạnh		24/07/1979	GV	THCS Yên Sơn	100	0	100
136	Nguyễn Thị	Lan		28/12/1975	GV	THCS Yên Sơn	100	0	100
137	Nguyễn Thị	Thoa		04/02/1980	GV	THCS Yên Sơn	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
138	Nguyễn Thị Kim	Dung		14/01/1978	GV	THCS Yên Sơn	100	0	100
139	Đỗ Thị	Hà		23/12/1978	GV	THCS Yên Sơn	100	0	100
140	Đùi Thế	Hưng	18/11/1976		Phó HT	THCS Đồng Xuân	100	0	100
141	Nguyễn Văn	Công	02/9/1982		TTCM	THCS Đồng Xuân	100	0	100
142	Đinh Xuân	Cường	21/01/1977		GV	THCS Đồng Xuân	100	0	100
143	Nguyễn Đức	Thắng	01/01/1976		GV	THCS Đồng Xuân	100	0	100
144	Tống Bá	Đức	08/11/1971		Hiệu trưởng	THCS Đại Thành	100	0	100
145	Lê Hiến	Chiến	13/12/1978		Phó hiệu trưởng	THCS Đại Thành	100	0	100
146	Nguyễn Trường	Sơn	24/10/1980		GV-TPT	THCS Đại Thành	100	0	100
147	Nguyễn Như	Trang		27/12/1981	Giáo viên	THCS Đại Thành	100	0	100
148	Nguyễn Thị	Vân		17/07/1981	Giáo viên	THCS Đại Thành	100	0	100
149	Đỗ Huy	Hoàng	12/01/1979		GV/ TKHĐ	THCS Cẩn Hữu	100	0	100
150	Hà Thúy	Nga		23/10/1981	GV	THCS Cẩn Hữu	100	0	100
151	Khuất Thị	Thêm		28/06/1985	GV	THCS Cẩn Hữu	100	0	100
152	Vũ Thanh	Thảo		20/10/1982	GV	THCS Cẩn Hữu	100	0	100
153	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh		13/05/1973	GV	THCS Cẩn Hữu	100	0	100
154	Nguyễn Văn	Hòa	04/4/1976		Phó HT	THCS Phú Mãn	100	0	100
155	Đào Thị	Phúc		02/5/1975	TTCM	THCS Phú Mãn	100	0	100
156	Khuất Thị Thu	Hà		11/02/1981	TTCM	THCS Phú Mãn	100	0	100
157	Phan Thị	Sơn		10/9/1978	Giáo viên	THCS Phú Mãn	100	0	100
158	Nguyễn Thị Minh	Thơm		12/9/1979	Giáo viên	THCS Phú Mãn	100	0	100

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH, CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ GIÁO VIÊN THUỘC UBND HUYỆN PHÚC THỌ ĐỀ XÉT THĂNG HẠNG
TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-HĐXTH ngày 01/7/2020 của Hội đồng xét thăng hạng giáo viên lên hạng II)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	NC			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
1	Đỗ Dinh	Sỏ	10/09/1978		Hiệu trưởng	THCS Liên Hiệp	100	0	100
2	Đỗ Thị	Huyền		22/11/1979	Tổ trưởng KHTN	THCS Liên Hiệp	100	0	100
3	Đỗ Thị	Hồng		24/04/1979	Giáo viên	THCS Liên Hiệp	100	1	101
4	Trần Huy	Hậu	18/7/1965		Hiệu trưởng	THCS Hiệp Thuận	100	0	100
5	Nguyễn Ngọc	Cò	03/08/1967		Phó Hiệu trưởng	THCS Hiệp Thuận	100	0	100
6	Đỗ Thị	Khuyên		28/3/1982	Giáo viên	THCS Hiệp Thuận	100	0	100
7	Đỗ Thị Bích	Thục		04/11/1983	Giáo viên	THCS Hiệp Thuận	100	0	100
8	Trần Thị	Bích		02/07/1976	Giáo viên	THCS Tam Hiệp	100	0	100
9	Hà Kim	Chi	14/04/1978		Giáo viên	THCS Tam Hiệp	100	0	100
10	Trần Thị	Dung		10/10/1980	Giáo viên	THCS Tam Hiệp	100	0	100
11	Lưu Thị Lan	Hương		10/05/1979	Giáo viên, tổ trưởng CM	THCS Tam Hiệp	100	0	100
12	Đỗ Thu	Huyền		26/11/1979	Giáo viên	THCS Tam Hiệp	100	0	100
13	Đỗ Thị Thu	Huyền		20/10/1986	Giáo viên	THCS Tam Hiệp	100	3	103
14	Trần Thị Thuý	Hằng		27/11/1980	Giáo viên	THCS Tam Hiệp	100	0	100
15	Dương Thị Ánh	Hồng		27/03/1977	Giáo viên	THCS Tam Hiệp	100	0	100
16	Nguyễn Thị	Ly		21/07/1977	Giáo viên	THCS Tam Hiệp	100	0	100
17	Tống Thị	Thúy		25/09/1987	Giáo viên	THCS Tam Hiệp	100	0	100
18	Phạm Thị Ánh	Tuyết		20/09/1977	Giáo viên	THCS Tam Hiệp	100	0	100
19	Đỗ Thị Thúy	Trang		15/07/1981	Giáo viên	THCS Tam Hiệp	100	0	100
20	Nguyễn Thị Lan	Anh		05/02/1987	Giáo viên	THCS Ngọc Tảo	100	0	100
21	Nguyễn Thúy	Dương		01/05/1985	Giáo viên	THCS Ngọc Tảo	100	0	100
22	Trần Thị Thanh	Tâm		10/09/1978	Giáo viên	THCS Ngọc Tảo	100	0	100
23	Nguyễn Thị	Xuân		20/07/1982	Giáo viên	THCS Ngọc Tảo	100	0	100
24	Đỗ Thị Kim	Oanh		29/12/1978	Tổ trưởng tổ KHXH	THCS Ngọc Tảo	100	1	101
25	Nguyễn Thị	Hà		01/04/1979	Giáo viên	THCS Ngọc Tảo	100	0	100
26	Vương Thị	Vượng		07/05/1987	Tổ phó tổ KHTN	THCS Ngọc Tảo	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm thưởng (nếu có)	Tổng điểm
27	Trần Thị	Thủy		10/9/1981	Giáo viên	THCS Phụng Thượng	100	1	101
28	Đỗ Thị	Loan		05/02/1979	Giáo viên	THCS Phụng Thượng	100	1	101
29	Kiều Thị	Khuyên		06/02/1978	Giáo viên	THCS Phụng Thượng	100	1	101
30	Dương Văn	Khuê	08/11/1985		Tổ phó Tổ KHTN	THCS Phụng Thượng	100	0	100
31	Hoàng Thị	Nguyệt		07/11/1975	CT công đoàn	THCS Phụng Thượng	100	0	100
32	Kiều Văn	Phương	17/8/1981		Giáo viên	THCS Phụng Thượng	100	0	100
33	Dương Quang	Việt	17/3/1979		Giáo viên	THCS Phụng Thượng	100	1	101
34	Nguyễn Thị	Yến		17/4/1978	Giáo viên	THCS Phụng Thượng	100	0	100
35	Vũ Thị Trần	Thương		26/12/1988	Giáo viên	THCS Phụng Thượng	100	1	101
36	Dương Hồng	Trường	05/02/1983		Tổ trưởng tổ KHTN	THCS Phụng Thượng	100	1	101
37	Dương Thị Hồng	Chi		27/01/1978	Giáo viên	THCS Phụng Thượng	100	0	100
38	Trần Minh	Phương		20/12/1973	Giáo viên	THCS Phụng Thượng	100	1	101
39	Nguyễn Thành	Chung	25/5/1986		Phó Bí thư Đoàn	THCS Phụng Thượng	100	0	100
40	Bùi Quang	Công	06/4/1984		Giáo viên	THCS Phụng Thượng	100	1	101
41	Cấn Thị Hồng	Thủy		19/05/1987	Giáo viên	THCS Phụng Thượng	100	1	101
42	Nguyễn Khoa	Điền	03/3/1982		Giáo viên	THCS Phụng Thượng	100	0	100
43	Vũ Thị	Huyền		05/6/1989	Giáo viên	THCS Phụng Thượng	100	1	101
44	Bùi Thị	Quỳnh		11/3/1978	Giáo viên	THCS Thị trấn	100	0	100
45	Nguyễn Thị	Năm		11/10/1984	Giáo viên	THCS Thị trấn	100	0	100
46	Nguyễn Thị Thanh	Hương		20/3/1978	Giáo viên	THCS Thị trấn	100	0	100
47	Nguyễn Thị Hồng	Vân		19/4/1983	Giáo viên	THCS Thị trấn	100	0	100
48	Nguyễn Mạnh	Hiệp	25/12/1979		Giáo viên	THCS Thị trấn	100	0	100
49	Khuất Thị	Phương		11/11/1975	Giáo viên	THCS Thị trấn	100	0	100
50	Kiều Thu	Thủy		22/12/1984	Giáo viên	THCS Thị trấn	100	2	102
51	Đoàn Thị	Hiệu		01/12/1978	Giáo viên	THCS Thị trấn	100	0	100
52	Khuất Thị Thu	Phương		05/04/1987	Giáo viên	THCS Trạch Mỹ Lộc	100	0	100
53	Đinh Thị	Linh		12/06/1989	Giáo viên	THCS Trạch Mỹ Lộc	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
54	Nguyễn Thị	Uyên		22/11/1985	Giáo viên	THCS Trạch Mỹ Lộc	100	0	100
55	Khuất Thị Thuốc	Yến		03/09/1990	Giáo viên	THCS Trạch Mỹ Lộc	100	0	100
56	Khuất Thu Thanh	Hường		02/04/1987	Giáo viên	THCS Trạch Mỹ Lộc	100	0	100
57	Kiều Thị Bích	Thủy		30/08/1977	Tổ trưởng tổ KHTN	THCS Trạch Mỹ Lộc	100	1	101
58	Nguyễn Thị	Hoàn		17/07/1977	Giáo viên	THCS Trạch Mỹ Lộc	100	0	100
59	Mai Thị	Hường		20/08/1987	Giáo viên	THCS Trạch Mỹ Lộc	100	0	100
60	Nguyễn Thị	Nhường		23/03/1976	Phó hiệu trưởng	THCS Thọ Lộc	100	0	100
61	Nguyễn Thành	Lê		16/11/1985	Giáo viên	THCS Thọ Lộc	100	0	100
62	Khuất Thị Thanh	Thủy		30/10/1979	Giáo viên	THCS Thọ Lộc	100	0	100
63	Nguyễn Thị Loan	Phương		25/10/1974	Giáo viên	THCS Thọ Lộc	100	0	100
64	Nguyễn Thị Thu	Hường		09/04/1977	Giáo viên	THCS Thọ Lộc	100	0	100
65	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền		03/08/1990	Giáo viên	THCS Thọ Lộc	100	0	100
66	Kiều Thị Tú	Anh		26/07/1975	Tổ trưởng	THCS Thọ Lộc	100	0	100
67	Nguyễn Thị Thanh	Xuân		12/11/1978	Giáo viên	THCS Thọ Lộc	100	0	100
68	Nguyễn Hữu	Chiến	30/9/1981		Giáo viên	THCS Thọ Lộc	100	0	100
69	Phan Quỳnh	Mai		15/08/1980	Giáo viên	THCS Tích Giang	100	0	100
70	Nguyễn Thị	Mến		24/02/1978	Giáo viên	THCS Tích Giang	100	1	101
71	Nguyễn Thị	Giang		11/03/1982	Giáo viên	THCS Tích Giang	100	0	100
72	Nguyễn Thị Thu	Hương		18/05/1977	Chủ tịch CĐ, Giáo viên	THCS Tích Giang	100	0	100
73	Hà Huy	Mạnh	02/04/1983		Giáo viên	THCS Tích Giang	100	1	101
74	Kiều Thị Thu	Hương		18/09/1976	Tổ phó KHXH, Giáo viên	THCS Tích Giang	100	0	100
75	Võ Thị Kim	Thoa		01/06/1980	Giáo viên	THCS Tích Giang	100	0	100
76	Trần Thị	Lý		17/03/1977	Giáo viên	THCS Tích Giang	100	0	100
77	Nguyễn Bá Hoàng	Anh	12/5/1986		Giáo viên	THCS Tích Giang	100	0	100
78	Khuất Thị	Thúy		31/05/1981	Giáo viên	THCS Tích Giang	100	0	100
79	Kiều Thu Hồng	Ngọc		10/01/1979	Giáo viên	THCS Tích Giang	100	0	100
80	Lê Thúy	Dung		20/05/1990	Giáo viên	THCS Tích Giang	100	1	101

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm thưởng thêm	Tổng điểm
81	Trịnh Thị	Hòa		20/01/1982	Giáo viên	THCS Sen Chiểu	100	0	100
82	Kim Thị	Nga		05/08/1988	Giáo viên	THCS Sen Chiểu	100	0	100
83	Nguyễn Thị	Thúy		26/11/1989	Giáo viên	THCS Sen Chiểu	100	1	101
84	Khuất Thị	Loan		29/01/1979	Giáo viên	THCS Sen Chiểu	100	0	100
85	Phùng Thị	Hải		01/08/1979	Giáo viên	THCS Sen Chiểu	100	0	100
86	Nguyễn Thị	Khuyên		22/10/1975	Giáo viên	THCS Sen Chiểu	100	0	100
87	Đoàn Trọng	Anh	19/9/1979		Phó Hiệu trưởng	THCS Vàng Xuyên	100	0	100
88	Bùi Thị Thanh	Huyền		05/7/1976	Tổ phó tổ KHXH	THCS Vàng Xuyên	100	0	100
89	Nguyễn Văn	Vượng	23/7/1979		Tổ phó tổ KHTN	THCS Vàng Xuyên	100	1	101
90	Phùng Thị Kim	Oanh		14/7/1979	Giáo viên	THCS Vàng Xuyên	100	0	100
91	Nguyễn Đình	Văn	29/9/1981		Giáo viên	THCS Vàng Xuyên	100	3	103
92	Trương Thị Lan	Hương		01/11/1982	Giáo viên	THCS Vàng Xuyên	100	0	100
93	Khuất Thị	Thêm		21/10/1985	Giáo viên	THCS Vàng Xuyên	100	0	100
94	Lê Thị Thu	Huyền		11/8/1986	Giáo viên	THCS Vàng Xuyên	100	0	100
95	Nguyễn Thị	Liên		19/5/1981	Giáo viên	THCS Vàng Xuyên	100	0	100
96	Nguyễn Quang	Giám	01/07/1983		Giáo viên	THCS Vàng Xuyên	100	1	101
97	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết		17/10/1988	Giáo viên	THCS Vàng Xuyên	100	0	100
98	Kiều Thị Thu	Hà		04/12/1974	Giáo viên	THCS Vàng Xuyên	100	0	100
99	Đặng Thúy	Nghĩa		25/6/1979	Giáo viên	THCS Vàng Xuyên	100	0	100
100	Nguyễn Thị	Dậu		27/9/1981	Giáo viên	THCS Vàng Xuyên	100	0	100
101	Kiều Thị Thúy	Nghĩa		08/9/1977	Giáo viên	THCS Vàng Xuyên	100	0	100
102	Đoàn Văn	Tuấn	12/7/1982		Giáo viên	THCS Vàng Xuyên	100	0	100
103	Kiều Thị	Thúy		17/7/1978	Tổ phó CM	THCS Vàng Xuyên B	100	0	100
104	Nguyễn Thị	Hoa		16/02/1979	Tổ phó CM	THCS Vàng Xuyên B	100	0	100
105	Đoàn Ngọc	Anh	28/8/1979		Giáo viên	THCS Vàng Xuyên B	100	0	100
106	Nguyễn Đức	Văn	28/6/1979		Giáo viên	THCS Vàng Xuyên B	100	1	101
107	Trần Thị Dung	Hoa		05/10/1989	Giáo viên	THCS Vàng Xuyên B	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
108	Đinh Thị	Hường		16/4/1981	Giáo viên	THCS Vũng Xuyên B	100	0	100
109	Nguyễn Quang	Đạo	26/7/1985		Giáo viên	THCS Vũng Xuyên B	100	0	100
110	Nguyễn Thị Thu	Hoè		20/7/1981	Giáo viên	THCS Vũng Xuyên B	100	0	100
111	Nguyễn Hoàng	Giang	07/07/1977		Giáo viên	THCS Vũng Xuyên B	100	0	100
112	Khuất Thị	Điệp		24/6/1978	Giáo viên	THCS Vũng Xuyên B	100	0	100
113	Hoàng Thị	Phương		28/08/1978	Tổ trưởng TKHTN	THCS Long Xuyên	100	0	100
114	Phạm Thị	Hương		14/07/1979	Tổ trưởng KHXH	THCS Long Xuyên	100	0	100
115	Kim Thị	Hằng		02/10/1978	Tổ phó KHXH	THCS Long Xuyên	100	0	100
116	Hà Thị	Hường		16/07/1980	Giáo viên	THCS Long Xuyên	100	0	100
117	Nguyễn Thị	Mậu		25/05/1976	Giáo viên	THCS Long Xuyên	100	0	100
118	Nguyễn Việt	Tú	05/05/1982		Giáo viên	THCS Long Xuyên	100	1	101
119	Nguyễn Thị	Tuyết		22/02/1987	Giáo viên	THCS Long Xuyên	100	0	100
120	Đỗ Thị Bích	Liên		22/10/1975	Phó hiệu trưởng	THCS Thượng Cốc	100	0	100
121	Kiều Thị	Dung		14/09/1978	Giáo viên	THCS Thượng Cốc	100	0	100
122	Khổng Thị Thúy	Ngà		06/01/1987	Giáo viên	THCS Thượng Cốc	100	0	100
123	Phạm Thị Thu	Hoài		02/02/1982	Giáo viên	THCS Thượng Cốc	100	0	100
124	Nguyễn Thị	Xuyến		27/04/1985	Giáo viên	THCS Thượng Cốc	100	0	100
125	Nguyễn Thị Thúy	Nguyên		13/03/1983	Giáo viên	THCS Thượng Cốc	100	0	100
126	Nguyễn Thị	Thêm		10/11/1977	Hiệu phó	THCS Xuân Phú	100	1	101
127	Đặng Thị	Loan		13/07/1980	Tổ trưởng	THCS Xuân Phú	100	0	100
128	Nguyễn Thị	Hoa		05/9/1980	Tổ phó	THCS Xuân Phú	100	0	100
129	Bùi Thị Tố	Uyên		19/05/1977	Tổ phó	THCS Xuân Phú	100	1	101
130	Vũ Mạnh	Cường	30/7/1979		Giáo viên	THCS Xuân Phú	100	0	100
131	Nguyễn Nhất	Quyền	15/12/1977		Giáo viên	THCS Xuân Phú	100	2	102
132	Nguyễn Đức	Hùng	17/04/1983		Giáo viên	THCS Xuân Phú	100	0	100
133	Phùng Thị	Phương		29/01/1977	Giáo viên	THCS Xuân Phú	100	0	100
134	Vũ Thị Ánh	Ngọc		30/10/1985	Giáo viên	THCS Xuân Phú	100	4	104

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm tăng thêm	Tổng điểm
135	Đoàn Thị	Hoàng		16/4/1985	Giáo viên	THCS Xuân Phú	100	0	100
136	Nguyễn Tiến	Nam	8/3/1977		Phó Hiệu trưởng	THCS Văn Phúc	100	0	100
137	Doãn Tiến	Vĩ	04/10/1978		Giáo viên	THCS Văn Phúc	100	0	100
138	Doãn Thị Bích	Nguyệt		22/12/1983	Tổ trưởng KHTN	THCS Văn Phúc	100	1	101
139	Hoàng Hải	Yến		30/5/1984	Giáo viên	THCS Văn Phúc	100	0	100
140	Bùi Hồng	Tuyến	26/10/1977		Tổ trưởng KHXH	THCS Văn Phúc	100	0	100
141	Đặng Thị Vân	Anh		30/9/1979	Giáo viên	THCS Văn Nam	100	0	100
142	Bùi Thị Thu	Hằng		13/9/1985	Giáo viên	THCS Văn Nam	100	0	100
143	Trịnh Thu Thu	Hằng		07/10/1976	Giáo viên	THCS Văn Nam	100	1	101
144	Nguyễn Thị	Hằng		09/09/1981	Giáo viên	THCS Văn Nam	100	0	100
145	Doãn Thị Kim	Oanh		08/10/1979	Giáo viên	THCS Văn Nam	100	0	100
146	Phùng Ngọc	Sản	11/11/1968		Giáo viên	THCS Văn Nam	100	0	100
147	Kim Thị Bích	Thủy		09/10/1984	Giáo viên	THCS Văn Nam	100	0	100
148	Trần Anh	Tuấn	17/07/1983		Giáo viên	THCS Văn Nam	100	1	101
149	Trần Thị	Nguyên		05/10/1974	Tổ trưởng tổ KHXH,	THCS Hải Mộn	100	1	101
150	Nguyễn Thị	Trang		15/9/1982	Tổ phó tổ KHTN	THCS Hải Mộn	100	0	100
151	Duy Thị	Minh		04/5/1975	Giáo viên	THCS Hải Mộn	100	0	100
152	Phùng Thị Thu	Phương		22/11/1975	Giáo viên	THCS Hải Mộn	100	0	100
153	Đỗ Văn	Trường	07/08/1985		Giáo viên	THCS Hải Mộn	100	0	100
154	Nguyễn Thị	Huyền		29/6/1979	Giáo viên	THCS Hải Mộn	100	0	100
155	Dương Vũ	Hiệp	05/11/1984		Giáo viên	THCS Hải Mộn	100	0	100
156	Phạm Thị	Nhiên		2/11/1985	Giáo viên	THCS Hải Mộn	100	0	100
157	Lê Hương	Giang		16/04/1978	Giáo viên	THCS Hải Mộn	100	0	100
158	Nguyễn Thế	Việt	03/04/1975		Tổ trưởng	THCS Thanh Đa	100	1	101
159	Dương Thị Thu	Hương		07/10/1988	Giáo viên	THCS Thanh Đa	100	1	101
160	Phí Thị	Hạnh		28/10/1990	Giáo viên	THCS Thanh Đa	100	0	100
161	Nguyễn Ngọc	Khởi	24/11/1985		Tổ phó	THCS Thanh Đa	100	0	100

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ chức danh công tác	Tên trường	Điểm của hồ sơ xét thăng hạng		
			Nam	Nữ			Điểm chấm hồ sơ	Điểm cộng thêm	Tổng điểm
162	Trịnh Văn	Tân	28/01/1979		Tổ phó	THCS Thanh Đa	100	0	100
163	Thế Thị Thu	Hiền		01/10/1977	Giáo viên	THCS Thanh Đa	100	0	100
164	Phùng Thị Hồng	Thuý		18/12/1978	Giáo viên	THCS Thanh Đa	100	0	100
165	Đỗ Thị Thanh	Hương		12/10/1978	Giáo viên	THCS Thanh Đa	100	1	101
166	Dương Thị	Thu		08/04/1983	Giáo viên	THCS Thanh Đa	100	0	100
167	Dương Thị	Bằng		21/05/1984	Giáo viên	THCS Thanh Đa	100	0	100
168	Vương Thị	Diễn		14/01/1983	Giáo viên	THCS Tam Thuấn	100	0	100
169	Trần Thị Hồng	Hạnh		20/11/1979	Giáo viên, trưởng ban TTND	THCS Tam Thuấn	100	0	100
170	Trần Thị Bích	Hằng		18/3/1982	Giáo viên	THCS Tam Thuấn	100	1	101
171	Hoàng Thị	Gấm		25/6/1980	Giáo viên, tổ phó tổ KHTN	THCS Tam Thuấn	100	1	101
172	Nguyễn Văn	Tuấn	16/9/1977		Giáo viên, CTCĐ	THCS Tam Thuấn	100	0	100
173	Trịnh Thị	Thúy		27/10/1979	Giáo viên	THCS Tam Thuấn	100	0	100
174	Nguyễn Thành	Nam	08/3/1977		Giáo viên	THCS Tam Thuấn	100	0	100
175	Khuất Thị	Chuyên		19/4/1982	Tổ phó	THCS Phúc Hòa	100	0	100
176	Khuất Thị	Diệp		8/3/1976	Giáo viên	THCS Phúc Hòa	100	0	100
177	Doãn Thị	Quỳnh		9/8/1973	Giáo viên	THCS Phúc Hòa	100	0	100
178	Cấn Minh	Phẻ	17/12/1977		Tổ trưởng	THCS Phúc Hòa	100	0	100
179	Nguyễn Thị	Thiều		02/01/1980	Giáo viên	THCS Phúc Hòa	100	1	101
180	Trần Thị	Thu		03/9/1987	Giáo viên	THCS Phúc Hòa	100	0	100
181	Nguyễn Thị Bằng	Vân		03/7/1986	Giáo viên	THCS Phúc Hòa	100	0	100
182	Đặng Thị Hồng	Vân		21/10/1974	Tổ trưởng tổ KHXH	THCS Phương Độ	100	0	100
183	Phùng Thị Phương	Lan		10/9/1977	Tổ phó Tổ KHTN	THCS Phương Độ	100	0	100
184	Đỗ Thị	Viên		07/05/1981	Tổ trưởng KHTN	THCS Cẩm Đình	100	0	100
185	Đỗ Thị	Yến		20/04/1981	Tổ trưởng KHXH	THCS Cẩm Đình	100	0	100
186	Đặng Ngọc	Tuấn	06/8/1980		Giáo viên	THCS Văn Hà	100	0	100